

TỦ SÁCH THIẾU NHI KINH ĐIỂN



Pollyanna

ELEANOR H. PORTER

TẠO ĐÀN



vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

POLLYANNA

Tác giả: Eleanor Hodgman Porter

Người dịch: Nguyễn Thị Thanh Huyền

Phát hành: Tao Đàn

Nhà xuất bản Văn Học 2015



ebook@vctvegroup

Nguồn sách & Scan: @annie_tuongminh

Chuyển text, đóng ebook: Trúc Quỳnh Đăng

22/09/2019



Giới thiệu đôi nét về tác giả và tác phẩm:

Eleanor Hodgman Porter (1868 - 1920), tác giả người Mỹ, sinh ngày 19 tháng 12 năm 1868 tại Littleton, tiểu bang New Hampshire. Là con gái của Francis Fletcher Hodgman và Llewella Woolson. Sau khi tốt nghiệp nhạc viện New England ở Boston, bà trở thành ca sĩ nổi tiếng. Ngày 03 tháng 05 năm 1892, bà kết hôn với John Lyman Porter và khởi nghiệp ở New England với truyện ngắn cùng những bài viết đăng trên báo, tạp chí mang tính đại chúng như: *Bạn của nhà nội trợ*, *Harper's Weekly*.

Vượt dòng, sáng tác năm 1907 của bà là cuốn tiểu thuyết đầu tiên được xuất bản. Tiếp theo là **Hướng thủy triều** (1908) và **Chuyện về Marco** viết năm 1911. Cô Billy cũng xuất bản trong năm 1911, là cuốn sách thành công nhất về mặt thương mại. Nhưng cuốn truyện **Pollyanna** bà sáng tác năm 1913 mới thực sự chinh phục độc giả thế giới. Với câu nói nổi tiếng: “*Chỉ hít thở thôi thì không thể gọi là sống được!*” cô bé mồ côi Pollyanna Whittier làm xúc động nhiều trẻ em bởi tính cách hồn nhiên trong sáng và lạc quan yêu đời. Khi các câu lạc bộ giải trí xuất hiện, **Pollyanna** đã được chuyển thể phục vụ sân khấu và phim ảnh. Mary Pickford đã thành công trong phim câm năm 1920, Hayley Mills thành công với kịch bản năm 1960.

Pollyanna trưởng thành, truyện tiếp theo bà viết năm 1915, nhân vật Pollyanna đã trở thành anh hùng của châu Âu. Bên cạnh đó Pollyanna phải đối mặt với nhiều rào cản trong cuộc sống, tưởng chừng như không thể vượt qua nổi.

Năm 1920, Eleanor H.Porter mới viết xong đoạn kết cuốn truyện

Pollyanna. Ngày 21 tháng 5 năm 1920, bà mất tại nhà ở Cambridge, Massachusetts, và được mai táng ở nghĩa trang Mount Auburn thuộc quận Middlesex, bang Massachusetts. Những tác phẩm của bà, đặc biệt là **Pollyanna** đã mang niềm vui đến cho hàng triệu độc giả khắp hành tinh.

Tóm tắt nội dung

Sau khi cha mẹ vĩnh viễn ra đi, Pollyanna Wilittier thông minh, hài hước, với tính cách hồn nhiên, trong sáng đã làm cả vùng kinh ngạc, phải tiếp tục sống với bà dì ruột khó tính. Cuộc sống của cô trở nên phức tạp và không kém phần thú vị. Nhờ cốt truyện hấp dẫn lôi cuốn rất nhiều bạn nhỏ, tác phẩm đã được đón nhận nhiệt tình kể từ lần xuất bản đầu tiên năm 1913.

CHƯƠNG 1

DÌ POLLY

Buổi sáng tháng Sáu ấy, bà Polly Harrington đi vào nhà bếp với dáng vẻ vội vã. Thường thì bà chẳng bao giờ vội vã cả, bà đặc biệt tự hào về phong thái ung dung của mình. Nhưng hôm nay thì bà vội, vội thật.

Đang rửa bát đĩa, Nancy ngược nhìn bà chủ không giấu nổi vẻ ngạc nhiên. Nancy mới làm việc ở nhà bà Polly hai tháng, nhưng cô biết rõ bà chủ hiếm khi vội vàng như thế.

“Nancy!”

“Dạ, thưa bà.” - Nancy vui vẻ đáp lời, trong khi vẫn mài lau chiếc bình trên tay.

“Nancy!” - Giọng bà Polly giờ đây rất nghiêm. - “Khi tôi gọi cô, cô phải dừng việc khác lại và lắng nghe những điều tôi nói.”

Nancy đỏ mặt lên, trông thật tội nghiệp. Cô sợ hãi đặt vội chiếc bình xuống, trong khi khăn lau vẫn mắc vào bình, suýt chút nữa làm nó lật nhào. Điều đó khiến Nancy càng thêm cuống quýt.

“Dạ, thưa bà, cháu vẫn đang nghe bà nói đây ạ.” - Cô lắp bắp, đặt ngay ngắn lại chiếc bình, rồi vội vàng quay người lại. “Cháu đang làm những việc sáng nay bà bảo cháu làm mà. Cháu mãi làm quá thành thử chưa thật tập trung nghe bà nói.”

Bà Polly cau mày thốt lên: “Nancy, tất nhiên mọi việc tôi giao, cô đều phải làm tốt. Tôi không muốn nghe những lời cô thanh minh. Tôi muốn cô

phải chú ý nghe tôi nói.”

“Thưa bà, vâng ạ.” Nancy trả lời, kèm theo tiếng thở dài rất nhỏ.

Cô tự hỏi mình, làm thế nào mới vừa lòng bà chủ. Trước đây, Nancy chưa bao giờ phải đi làm thuê. Nay vì gia đình gặp khó khăn, bố đột ngột qua đời, bỏ lại cô với ba em nhỏ còn mẹ thì đau ốm luôn, Nancy đành phải đi làm lấy tiền thuốc thang cho mẹ và nuôi em. Nancy cảm thấy may mắn khi tìm được việc phụ bếp ở tòa biệt thự đồ sộ trên đồi. Từ căn nhà chật hẹp ở phố “The Corners”, Nancy phải đi sáu dặm mới tới chỗ làm việc. Trước đây hai tháng, Nancy mới chỉ biết bà chủ ngôi nhà cổ này tên là Polly Harrington, thuộc dòng họ Harrington giàu có nhất vùng. Giờ đây, Nancy biết rõ bà chủ là một phụ nữ lạnh lùng, nghiêm khắc. Chỉ cần nghe tiếng dao kéo loảng xoảng trên sàn hay tiếng cửa ra vào sập mạnh, bà Polly cũng cau mày khó chịu. Bà cũng chẳng dễ chịu hơn là mấy khi dao kéo hay cửa ra vào vẫn ở đâu nguyên đấy.

Bà Polly lệnh cho Nancy: “Xong việc buổi sáng, cô nhớ quét dọn, sửa soạn lại căn phòng nhỏ trên gác mái, chú ý dọn giường cho sạch sẽ. Trước khi quét dọn phòng phải tháo dỡ tất cả hòm xiềng xuống. Nhớ, phải làm cho sạch sẽ, gọn gàng.”

“Vâng, thưa bà. Thế cháu phải xếp đặt đám hòm xiềng ấy vào đâu ạ?”

“Ở gác mái chính.” - Do dự một lúc, bà Polly nói tiếp. “Tôi cho rằng giờ là lúc thích hợp để thông báo cho cô. Cháu gái tôi - Pollyanna Whittier, sắp đến ở cùng tôi. Con bé 11 tuổi, và nó sẽ ngủ trong căn phòng gác mái đó.”

“Một cô bé sắp đến đây ư, thưa bà Harrington? Ôi! Tuyệt quá!” Nancy thốt lên vui sướng, nhớ tới ánh dương tươi vui ấm áp tỏa ra từ các em cô ở nhà.

“Tuyệt ư? Nói vậy không hợp lắm.” Bà chủ lạnh lùng nói. “Nhưng dù thế nào, dĩ nhiên tôi vẫn muốn làm những điều tốt đẹp nhất cho cháu gái. Bởi tôi

là người phụ nữ tốt bụng. Tôi hiểu trách nhiệm của mình.”

Nancy vui hẳn lên, ấp úng nói: “Đúng vậy đấy, thưa bà. Cháu chỉ nghĩ là có cô bé sẽ làm mọi thứ ở đây vui lên.”

“Cảm ơn.” - Bà chủ lạnh nhạt đáp lại. - “Tôi không rõ, tuy nhiên tôi không thấy có nhu cầu cấp thiết nào cho việc đó.”

“Vâng ạ, nhưng hẳn là bà cũng đang nóng lòng muốn gặp cô cháu gái.”

Trong lúc đánh bạo nói điều ấy, Nancy lơ mờ nhận thấy mình phải chuẩn bị tiếp đón người bạn nhỏ cô đơn từ phương xa đến thật ân cần, niềm nở.

Bà Polly chống cằm vẻ kiêu kỳ, nói: “Nancy à, chỉ vì tôi tình cờ có một cô chị gái kết hôn một cách khờ khạo rồi sinh ra những đứa trẻ trong một thế giới đã quá đông người. Tôi không hiểu vì sao tôi lại phải quan tâm đến đứa trẻ ấy. Nhưng trước sau tôi vẫn phải làm tròn trách nhiệm của mình như tôi đã hứa. Nancy à, để ý dọn dẹp các xó xỉnh nhé.” Bà Polly đột ngột ngừng lời và đi ra khỏi phòng.

“Vâng, thưa bà.” - Nancy khẽ đáp lời, rồi nâng bình nước cô vừa lau chùi dờ lên - giờ thì bình đã lạnh ngắt và cần phải rửa lại. Bà Polly ngồi một mình trong phòng, lấy thư ra đọc lại lần nữa. Cách đây hai hôm, bà đã nhận được bức thư này gửi từ một tỉnh miền Tây xa xôi. Thư đã đem đến cho bà một sự khó chịu không ngờ. Bức thư đề địa chỉ gửi bà Polly Harrington ở Beldingsville, Vermont, nội dung thư như sau:

“Thưa bà! Tôi lấy làm tiếc báo tin cho bà, Đức Cha John Whittier đã mất cách đây hai tuần, để lại cô con gái 11 tuổi. Ông chẳng để lại gì ngoài một ít sách vở; bà cũng biết đấy, ông là mục sư phụng sự ở nhà thờ nhỏ, tiền lương rất ít.

Tôi được biết ông ấy là chồng của người chị gái quá cố của bà. Qua ông ấy tôi cũng biết quan hệ chị em bà không được hòa hảo cho lắm. Dù vậy ông

ấy vẫn mong bà vì người chị gái mà đón nhận đứa cháu ruột thịt của mình và nuôi dưỡng cô bé bên cạnh những người thân ở miền Đông. Thời điểm bà nhận được thư cũng là thời điểm cô bé sẵn sàng khởi hành, xin bà hãy chăm sóc cháu. Chúng tôi sẽ vô cùng cảm kích nếu nhận được thư hồi âm của bà đồng ý tiếp nhận cháu. Sẽ có hai vợ chồng hành khách về miền đông, họ đi cùng cô bé đến Boston. Rồi họ giúp cô lên chuyến tàu tới Beldingsville. Chúng tôi sẽ thông báo ngày giờ để bà đón Pollyanna. Rất mong nhận được thiện ý của bà. Xin hẹn gặp lại. Kính chào bà.”

JEREMIAH O. WHITE

Bà Polly cau mày, gập thư rồi cất lại vào phong bì. Trong thư trả lời bà hứa sẽ đón nhận cháu gái mình. Đó là chuyện đương nhiên của người dì ruột. Bà muốn làm tròn trách nhiệm với cháu, mặc dù việc này thực khiến bà khó chịu.

Giờ đây, khi chỉ có một mình, bà Polly hồi tưởng lại ký ức về người chị gái Jennie - mẹ của Pollyanna. Nhớ lại khoảng thời gian chị Jennie đang là cô gái tuổi 20, nhất định đòi lấy anh chàng mục sư trẻ, bất chấp sự phản đối mạnh mẽ từ phía gia đình. Lúc bấy giờ cũng có một người đàn ông giàu có theo đuổi chị. Gia đình bà thích ông ấy hơn chàng mục sư nghèo, nhưng Jennie lại không có tình cảm với ông ta. Ông già thì giàu nứt đổ đổ vách, lại háo danh, còn chàng mục sư đầu óc non trẻ, đầy ắp hoài bão lớn lao và nhiệt huyết bên cạnh trái tim tràn ngập tình yêu thương. Jennie đương nhiên bị thu hút, và cô đã kết hôn với anh chàng mục sư nghèo rồi theo anh xuống miền Nam với tư cách là vợ một nhà truyền giáo.

Sau đó không lâu tai họa ập đến. Bà Polly vẫn nhớ rất rõ thời điểm ấy, mặc dù năm đó bà mới 15 tuổi, nhỏ nhất nhà. Gia đình bà bắt đầu có chút ít chấp nhận cuộc hôn nhân của chị. Để cho chắc chắn, Jennie viết thư, và chị

đã đặt tên con gái út của mình là “Pollyanna”, ghép từ tên hai người em gái, Polly và Anna. Hai người con đầu của Jennie đều đã mất.

Đây là lần cuối Jennie thư từ. Mấy năm sau, gia đình nhận được tin chị đã qua đời. Trong bức thư ngắn gửi gia đình vợ, mục sư đã bày tỏ sự đau buồn khi vợ ông mất và hẹn sẽ liên lạc lại. Bức thư được gửi đi từ một tỉnh nhỏ ở miền Tây.

Thời gian vẫn không ngừng trôi, bà Polly nhìn xuống thung lũng trải dài đằng xa, suy nghĩ về những đổi thay của đời mình sau hai mươi lăm năm.

Nay bà đã bước sang tuổi bốn mươi, vẫn một mình lẻ bóng. Cha mẹ và hai chị gái bà đều đã yên nghỉ vĩnh hằng. Bà là chủ nhân duy nhất của ngôi biệt thự và khoản thừa kế lớn. Đã có người thực sự thương cảm hoàn cảnh sống đơn độc của bà, cố thuyết phục bà tìm một người bạn ở chung cho vui. Nhưng bà Polly đều bỏ ngoài tai những lời khuyên chân thành của họ. Bà nói rằng mình không cô đơn. Bà thích sống một mình. Bà muốn được đắm chìm trong sự tĩnh lặng. Thế mà giờ đây...

Bà Polly đứng lên, vẻ mặt bức tức, cặp môi mím chặt. Bà phải vui mới đúng, vì bà vẫn được mệnh danh là người phụ nữ tốt bụng kia mà. Bà không chỉ biết trách nhiệm lớn lao của một người di mà còn có thừa tính cách mạnh mẽ để thực hiện trọng trách ấy. Nhưng cái tên Pollyanna mới khiến bà khó chịu làm sao!

CHƯƠNG 2

GIÀ TOM VÀ NANCY

Nancy đã quét dọn sạch sẽ căn phòng gác mái nhỏ. Cô đặc biệt chú ý đến những góc phòng, mê mải làm việc để xoa dịu tinh thần hơn là cố gắng quét sạch bụi bẩn. Trước mặt chủ, cô tỏ ra sợ hãi, răm rắp phục tùng mọi mệnh lệnh. Nhưng Nancy không phải là một vị thánh. Cô lăm băm nhất gừng: “Mình ước có thể moi ra được những góc ngách trong tâm hồn bà ấy.” Mỗi từ đi kèm với từng nhát chà mạnh của bàn chải. “Vì sao lại có nhiều việc phải làm ngay và làm tốt cùng một lúc? Vì sao trong cả ngôi nhà rộng lớn này, bà chủ lại cho cháu gái mình một căn gác xép nóng nực vào mùa hè, một chỗ ngủ không có lò sưởi trong mùa đông giá buốt. Mình và cô bé đáng thương ấy là những người thừa trong ngôi biệt thự lạnh lẽo này.” Nancy bực tức thốt lên, hai bàn tay vất mạnh miếng giẻ lau làm lớp da đầu ngón tay đỏ ửng lên. “Chắc tại trẻ con thì chả được tích sự gì.” Cô lại kêu lên vẻ căm phẫn, rồi im lặng làm nốt công việc. Khi việc đã xong, Nancy đưa cặp mắt bực dọc nhìn khắp căn phòng gác mái trống trải, rồi tự nhủ: “Ít ra mình cũng làm được một việc tốt cho cô bé tội nghiệp. Thật là một tâm hồn bé bỏng bơ vơ!” Xong việc, cô bước ra ngoài và sập mạnh cánh cửa, “Ồi giời!” Nancy kêu lên, rồi bặm chặt môi. Nhưng rồi cô tự nhủ một cách gan góc: “Mình chả sợ, mình chỉ mong bà ấy nghe thấy tiếng sập cửa ra vào. Mình phải sập mạnh cửa để bà ấy nghe thấy mới được!”

Chiều hôm ấy, Nancy có được ít phút chuyện trò với già Tom trong vườn. Ông là người làm vườn lâu năm nhất ở đây.

“Bác Tom ời, - Nancy mở lời, mắt liếc nhanh mọi hướng xem bà Polly có xuất hiện bất ngờ không. - Bác có biết cô bé sắp đến đây sẽ sống cùng bà Polly không?”

“Cháu nói cái gì thế?” - Ông già hỏi, thẳng người lên một cách khó nhọc.

“Có một cô bé sắp đến sống cùng bà Polly, bác ạ.”

“Đừng nói đùa thế chứ!” Ông hài hước hỏi. “Cháu không định nói với ta mặt trời mọc ở đằng tây đấy chứ?”

“Chuyện có thật đấy bác ạ. - Nancy tiếp tục, - Chính bà chủ đã nói với cháu như vậy. Bà còn nói cháu ruột bà năm nay mười một tuổi.”

Ông già há hốc miệng: “Thật quá sức tưởng tượng!” Đôi mắt đã mờ của ông bỗng có vài tia sáng dịu dàng. “Không lẽ là con gái bé bỏng của cô Jennie? Chỉ có cô Jennie là đã lập gia đình. Lạy Chúa lòng lành, đã cho cái thân già tôi được chứng kiến chuyện này.”

“Bà Jennie là ai hả bác?”

“Cô ấy là một thiên sứ đích thực đến từ Thiên đàng,” - ông già thốt lên với giọng nồng nhiệt. - “Cô ấy là con gái lớn của ông bà chủ. Jennie lấy chồng khi mới 20 tuổi, và đã rời nơi đây nhiều năm trước. Hai người con đầu của cô ấy đã mất, tôi nghe nói thế, cô con út chính là cô bé sẽ đến đây đấy.”

“Năm nay cô ấy 11 tuổi bác ạ.”

“Có lẽ đúng tầm tuổi ấy.” - Ông già gật đầu xác nhận.

“Pollyanna sẽ ngủ trên gác xép. Thật tội nghiệp cho cô ấy quá!” - Nancy bực mình nói, đưa mắt nhìn về gian nhà nằm ở phía sau xem có bóng dáng bà Polly không.

Ông Tom cau mày nghĩ ngợi. Nụ cười bí ẩn bỗng nở trên môi ông:

“Bác cũng đang nghĩ không biết bà Polly sẽ đối xử với cô bé thế nào.”

“Còn cháu đang muốn biết cô bé sẽ đón nhận sự lạnh lùng, nghiêm khắc của bà Polly ra sao.” - Nancy khó chịu thốt lên.

Ông Tom bật cười: “Thật đáng tiếc là cháu cũng không thích bà Polly.”

“Cháu thấy có ai yêu mến bà ấy đâu.”

Ông Tom lại mỉm cười đầy ẩn ý, rồi cúi người tiếp tục làm việc. Một lúc sau ông mới chậm rãi nói: “Cháu chưa biết chuyện tình của bà Polly nên mới nói thế.”

“Chuyện tình của bà ấy ư? Không đời nào. Sao cháu chẳng biết tí gì thế? Cháu đoán chắc cũng chẳng ai biết tí gì.”

“Ồ, có chứ.” - Ông già gật gù. “Và người đàn ông đó cũng đang sống ngay trong thị trấn này thôi.”

“Ông ấy là ai thế bác?”

“Ta không thể nói cho cháu biết được. Đó không phải chuyện nên nói lung tung.” Ông già vươn thẳng người. Trong đôi mắt xanh đã nhạt màu vì tuổi tác ẩn giấu một niềm tự hào. Niềm tự hào của một tôi tớ trung thành đối với gia tộc lớn mà ông đã phụng sự và yêu mến bao năm nay không bao giờ thay đổi.

“Chuyện tình của bà ấy cháu thấy lạ lùng thế nào ấy. Không thể tin được.” Nancy vẫn kiên trì giữ vững ý kiến.

Ông Tom lắc đầu.

“Cháu làm sao biết bà Polly bằng ta. Trước đây bà ấy đẹp lắm, và bây giờ nếu muốn thì bà cũng vẫn đẹp.”

“Bà Polly mà đẹp ư?”

“Đẹp chứ. Nếu bà ấy buông xõa mái tóc một cách tự nhiên như trước kia, hay thi thoảng bà ấy cuộn tóc lại thành những búi nhỏ rồi cài hoa lên; mặc

xiêm y trắng viền đăng-ten, cháu sẽ thấy bà đẹp lắm! Bà Polly nhìn trẻ hơn tuổi rất nhiều.”

“Mặc dù trước đây bà ấy thế, nhưng giờ thì trang phục của bà ấy xấu ghê lắm bác ơi.” - Nancy vừa nói vừa khịt mũi.

“Bác biết. Sau những muộn phiền tình cảm yêu đương, bà ấy thành ra như bây giờ. Cay đắng và gai góc, như thế ngày nào bà cũng ăn ngải đắng với cây gai vậy.”

“Nhất định cháu phải nói cho bà Polly biết, cháu không thích bà ấy chút nào. - Nancy tuyên bố. - Nếu bà ấy không trả tiền công cho cháu, cháu sẽ không làm ở nhà này nữa. Mẹ và các em cháu ở nhà đang rất cần tiền. Nhưng dù thế nào sẽ có ngày cháu khiến bà Polly nhận ra tính tình cáu bẳn khó gần của mình, dù cho có phải từ biệt công việc ở đây đi nữa.”

Ông Tom lắc đầu nói: “Bác biết. Bác cũng hiểu vì sao cháu lại có suy nghĩ đó. Nghe lời bác đi, cách ấy không hay đâu.” Rồi ông cúi đầu làm tiếp công việc của mình.

“Nancy!” - Giọng bà Polly đột ngột vang lên làm Nancy giật bắn người. Cô vừa chạy vội vào nhà vừa lắp bắp: “Cháu đây, thưa bà.”

CHƯƠNG 3

POLLYANNA

Điện báo: 4 giờ chiều ngày 25 tháng Sáu Pollyanna sẽ về tới Beldingsville. Cầm bức điện trên tay, bà Polly cau mày rồi rảo bước lên cầu thang tới phòng gác mái.

Chiếc giường nhỏ trong phòng đã được dọn dẹp gọn gàng, hai chiếc ghế tựa thẳng hàng, chậu rửa mặt, tủ quần áo không lắp gương và chiếc bàn nhỏ đã mục. Cửa sổ không có rèm, trên tường trống trơn, chả có tranh ảnh gì. Mặt trời thiêu đốt mái nhà cả ngày làm căn phòng nhỏ hầm hập như cái bếp lò. Vì chưa có tấm lưới chắn, cửa sổ không được kéo lên. Một con ruồi bay vo ve gần cửa sổ, đập cánh giận dữ tìm lối thoát. Bà Polly đập con ruồi rồi hất nó ra ngoài ô cửa được mở hé (chỉ vài xăng ti mét vừa đủ với mục đích sử dụng). Sau khi xếp ngay ngắn lại mấy cái ghế, bà cau mày rồi khỏi căn phòng. Ít phút sau bà đã đến cạnh cửa phòng bếp.

“Nancy! - Bà nói - Lúc này, tôi thấy một con ruồi trong phòng Pollyanna. Chắc là lại không đóng chặt cửa sổ. Tôi đã mua một tấm lưới, nhưng trước khi người ta giao hàng tới, tôi muốn cô trông chừng để cửa sổ phải luôn đóng kín. Bốn giờ chiều mai, cháu gái tôi sẽ về. Cô hãy ra ga đón Pollyanna nhé. Timothy sẽ dùng xe độc mã mui trần đưa cô đến nhà ga. Bức điện mô tả Pollyanna là ‘tóc sáng màu, váy kẻ ô đỏ nhạt, đội mũ rơm.’ Tôi cũng chỉ biết có thế, nhưng chắc ngần ấy là đủ cho cô tìm được nó rồi.”

“Thưa bà vâng ạ. Nhưng... bà...” Nancy ngập ngừng không nói hết ý.

Dường như bà Polly đọc được ý nghĩ trong đầu Nancy. Bà cau mặt nói rành mạch: “Không, tôi không đi cùng. Tôi nghĩ việc này không cần sự có mặt của tôi. Thôi, cô làm việc đi.” Bà Polly quay gót rời khỏi nhà bếp. Mọi vấn đề đã được sắp đặt đâu vào đấy theo ý bà để chào đón cô cháu gái.

Còn lại một mình, Nancy dùng bàn ủi là mạnh tấm khăn lau bát đĩa. Nancy lầm bầm: “Tóc nhuộm màu, váy kẻ ô đỏ nhạt, đội mũ rơm. Tất cả những gì bà ấy biết về đứa cháu duy nhất đã đi xuyên lục địa để đến đây, chỉ bấy nhiêu sao?”

Chiều hôm sau, đúng 4 giờ kém 20, Timothy đánh cỗ xe độc mã đưa Nancy ra ga đón vị khách nhỏ. Timothy là con trai già Tom. Dân quanh vùng kháo nhau, nếu già Tom là cánh tay phải của bà Polly thì Timothy là cánh tay trái.

Timothy đẹp trai và tốt bụng. Chỉ sau một thời gian ngắn, Timothy và Nancy đã thành đôi bạn thân. Chiều nay, Nancy phải làm tròn nhiệm vụ được giao. Cô là người hay nói, nhưng lại im lặng suốt thời gian từ nhà tới ga xe lửa. Cô lặng lẽ bước xuống xe ngựa và chờ đợi. Tâm trí Nancy chỉ lặp đi lặp lại mấy từ “tóc nhuộm màu, váy kẻ ô đỏ nhạt, đội mũ rơm”. Cô đang muốn tìm hiểu tính cách Pollyanna, người bạn nhỏ sẽ chung sống với cô sau này.

“Hy vọng Pollyanna là một cô bé nhẹ nhàng và biết phải trái. Cô chủ mà nhờ tay làm rơi dao kéo hay sập mạnh cửa, bà Polly sẽ rất khó chịu.” - Nancy thì thầm với Timothy khi hai người cùng đi bộ quanh nhà ga.

“Nếu Pollyanna không được như vậy thì có trời mới biết chuyện gì sẽ xảy ra đến với anh em mình.” - Timothy bật cười nói, - “Hãy hình dung một cô bé lấm mồm như em bên cạnh một bà chủ nghiêm khắc. Gorry! Hãy nhanh chân lên!” - Timothy huýt sáo làm hiệu cho ngựa.

“Timothy à, em - em nghĩ thật là không phải khi để mỗi em đi đón tiểu

thư,” - Nancy đột nhiên nói khi quay người tìm một chỗ có thể quan sát khách xuống tàu trong sân ga nhỏ này.

Chẳng bao lâu, Nancy đã nhìn thấy Pollyanna. Cô bé có dáng vóc mảnh mai, mặc váy kẻ ô đỏ nhạt, hai bím tóc dày màu vàng sáng buông xuống lưng. Dưới vành mũ rơm là gương mặt nhỏ lấm chấm tàn nhang, đang háo hức quay trái quay phải, rõ ràng để tìm ai đó.

Mặc dù đã nhận ngay ra Pollyanna, đôi chân Nancy vẫn run lên. Cô bé đứng một mình, cách xa đám hành khách. Nancy bước đến bên Pollyanna, ấp úng hỏi: “Tiểu thư là Pollyanna phải không ạ?” Pollyanna dang đôi tay nhỏ ôm chặt Nancy làm Nancy cảm thấy ngạt thở. “Gặp chị, em vui, VUI, VUI biết bao.” - Một giọng háo hức vang bên tai Nancy - “Tất nhiên, em là Pollyanna rồi. Em đã mong đợi chị đến nhà ga đón em.”

“Tiểu thư đã mong đợi tôi ư?” - Nancy không tin vào tai mình, lắp bắp hỏi lại. Cô không hiểu, sao Pollyanna biết được cô sẽ ra ga đón cô ấy. Nancy đưa tay chỉnh lại mũ ngay ngắn, vẫn chưa hết ngạc nhiên: “Tiểu thư đã mong đợi tôi ư?”

“Ôi, vâng! Suốt đường đi em cứ tự hỏi không biết trông chị như thế nào?” - Pollyanna vừa kiễng chân nhảy, vừa tíu tíu nói. Cô lướt qua trước mặt Nancy, quan sát từ đầu đến chân làm Nancy lúng túng, - “Giờ thì em biết rồi! Em mừng lắm vì thấy chị thế này.”

Lời nói của Pollyanna làm Nancy vô cùng bối rối. Chỉ đến lúc Timothy tới bên, Nancy mới cảm thấy thoải mái. Cô giới thiệu với Pollyanna:

“Thưa cô, đây là Timothy ạ. Tiểu thư có mang theo rương đồ không?”

“Có ạ!” - Pollyanna trả lời. - “Em mang về một chiếc rương mới cứng. Hội bảo trợ mới mua tặng em. Họ thật tốt bụng khi mua tặng em chiếc rương trong khi có thể dùng số tiền đó để mua thảm đỏ. Em cũng không biết một

chiếc rương thì đôi được bao nhiêu thăm dò, nhưng chắc cũng phải đủ trải được nửa chiều dài giáo đường, chị có nghĩ thế không? À, trong túi em có một tấm thẻ gửi hành lý. Ông Gray dặn em phải đưa chị trước khi lấy rương đồ. Ông Gray là chồng của bà Gray. Ông bà ấy có họ hàng với vợ ngài trợ giáo Carr. Em đã tới miền Đông thăm họ. Họ dễ mến lắm. Quà của chị đây.”

Pollyanna dứt lời, chìa ra tấm thẻ gửi hành lý sau khi đã lục tung cái túi của mình. Nancy hít một hơi dài. Cô cảm thấy bị lôi cuốn bởi những lời nói trêu mếu từ miệng Pollyanna thốt ra. Nancy liếc nhìn Timothy. Đôi mắt anh đang mở to ngắm kỹ Pollyanna. Dường như anh thấy có điều gì kỳ lạ và thú vị lắm.

Timothy đánh xe rời khỏi ga. Rương đồ của Pollyanna để ở phía sau. Pollyanna ngồi lọt thỏm giữa Nancy và Timothy. Trong suốt đoạn đường, những nhận xét và câu hỏi của cô bé tuôn ra không dứt.

Nancy, lúc này đã hơi choáng váng, phải nén hơi để theo kịp cô bé. Khi xe chạy, Pollyanna thì thầm với Nancy: “Như thế này chẳng tuyệt sao? Và xa nữa? Em vẫn mong chờ mãi. Em thích đi xe ngựa lắm. Tất nhiên là có hơi xa một chút nhưng em chẳng ngại. Chỉ mong sao sớm tới nhà, chị Nancy ạ. Những con đường mới đẹp làm sao. Em đã được nghe cha kể về chúng.”

Pollyanna bỗng ngừng bật, thở gấp. Nancy hoảng sợ khi thấy cằm cô bé rung lên, đôi mắt nhòa lệ. Nhưng chỉ trong chốc lát, Pollyanna ngẩng đầu lên lấy lại sự can đảm. Cô bé nói tiếp: “Cha em đã kể cho em nghe về những con đường rất đẹp từ ga về nhà. Người không quên một con phố nào. À, có chuyện này em muốn kể chị nghe. Bà Gray cũng bảo em một lần về cái váy kẻ ô màu đỏ này, chị biết đấy, chuyện vì sao em không mặc màu đen ấy mà. Bà ấy bảo chị sẽ thấy em là đứa kì cục khi mặc đồ đỏ. Nhưng không còn chiếc váy đen nào trong thùng hàng của Hội truyền giáo cả, chỉ có chiếc thân

áo thôi, nhưng vợ của ngài trợ giáo Carr quả quyết nó không hợp với em chút nào. Với cả nó lại còn bị sờn ở cả hai khuỷu tay và nhiều chỗ khác nữa. Một nửa thành viên của Hội bảo trợ ủng hộ việc mua cho em một bộ váy đen mới kèm mũ, nửa còn lại thì cho rằng nên dành số tiền đó để mua tấm thảm đỏ tặng nhà thờ. Cuối cùng bà White nói váy đỏ cũng được, vì bản thân bà cũng không thích trẻ con mặc màu đen mà. Nghĩa là bà ấy yêu trẻ con, tất nhiên rồi, nhưng không thích các thứ màu đen.”

Pollyanna ngừng lại lấy hơi và nhìn Nancy chờ câu trả lời. Nancy vui vẻ nói: “Tiểu thư mặc chiếc áo này trông đẹp lắm.”

“Em rất mừng vì chị cũng nghĩ như vậy. Dù sao em cũng thấy thật khó vui vẻ khi khoác lên mình một bộ váy tang màu đen từ đầu đến chân.”

“Vui vẻ ư?” Nancy ngạc nhiên thốt lên, cắt ngang lời cô bé.

“Vâng. Cha em đã dặn em phải vui lên vì cuối cùng cha mẹ em đã có thể gặp lại nhau trên thiên đường. Nhưng kể cả mặc chiếc váy đỏ này em cũng khó mà vui được. Vì em, em cũng muốn được ở bên cha; và em không thể ngừng cảm thấy là em nhất định phải ở cạnh cha, nhất là khi mẹ giờ đã được ở bên Chúa và các thiên thần, còn em thì không có ai cả ngoài Hội bảo trợ trẻ em. Nhưng giờ sẽ dễ dàng hơn rồi vì em đã có chị và Dì Polly nữa. Em thật vui vì có chị làm bạn, chị Nancy ạ.”

Đang dành sự cảm thông tới người bạn nhỏ cô đơn, tội nghiệp, Nancy bỗng sợ hãi thốt lên.

“Thưa cô, cô lầm rồi.” Nancy áp úng. “Tôi chỉ là người làm trong nhà bà Polly thôi.”

“Chị... Chị nói sao?” - Pollyanna líu cả lưỡi, vẻ mặt thất vọng. - “Chị không phải là...”

“Không cô ạ. Bà Polly là chủ của tôi. Bà ấy và tôi không hề giống nhau.”

Timothy bật cười. Nancy không hiểu nổi ẩn ý tiếng cười ấy, chỉ thấy mắt anh sáng lên một niềm vui.

“Thế chị là ai?” - Pollyanna hỏi. “Trông chị không giống các thành viên của Hội bảo trợ chút nào.”

Câu nói làm Timothy bật cười. Nancy trả lời:

“Tôi là Nancy, người làm thuê. Nhưng tôi không phải giặt và là quần áo. Cô Durgin đảm nhận hai công việc vất vả ấy.”

“Nhưng có Dì Polly ở đây phải không?” - Pollyanna hỏi với giọng lo lắng.

“Chắc chắn là có một Dì Polly ở đây rồi.” - Timothy xen lời.

Vẻ mặt Pollyanna đã dịu bớt căng thẳng. Cô tự nhủ: “Ồ, vậy là được rồi.” Giọng Pollyanna trở nên hoạt bát: “Chị biết không? Dì không ra đón em lại hay; vì như thế em sẽ còn được gặp thêm cả dì nữa trong khi đã có cả hai anh chị bên cạnh em thế này rồi.”

Nancy đỏ mặt bối rối. Timothy nở nụ cười tinh quái nhìn Nancy rồi bảo:

“Đó là lời nói rất khôn ngoan. Sao em không bày tỏ lòng biết ơn cô Pollyanna?”

“Em, em đang nghĩ đến - bà Polly.” Nancy ấp úng trả lời.

Pollyanna thở một hơi dài, hài lòng khẽ nói:

“Em cũng vậy. Em rất muốn biết về dì ấy. Chị biết không, Dì Polly là người dì duy nhất của em. Trước đây em không biết mình có dì. Rồi cha nói cho em biết. Người bảo nhà dì to và đẹp lắm; nó nằm trên một quả đồi.

“Vâng, đúng thế ạ. Tiểu thư sẽ thấy bây giờ thôi.” - Nancy nói - “Ngôi nhà to quét vôi trắng, cửa sổ treo những tấm màn xanh lá cây. Thẳng hướng này, thưa cô.”

“Ôi! Đẹp quá! Còn có thảm cỏ xanh và cây cối bao quanh ngôi nhà nữa, đúng không chị? Chưa bao giờ em được thấy nhiều cỏ xanh như vậy. Dì Polly của em giàu lắm, phải không?”

“Đúng đó tiểu thư.”

“Phải nhiều tiền mới mua được ngôi nhà to đẹp như thế. Em chưa từng biết ai giàu đến vậy, có lẽ chỉ có gia đình bà White. Trong mỗi phòng đều có một tấm thảm đẹp và món kem ngày Chủ nhật. Dì Polly của em có làm kem vào Chủ nhật không chị?”

Nancy lắc đầu, đôi môi co rúm lại. Cô đưa ánh mắt vui vẻ nhìn Timothy, trả lời:

“Không có đâu tiểu thư ời. Tôi nghĩ dì của cô không thích kem đâu. Chưa bao giờ tôi thấy món kem trên bàn ăn cả.”

Mặt Pollyanna xù xuống. Cô bé kêu lên:

“Dì của em không làm món kem ư? Buồn quá. Làm sao dì có thể ngăn được ý thích ăn kem cơ chứ! Nhưng thôi, không có kem cũng được. Không ăn kem thì sẽ không bị đau dạ dày như bà White. Bà ấy làm cho em nhiều kem lắm. Chắc nhà dì có thảm trải sàn chứ chị?”

“Vâng ạ.”

“Mỗi phòng đều có một tấm thảm phải không?”

“Vâng, hầu như phòng nào cũng có.” - Nancy ngập ngừng trả lời. Mặt cô chột nhần lại khi nghĩ tới căn phòng nhỏ trên gác mái. Căn phòng ấy không được trải thảm.

“Vậy là vui rồi.” - Pollyanna hoan hỉ nói. - “Em thích những tấm thảm lắm. Khi còn ở Hội bảo trợ, phòng bọn em không có thảm. Chỉ có hai tấm thảm nhỏ để trong thùng hàng của Hội truyền giáo, một tấm loang lổ vết

mực. Bà White còn có rất nhiều bức tranh đẹp: Những bé gái cạnh khóm hồng, cả tranh loài vật nữa: mèo con, cừu con và sư tử.Ồ không, đó là hai bức tranh khác nhau. Em cũng biết sư tử và cừu non không thể sống chung. Vậy mà trong Kinh thánh lại viết xưa kia chúng đã sống cùng nhau, thế mới lạ. Ít nhất là em biết rõ những con cừu và sư tử của bà White chưa từng như vậy. Nancy, chị có thích ngắm tranh không?”

“Tôi, tôi cũng không biết.” - Nancy trả lời, giọng lúng túng.

“Còn em thì thích lắm. Hồi trước nhà em có hai bức tranh: một bức đẹp, một bức xấu. Cha em đã bán bức tranh đẹp đi lấy tiền mua giày cho em. Còn bức tranh xấu, cha em đóng khung treo lên tường, nhưng khung kính bị vỡ. Em đã khóc mãi. Giờ đây tuy không còn những đồ vật đẹp đẽ, nhưng em lại thấy vui. Nhất định em sẽ thích mọi thứ của dì hơn, dù chưa quen thuộc với chúng lắm. Như khi em tìm thấy chiếc ruy băng xinh đẹp này trong thùng đồ sau hàng tá những sợi băng nâu bạc phếch ấy. Ôi, đây chẳng phải là tòa nhà tráng lệ nhất sao?”

Pollyanna đột ngột ngừng lời khi cỗ xe ngựa rẽ vào con đường rộng dẫn vào nhà.

Trong khi Timothy đang tháo dỡ hòm đồ, Nancy thì thào vào tai anh:

“Đừng nói với em bất cứ lời nào về chuyện thôi việc anh Timothy Dugrin ạ. Có các tiền em cũng không đi đâu!”

“Bỏ đi ư?” - Chàng thanh niên cười bảo - “Anh không khuyên em vậy đâu. Có cô bé, mọi chuyện ở tòa biệt thự này mỗi ngày sẽ còn vui hơn nhiều, hơn cả những buổi chiếu bóng đó Nancy à.”

“Vui? - Vui ư?” - Nancy bức tức kêu lên - “Đây không phải chuyện vui đối với một cô bé được ban phước lành đâu anh ạ. Em nghĩ vậy đấy. Bà ấy làm sao hòa hợp với cô cháu được. Trước sau Pollyanna cũng phải tìm một

hang động nào đó mà ẩn náu thôi. Em sẽ trở thành nơi nương tựa cho Pollyanna, nhất định như vậy.”

Dứt lời, Nancy đưa Pollyanna bước lên những bậc tam cấp.

CHƯƠNG 4

TRONG CĂN PHÒNG GÁC MẶT

Dì Polly Harrington không đứng dậy đón Pollyanna. Bà chỉ ngược lên từ trang sách đang đọc dở khi Nancy và cô gái nhỏ bước vào ngưỡng cửa phòng khách, rồi bà đưa bàn tay với vẻ miễn cưỡng hiện rõ trên từng ngón tay lạnh lẽo ra:

“Cháu đấy à, Pollyanna? Ta...”

Bà không kịp nói tiếp vì Pollyanna đã lao vút qua phòng, tay đang rộng ôm chặt lấy dì. Dì Polly quá ngạc nhiên, ngồi cứng đờ trên ghế.

“Ôi, Dì Polly yêu quý của cháu! Cháu vui sướng biết bao khi dì đón cháu về ở với dì.” - Pollyanna thồn thức - “Dì không tưởng tượng nổi được sống với dì, với Nancy và tất cả những thứ này nữa sau những gì cháu có chỉ là Hội bảo trợ thì tuyệt vời nhường nào đâu!”

“Ta hiểu, dù ta chưa từng có hân hạnh được biết Hội bảo trợ đó,” - Dì Polly đáp bằng giọng khô khan, cố gỡ những ngón tay nhỏ đang níu lấy bà rồi nhú mào với Nancy, lúc này vẫn đang đứng ở ngưỡng cửa. “Nancy! Cô có thể lui được rồi.” Quay về phía Pollyanna, bà dịu giọng: “Pollyanna à, hãy cư xử như một bé gái ngoan nào. Cháu đứng thẳng người lên. Để ta ngắm cháu một chút.”

Pollyanna buông tay, đứng thẳng dậy, bật cười khanh khách:

“Chắc dì sẽ chẳng tìm thấy điều gì đặc biệt ở cháu để ngắm đâu ạ. Chỉ có khuôn mặt lấm tấm tàn nhang của cháu thôi. Dì ơi, cháu muốn nói cho dì

nghe về chiếc váy kẻ ô màu đỏ và áo lót nhung đen đốm trắng của cháu. Cháu đã kể cho Nancy nghe những lời bình phẩm về chiếc áo bông kẻ màu đỏ đó.”

“Được rồi, ta sẽ nghe cháu nói chuyện ấy sau.” - Dì Polly sốt ruột ngắt lời. “Cháu có đem rương đồ về không?”

“Thưa dì, có ạ. Rương đồ của cháu đẹp lắm. Hội bảo trợ đã tặng cháu. Trong hòm cháu không có nhiều đồ đặc, váy áo cũng ít lắm. Toàn là sách của cha cháu thôi. Bà White bảo cháu phải giữ gìn cẩn thận số sách đó. Theo dì, cha cháu...”

“Pollyanna,” - dì cô lại ngắt lời. - “Có một chuyện chúng ta phải làm rõ ngay với nhau; đây là ta không muốn nghe cháu cứ nói mãi về cha cháu như vậy.”

Pollyanna đột nhiên thấy hụt hẫng. Em hỏi, giọng ngập ngừng: “Dì ơi, ý dì là...?”

Dì Polly lập tức chuyển sang chuyện khác: “Pollyanna, ta sẽ đưa cháu lên phòng. Chắc Timothy đã đem rương đồ của cháu lên rồi. Nào, đi theo ta, Pollyanna.”

Pollyanna lẳng lặng theo sau dì, đôi mắt đắm lệ nhưng cái cằm ngẩng lên gan dạ. Em tự nhủ: “Mình thấy mừng khi dì không muốn nghe mình kể chuyện về cha. Có lẽ như vậy dễ chịu hơn. Chắc vì thế nên dì không muốn nghe chuyện về cha mình.”

Cảm động bởi lòng tốt tế nhị của dì mình, Pollyanna vội vàng chớp chớp mắt, giữ hai hàng lệ rồi nhìn theo dì đầy hăm hở.

Cô bé theo dì lên cầu thang, vừa đi vừa ngắm chiếc váy lụa đen sang trọng dì đang mặc. Cửa phòng tầng lửng hé mở để lộ cho Pollyanna thấy tấm thảm nhạ màu và hai chiếc ghế phủ sa tanh. Dưới chân em là một tấm thảm

tuyệt vời, mượt như râu xanh nâng bước. Anh nâng mặt trời làm những khung ảnh mạ vàng rực rỡ hơn, hắt ánh sáng lấp lánh xuyên qua rèm cửa đăng-ten chiếu vào mắt cô bé.

“Ôi, Dì Polly, Dì Polly ơi!” - Pollyanna reo lên - “Nhà dì đẹp quá! Chắc dì giàu lắm, dì nhỉ?”

Dì Polly vừa bước tới cầu thang liền quay phắt lại kêu lên:

“Pollyanna, sao cháu có thể nói với ta như vậy?”

“Sao ạ, Dì Polly, không đúng vậy ư?” Pollyanna ngạc nhiên hỏi.

“Đương nhiên là không. Đây là món quà Thượng đế đã ban tặng chứ tuyệt nhiên không phải điều khiến chúng ta được quyền kiêu ngạo,” - Dì Polly nói bằng giọng chắc nịch - “không một chút nào, cái chuyện giàu có ấy!”

Dì Polly tiếp tục cất bước dọc hành lang, tiến về lối cầu thang dẫn lên gác mái. Bà thấy yên tâm khi sắp xếp Pollyanna sống trên gác mái. Ý tưởng ban đầu của bà là tìm chỗ nào đó vừa để cô cháu ở càng xa bà càng tốt, vừa để cái tính vô tâm trẻ con sẽ không có cơ hội phá hỏng đồ đạc quý giá trong nhà. Giờ đây, với cái vẻ phù phiếm hiển nhiên vừa thể hiện ban nãy, quả là may mắn rằng căn phòng dành cho cô bé thật giản dị và hợp lý, Dì Polly thầm nghĩ.

Pollyanna cứ chạy lộp cộp phía sau dì, đôi mắt xanh háo hức quan sát mọi phía, không muốn bỏ sót bất kỳ điều xinh xắn thú vị nào trong ngôi nhà tuyệt diệu này. Nhưng hiện giờ tất cả tâm trí cô bé đang hướng tới căn phòng nơi ở mới của mình. Pollyanna nóng lòng muốn biết đằng sau cánh cửa kì diệu nào trong số này sẽ là căn phòng đang chờ đợi mình - căn phòng yêu quý, đẹp đẽ với bao nhiêu là rèm cửa, thảm trải sàn, tranh treo tường, tất cả sẽ là của riêng mình. Đột nhiên, Dì Polly mở một cánh cửa nữa và leo lên một chiếc

cầu thang khác. Rồi căn gác mái hiện ra trước mắt cô bé. Trông thấy bức tường lở lói trong khoảng không mờ tối, Pollyanna có cảm giác mái nhà gần chạm mặt sàn. Trên gác mái chất đống đồ đạc hòm xiềng như một cái kho chứa đồ sắp bỏ đi. Hơi nóng gác mái làm em ngột ngạt, khó thở. Pollyanna vô thức nghển cổ, tìm chút không khí thoáng đãng để thở. Em thấy dì mở vội cửa bên phải rồi nói: “Pollyanna, đây là phòng ngủ của cháu. Rương đồ của cháu đã được mang lên rồi. Cháu có chìa khóa rương chứ?”

Pollyanna chỉ gật đầu không trả lời, đôi mắt mở to sợ hãi. Thái độ ấy làm Dì Polly khó chịu. Bà cau mày nói, giọng giận dữ:

“Pollyanna, khi ta hỏi, cháu phải trả lời rõ ràng chứ không phải chỉ ngúc ngắc đầu, rõ chưa?”

“Thưa dì, vâng ạ.”

“Tốt. Những thứ cháu cần đã có ở đây cả rồi.” - Bà vừa nói, vừa liếc nhìn giá xếp đầy khăn lau và bình nước. “Ta sẽ bảo Nancy lên giúp cháu soạn đồ. Bữa ăn tối bắt đầu lúc 6 giờ.”

Dứt lời, bà ra khỏi phòng xuống cầu thang với vẻ ung dung, thanh thản.

Còn lại một mình, Pollyanna đứng lặng im một lúc lâu. Rồi em đưa mắt nhìn bức tường trống không lở lói, sàn nhà không trải thảm và cửa sổ không treo rèm. Đồ đạc đã từng được đặt trong phòng riêng của em ở ngôi nhà miền Tây, vậy mà bây giờ lại nằm chỏng chơ trên gác mái tối tăm, ngột ngạt này. Không nhìn rõ mọi vật, Pollyanna vấp chân vào rương đồ và khụy gối xuống nấp rương. Cô bé đưa hai bàn tay lên che mặt.

Vài phút sau, Nancy lên gác mái và thấy Pollyanna bên rương đồ.

“Ôi, tiểu thư thật đáng thương!” - Nancy kéo Pollyanna vào vòng tay mình. - “Tôi đã sợ sẽ có lúc bắt gặp cô như thế này.”

Pollyanna lắc đầu thối thức:

“Em là một đứa trẻ hư và tồi tệ, chị Nancy ạ, cực kì tồi tệ. Ước gì em hiểu được vì sao Chúa và các thiên thần cần có cha em bên cạnh hơn là em cần cha.”

“Họ cũng không hiểu hơn cô là bao đâu!” - Nancy an ủi, giọng mạnh mẽ.

“Kìa, chị NANCY!” - Tia sợ hãi lóe lên trong mắt Pollyanna, hong khô những giọt nước mắt.

Nancy mỉm cười bền lên, đưa tay dụi mắt và nói lớn:

“Nào, nào, tiểu thư ời, tôi không định nói thế đâu. Lại đây, để tôi lấy chìa khóa và mang các thứ trong rương ra cho cô nhanh thôi”

Pollyanna vẫn còn mếu máo trao chìa khóa cho Nancy. Cô bé ấp úng, về ngưỡng nghệu:

“Trong rương chẳng có gì đáng kể.”

“VẬY CÀNG DỜ THỜI GIAN DỜ ĐỒ TIỂU THƯ À.” - Nancy nói dứt khoát.

Trên môi Pollyanna bất ngờ nở nụ cười ấm áp. Em thốt lên:

“Ừ NHỈ! VẬY MÀ EM KHÔNG NGHĨ RA!”

Nancy nhìn Pollyanna chăm chăm như muốn nói điều gì, nhưng rồi lại thôi. Đôi tay khéo léo của Nancy nhanh chóng lấy ra khỏi rương đám sách vở, những bộ quần áo lót vá vúi, vài bộ váy áo xấu thảm hại. Pollyanna bước vội tới bên đồng hồ, nở nụ cười can đảm. Cô bé bắt đầu treo váy áo lên mắc, xếp gọn số sách lên bàn và bỏ quần áo lót vào ngăn kéo tủ. Một lúc sau Pollyanna mới cất lời:

“Rồi đây căn phòng chắc chắn sẽ rất đẹp. Chị có nghĩ thế không?”

Không có câu trả lời. Nancy đang cúi xuống hòm, tò mò xem các đồ vật khác. Đứng bên tủ quần áo, Pollyanna đắm chiêu nhìn bức tường trống trụi rồi

tự an ủi:

“Em thấy mừng vì phòng em không có gương. Em chẳng muốn nhìn những vết tàn nhang trên mặt mình chút nào.”

Đột nhiên Nancy thốt lên một tiếng kêu nhỏ. Nhưng khi Pollyanna quay lại xem chuyện gì thì Nancy đã cúi xuống rương. Chỉ vài phút sau, đứng cạnh cửa sổ, Pollyanna vỗ tay vui sướng reo lên:

“Chị Nancy ơi! Chưa bao giờ em được thấy cảnh đẹp này. Hãy nhìn, phía xa kia là những ngôi nhà, hàng cây, tháp chuông nhà thờ, dòng sông lấp lánh như bạc. Chị Nancy à, ai còn cần đến những bức tranh treo tường làm gì nữa khi đã có phong cảnh đẹp nhường kia ngoài cửa sổ rồi? Ồ, bây giờ em thật vui khi di dành cho em căn phòng xinh xắn này.”

Nghe giọng nói nồng nhiệt hồn nhiên từ Pollyanna, Nancy không kìm được nước mắt. Pollyanna hấp tấp chạy tới bên Nancy, hoảng hốt kêu lên: “Có chuyện gì thế, chị Nancy? Đây không phải là căn phòng trước kia của chị chứ?”

“Phòng của tôi ư?” - Nancy giận dữ, nuốt lại nước mắt: “Nếu cô không phải là một thiên thần nhỏ tốt bụng được Thượng Đế phái xuống trần gian và nếu những người họ hàng đừng có tệ bạc. - Ôi trời, có tiếng chuông, bà ấy gọi tôi xuống rồi.”

Nancy vội vàng đứng bật dậy, lao ra khỏi buồng trước vẻ mặt sửng sốt của Pollyanna. Nancy chạy vội xuống dưới nhà.

Còn lại một mình, Pollyanna trở về bên cửa sổ tiếp tục ngắm “bức tranh đẹp” đang hiện ra trước mắt. Nó làm cho tinh thần em thêm lạc quan. Một lúc sau, em đặt tay lên khung cửa kính vẽ lưỡng lự. Em muốn mở cửa ra vì hơi nóng trong căn gác mái làm em thấy khó thở. Dùng hai tay, Pollyanna đẩy cửa kính lên. Một lát sau, hơi mát đã làm dịu cái nóng. Pollyanna vui

sương thò đầu qua khung cửa, uống từng ngụm không khí ngọt ngào, mát lành.

Cứ thế, cô bé chạy từ khung cửa này tới khung cửa khác, mở toang cửa kính bằng đôi bàn tay nhỏ bé đầy hồ hởi. Một chú ruồi to bay qua bay lại trong phòng Pollyanna, phát ra tiếng kêu vo vo. Vài chú ruồi khác nối đuôi nhau bay vào phòng. Pollyanna không để ý mình đã mở bao nhiêu cửa sổ, lòng em tràn ngập niềm vui sướng vì được thấy nhiều điều mới lạ. Cô bé bắt gặp một cây đại thụ tựa vào khung cửa, đâm ra rất nhiều nhánh. Những cành ấy giống như những cánh tay vươn dài vẫy gọi em.

Pollyanna cười to khi một ý nghĩ chợt đến: “Cây muốn bắt tay mình đây.” Em nhanh nhẹn trèo lên bậc cửa sổ, từ đó dễ dàng bấu tay vào cành gần nhất. Như một chú khi, em đánh đu từ cành này sang cành khác cho đến khi xuống tới cành thấp nhất. Dù đã rất quen với việc leo trèo, Pollyanna vẫn thấy sợ hãi chút chút khi thả người xuống đất. Em sử dụng đôi tay linh hoạt khéo léo chuyển cành, rồi nhẹ nhàng đáp xuống một bãi cỏ êm ái. Pollyanna nhanh nhẹn đứng bật dậy, hăm hở nhìn xung quanh.

Giờ đây cô bé ở phía sau nhà. Trước mặt em là một vườn cây, nơi già Tom đang cặm cụi làm việc. Bên kia vườn có một con đường nhỏ chạy ngang qua cánh đồng rộng dẫn lên đồi. Cây thông trên đỉnh đồi đứng chơ vơ như một người lính gác dạn dày sương gió. Đường như trên tảng đá to kia là cả một thế giới sống động mà ngay lúc này đây, Pollyanna không nghĩ ra nơi nào trên thế giới có thể lôi cuốn em hơn thế.

Bằng những động tác khéo léo, Pollyanna nhẹ nhàng băng qua những luống cây trồng thẳng hàng, gọn ghẽ. Cô bé nhảy chân sáo ngang qua chỗ già Tom vẫn khom lưng xới đất. Chả mấy chốc, em đã tới con đường tắt chạy qua cánh đồng bát ngát. Pollyanna tìm cách tới tảng đá to theo đường tắt. Cô

bé đang chọn lối đi gần nhất. Từ gác mái quan sát em thấy tảng đá rất gần, vậy mà tới đây em lại thấy xa quá.

Mười lăm phút sau, chiếc đồng hồ to ở hành lang trang trại Harrington điểm sáu tiếng. Tiếng gõ cuối cùng vừa dứt, Nancy liền rung chuông báo hiệu giờ ăn tối.

Một, hai, rồi ba phút đã trôi qua mà vẫn không thấy bóng dáng Pollyanna. Dì Polly cau mày, gõ nhẹ chân xuống sàn, rồi bà đột ngột đứng lên đi về phía hành lang, ngược mắt lên căn gác mái vẻ vô cùng sốt ruột. Dì dành trọn một phút nghe ngóng rồi quay trở về phòng ăn với dáng vẻ oai vệ.

“Nancy!” - Bà gọi giọng giận dữ. - “Cháu gái tôi chậm chạp quá. Khoan, đừng gọi Pollyanna. Tôi thấy không cần thiết.” - Bà nghiêm giọng khi Nancy định chạy ra phòng lớn. - “Tôi đã nhắc nó giờ ăn tối, vậy mà Pollyanna dám trái lời. Con bé sẽ bị phạt ăn bánh mì và sữa trong bếp. Tôi phải chấn chỉnh ngay giờ giấc sinh hoạt và học hành của Pollyanna. Nó phải biết tôn trọng giờ giấc.”

“Vâng, thưa bà.” - Nancy cố giữ giọng bình tĩnh để bà Polly không nhận thấy vẻ khác thường.

Ngay sau khi hoàn tất công việc, Nancy vội leo lên gác mái. Vừa đi, cô vừa bực tức lầm bầm: “Bánh mì và sữa. Thật hết chịu nổi. Pollyanna tội nghiệp sẽ khóc than thảm thiết đến nỗi người mất thôi.” Đứng trước buồng Pollyanna, Nancy khẽ đẩy cánh cửa bước vào. Bỗng cô sợ hãi gọi to: “Pollyanna, cô ở đâu? Cô biến đâu mất rồi?” Nancy vừa thở hỗn hển, vừa ngó vào tủ tường, nhà vệ sinh, dưới gầm giường. Thậm chí cô còn dòm cả vào rương đồ nữa. Nhưng chẳng thấy Pollyanna đâu cả. Nancy lao xuống cầu thang và chạy bổ tới khu vườn gặp già Tom. Cô vừa khóc vừa nói: “Bác Tom, bác Tom ơi, cô bé được Chúa trời ban phước lành biến mất rồi bác ạ.

Từ thiên đường, cô ấy bay xuống trần gian làm bạn với cháu. Rồi cô ấy lại bỏ cháu bay về trời. Ôi, cô bé đáng thương. Bà Polly đã ra lệnh trừng phạt cháu mình, bắt cô ấy ăn bánh mì với sữa trong bếp. Đây là món bánh thánh bà ban tặng cháu gái trong buổi tối hôm nay. Cháu là người sẽ thực hiện lệnh ấy.”

Già Tom thẳng người lên, sừng sốt nhắc lại: “Biến mất?” Đường như ông vừa thoáng thấy một vóc dáng nhỏ lướt qua khi hoàng hôn buông xuống. Ông ngừng việc, đắm chiêu nghĩ ngợi. Rồi quay về phía Nancy, ông cười vui và chậm rãi bảo: “Không có chuyện gì xảy ra với cô bé đâu, Nancy à. Cháu đừng lo sợ. Có vẻ như cô bé đã tìm được chốn thiên đường kỳ diệu của riêng mình. Cháu nhìn kia!” Ông đưa ngón tay cong queo chỉ vàng dương đỏ ối hắt xuống tảng đá to. Theo hướng tay ông chỉ, Nancy thấy một vóc dáng bé nhỏ đang đứng trên tảng đá. Tưởng chừng một cơn gió mạnh cũng có thể thổi bay cô bé bất cứ lúc nào.

“Cô ấy không lên thiên đường bằng cách đó đâu, bác ạ.” Nancy nói giọng chắc chắn và cứng cỏi. “Nếu bà chủ hỏi cháu, xin bác nói với bà rằng cháu không quên rửa bát đĩa, nhưng cháu đi dạo một lát nhé.”

Dứt lời, Nancy phóng vội về phía con đường nhỏ chạy qua cánh đồng rộng.

CHƯƠNG 5

TRÒ CHƠI

Nancy chạy đến bên Pollyanna - lúc này vừa mới tiếc nuối trượt xuống khỏi tảng đá, hốt hên nói:

“Trời đất ơi! Tiểu thư làm tôi sợ quá.”

“Chị sợ ư, Nancy? Ôi, em thành thật xin lỗi. Nhưng chị không cần lo lắng cho em đâu. Thật đấy. Cha em và Hội bảo trợ cũng thường lo như vậy, nhưng bao giờ em cũng trở về bình yên vô sự.”

“Nhưng tôi có biết là cô muốn ra ngoài đâu!” - Nancy vừa nói vừa kẹp bàn tay Pollyanna dưới cánh tay mình, rồi vội vàng đưa cô bé xuống đồi. - “Chẳng ai nhìn thấy cô đi ra ngoài cả. Tôi tưởng tiểu thư đã bay qua mái nhà rồi chứ. Thật tình là vậy.”

Nghe Nancy nói vậy, Pollyanna vui sướng nhảy cẫng lên. Cô bé chữa lại: “Gần đúng, chị Nancy ơi. Em không bay qua mà là bay xuống đất thôi. Em trèo xuống theo đường cây cổ thụ ấy.”

Nancy sững lại:

“Cô... cô đã làm gì cơ?”

“Trèo xuống từ cái cây ngoài cửa sổ phòng em.”

“Ôi, trời đất ơi! Tôi không biết dì của cô sẽ nói sao khi biết chuyện đây?” - Nancy vừa hốt hên nói vừa vội vàng kéo tay Pollyanna về nhà.

“Chị muốn biết ư? Được, vậy em sẽ kể lại cho dì nghe. Lúc ấy chị sẽ biết được thái độ của dì ngay thôi mà.” - Pollyanna vui vẻ bảo Nancy.

“Trời ơi! Không!” - Nancy thốt lên.

“Sao thế? Không phải chị muốn biết phản ứng của dì em sao?”

“Không... ý tôi là... tôi không tò mò việc bà chủ sẽ nói gì đâu ạ. Thật đấy tiểu thư ơi.” - Nancy lắp bắp. Cô muốn giữ kín thái độ hằn học của người dì đối với cháu gái mình, vì cô không muốn Pollyanna buồn. Nancy giục:

“Phải nhanh chân lên cô ạ. Tôi còn chưa rửa xong bát đĩa, mong cô hiểu cho tôi.”

“Để em giúp chị một tay.” - Pollyanna nhiệt tình bảo Nancy.

“Ôi, Pollyanna!”

Nancy không nói thêm được nữa. Trời sập tối rất nhanh. Pollyanna nắm chặt tay người bạn của mình, xúc động nói: “Em rất vui vì chị đã bị một phen hoảng hồn - một chút thôi, vì cuối cùng chị vẫn tìm thấy em.”

“Cô chủ đáng thương của tôi ơi! Chắc cô đói lắm rồi. Cô sẽ phải ăn bánh mì với sữa trong bếp với tôi nhé. Dì của cô không hài lòng đâu - vì cô không xuống ăn tối đúng giờ, cô biết đấy.”

“Làm sao em xuống được. Em ở tít trên đồi mà.”

“Vâng, nhưng bà chủ đâu có biết.” - Nancy cố kìm tiếng cười khi đưa ra lời nhận xét này. Rồi cô nói như có lỗi:

“Tôi rất tiếc về chuyện cô phải ăn bánh mì và sữa trong bếp. Tôi thực sự, thực sự tiếc.”

“Ồ, không sao đâu, Nancy. Em thấy vui mà.”

“Vì sao lại vui?”

“Vì sao ư? Vì em thích ăn bánh mì với sữa. Và em muốn cùng ngồi ăn với chị. Không lý nào lại không thấy vui được.”

“Hình như trong bất kỳ hoàn cảnh nào cô cũng có thể vui vẻ được.” -

Nancy đáp lời. Chợt nhớ lại khuôn mặt cổ tở vẻ thích thú của Pollyanna lúc lên căn phòng gác mái, Nancy thấy ghen ở ngực.

Pollyanna cười hiền hậu: “Đó là một trong những trò chơi của em, chị Nancy à.”

“Trò chơi?”

“Trò ‘Hãy vui lên’.”

“Tôi chẳng hiểu cô nói gì cả?”

“Ồ, đó là một trò chơi. Cha em đã dạy em chơi từ lúc còn bé tí, vì cha con em rất thích trò chơi này. Lúc sống trong Hội bảo trợ, em đã hướng dẫn nhiều bạn chơi cùng.”

“Chơi như thế nào hả cô? Thú thực, tôi không được rành về các trò chơi.”

Pollyanna vừa cười vừa thở dài. Dưới bóng chiều tà, khuôn mặt cô bé nhợt nhạt, vẻ đăm chiêu suy nghĩ. Im lặng một lúc em nói:

“Thế nào nhỉ? Bọn em chơi với những chiếc nạng lấy trong thùng hàng của Hội Truyền Giáo.”

“Những chiếc nạng ư?”

“Vâng. Chị biết không, em rất thích búp bê nên cha em đã viết thư nhờ Hội Truyền Giáo mua búp bê cho em. Cha cưng em lắm. Nhưng khi thùng hàng về, bà chủ thông báo trong thùng không có búp bê mà chỉ toàn những chiếc nạng nhỏ. Bà gửi cho em thùng nạng vì nghĩ rằng có những đứa trẻ ở Hội cần đến chúng.”

“Lạ thật, chưa bao giờ tôi thấy người ta dùng nạng làm đồ chơi cả.” - Nancy ngạc nhiên thốt lên.

“Ồ, có chứ. Mọi vật đều có thể biến thành đồ chơi được, chỉ cần biết cách thôi. Một khi đã biết cách thì trò chơi nào cũng trở nên thú vị.” - Pollyanna

ng nghiêm trang nói. - “Và cha con em đã bày ra không biết bao nhiêu trò chơi với những chiếc nạng.”

“Ồ, Lạy Chúa lòng lành! Trong khi cô mong muốn một con búp bê thì lại nhận được đôi nạng. Tôi chẳng thấy có gì vui được ở đây cả.”

Pollyanna đồng tình: “Lúc đầu em cũng nghĩ như chị. Nhưng sau khi được cha hướng dẫn em lại thấy thích. Em cứ chơi hoài không biết chán.”

“Cô không định hướng dẫn tôi chơi đấy chứ?” - Nancy nghi ngờ hỏi.

“Không đâu! Chẳng cần em hướng dẫn chị cũng biết chơi. Em đảm bảo chị sẽ thích trò này. Dễ lắm í.” - Pollyanna vui vẻ bảo Nancy.

“Ồ, những trò kì quái đó!” Nancy vừa nói, vừa chăm chú nhìn Pollyanna với ánh mắt sợ hãi.

Pollyanna không để ý tới thái độ của Nancy, cô bé tiếp tục nói :

“Không kì quái chút nào. Trò chơi tìm kiếm niềm vui thú vị lắm” - Pollyanna nhiệt tình tiếp tục - “Niềm vui càng trốn kĩ bao nhiêu, khi tìm được nó chị sẽ càng thấy sung sướng bấy nhiêu. Nhưng đôi lúc dù cố cách mấy cũng không thể chơi được trò ấy, như khi cha từ biệt em để tới Thiên Đường, và em chẳng còn ai ngoài Hội bảo trợ trẻ mồ côi.”

“Vâng, hoặc khi cô phải ở trong một căn phòng gác mái trống không và nóng nực.” - Nancy nói với tâm trạng không hào hứng lắm.

Pollyanna thở dài thừa nhận:

“Trò chơi ấy mới đầu không dễ dàng chút nào, khi chỉ có một mình, em không hề muốn chơi. Đúng là em đã mong biết bao một căn phòng bày biện những đồ đạc xinh xắn. Nhưng rồi em chợt nghĩ tới chuyện em ghét nhìn mặt mình trong gương với những vết tàn nhang; hướng mắt ra ngoài cửa sổ, em lại thấy phong cảnh đẹp như tranh, và thế là em biết rằng em đã có niềm vui

mới. Chị Nancy à, khi chị bận bịu tìm kiếm những niềm vui mới, chị sẽ mau chóng quên đi những ưu phiền thôi - như là những con búp bê chị đã từng mơ ước chẳng hạn!”

Nancy thấy cổ họng mình nghẹn lại trước một cảm xúc lạ kỳ. Cô kìm nén tiếng ậm ừ mà không được. Pollyanna tiếp tục dòng suy nghĩ: “Thường thì sẽ không mất quá lâu để tìm được niềm vui mới đâu. Bao nhiêu lần em còn tự tìm ra luôn mà chẳng cần suy nghĩ nữa. Em chơi trò này quen quá rồi mà. Một trò chơi rất thú vị đấy. Cha con em thích trò chơi này lắm. Giờ đây chẳng có ai chơi cùng em nữa cả. Dì Polly có thể sẽ chơi với em chẳng?”

“Ôi, trời ơi! Bà ấy xuất hiện kìa.” - Nancy hốt hoảng kêu lên. Rồi trấn tĩnh lại, cô mạnh bạo nói to:

“Pollyanna, hãy nghe tôi nói. Tôi không biết cách chơi và cũng không chắc là có chơi giỏi được hay không nhưng một lúc nào đấy chắc chắn tôi sẽ chơi cùng tiểu thư.”

“Ôi, chị Nancy!” - Pollyanna thốt lên vui sướng, ôm chặt người bạn. - “Thật tuyệt vời! Chúng ta không vui sao được, phải vậy không?”

“Nhất định phải vui chứ.” - Nancy đáp lại nhưng vẫn do dự. - “Nhưng tiểu thư không nên đặt quá nhiều hy vọng vào tôi. Tôi chưa từng chơi trò tương tự bao giờ, nhưng lần này tôi sẽ cố gắng hết sức xem sao. Rồi chúng ta sẽ chơi cùng nhau.”

Dứt lời, Nancy dẫn Pollyanna vào bếp. Pollyanna ăn bánh mì với sữa rất ngon miệng. Ăn xong, Nancy đưa cô vào phòng khách gặp Dì Polly. Rồi mắt khỏi trang sách đang đọc dở, Dì Polly ngẩng đầu lên lạnh lùng hỏi: “Cháu ăn xong rồi phải không, Pollyanna?”

“Thưa dì, vâng ạ.”

“Pollyanna, ta lấy làm tiếc khi bắt buộc phải để cháu ăn bánh mì với sữa

trong bếp ngay trong hôm đầu tiên cháu chuyển đến.”

“Nhưng dì ơi, dì không phải suy nghĩ nhiều đâu ạ. Dì làm như vậy cháu thấy rất vui. Cháu nói thật đấy dì ạ. Cháu rất thích ăn bánh mì với sữa. Chị Nancy cũng rất tốt với cháu nữa.”

Dì Polly bỗng chờ người trên ghế một lúc lâu khi nghe những lời đó. Rồi bà bảo Pollyanna: “Đến giờ cháu phải đi ngủ rồi đấy. Hôm nay cháu đã trải qua một ngày mệt nhọc. Mai dì sẽ sắp đặt thời gian biểu cho cháu và soạn váy áo, sắm thêm các đồ cần thiết. Nancy sẽ đem cho cháu ngọn nến. Cháu nhớ cầm cẩn thận. Bữa điểm tâm sẽ bắt đầu lúc 7 rưỡi sáng mai. Cháu phải nhớ xuống ăn sáng đúng giờ, đừng chậm như tối nay nghe không? Chúc cháu ngon giấc.”

Pollyanna bước tới gần âu yếm ôm hôn dì. Cô bé khẽ nói bằng giọng vui sướng:

“Lâu lắm rồi cháu mới có được một thời khắc tuyệt vời như thế này. Cháu biết dì rất thương yêu cháu nên mới đón cháu về sống bên dì. Cháu vui lắm dì ạ. Cháu chúc dì ngủ ngon.”

Dứt lời, Pollyanna nhanh chân rời khỏi phòng khách. Bà Polly kinh ngạc thốt lên: “Con bé này lạ thật! Ngoài sức tưởng tượng của mình.” Rồi bà cau mày nghĩ: “Mình phạt nó mà nó lại thấy vui. Thật không thể nào hiểu nổi.” Bà vừa nói, vừa quay lại với cuốn sách đang đọc dở.

Mười lăm phút đã trôi qua trong căn phòng gác mái. Cô gái nhỏ đơn độc vẫn thẫn thức trong tấm vải trải giường phủ kín từ đầu đến chân: “Cha ơi, cha ở trên đó thế nào? Dưới này, con đang loay hoay tìm cách chơi trò chơi cha dạy. Giá như cha chỉ cho con biết cách chơi khi phải ngủ một mình, hoàn toàn cô độc trên căn gác bị bóng đêm nuốt chửng này. Nếu được ở gần chị Nancy, gần Dì Polly hay các bà trong Hội bảo trợ thì vui biết mấy!”

Dưới bếp, Nancy đang vội làm nốt công việc. Cô vừa thúc khăn lau đáy bình sữa, vừa lầm bầm: “Không hiểu sao Pollyanna lại thích trò chơi với đôi nạng nhỉ? Thật là một cô bé đại khờ ngớ ngẩn. Không ngớ ngẩn mà lại vui mừng khi có được đôi nạng thay cho búp bê. Nhưng từ giờ, dù có phải chơi với nạng thì mình cũng sẽ làm để trở thành nơi nương tựa cho tiểu thư.”

CHƯƠNG 6

TRÁCH NHIỆM CỦA DÌ

Gần 7 giờ sáng Pollyanna mới thức giấc. Một ngày mới của cô bé đã bắt đầu. Do cửa sổ phòng hướng tây nam, nên cô không thể thấy bình minh rực rỡ. Sáng ra, Pollyanna chỉ thấy bầu trời màu xanh nhạt báo hiệu một ngày nắng đẹp.

Qua một đêm, căn phòng trở nên mát mẻ hơn. Quanh nhà, đàn chim ríu rít gọi bầy. Nghe tiếng chim gọi nhau, Pollyanna vội chạy tới bên cửa sổ chuyện trò với chúng. Nhìn xuống vườn, Dì Polly đang bận bịu với những khóm hồng. Em nhanh nhẩu mặc váy áo, nóng lòng muốn chạy xuống với dì.

Pollyanna chạy xuống cầu thang, quên cả đóng cửa phòng. Cô bé chạy dọc theo hành lang, xuống tầng một, sập mạnh cửa ra vào, rồi ào ra vườn.

Dì Polly cùng ông lão làm vườn lưng còng đang bận rộn bên một khóm hồng. Pollyanna chạy ùa tới trước mặt dì và thốt lên:

“Dì Polly, Dì Polly! Sáng nay cháu vui quá dì ạ. Chỉ hít thở thôi cháu cũng thấy sung sướng.”

“Pollyanna!” - Dì Polly nghiêm giọng. - “Cháu định dùng cách nói này thay cho lời chào buổi sáng phải không?” Bà đứng thẳng người dậy, Pollyanna vẫn đang ôm lấy cổ bà bằng cả hai tay.

Pollyanna dừng lại, nhún nhảy một cách điệu nghệ trả lời: “Dạ, không ạ. Cháu chỉ dùng lời nói ấy với những người thân yêu trong gia đình thôi. Từ cửa sổ phòng cháu, cháu đã trông thấy dì dưới vườn hồng. Từ ngày hôm nay,

mỗi sáng tinh dậy cháu sẽ được nhìn thấy người dì yêu quý của mình thay vì các bà giáo trong Hội bảo trợ. Và sáng nay nhìn dì tuyệt đến mức cháu chỉ muốn chạy ngay xuống ôm lấy dì thôi.”

Già Tom bất chợt quay người về phía Pollyanna. Dì Polly tỏ ý không vui.

“Pollyanna à, ta và ông Thomas đang chăm những khóm hồng. Cháu hãy cùng ông Thomas tiếp tục công việc trong sáng nay.” Dứt lời, bà rảo bước rời khỏi vườn.

“Lúc nào ông cũng làm việc trong vườn ư, thưa ông?” - Pollyanna hỏi già Tom, vẻ quan tâm.

Ông già quay lại, đôi môi co rúm, cặp mắt mờ đi như có ngăn lệ. Một lúc sau ông nói: “Đúng vậy, cô bé ạ. Vì tôi là già Tom, người làm vườn mà.” Rụt rè, nhưng như có động lực vô hình thúc đẩy, ông đưa bàn tay run rẩy vuốt nhẹ mái tóc nhạt màu của Pollyanna một lúc. “Cô giống mẹ cô lắm. Tôi biết mẹ cô từ thời bà ấy còn ít tuổi hơn cô kia. Tôi đã gắn bó với khu vườn này từ dạo ấy.”

Pollyanna cảm thấy mình thở gấp. “Ông đã gắn bó với khu vườn này từ hồi ấy ư? Và ông biết mẹ cháu khi mẹ cháu còn là một thiên thần nhỏ trên trái đất này sao? Mẹ cháu là người phụ nữ bất hạnh, phải không ông? Ông ơi, xin ông kể cho cháu nghe về mẹ cháu đi.” Nói rồi, Pollyanna ngồi phịch xuống nền đất cạnh ông già.

Bỗng từ ngôi nhà vang lên tiếng chuông. Nancy chạy như bay qua lối cổng sau tới vườn hồng, hồn hển nói không ra hơi: “Cô Pollyanna ơi, chuông báo bữa điểm tâm đấy cô ạ. Các tiếng chuông khác sẽ là các bữa ăn tiếp theo trong ngày. Cũng có nghĩa là cứ nghe thấy chúng cô sẽ phải chạy đua với thời gian, bất kể cô đang ở đâu. Không thì chúng ta sẽ phải rất rất thông minh mới nghĩ ra cách chơi trò tìm kiếm niềm vui khi đó đấy.” Nancy vừa

kéo Pollyanna đứng lên vừa giục.

“Nếu không chấp hành đúng quy định, cô sẽ không bao giờ thấy lòng thư thái đâu.” Nancy vừa nói vừa đẩy vội Pollyanna vào nhà như đang xua một chú gà con nghịch ngợm về chuồng.

Năm phút đầu, bữa sáng diễn ra trong yên lặng.

Ánh mắt khó chịu của dì Polly dõi theo đôi cánh mỏng của hai chú ruồi đang vo ve quanh bàn ăn. Bà nghiêm giọng:

“Nancy, hai con ruồi kia từ đâu bay vào đây vậy?”

“Thưa bà, cháu không biết. Trong bếp không có ruồi bà ạ. Cháu đã kiểm tra kỹ lắm.”

Chiều hôm trước, Nancy đã nhìn thấy ruồi bay vào phòng Pollyanna, trong lúc cửa sổ phòng mở toang.

“Thưa dì, có lẽ hai con ruồi này ở phòng cháu bay xuống.” - Pollyanna nói nhỏ. - “Sáng nay cháu thấy ruồi bay trên gác nhiều lắm dì ạ.”

Nancy vội vã rời phòng ăn. Cô phải lấy mấy chiếc bánh muffin mang lên.

“Ruồi vào phòng cháu ư? Chúng từ đâu bay vào?”

“Thưa dì, chúng bay từ ngoài vào qua cửa sổ.”

“Cháu đã nhìn thấy chúng ư? Cháu muốn nói cháu mở cửa sổ không lưới chắn, phải không?”

“Vâng ạ, cửa sổ phòng cháu không có tấm lưới chắn nào cả.”

Nancy đem khay bánh từ nhà bếp lên phòng ăn. Mặt cô đỏ rần lên vì hơi nóng ở bếp. Bà chủ đột ngột lệnh cho Nancy: “Hãy đặt khay bánh xuống bàn và đi ngay lên phòng Pollyanna đóng cửa sổ lại. Cả cửa ra vào nữa. Khi xong công việc buổi sáng, cô phải cầm phất trần đi xua từng phòng. Phải kiểm tra hết sức cẩn thận đấy.”

Rồi quay về phía cháu gái, bà bảo: “Pollyanna, ta đã đặt làm lưới chắn cửa sổ phòng cháu rồi. Đó là việc của ta. Nhưng ta thấy cháu đã hoàn toàn quên mất nhiệm vụ của mình rồi.”

“Nhiệm vụ của cháu?” - Đôi mắt Pollyanna mở to ngạc nhiên.

“Đúng thế. Mặc dù phòng cháu khá nóng nhưng cháu vẫn phải đóng tất cả cửa sổ lại. Sau khi lắp lưới mới được mở. Đó là nhiệm vụ của cháu, vậy mà cháu lại không nhớ. Lũ ruồi không chỉ quấy nhiễu mà còn truyền bệnh gây hại cho sức khỏe. Điềm tâm xong, ta sẽ đưa cho cháu cuốn sách nhỏ viết về vấn đề này.”

“Được đọc sách ư? Cháu cảm ơn dì. Cháu thích đọc sách lắm dì ạ.”

Dì Polly hít mạnh một hơi, cặp môi mím chặt. Pollyanna quan sát nét mặt dì, vẻ lo lắng. Cô rụt rè: “Thưa dì! Xin dì thứ lỗi vì cháu đã không nhớ nhiệm vụ của mình. Cháu sẽ không mở cửa sổ khi chưa có lưới chắn. Cháu xin hứa với dì.”

Từ đây tới cuối bữa ăn, Dì Polly không nói một lời nào nữa. Ăn xong bà đứng lên, lẳng lặng tới tủ sách phòng khách lấy ra một cuốn sách nhỏ. Bà đưa cuốn sách cho cháu gái và nghiêm giọng bảo: “Đây là cuốn sách viết về vấn đề dì vừa nói. Pollyanna, cháu hãy lên phòng và đọc ngay. Nửa tiếng nữa ta sẽ lên xem qua những đồ dùng của cháu.”

Pollyanna mắt dán chặt vào hình minh họa đầu một chú ruồi được phóng lớn, thốt lên vui sướng:

“Cháu cảm ơn dì, Dì Polly yêu quý của cháu.”

Cô nhảy cẫng lên, chạy ra khỏi phòng với tâm trạng thoải mái và sập mạnh cửa ra vào.

Dì Polly cau mặt, ngập ngừng một lúc rồi ra mở cửa với phong thái

đường bộ. Nhưng Pollyanna đã thoát khỏi tầm ngắm của bà, tiếng bước chân cô vội vã vang trên những bậc thang.

Nửa tiếng sau, Dì Polly lên phòng cháu gái, vẻ mặt nghiêm nghị. Và lập tức bà được cháu đón tiếp rất nhiệt tình: “Ôi, Dì Polly! Cháu cảm ơn dì đã cho cháu xem một cuốn sách rất hay. Trước khi đọc cuốn sách này, cháu không thể tưởng tượng nổi sao loài ruồi lại mang trên mình được nhiều thứ như vậy, nhất là trên những cái chân nhỏ xíu...”

“Chúng bắt buộc phải làm thế.” - Dì Polly nghiêm trang nói. “Pollyanna, cháu mang váy áo ra đây cho ta xem qua. Bộ nào không phù hợp, ta sẽ đưa cho Sullivants xử lý.”

Pollyanna miễn cưỡng làm theo lệnh dì. Cô đặt sách lên bàn và tới bên ngăn tủ. “Chắc dì cũng sẽ nhận xét váy áo của cháu rất xấu giống như Hội bảo trợ. Họ lấy làm xấu hổ khi cháu mặc những bộ váy áo này.” - Pollyanna thở dài. - “Những bộ đồ này hầu hết dành cho các cậu con trai và những người người lớn tuổi hơn cháu. Dì có thùng hàng giống của Hội truyền giáo không ạ?”

Trước ánh mắt giận dữ của người dì, Pollyanna vội nói chữa: “Ôi không, đương nhiên dì không có rồi. Cháu quên mất, người giàu có như dì không thể dùng loại thùng tầm thường như thế. Ở trong căn phòng này, cháu quên bằng mất là dì rất giàu có.”

Môi Dì Polly hơi nhếch lên, lộ vẻ bức tức, nhưng không bật ra được lời nào. Pollyanna hoàn toàn không hiểu những lời mình vừa nói rất khó nghe, lại tiếp tục nhanh nhẩu:

“Ồ, để cháu kể dì nghe về thùng hàng. Chẳng có gì để kể cả ngoài việc dì sẽ không thể tìm được những thứ dì cần trong đấy. Những thứ trong thùng khác xa với mong đợi. Bày trò chơi với chúng thật chẳng dễ chút nào. Cha

cháu...” Nói đến đây, Pollyanna chợt nhớ dì không muốn nghe mình kể về cha. Cô bé hấp tấp lôi số váy áo ít ỏi ra khỏi ngăn kéo và đưa ra trước mặt dì bằng hai tay. “Đáng ra cháu đã được mặc những bộ váy mới màu đen, nhưng Hội truyền giáo thống nhất để dành tiền mua thảm đỏ cho Nhà thờ;” - Pollyanna nhe răng - “nhưng đó là những gì cháu có dì ạ.”

Dì Polly dùng mười đầu ngón tay lật đi lật lại đồng váy áo. Rõ ràng những bộ đồ này không may đo riêng cho Pollyanna. Cháu gái bà chỉ dùng thừa váy áo của người khác mà thôi. Bà khó chịu khi nhìn đến chồng đồ lót vá vú. Pollyanna nói, giọng ngần ngại: “Đó là đồ lót tốt nhất của cháu. Hội bảo trợ đã tặng cháu một chiếc áo lót mới. Bà Hội trưởng Jones nói với cháu rằng ban đầu, để mua cho cháu bộ đồ tử tế, Hội chấp nhận không mua thảm trải lối đi. Nhưng lời qua tiếng lại ồn ào làm ông White rất khó chịu. Ông mắc bệnh thần kinh, vợ ông ấy bảo thế, nhưng giàu lắm. Ông ấy đã bỏ ra khoản tiền không nhỏ để mua một tấm thảm. Cháu nghĩ ông White sẽ rất vui sướng nếu ông hiểu được rằng mình có nhiều tiền của, phải không dì?”

Dì Polly dường như không để ý những lời ấy. Sau khi kiểm tra xong đồng quần áo lót, bà quay về phía Pollyanna đột ngột đưa ra một câu hỏi:

“Cháu có đến trường chứ?”

“Thưa dì, vâng ạ. Cháu còn được dạy ở nhà nữa.”

Dì Polly cau mặt bảo: “Được rồi. Mùa thu năm nay, cháu sẽ nhập trường ở đây. Ngài hiệu trưởng Hall sẽ xếp lớp cho cháu. Trong thời gian chờ đợi, mỗi ngày cháu phải đọc sách cho ta nghe trong nửa tiếng.”

“Cháu thích đọc sách lắm dì ạ. Nhưng nếu dì không muốn nghe cháu đọc thì cháu vẫn sẽ vui vẻ tự đọc một mình, thật đấy dì ạ. Cháu sẽ không phải cố gắng để vui vẻ gì hết vì cháu thích tự đọc một mình lắm - còn nhiều từ khó mà, dì biết đấy.”

“Chắc chắn là vậy.” - Thái độ bà trở nên nghiêm khắc. - “Cháu có học nhạc không?”

“Ít thôi ạ. Cháu chẳng thích nghe tiếng đàn của cháu, cháu chỉ thích nghe người khác chơi nhạc thôi. Cháu được học sơ qua piano. Cô Gray chơi nhạc trong nhà thờ đã dạy cháu. Cháu muốn học lại để khỏi quên. Cháu cũng thích âm nhạc lắm dì ạ.”

“Hiển nhiên rồi.” - Dì Polly nhận xét sát sao, lông mày khẽ nhướn lên. - “Dù sao nhiệm vụ của ta là hướng dẫn cháu đầy đủ những khái niệm nhạc lý sơ đẳng. Cháu biết may vá chứ?”

“Vâng ạ.” - Pollyanna thở dài. - “Hội bảo trợ đã dạy cháu. Nhưng cháu đã trải qua những giờ học đáng sợ. Bà Jones không tin cháu có thể cầm kim thừa khuyết quần áo. Bà White cho rằng cháu phải học khâu mũi đột trước khi học viền. Còn bà Harriman không hài lòng với những tác phẩm ghép vải của cháu.”

“Được rồi, việc khâu vá không khó lắm. Thời gian tới, ta sẽ dạy cháu. Cháu cũng không biết nấu nướng phải không?”

Nghe dì hỏi vậy, Pollyanna bật cười:

“Hè này, cháu mới được học nấu ăn nên cháu cũng không biết nhiều lắm. Các bà giáo còn tranh luận với nhau nhiều hơn cả ở lớp khâu vá. Ban đầu, họ định dạy cháu làm bánh mì. Nhưng họ lại tranh luận về việc làm bánh mì thế nào mới đúng, thế là sau buổi thảo luận của Hội, họ quyết định thay phiên nhau hướng dẫn cháu làm các món bánh vào một buổi sáng mỗi tuần tại căn bếp riêng của từng người. Cháu mới biết làm món bánh sô-cô-la mềm và bánh ngọt nhân quả vả thì đã phải dừng lại.” - Giọng cô òa vỡ nước nở.

“Bánh sô-cô-la mềm và bánh ngọt nhân quả vả thôi ư?” - Dì Polly nói với giọng không hài lòng. - “Ta phải dạy cháu công việc bếp núc ngay. Có như

vậy cháu mới nhanh biết nấu nướng.”

Ngừng một lúc bà chậm rãi nói tiếp:

“Hàng ngày, vào 9 giờ sáng, cháu phải đọc sách cho ta nghe trong nửa tiếng. Trước đó, cháu phải dọn phòng thật gọn gàng, ngăn nắp. Sáng thứ Tư và thứ Bảy, sau 9 giờ 30 phút, cháu vào bếp cùng Nancy học làm các món ăn. Các buổi sáng còn lại cháu sẽ tập khâu vá với ta. Buổi chiều là thời gian học nhạc. Ta sẽ thuê gia sư dạy cháu ngay.” - Bà nói giọng quả quyết, đứng lên khỏi ghế.

“Ôi, dì ơi, dì không chừa cho cháu chút thời gian nào để... để sống sao ạ?”
- Pollyanna sợ hãi kêu to.

“Sống ư? Con bé này, cháu nói gì thế. Cháu nói như thế cháu đang không được sống vậy!”

“Dì ơi, chỉ hít thở thôi thì không thể gọi là sống được dì ạ. Khi ngủ, chúng ta vẫn hít thở đó thôi, nhưng ta đâu có sống. Ý cháu sống nghĩa là được tận hưởng những điều tuyệt diệu xung quanh: vui chơi ngoài trời này, đọc sách này (tự đọc ấy, tất nhiên ạ), leo đồi này, trò chuyện với ông Tom trong vườn này, và với cả chị Nancy nữa, rồi khám phá tất cả những ngôi nhà, những người láng giềng và tất tần tật mọi thứ ở khắp nơi trên những con phố tuyệt diệu cháu vừa qua hôm trước. Như thế cháu gọi là sống dì ạ. Chỉ hít thở thôi thì chưa đủ.”

Nghe những lời ấy, Dì Polly ngẩng đầu lên giận dữ: “Pollyanna, cháu dám ăn nói với ta như vậy sao? Thật không thể tin nổi! Cháu chỉ được chơi khi ta cho phép. Ta sẽ quản lý giờ giấc sinh hoạt của cháu. Và theo ta hiểu, khi ta sẵn lòng thực hiện nghĩa vụ của mình là để tâm bảo ban, chỉ dạy cháu sao cho đúng mực thì trách nhiệm của cháu cũng là thực hiện những bảo ban, chỉ dạy đó. Nếu không cháu sẽ thành một kẻ vô ơn.”

Pollyanna nghe dì nói vậy thì vô cùng sợ hãi. Cô kêu lên:

“Ôi, Dì Polly yêu quý của cháu! Làm sao cháu có thể vô ơn với dì. Cuộc đời cháu đã có dì rồi. Dì đâu phải là người của Hội bảo trợ. Dì là dì ruột của cháu cơ mà.”

“Được rồi, ta tin rằng cháu sẽ không phụ công lao của ta.” - Bà hạ giọng rồi rời khỏi gác mái. Tới đoạn giữa cầu thang, bà nghe thấy giọng nhỏ nhẹ của cô cháu gái cất lên:

“Dì ơi, dì chưa cho cháu biết những thứ nào cần loại bỏ trong đồng đồ đạc của cháu?”

Bà Polly thở dài mệt mỏi rồi nói vọng lên: “Pollyanna, ta quên chưa bảo cháu. Chiều nay, lúc một rưỡi, Timothy sẽ đưa ta và cháu vào thị trấn. Ở đây không có hiệu may. Ta phải lên thị trấn tìm mua váy áo cho cháu. Ta sẽ không thể hoàn thành trách nhiệm của một người dì nếu để cháu xuất hiện trong những bộ trang phục tồi tàn đó.”

Pollyanna thở dài. Sao Dì Polly cứ lặp đi lặp lại hai từ trách nhiệm thế nhỉ? Nghe mà phát chán.

“Thưa dì, xin dì cho cháu biết,” - Pollyanna hỏi với niềm mong ước khát khao, - “làm sao để hoàn thành trách nhiệm trong vui vẻ ạ?”

“Cháu hỏi điều đó là có ý gì?” - Bà Polly hỏi giọng ngạc nhiên. Rồi bất ngờ bà nện gót xuống cầu thang một cách giận dữ, má nóng ran. - “Không được xấc xược, Pollyanna.”

Còn lại một mình trong căn buồng nóng bức, Pollyanna mệt mỏi thả mình xuống ghế. Trước mắt em hiện ra một vòng quay bất tận của công việc. Cô bé thầm nghĩ: “Mình chẳng thấy câu hỏi của mình có gì xấc xược cả. Mình chỉ muốn dì cho mình biết cách dì tìm thấy niềm vui trong cả hàng dài trách

nhiệm, nghĩa vụ đó thôi.”

Pollyanna lặng im vài phút, ánh mắt buồn rầu đổ dồn vào đồng quần áo nằm chỏng chơ trên giường. Rồi em chậm chạp đứng lên, bắt đầu thu dọn chồng quần áo và bỏ vào ngăn tủ. “Thế này mình không thấy niềm vui nào cả.” - Pollyanna thầm nghĩ. - “Nhưng khi nào hoàn thành nhiệm vụ thì mình có thể vui mừng được rồi.” Và em bật cười.

CHƯƠNG 7

HÌNH PHẠT

Khoảng một giờ rưỡi chiều, Timothy đánh xe đưa Dì Polly cùng cháu gái đi mua quần áo. Hai dì cháu đã vào bốn, năm cửa hàng bán quần áo chất lượng cao, cách nhà chừng nửa dặm.

Lần mua sắm này chắc là kỉ niệm nhớ đời cho tất cả mọi người. Sau khi hoàn tất, Dì Polly dáng vẻ bơ phờ vội vàng giải phóng mình khỏi cửa hiệu. Nom bà như người vừa được đặt chân lên nền đất vững chãi sau hàng giờ giữ thăng bằng bên miệng núi lửa chực phun trào vậy. Nhân viên phục vụ tại cửa hiệu mặt đỏ gay, có lẽ đã có đủ những câu nói hài hước, dí dỏm của Pollyanna làm đề tài bàn luận cho tới hết tuần. Nghe cô bé nói có lúc họ cười to muốn vỡ cả cửa hiệu.

Ra khỏi cửa hiệu, trên môi Pollyanna nở nụ cười rạng rỡ. Lòng em ngập tràn niềm vui. Pollyanna nói với một nhân viên cửa hàng rằng: “Những người chỉ được mặc váy áo trong những thùng hàng của Hội bảo trợ như em, nay được chọn những bộ cánh mới tinh, thật là ngoài sức tưởng tượng. Tuyệt nhất là chúng như được may đo sẵn cho em vậy, không cần thử đủ mọi cách mới mặc vừa nổi như trước.”

Việc mua sắm đã mất trọn một buổi chiều. Tiếp theo là bữa tối, và cuộc trò chuyện thú vị với già Tom trong vườn. Sau khi thu dọn thức ăn thừa và rửa xong bát đĩa, Nancy chờ gặp Pollyanna ở cổng sau. Lúc này Dì Polly đã đi thăm một người hàng xóm.

Ngồi bên Pollyanna, già Tom kể cho em nghe những câu chuyện tuyệt diệu về mẹ em. Pollyanna vô cùng hạnh phúc. Đây là những chuyện về mẹ mà lần đầu tiên cô bé được nghe. Còn Nancy kể cho em nghe chuyện trang trại nhỏ “The Corners” cách đây sáu dặm, nơi gia đình của Nancy đang sống. Nancy còn hứa sẽ đưa Pollyanna về thăm mẹ và các em nếu được bà chủ cho phép.

“Tôi đảm bảo tiểu thư sẽ thích tên các em của tôi. Những tên ấy đáng yêu lắm: Algernon, Florabelle và Estelle.” - Nancy khẽ nói. “Còn tôi, tôi lại rất ghét tên mình cô ạ.”

“Ồ, Nancy! Chị nói gì thế? Vì sao chị lại ghét tên mình?”

“Vì tên của tôi không đẹp. Cô biết đấy, tôi là chị cả nên mẹ chưa kịp tìm được tên đẹp đặt cho tôi. Thế là tôi phải giữ mãi cái tên xấu.”

“Nhưng em rất thích tên Nancy. Vì đó là tên chị.” - Pollyanna quả quyết.

“Tôi đoán trước thế nào cô cũng nói thế. Đối với cô tên gọi nào cũng hay, một khi cha mẹ đã đặt cho. Kể cả tên Clarissa Mabelle nữa.”

Pollyanna cười bảo: “Chị có thể vui vì không ai gọi chị là Hephzibah.”

“Hephzibah!”

“Đúng vậy. Chồng bà White vẫn gọi bà như thế. Bà không thích cái tên Hep. Bà bảo rằng mỗi khi nghe chồng gọi ‘Hep! Hep!’, bà tưởng như nghe thấy tiếng ‘Hura! Hura!’ Bà lại rất ghét bị ai reo như vậy.”

Nancy bỗng tươi hẳn lên với nụ cười toe toét.

“Vậy là từ nay trở đi, nghe tên mình, chắc tôi sẽ không khỏi nhớ tới cái tên Hep! Hep! Cái tên mới buồn cười làm sao!” Cô ngừng lời, hướng mắt ngạc nhiên về phía Pollyanna, rồi tiếp tục: “Có phải cô Pollyanna vừa chỉ cho tôi cách chơi trò chơi nhỏ của cô không?”

Pollyanna nhăn trán suy nghĩ, rồi bật cười:

“Chị đoán đúng rồi! Khi đã chơi quen, chị sẽ bị cuốn vào nó lúc nào không hay. Mọi điều chị làm đều trở thành một phần của trò chơi và niềm vui tự nhiên sẽ đến thôi. Em đã nhận ra rằng trong tất cả mọi sự, luôn tồn tại điều gì đó khiến chị mỉm cười, chỉ cần chị không ngừng tìm kiếm nó.”

“Vâng, có lẽ vậy.” - Nancy rụt rè.

Pollyanna đi ngủ lúc 8 rưỡi tối. Người ta vẫn chưa giao lưới chắn cửa sổ. Căn phòng nhỏ gác mái đóng kín cửa như một lò hơi. Em chỉ muốn mở toang cửa sổ cho mát. Nhưng rồi nghĩ sao lại thôi. Pollyanna thay váy áo, gấp gọn gàng, cầu nguyện, tắt nến và leo lên giường.

Cô bé trần trọc mãi, không sao ngủ nổi vì căn buồng nóng hầm hập. Em thấy thời gian trôi đi quá chậm. Cái nóng không cho em nằm yên. Em trở mình và ngã lăn xuống sàn. Lăn mò trong bóng tối, em tìm tới cửa ra vào và mở ra cho thoáng. Sau đó em tới mở cửa sổ.

Bên phía cửa sổ hướng đông, mặt trăng chiếu một vệt sáng bạc xuống nền nhà. Dũng cảm hít một hơi thật mạnh, Pollyanna vượt qua bóng tối bao bọc xung quanh và chạy nhanh tới nơi dát ánh trăng màu bạc.

Ánh trăng chiếu qua khung cửa không rèm, làm nền nhà sáng lên. Bên ngoài hiện lên một thế giới diệu kỳ sinh động. Không khí mát mẻ xoa dịu đôi má và đôi tay nóng ran của Pollyanna.

Từ khung cửa sổ nhìn xuống, em thấy một mái thiếc rộng và phẳng làm thành một lối đi. Đây là mái phòng khách nhà Dì Polly, được lợp trên cửa chính. Pollyanna nhìn không chán mắt. Cô bé quyết định tìm cách tụt xuống mái thiếc đó.

Pollyanna vô cùng sợ hãi khi phải quay trở lại căn buồng ngột ngạt. Em

hình dung phòng ngủ của mình giống như một sa mạc mênh mông chìm trong bóng tối mà em phải duỗi dài tay ra mò mẫm tìm đường. Trong khi trên mái thiếc, ánh trăng vắng vặc tỏa xuống, không khí về đêm mới mát mẻ, êm dịu làm sao!

Ước gì giường mình được kê trên mái thiếc rộng và phẳng ấy. Em biết là có những người vẫn thường xuyên ngủ ngoài trời. Ví dụ như ông Joel Hartley. Ông phải ngủ ngoài trời vì bị viêm phổi.

Đột nhiên, Pollyanna nhớ ra trên hàng dính cạnh cửa sổ treo một dây túi trắng. Nancy cho em biết những túi ấy đựng quần áo mùa đông. Thận trọng, Pollyanna sờ tay vào từng chiếc túi. Cuối cùng cô bé chọn một chiếc túi nhẹ căng phồng, mềm mại (túi đựng áo khoác da hải cẩu của dì Polly) để làm đệm; túi thứ hai mỏng hơn để gấp đôi lại làm gối, túi thứ ba mỏng nhất dành làm chăn đắp. Cầm trong tay ba túi quần áo, Pollyanna vui sướng chạy ào tới cửa sổ, đẩy khung kính lên. Em thả ba chiếc túi xuống mái thiếc, đóng cửa cẩn thận rồi buông mình leo xuống. Pollyanna bỗng nhớ đến những đôi chân kỳ diệu của loài ruồi khuân vác được vật nặng hơn cơ thể chúng rất nhiều lần.

Ôi, khí trời mới ngon lành làm sao! Pollyanna nhảy múa trong niềm vui tràn ngập, uống trọn hương thơm của đất trời. Không gian thoáng mát làm tinh thần em phấn chấn. Theo bước chân cô bé, mái thiếc vang lên những tiếng tách tách nho nhỏ vui tai. Pollyanna đi từ đầu này sang đầu kia rồi quay trở lại. Cứ như vậy đến ba lần mà chưa chán. Trời đêm mang tới cho em một cảm giác vô cùng khoan khoái. Em rùng mình khi nghĩ tới căn buồng gác mái ngọt ngào. Mái thiếc rộng và phẳng giúp Pollyanna đi lại vững vàng, không sợ ngã xuống đất. Khí trời mát mẻ khiến em cảm thấy khoan khoái, dễ chịu. Sau khi thỏa mãn với những gì đã đạt được, em thả mình trên áo da hải

cầu, một túi làm thành chiếc gối êm, túi còn lại làm chăn đắp. Trước khi chìm vào giấc ngủ, em nhủ thầm: “May mà những tấm lưới chắn chưa mắc lên. Một khi có lưới che kín, ánh trăng làm sao lọt vào phòng gọi mình ra ngoài này hít thở khí trời và ngắm trăng sao được!”

Phòng ngủ của Dì Polly ngay cạnh phòng khách nên bà nghe được tiếng động trên đầu. Tâm trạng hoảng sợ, bà mặc vội áo khoác và xỏ chân vào đôi giày vải. Khuôn mặt bà tái nhợt. Trước đấy vài phút, bà đã gọi Timothy với một giọng run rẩy: “Cậu và cha cậu hãy tới đây, nhanh lên. Nhớ mang theo đèn lồng. Có ai đó đang ở trên mái phòng khách. Chắc hẳn ta đã leo qua hàng rào mắt cáo ở vườn hồng và đột nhập vào nhà qua cửa sổ gác mái hướng đông. Tôi nhớ đã khóa cửa thông từ gác mái xuống phòng khách rồi kia mà. Nhanh lên, Timothy!”

Một lát sau, vừa thiếp đi, Pollyanna chợt giật mình tỉnh giấc khi bị ánh đèn rọi vào mắt. Dì Polly, già Tom và Timothy cùng kinh ngạc kêu lên. Pollyanna mở mắt thấy Timothy đang đứng ở bậc thang trên cùng ngay cạnh mình. Già Tom đứng trong khung cửa sổ, phía sau là Dì Polly đang nhìn cô với ánh mắt giận dữ.

“Pollyanna, cháu đang làm cái trò gì thế này?” - Dì Polly gắt lên.

Chớp mắt vì ngái ngủ, Pollyanna uể oải ngồi dậy, miệng lắp bắp:

“Sao dì và ông Tom lại lên đây? Xin đừng nhìn cháu như thế. Cháu có bị lao phổi như Joel Hartley đâu. Dì cũng biết mà. Chỉ tại phòng ngủ của cháu quá nóng nên cháu mới nằm ngủ ở đây. Nhưng cháu đã đóng cửa sổ rồi, dì ạ. Lũ ruồi không thể mang thức ăn bẩn vào phòng được, xin dì yên tâm.”

Timothy đột nhiên biến mất dạng. Sau khi trao cây đèn lồng cho Dì Polly, già Tom cũng vội vã rút lui.

Đợi cho bóng dáng cha con ông Tom khuất hẳn, bấy giờ Dì Polly mới

bậm môi và cao giọng:

“Pollyanna, mang ngay những thứ kia lại đây. Đứa trẻ nào cũng bướng bỉnh như cháu thì ta làm sao chịu nổi.”

Bà ném ra câu nói ấy rất nhỏ khi Pollyanna đã đứng bên cạnh. Tay nâng đèn lồng, bà tới phòng gác mái.

Pollyanna cảm thấy ngột ngạt kinh khủng khi phải trở về phòng mình. Không khí dịu mát ngoài trời đã biến mất khi Dì Polly đột ngột xuất hiện. Song em không kêu ca một lời, mà chỉ lầm lũi bước theo dì trong tiếng thở dài buồn bã. Niềm khao khát của cô bé đã bị dập tắt.

Tối đầu cầu thang, với giọng khó chịu nhưng dứt khoát Dì Polly bảo cháu gái: “Pollyanna, bây giờ cháu vào phòng ta và ngủ cùng ta. Ngày mai những tấm lưới chắc chắn sẽ được treo ở phòng cháu. Từ giờ tới lúc ấy, trách nhiệm của ta là giữ cháu ở yên trong tầm mắt.”

Câu nói đầu của dì làm Pollyanna thực sự vui sướng. Cô bé thở gấp và kêu lên: “Cháu được ngủ với dì ư? Ôi, Dì Polly! Cháu yêu dì quá đi mất! Cháu đã từng mong muốn được ngủ cùng người thân trong gia đình sau khi cha mẹ cháu qua đời. Nhưng cháu đã phải sống trong Hội bảo trợ gần hai năm. Dì ơi, vì sao dì nhất định phải treo lưới chắn ở cửa sổ phòng cháu? Cháu buồn lắm. Xin dì đừng treo, dì nhé.”

Dì Polly không trả lời, tiếp tục bước nhanh về phía trước vẻ oai vệ. Nhưng trong lòng bà cảm thấy bất lực hơn bao giờ hết. Bà muốn thực hiện trọng trách với cháu gái theo cách thức độc đoán và ích kỷ như trong nếp nghĩ. Từ khi Pollyanna về, đây là lần thứ ba bà dùng hình phạt với cháu mình. Và cũng là lần thứ ba bà phải đối mặt với một thực tế đáng ngạc nhiên, khi hình phạt của bà đã được cháu gái đón nhận như một phần thưởng đặc biệt của lòng biết ơn. Dì Polly không còn biết phải làm gì với cô cháu gái lạ

lòng của mình nữa.

CHƯƠNG 8

POLLYANNA THĂM BỆNH NHÂN

Chẳng bao lâu sau, cuộc sống ở Harrington quay về trật tự cũ, dù không hẳn theo nếp sinh hoạt trước khi có Pollyanna. Hàng ngày, Pollyanna phải học khâu vá, tập đọc lưu loát và tự tay làm các món bánh nhân quả. Song dù công việc có bận đến đâu, Pollyanna vẫn dành thời gian giải trí. Ngay buổi sáng cô bé cố gắng hoàn thành mọi công việc trong ngày, còn từ 2 giờ đến 6 giờ chiều là khoảng thời gian của riêng em.

Pollyanna làm theo ý mình thích, miễn là không vi phạm vào những điều Dì Polly ngăn cấm.

Khó mà phân định rõ khoảng thời gian ấy giải thoát Pollyanna khỏi công việc hay giải phóng Dì Polly khỏi cô cháu gái của mình. Tháng Bảy mới qua được vài ngày thôi mà không ít lần Dì Polly đã phải kêu lên: “Thật là một con bé kỳ lạ!” Kết quả thực hiện theo thời gian biểu của Pollyanna làm dì Polly hết sức ngạc nhiên và không khỏi làm bà mệt mỏi.

Nancy thì có vẻ dễ dàng hơn với nhiệm vụ dạy Pollyanna nấu ăn. Cô không bị bất ngờ hay kiệt sức mà trái lại, hàng tuần, thứ Tư và thứ Bảy thực sự là những ngày vui đối với Nancy.

Xung quanh trang trại Harrington không có trẻ con để Pollyanna kết bạn. Biệt thự nằm ở rìa làng.

Quanh biệt thự tuy cũng có những nhà hàng xóm, nhưng không bóng dáng bạn bè cùng lứa. Pollyanna cũng không để mình phiền lòng vì chuyện

này. Cô bé bảo với Nancy:

“Em chẳng bao giờ bận tâm đến vấn đề này. Em thấy vui khi được dạo quanh các con phố, ngắm những ngôi nhà và dòng người qua lại. Em yêu mến tất cả mọi người. Chị có nghĩ thế không, Nancy?”

“Tôi không nghĩ vậy đâu cô ạ.” - Nancy đáp gọn một câu.

Hầu như chiều nào, Pollyanna cũng xin đi cho chạy ra ngoài lo công việc vặt. Bằng cách ấy, cô bé có thể ra khỏi nhà và thăm thú đó đây. Những cuộc dạo chơi thường xuyên này đã giúp em gặp được một người đàn ông. Theo kiểu suy nghĩ riêng, Pollyanna gọi người đàn ông nọ là “Ông Ấy”.

Ông Ấy thường khoác bành tô đen và đội mũ lụa. Cả hai thứ đều sang trọng. Pollyanna chưa thấy người đàn ông nào ăn mặc như vậy. Ông có nước da tai tái, mày râu nhẵn nhụi. Dưới vành mũ hiện ra mái tóc màu xám nhạt. Ông rảo bước nhanh, lưng thẳng và luôn luôn đi một mình. Bóng hình đơn độc ấy đã làm Pollyanna cảm thấy thương ông. Cô bé muốn bắt chuyện với ông, rất có thể chuyện trò sẽ làm ông vui đi nỗi buồn. Một hôm Pollyanna mạnh dạn tới gần ông và vui vẻ mở lời: “Cháu chào bác ạ. Tiết trời hôm nay đẹp quá bác nhỉ?”

Người đàn ông đưa mắt liếc nhanh mọi hướng, rồi dừng lại vẻ ngập ngừng.

“Cháu vừa hỏi chuyện ta đấy à?” - Tiếng ông rõ ràng, rành mạch.

“Thưa bác, vâng ạ.” - Pollyanna lễ phép trả lời. - “Cháu nói hôm nay là ngày đẹp trời, phải thế không ạ?”

“Ồ, vậy ư?” - Người đàn ông nói với giọng trầm đục rồi bỏ đi.

Pollyanna mỉm cười khi một ý nghĩ chợt đến: “Ông ấy mới buồn cười làm sao!”

Hôm sau cô bé lại gặp người đàn ông ấy. Em vui sướng thốt lên:

“Hôm nay tiết trời không đẹp bằng hôm qua, bác nhỉ?”

“Ồ, vậy sao?” - Người đàn ông lại bật ra câu đó và bỏ đi làm Pollyanna cười như nắc nẻ.

Lần thứ ba, Pollyanna bắt chuyện với ông theo cách thức quen thuộc. Ông đã bất ngờ dừng bước và gọi em:

“Lại đây cháu. Cháu là ai, vì sao cháu muốn trò chuyện với ta?”

“Cháu là Pollyanna Whittier, cháu thấy bác giống như một người cô đơn. Bác đừng bước làm cháu rất vui. Bây giờ bác cháu mình làm quen với nhau một chút được không ạ? Cháu chưa biết tên bác.”

“Được, sau này ta sẽ nói. Còn bây giờ...” - Chưa dứt câu, ông đã vội bỏ đi.

Pollyanna nhìn theo ông và nở một nụ cười buồn.

“Lẽ nào ông ấy lại không hiểu mình nói gì? Qua bao lần làm quen, ông vẫn chưa chịu giới thiệu tên với mình. Buồn thật.” Vừa đi em vừa lẩm bẩm.

Hôm nay, Pollyanna xung phong đem món thịt bê nấu đông tới nhà bà Snow. Mỗi tuần một lần, Dì Polly lại gửi cho bà Snow một món. Dì nói đó là trách nhiệm của dì, vì bà Snow là một giáo dân nghèo, lại thường xuyên đau ốm. Dì Polly cũng là giáo hữu nên phải giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn. Đây là trách nhiệm chung của cả cộng đồng giáo dân. Dì Polly đã nhận nhiệm vụ gửi món ăn tới bà Snow vào chiều thứ Năm hàng tuần. Bà không đích thân thực hiện công việc này mà là Nancy. Hôm nay Pollyanna đã xin dì một đặc ân và được dì cho phép. Nancy sẵn sàng nhường việc này cho Pollyanna. Cô chân thật bộc bạch: “Tôi rất vui khi được giải thoát khỏi việc làm từ thiện này. Tôi thật xấu hổ khi đẩy việc đưa món ăn tới bà Snow

cho tiểu thư. Tôi xin cô thứ lỗi.”

“Chị có lỗi gì đâu. Đó là do em yêu thích công việc này nên mới nhận, chị Nancy ạ.”

“Nhưng bắt tay vào làm rồi tiểu thư sẽ không thích nó nữa đâu. Tôi dám chắc như vậy đấy.”

“Vì sao lại thế?”

“Tôi để ý thấy ai cũng từ chối. Mọi người rất ngại tiếp xúc với bà Snow, vì bà ấy khó tính lắm. Từ sáng sớm đến đêm khuya chẳng ai muốn tới gần bà. Tôi thấy thương con gái bà phải chăm sóc người mẹ khó tính.”

“Bà ấy khó tính thế nào?”

Nancy nhún vai trả lời: “Chẳng có điều gì làm bà Snow vừa ý cả. Thậm chí đến cả các ngày trong tuần cũng muốn tránh xa bà ấy. Mọi thứ đều làm bà khó chịu. Nếu hôm nay là thứ Hai, bà lại muốn nó là Chủ nhật. Nếu cô đem cho bà thịt cừu, bà lại đòi thịt gà. Nhưng khi đem thịt gà đến, bà sẽ đòi thịt cừu.”

“Bà ấy buồn cười nhỉ. Em phải gặp bà Snow mới được. Bà ấy quả thật là người phụ nữ lạ lùng! Em thích người có tính cách khác thường.”

“Hừ! Bà Snow lạ thật đấy. Tôi hy vọng việc làm từ thiện này sẽ giúp cô thư giãn đôi chút. Được ra ngoài trời hít thở không khí là vui thích rồi, cô nhỉ?” - Nancy đột ngột kết thúc cuộc chuyện trò.

Đứng trước cửa căn nhà nhỏ tồi tàn, Pollyanna nghĩ lại những lời nhận xét của Nancy về bà Snow.

Đôi mắt cô bé lấp lánh trước cảnh gặp mặt người phụ nữ lạ lùng này. Pollyanna gõ ba tiếng vào cánh cửa.

Một cô gái có khuôn mặt xanh xao, ánh mắt mệt mỏi xuất hiện.

“Chào chị.” - Pollyanna mở lời. - “Em được Dì Polly Harrington cử tới đây gặp bác Snow. Mong chị vui lòng cho em gặp.”

“Vâng, rất sẵn lòng. Em là người đầu tiên muốn gặp mặt mẹ tôi đấy.” - Cô gái thì thầm trong hơi thở gấp, nên Pollyanna không nghe thấy. Cô quay người dẫn đường cho vị khách lạ qua hành lang tới một căn phòng nhỏ. Cô mở cửa phòng, chỉ chỗ cho Pollyanna ngồi rồi nhẹ nhàng đóng cửa lại. Đôi mắt Pollyanna chớp liên hồi trước khi làm quen với bầu không khí đặc quánh trong phòng. Rồi cô lơ mơ thấy bóng dáng một phụ nữ ngồi trên chiếc giường kê ngang phòng.

Pollyanna bước lại gần bà và mở lời:

“Cháu chào bác. Bác là bác Snow phải không ạ? Dì Polly cháu chúc bác một ngày vui khỏe. Dì cháu gửi đến bác món thịt bê nấu đông. Mong bác vui lòng nhận cho.”

“Ôi, bà bạn thân mến của tôi gửi cho tôi thịt bê nấu đông ư? Đương nhiên tôi không thể từ chối được rồi. Nhưng chiều nay tôi đang mong thưởng thức thịt cừu hầm rau củ kia.” - Bà lẩm bẩm về cái kinh.

Pollyanna cau mày nói: “Cháu không hiểu vì sao cứ khi nào mọi người gửi bác món này, bác lại đòi thưởng thức món khác? Cháu đem thịt bê đến, bác lại muốn thịt cừu. Không biết khi cháu đem thịt cừu, bác sẽ đòi hỏi thịt gì nữa?”

“Cô vừa nói gì?” - Người phụ nữ ốm yếu quay phắt lại, nhìn Pollyanna chăm chăm. Pollyanna vội chống chế:

“Chiều nay cháu mong bác dùng tạm món này. Thịt bê nấu đông không khác thịt cừu mấy đâu bác ạ. Nancy đã cho cháu biết bác là người khó tính. Chẳng ai chiều được bác, kể cả con gái bác.”

Nghe những lời khó chịu đó, bà Snow cố nhồm dậy cho đến khi ngồi thẳng người. Bà đã làm một điều bất thường mà Pollyanna không hay biết.

“Này con bé hồn xược kia, mày là ai?” - Bà Snow giận dữ quát lên.

Pollyanna tươi cười vặn lại:

“Bác Snow à, bác gọi sai tên cháu rồi. Cái tên như vậy còn kinh khủng hơn cả ‘Hephzibah’ nữa. Tên cháu là Pollyanna Whittier, cháu gái Dì Polly Harrington. Bác nghe rõ chứ ạ? Cháu được dì giao nhiệm vụ mang thịt bê nấu đông tới để bác dùng. Bởi vậy cháu mới có mặt ở đây.”

Khi nghe những câu đầu, bà Snow ngồi thẳng với vẻ quan tâm đặc biệt. Nhưng khi Pollyanna nhắc đến thịt bê nấu đông, bà lại ngả người xuống gối một cách thờ ơ. Sau cùng, bà nói:

“Cảm ơn. Dì cô rất tốt bụng, nhưng chiều nay tôi lại thèm thịt cừu chứ không phải thịt bê.” - Ngừng lời một lúc, bà đột ngột thay đổi chủ đề:

“Đêm qua tôi không sao chợp mắt được.”

“Ôi, cháu ước gì được mất ngủ như bác!” - Pollyanna vừa đặt hộp thịt bê lên chiếc giá nhỏ, vừa ngồi xuống chiếc ghế ngay cạnh, thở dài nói. - “Cháu nghĩ chúng ta mất quá nhiều thời gian cho việc ngủ.”

“Mất thời gian ngủ ư?”

“Vâng, đúng thế. Khoảng thời gian ấy nên dành để tận hưởng cuộc sống này. Thật tiếc là chúng ta thường dành trọn ban đêm chỉ cho mỗi việc ngủ!”

Bà Snow lại ngồi nhồm dậy thốt lên: “Ôi! Một cô bé lạ lùng làm sao! Hãy lại đây! Cô bé hãy tới cửa sổ và kéo rèm lên. Tôi muốn quan sát khuôn mặt người đang chuyện trò với tôi.” Bà lệnh cho Pollyanna.

Pollyanna đứng lên, mỉm cười rồi thở dài nói: “Bác ơi, bác sẽ nhìn thấy những vết tàn nhang trên mặt cháu mất thôi.” Lại gần khung cửa sổ, em nói

tiếp: “Cháu đã mong là căn phòng tối sẽ che đi những vết tàn nhang xấu xí.”
Đột nhiên, giọng Pollyanna òa lên hưng phấn:

“Ôi, lẽ ra cháu nên mở cửa sổ sớm hơn. Bây giờ cháu đã nhìn rõ bác rồi. Bác thật xinh đẹp biết bao.”

“Cháu bảo tôi xinh đẹp?” - Người phụ nữ lặp lại với giọng giễu cợt.

“Vâng, đúng thế ạ. Bác không tin điều đó ư?”

“Không.” - Bà Snow đáp lại, giọng đanh chắc. Năm nay bà đã bước sang tuổi 40. Gần mười lăm nay, bà dành phần lớn thời gian hồi tưởng lại những tháng ngày bà còn khỏe mạnh. Bà thầm trách cứ số phận đã khiến cuộc đời bà thành như bây giờ. Bà Snow không còn tâm trí nào để chú ý tới bất kì điều gì nữa.

“Bác có đôi mắt đen láy rất đẹp, mái tóc quăn đen tuyền.” - Pollyanna khẽ nói. - “Cháu thích những lọn tóc quăn màu đen hơn màu hung. Đó là điều cháu mong ước. Sau này lên Nước Trời, đó sẽ là điều đầu tiên cháu mong ước. Bác có đôi má hồng. Cháu thấy bác là một phụ nữ xinh đẹp. Bác sẽ thấy vậy khi soi gương.”

“Soi gương ư?” - Bà Snow gắt lên, gieo người xuống gối. - “Trong thời gian đau ốm, tôi chẳng mấy khi soi gương. Nếu cháu ở vào hoàn cảnh như tôi cháu có làm thế không? Khi ốm đau bệnh tật thì thiết gì đến việc trưng diện.”

“Đúng thế ạ.” - Pollyanna lộ vẻ cảm thông. “Nhưng xin bác chờ một chút, cháu sẽ đem gương đến.”

Pollyanna đi nhanh về phía bàn trang điểm, nhặt chiếc gương cầm tay lên. Trở lại giường bệnh nhân, em dừng bước dăm dăm nhìn người phụ nữ ốm yếu. Lát sau cô bé đề xuất:

“Trước khi soi gương, bác hãy để cháu chải lại tóc cho bác nhé.”

“Cháu có thể làm việc ấy, nếu cháu muốn. Nhưng tôi nói trước, tóc tôi không dễ vào nếp đâu.” - Bà Snow đồng ý một cách miễn cưỡng.

“Vâng, cháu cảm ơn bác. Cháu thích chải đầu cho người khác mà.” - Pollyanna mừng rỡ đặt chiếc gương xuống và cầm lược lên. - “Cháu sẽ chải nhanh để bác có thể ngắm mình trong gương. Một hôm nào đấy, cháu sẽ quay lại và bới một kiểu tóc thật duyên dáng cho bác.” Em dừng lại lớp đăng ten ử rử nơi cổ áo bà Snow rồi xếp ngay ngắn chiếc gối tựa để bà ngồi thẳng. Chỉ một lát sau, mái tóc đã chịu phục tùng đôi tay khéo léo của Pollyanna. Giọng phấn khởi, em nói:

“Bác ơi, bác có thể ngắm khuôn mặt xinh đẹp của mình rồi đấy.”

Cô bé đưa những ngón tay mềm mại vuốt nhẹ làn tóc quăn xòa trên trán người phụ nữ. Bà Snow cau mày vẻ khó chịu, dường như muốn giấu cợt cách động viên của vị khách nhỏ. Song, bà Snow vẫn nhận thấy một niềm phấn khích đang trỗi dậy. Người bà nóng ran.

Pollyanna bước nhanh về phía bình hoa để trên mặt bàn, vội vàng rút một bông cẩm chướng. Cô bé bẻ gập cành hoa rồi gài vào mái tóc đen của bà Snow, làm tăng thêm vẻ đẹp cho mái tóc. Làm xong, cô bé nói giọng hớn hờ: “Cháu tin chắc bây giờ bác cháu mình soi gương được rồi.” Pollyanna cầm mảnh gương lên đây vẻ tự hào.

“Hừ! Tôi thích cài bông cẩm chướng đỏ hơn cẩm chướng hồng.” Bà Snow cắn nhả. “Nhưng dù bông hoa màu đỏ hay màu hồng, chúng cũng sẽ héo rũ. Lúc ấy tóc tôi chẳng đẹp nữa.”

“Nếu hoa không bao giờ héo, cháu nghĩ sẽ chẳng có ai bận tâm ngắm nhìn vẻ đẹp của chúng khi còn tươi đâu ạ.” - Pollyanna cười nói. “Bác sẽ nhận thấy điều đó thôi. Tóc bác bỗng lên trông đẹp hơn.” Cô bé ngừng lời với ánh

mắt hài lòng.

“Cứ cho là như thế. Nhưng e rằng tóc tôi sẽ sớm xổ tung ra thôi, khi tôi cứ phải nằm cả ngày trên giường thế này.”

“Bác đừng lo. Mà nếu tóc bác xổ ra, cháu sẽ lại được chải tóc cho bác thêm lần nữa!” - Pollyanna hào hứng nói. - “Cháu ước mình có mái tóc đen tuyệt đẹp như của bác. Mái tóc vàng của cháu không bao giờ có thể đẹp bằng những lọn tóc đen tuyền buông trên gối lụa như của bác được.”

“Có thể thế.” - Bà Snow hờ hững đáp trong khi tay vẫn cầm chiếc gương. “Tôi chưa từng thích mái tóc đen của mình. Tóc tối màu rất chóng bạc.”

“Cháu thích mái tóc đen của bác quá. Cháu sẽ rất sung sướng nếu cũng có mái tóc đen như vậy.” Pollyanna thở dài.

Bà Snow bỏ gương xuống, quay lại với thái độ bức dọc: “Sẽ không vui sướng đến vậy đâu! Dù có được tóc đen giống như tôi, cháu cũng không thể vui một khi phải nằm bẹp cả tháng trời vì bệnh tật.”

Pollyanna nhú mày ngẫm nghĩ và bật lên một câu:

“Tại sao bác không tìm cách giải buồn?”

“Cách gì?”

“Hài lòng về mọi điều.”

“Cháu nói lạ thật. Làm sao có thể hài lòng khi đau ốm, phải nằm một chỗ giống như tôi?” - Bà Snow vặn lại. - “Nếu không, cháu hãy nói cho tôi biết cách nào đem lại niềm vui trong lúc ốm đau. Tôi rất muốn nghe.”

Trước sự ngạc nhiên tột độ của người bệnh, Pollyanna chạy ngay về phía bà và vỗ tay.

“Vây là ổn rồi.” - Cô bé nói với giọng phấn khởi. - “Đây là một vấn đề khó, cháu xin hẹn bác lần sau. Bây giờ cháu phải về rồi. Cháu sẽ nghĩ cách

trong suốt dọc đường về nhà, cháu hứa đấy ạ. Tạm biệt bác. Cháu đã có thời gian thú vị được trò chuyện cùng bác. Cảm ơn bác nhiều.”

Pollyanna rời khỏi nhà bà Snow với những bước chân nhẹ nhàng và tâm trạng thoải mái. Người phụ nữ ốm yếu dầm dãi theo bóng dáng vị khách nhỏ và thốt lên: “Không biết con bé sẽ làm cách nào cho mình vui đây?” Rồi bà ngoái lại phía sau tìm tấm gương. Ngắm khuôn mặt mình một lúc, bà tự nhủ: “Con bé bới tóc khéo đấy chứ. Mình đâu biết mái tóc mình lại đẹp như vậy khi gài bông cắm chướng hồng. Nhưng cũng để làm gì đâu?” Bà thở dài, đánh rơi tấm gương nhỏ xuống đồng chấn và ngả đầu lên gối.

Một lát sau, Milly - con gái bà Snow về. Mặc dù tấm gương đã được đồng chấn gối che lấp, nhưng cô vẫn phát hiện ra.

“Mẹ ơi, sao tấm gương lại nằm đây? Sao màn cửa bị kéo lên thế này?” - Milly kêu lên, ánh mắt sững sốt của cô hết nhìn cửa sổ lại dán vào bông cắm chướng màu hồng gài trên tóc mẹ.

“Sao với trăng cái gì?” - Mẹ cô gắt lên. - “Mẹ không muốn sống trong bóng tối thêm một giây nào nữa. Nếu con đau ốm như mẹ, con có chịu nổi sự cô đơn lạnh lẽo này không?”

“Mẹ ơi, đương nhiên con không thể chịu nổi rồi.” - Milly vội giảng hòa và đưa cho mẹ lọ thuốc. - “Con chỉ thắc mắc rằng con đã nhiều lần thuyết phục mẹ mở cửa sổ để ánh sáng vào, nhưng mẹ đều phản đối mà.”

Bà Snow lặng thinh trước điều con gái nói. Bà đang mãi thắt dây áo ngủ. Sau cùng bà lên tiếng với giọng cáu kỉnh:

“Người ta tặng mẹ một cái áo ngủ còn hơn đem cho mẹ thịt cừu ninh. Mẹ muốn có hai chiếc áo ngủ để thay đổi.”

“Mẹ nói sao ạ?”

Milly hoàn toàn bị rơi vào tâm trạng bối rối khó xử. Cô thở không ra hơi. Trong ngăn kéo tủ đã có hai chiếc áo ngủ mới. Thời gian qua, Milly gần như đã tuyệt vọng trong việc thuyết phục mẹ cô để mắt đến chúng.

CHƯƠNG 9

Tiếp tục câu chuyện về người đàn ông kỳ lạ

Vào một ngày trời mưa, Pollyanna bất ngờ gặp lại người đàn ông kỳ lạ ấy ngay trên đường phố. Cô bé niềm nở: “Tiết trời hôm nay không đẹp lắm, nhưng cháu vẫn thấy vui vì mưa không kéo dài. Hết mưa, trời lại hửng nắng ngay.” Giọng Pollyanna nghe mới dễ thương làm sao. Nhưng Ông Ấy không đáp lại nửa lời. Ông Ấy cũng chẳng ngoái đầu về phía cô bạn nhỏ. Pollyanna cho rằng vì em nói nhỏ nên Ông Ấy không nghe thấy. Lần sau gặp, em phải nói to hơn mới được.

Ngày hôm sau, khi Pollyanna ra phố mua đồ, cô bé bắt gặp Ông Ấy sai bước trước em, chấp hai tay sau lưng. Ông Ấy vừa đi vừa dán mắt xuống mặt đường, dường như chẳng quan tâm đến mọi chuyện xung quanh. Không khí sáng nay mới dịu mát làm sao! Mặt trời đang rạng rỡ, chiếu sáng mọi vật. Nhìn vẻ mặt nghiêm trang của Ông Ấy, Pollyanna lại thấy buồn cười. Lần này, cô bé quyết bắt chuyện với ông bằng được. Vì được Dì Polly tin tưởng giao cho nhiệm vụ mua sắm đồ, em vô cùng sung sướng. Cô bé vươn người hít một hơi căng lồng ngực.

Khi đuổi kịp người đàn ông, Pollyanna cất cao giọng: “Cháu chào bác ạ. Cháu rất vui được gặp lại bác. Tiết trời sáng nay mát mẻ, dễ chịu quá bác nhỉ?”

Ông Ấy đột ngột dừng bước. Vẻ giận dữ, khó chịu hiện rõ trên mặt.

“Nghe này, cô bé! Ta sẽ nói rõ một lần này thôi. Ta còn nhiều việc đáng quan tâm hơn thời tiết. Vì thế ta không để ý tới nắng mưa.”

Thấy ông đã chịu nói chuyện với mình, Pollyanna vui mừng khôn tả. Cô bé nói tiếp:

“Bác không muốn tìm hiểu vì sao cháu thích trò chuyện với bác ư?”

“Cháu hỏi thế nghĩa là sao?” - Giọng Ông Ấy như vỡ ra. Ông bắt đầu hiểu ý Pollyanna.

“Cháu muốn chuyện trò với bác để bác được thanh thản đôi chút. Bác cứ nghĩ tới công việc hoài. Nếu bác để ý đến thời tiết hôm nay, bác sẽ rất vui vì nó đem lại cho bác sự thoải mái dễ chịu. Chỉ cần quan tâm tới thời tiết, bác sẽ cảm nhận được điều đó.”

“Ta hiểu điều cháu nói.” - Ông Ấy thốt lên, đôi chân vẫn tiến về phía trước, nhưng không biết nghĩ sao ông quay lại đứng trước mặt Pollyanna, cau mày hỏi:

“Này bé con, tại sao cháu không tìm bạn bè ngang lứa mà trò chuyện?”

“Thưa bác, cháu cũng muốn tìm bạn lắm. Nhưng nơi cháu ở chẳng có bạn nào cùng tuổi với cháu cả. Vả lại, cháu cũng không quan tâm nhiều đến điều đó bác ạ. Cháu thích trò chuyện với những người đứng tuổi như bác, thú vị hơn nhiều. Cháu hay nói chuyện với các bà, các cô trong Hội bảo trợ.”

“Ồ! Quả nhiên cháu sống ở Hội bảo trợ. Ta đã đoán không nhầm. Cháu cần gì ở ta?” - Môi ông thấp thoáng một nụ cười, mặc dù nét mặt vẫn khó dăm dăm.

Pollyanna cười vui vẻ:

“Thưa bác, cháu không cần bác giúp đâu ạ. Bác không giống một người nào trong Hội bảo trợ cả. Cháu nhận thấy bác cũng tốt bụng giống như họ.

Bác dễ mến, thân thiện hơn bác tưởng.”

Người đàn ông tự nói với mình điều gì đó, song quá nhỏ, em chỉ nghe được mỗi một câu ngắn: “Ra là vậy đấy.” Dứt lời, Ông Ấy tiếp tục sai bước, hai tay đánh mạnh về phía sau, bỏ lại cô bé đi sau một mình.

Vài ngày sau, khi gặp lại Pollyanna, ông đã vui vẻ, thân thiện hơn. Đôi mắt ông nhìn cô vừa lạ lùng vừa dò hỏi. Rồi ông chủ động nói trước:

“Chào cháu gái. Cháu thấy không, tiết trời hôm nay đẹp quá. Ánh nắng dịu dàng trải dài trên những ngọn cây.”

Pollyanna cười tươi và cúi đầu chào ông.

“Qua ánh mắt bác, cháu đã biết hôm nay bác để ý đến thời tiết mà.”

“Ồ, cháu nhận ra ư?”

“Vâng, thưa bác. Nụ cười và ánh mắt bác đã nói lên điều đó.”

“Hừm!” - người đàn ông lăm băm mấy câu rồi lại bỏ đi.

Lần nào ông cũng chuyện trò với Pollyanna theo cách thức ấy. Tuy nội dung chuyện thường xuyên lặp đi lặp lại, nhưng giọng ông nói đã cởi mở, tự nhiên hơn nhiều. Giờ đây gặp Pollyanna, ông thường chủ động lên tiếng trước: “Chào cháu gái.”

Hôm ấy, khi đang đi dạo cùng Pollyanna, Nancy hết sức ngạc nhiên khi thấy người đàn ông lạ đã bắt chuyện với Pollyanna trên đường phố. Nancy thốt lên: “Pollyanna, cô đã làm quen được với ông ấy ư?”

“Đúng thế. Bác ấy hay trò chuyện cùng em.” - Pollyanna phấn khởi nói.

“Hay quá! Cô có biết ông ấy là ai không?”

Pollyanna nhăn mặt và lắc đầu: “Không. Em đã giới thiệu về mình, nhưng bác vẫn chưa nói gì về bản thân bác cho em biết.”

Nancy mở to mắt rồi bảo: “Chẳng bao giờ ông nói điều đó với cô đâu. Tôi

chưa từng thấy ông mở lời trò chuyện với bất kì ai, trừ khi ông cần bàn về công việc. Ông ấy là người kín đáo mà. Song, ông là John Pendleton, hiện sống một mình trong ngôi nhà to nằm trên đồi Pendleton. Ông không thuê người thổi nấu mà hay xuống nhà hàng dưới chân đồi. Thường mỗi ngày ông ăn ba bữa tại đó. Tôi biết Sally Miner, người hầu bàn thường phục vụ ông ấy ở tiệm ăn. Quá nửa số lần ông ấy lui tới, Sally phải tự đoán mò xem ông muốn dùng món gì - vì ông chẳng chịu hé môi nói nửa lời - cô ấy luôn chọn những món đơn giản và rẻ tiền cho ông thôi.”

Pollyanna gật đầu khi được biết thông tin cần thiết. Với sự cảm thông cô bé nói:

“Em biết những người nghèo thường tìm đồ ăn rẻ tiền. Hồi trước cha con em hay lui tới quán ăn giá rẻ để thưởng thức những món bình dân nhất như đậu và cá đông lạnh. Cha em vừa ăn vừa pha trò làm cho những món ăn thêm ngon. Đây cũng là niềm vui của những người nghèo. Lúc ấy, em cứ mãi nhìn món gà quay ở bàn bên mà thèm nhỏ dãi. Món ấy giá 60 cent, quá đắt. Ông Pendleton có thích đậu không?”

“Đậu ư? Tôi chẳng biết ông ấy có thích hay không. Nhưng sao cô lại hỏi thế? Pendleton đâu phải người nghèo. Ông ấy thừa hưởng một gia sản kếch xù người cha để lại. Thị trấn này không ai giàu bằng ông đâu. Một khi thích ăn ông ta có thể ngốn hàng trăm đô.”

“Từ xưa đến nay làm gì có ai ăn được tiền?” - Pollyanna cười khảnh khách.

“Cô không hiểu ư? Ý tôi muốn nói ông ấy giàu tới mức có thể vung tiền qua cửa sổ.” - Nancy nhún vai giải thích. “Nhưng ông ấy không tiêu xài mà để dành toàn bộ số của cải.”

“Ồ, thật tuyệt khi được gặp một người ngoan đạo như ông.” - Pollyanna

phỏng đoán. - “Có lẽ ông muốn sống một cuộc đời tằn tiện, giản đơn, tìm kiếm những chân giá trị hơn là vật chất. Cha đã từng kể với em về nhiều người như vậy.”

Đôi môi Nancy bất ngờ hé mở, tưởng chừng những lời nói cáu giận sắp tuôn trào. Song ánh mắt cô như bị cuốn hút bởi nét mặt rạng rỡ, vui tươi và đầy tin tưởng của người bạn nhỏ. Tâm trạng đó đã làm Nancy nín lặng hồi lâu. Sau cùng cô nói:

“Thật kỳ lạ khi ông ấy bắt chuyện với cô. Vì không giao tiếp với hàng xóm nên ông ấy bị coi là gàn dở, lúc nào cũng lủi thủi một mình trong tòa biệt thự đồ sộ. Giàu có mà đơn độc, thật buồn! Có người còn bảo ông ấy gìn giữ một bộ xương trong phòng mình.”

“Sao ông ấy lại cất giữ một vật ghê sợ như vậy, chị Nancy?” - Pollyanna rùng mình kêu lên. - “Ông ấy phải vứt nó đi từ lâu mới đúng chứ.”

Nancy cố kìm nén tiếng cười đang sắp nổ ra. Pollyanna đã hiểu sai nghĩa câu nói ấy. Đáng lẽ phải hiểu cụm từ “cất giữ một bộ xương” theo nghĩa bóng thì cô ấy lại hiểu theo nghĩa đen. Nhưng vì muốn trêu đùa Pollyanna, Nancy đã không sửa chữa cái sai đó: “Ai cũng bảo ông ấy là một người bí ẩn. Không biết ông ta còn làm những điều kỳ cục gì nữa. Cứ độ một, hai năm ông lại đi du lịch sang các quốc gia ngoại đạo như Ai Cập, Á châu và sa mạc Sahara. Thời gian du lịch khoảng một tháng.”

“Ồ, đích thực là một nhà truyền giáo rồi.” Pollyanna nói bằng giọng chắc chắn.

Nancy cười vẻ khó hiểu, nói :

“Pollyanna à, không phải thế đâu. Từ chuyến du lịch trở về, ông ấy say mê viết sách. Những cuốn sách kì quặc đó kể về bộ sưu tập đồ lưu niệm lèo lẹt ông đã tìm mua được. Nhưng ở đây, ông rất khắt khe trong chuyện chi

tiêu.”

“Đương nhiên là thế rồi. Ông ấy phải để dành tiền cho những chuyến du lịch cùng những thú vui sưu tập của mình chứ. Nhưng dù thế nào, ông vẫn là một người kỳ quặc, khó hiểu giống như bà Snow. Song ông kỳ quặc theo một kiểu khác.”

“Tôi cũng nghĩ vậy. Có khi ông ấy còn kỳ quặc hơn bà Snow nữa.” Nancy cười nói.

“Dù sao em cũng hạnh phúc hơn bao giờ hết vì ông đã thân mật trò chuyện với em.” Pollyanna thì thầm và trong lòng vô cùng mãn nguyện.

CHƯƠNG 10

ĐIỀU BẤT NGỜ DÀNH CHO BÀ SNOW

Hôm sau, khi đến thăm, Pollyanna thấy bà Snow vẫn nằm trong căn phòng tối om như lần trước.

Về một mối, Milly thông báo cho mẹ cô biết: “Mẹ ơi, cháu gái bà Polly tới thăm mẹ đấy.”

Nhưng khi vào phòng, Pollyanna không thấy Milly đâu, chỉ có một mình em với người bệnh khó tính này.

“Cháu đấy ư?” Một giọng nói bức dọc vang lên từ phía giường. “Tôi vẫn rất nhớ cháu. Tôi nghĩ bất cứ người nào cũng nhớ cháu dù họ chỉ gặp cháu một lần. Hôm qua, tôi đã mong cháu đến, vậy mà cháu...” Bà Snow bỏ dở câu nói.

“Bác mong cháu thật ư, thưa bác? Cháu vui sướng biết bao khi nghe bác nói câu ấy. Nhưng bác ơi, từ hôm qua đến hôm nay có lâu lắm đâu ạ.” Pollyanna tươi cười nói thật suy nghĩ của mình với người bệnh khó tính, rồi nhẹ nhàng đặt giỏ đồ ăn lên ghế.

“Bác ơi, bác không thấy phòng bác tối lắm sao? Cháu không thể nhìn rõ được bác, bác ạ.” Pollyanna thốt lên, rồi không do dự em bước lại cửa sổ, kéo rèm lên. “Cháu muốn ngắm mái tóc bác lúc này. Ôi, bác đừng chải lại nhé. Bác hiểu ý cháu chứ ạ? Lát nữa bác cứ để cháu chải tóc cho bác. Cháu thích làm việc ấy lắm. Còn bây giờ, bác xem cháu mang món gì đến cho bác

này.”

Nghe vậy, bà Snow không thể nằm yên được nữa. Bà cố vươn người về phía chiếc giỏ đặt trên ghế.

“Nào, xem cháu đem cho tôi món đặc biệt gì đây?” Bà Snow giều cợt, nhưng ánh mắt bà cứ hướng về phía chiếc giỏ.

“Bác thử đoán xem, bác Snow.”

Pollyanna vui sướng nhảy nhót quanh chiếc giỏ đựng đồ ăn. Gương mặt em ngời sáng.

Còn bệnh nhân của em thì nhăn mặt tỏ vẻ khó chịu. Bà thở dài nói: “Tôi chẳng muốn ăn gì hết. Những món cháu đem đến đều có mùi vị y hệt nhau cả!”

Nghe bà Snow nói vậy, Pollyanna bật cười. Cô bé vui vẻ: “Không phải vậy đâu bác ạ. Những món này rất đặc biệt, bác cứ nếm thử xem. Cháu đảm bảo đây là món bác thích.”

Bà Snow lưỡng lự một lúc lâu. Dường như bà đã quen với việc không thể có được những gì mình muốn. Bà biết, con người nhỏ tuổi đặc biệt này đang háo hức chờ đợi bà phỏng đoán. Sau cùng, bà thốt lên: “Đương nhiên là món súp cừu non rồi.”

“Bác đoán giỏi quá. Cháu phục bác ghê.” Pollyanna reo lên vui sướng.

“Nhưng tôi không thích món đó chút nào!” - Người bệnh thở dài, mặc dù bà rất thèm món súp cừu. - “Tôi thích súp gà.”

“Ồ, cháu có món ấy bác ạ.” Pollyanna hớn hờ.

Người phụ nữ ngạc nhiên quay về phía Pollyanna. Bà hỏi dồn:

“Cô đem cho tôi cả hai món ư?”

“Thưa bác vâng ạ. Cháu còn có cả món thịt bê nấu đông nữa ạ.” -

Pollyanna hân hoan thốt lên - “Cháu rất muốn bác được thưởng thức tất cả những món bác thích nên Nancy và cháu đã cùng vào bếp.”

Dứt lời, Pollyanna bước tới chiếc giỏ. Cô bé từ từ nâng ba chiếc bát nhỏ lên. Mỗi bát đựng một món mà em đã giới thiệu với bà Snow. Pollyanna nói tiếp: “Bác biết không, dọc đường cháu cứ băn khoăn, lỡ như hôm nay bác lại muốn ăn thứ khác như lòng, hành... những món cháu không có trong giỏ thì chị Nancy và cháu chẳng phải đã công cốc rồi sao?” - Em cười sung sướng.

Bà Snow im lặng, dường như chẳng mấy quan tâm tới chuyện ăn uống. Tâm trí bà đang mãi tìm kiếm điều gì đấy bị lãng quên.

Như đọc được tâm trạng người bệnh Pollyanna nói dứt khoát: “Cháu sẽ đặt chúng ở đây!” - Pollyanna trình trọng thông báo, xếp ba bát thức ăn thẳng hàng trên mặt bàn. - “Theo cháu, sáng mai bác hãy dùng món súp cừ. Hôm nay, bác thấy trong người thế nào ạ?” - Cô bé lên giọng cuối câu với kiểu cách lịch sự đáng yêu.

“Không khỏe chút nào, cảm ơn cháu đã hỏi thăm.” - Bà Snow lầm nhẫm với giọng chán chường. - “Buổi tập nhạc sáng nay của bà hàng xóm Nellie Higgins làm tôi thấy ốm thêm và không chợp mắt nổi chút nào. Suốt buổi sáng tôi phải chịu đựng thứ âm nhạc ồn ã ấy.”

Pollyanna gật đầu cảm thông:

“Cháu hiểu ạ. Bà White ở Hội bảo trợ cũng mắc bệnh sốt thấp khớp và phải nằm bất động một chỗ. Bà luôn ước giá nhúc nhắc chân tay được một chút, bà và mọi người sẽ đỡ vất vả. Bác có thể vận động nhẹ trên giường được không ạ?”

“Vận động thế nào?”

“Bác thay đổi tư thế nằm, hoặc trở mình cho thoải mái. Vận mình một chút sẽ khiến bác dễ chịu hơn rất nhiều khi phải nằm nghe thứ nhạc ồn ào đó

cả buổi sáng.”

Nhìn chằm chằm Pollyanna một lúc, bà Snow cúi kính: “Đương nhiên tôi làm được như vậy.”

“Bác không thấy vui vì điều đó sao, thưa bác?” - Pollyanna cúi đầu nói - “Vì trận sốt phong hàn, bà White thậm chí không thể trở mình trên giường. Nếu bác bị bệnh ấy, bác cũng đành nằm yên một chỗ thôi. Bà White tâm sự với cháu rằng lẽ ra bà đã phát điên, nếu không nhờ đôi tai điếc đặc của cô White - em chồng của bà.”

“Đôi tai điếc đặc! Ý cô là sao?”

Pollyanna bật cười nói:

“Cháu quên rằng bác không biết gia đình bà White. Cô White điếc nặng lắm, cô thường hay lui tới thăm nom, chăm sóc chị dâu và quét tước căn nhà. Vợ chồng bà White phải rất vất vả mới khiến cô ấy hiểu những gì họ nói. Vậy nên khi tiếng dương cầm du dương từ ngoài phố vọng vào, bà White luôn thầm vui sướng và biết ơn vì đôi tai bà vẫn có thể nghe được âm nhạc. Bà không thể tưởng tượng nổi cảm giác sống trong một thế giới câm lặng như em chồng đang sống sẽ thế nào. Bác thấy đấy, bà White cũng tham gia vào trò chơi mà cháu kể với bà.”

“Trò chơi ư?”

Pollyanna vỗ tay: “Ôi, chút nữa cháu quên mất! Cháu nhớ ra rồi, bác Snow! Cháu đã tìm ra trò chơi có thể khiến bác vui lên!”

“Cháu nói vậy là sao?”

“Mục đích của cháu đến thăm bác là làm thế nào để bác vui. Bác không nhớ ư? Bác đã đề nghị cháu kể nhiều chuyện để giúp bác khuây khỏa, trong lúc bác phải nằm cả ngày trên giường bệnh.”

“Ồ, tôi nhớ ra rồi.” - Bà Snow thốt lên bằng giọng chế giễu. “Nhưng tôi không nghĩ rằng cháu lại nghiêm túc đến vậy.”

“Vâng ạ.” - Pollyanna gật đầu, vẻ hân hoan lộ rõ trên mặt. “Cháu đã phải suy nghĩ rất lâu. Trò chơi này hơi khó, nhưng vậy càng đảm bảo nó sẽ rất vui bác ạ!”

“Cháu bày được trò gì thế?” - Giọng bà Snow lịch sự giễu cợt.

Pollyanna nghiêm trang nói:

“Trò chơi này sẽ đem niềm vui đến cho bác, bác ạ. Cháu đảm bảo với bác. Chơi trò chơi này rất thú vị nhưng cũng rất khó. Xin bác chú ý nhé.”

Pollyanna bắt đầu câu chuyện về chiếc thùng hàng của Hội truyền giáo, những đôi nạng gỗ và em bé búp bê cô hằng mong ước.

Câu chuyện phải dừng khi Milly xuất hiện trước cửa. Cô uể oải thông báo: “Pollyanna à, dì cô tìm cô đấy. Dì đã gọi điện tới nhà Harlows nhắn là cô phải khẩn trương. Tối nay, cô cần làm xong một số việc.”

Pollyanna miễn cưỡng đứng lên, thở dài nói:

“Vâng ạ, em về ngay đây.”

Nhưng để bà Snow yên lòng, Pollyanna tươi cười nói:

“Cháu vui vì đôi chân cháu sắp được chạy đua với thời gian để về nhà đây ạ. Bác Snow ời, cháu tạm biệt bác.”

Đáp lại lời em là một sự im lặng. Mặc dù mắt bà Snow đã khép lại, những giọt lệ vẫn trào ra, chảy dài xuống đôi má nhợt nhạt. Cảnh tượng ấy làm Milly tròn mắt kinh ngạc.

Đã ra tới cửa, Pollyanna còn ngoái lại chào: “Tạm biệt bác và chị. Cháu hết sức xin lỗi bác vì cháu chưa kịp chải tóc cho bác. Đến giờ cháu phải về rồi bác ạ. Mấy hôm nữa tới thăm bác, cháu sẽ làm việc ấy.”

Những ngày tháng Bảy nối đuôi nhau chậm rãi trôi qua. Với Pollyanna, đó là những ngày hè êm đềm, vui vẻ. Song, khi đem điều đó nói với Dì Polly, em chỉ thường nhận được những lời đáp thờ ơ: “Pollyanna à, ta hài lòng khi thấy mỗi ngày của cháu đều tràn ngập niềm vui, song cháu cần phải biến chúng thành những ngày có ích nữa. Ta không muốn nghĩa vụ người dì mà mình đảm nhiệm lại thất bại.” Thường thường, Pollyanna chỉ đáp lại dì bằng những cái ôm hôn âu yếm - điều khiến Dì Polly vô cùng bối rối dù nó xảy ra đến lần thứ bao nhiêu đi nữa. Song hôm ấy, trong giờ học may, Pollyanna hỏi dì, về đăm chiêu:

“Dì ơi, mỗi ngày trôi qua trong niềm vui vẫn chưa đủ ạ?”

“Cháu hiểu ý ta rồi đấy!”

“Còn phải có ích nữa ạ?”

“Tất nhiên rồi.”

“Có ích là sao hả dì? Dì nói rõ cho cháu với!”

“Có ích là... là... có ích, là có thành quả. Pollyanna, cháu đúng là một đứa bé tò mò với mọi thứ đấy!”

“Cảm thấy vui sướng không phải có ích ạ?” - Pollyanna lo lắng hỏi dì mình.

“Hoàn toàn không.”

“Ôi, vậy chắc dì sẽ chẳng thích trò chơi ấy đâu. Dì sẽ không dành thời gian chơi cùng cháu rồi.”

“Trò chơi? Trò chơi gì?”

“Một trò chơi mà cha...” - Pollyanna vội đưa tay lên che miệng. - “... Không có gì đâu ạ.” Cô lắp bắp.

Dì Polly cau mày, nói ngắn gọn:

“Giờ học khâu vá sáng nay kết thúc ở đây.”

Chiều hôm ấy, khi Pollyanna từ căn phòng gác mái xuống thì gặp dì đi lên cầu thang. Cô rồi rít gọi:

“Dì ơi, dì lên phòng cháu chơi hả dì? Tuyệt quá! Dì vào đi. Cháu thích có khách đến chơi phòng mình lắm!”

Dứt lời, cô bé phóng lên gác mái và mở toang cửa phòng.

Dì Polly không định lên phòng Pollyanna. Bà chỉ lên tìm chiếc khăn len trắng trong chiếc tủ gỗ tuyết tùng kê sát cửa sổ hướng Đông mà thôi. Nhưng giờ, bà lại ngồi đây, trên chiếc ghế dựa trong phòng Pollyanna thay vì ở trong căn gác chính tìm chiếc khăn.

Kể từ khi cô cháu gái xuất hiện, đã nhiều lần Dì Polly lâm vào tình huống như vậy: định một đằng rồi làm một nẻo, cứ luôn bị cuốn vào một việc bất ngờ khác.

“Cháu thích mời mọi người vào phòng mình lắm ạ.” - Pollyanna vừa liến thoắng, vừa nhảy nhót khắp phòng như thể em đang đón tiếp quan khách của cả một cung điện. - “Nhất là từ khi cháu có phòng riêng này. Tất cả những căn phòng thuê trước kia cháu đã từng ở gộp lại cũng không sánh được với một nửa căn phòng của riêng mình. Dì ơi, có thật là từ nay cháu thực sự có một phòng của riêng cháu, phải không dì?”

“Sao, ừ, đúng rồi, Pollyanna.” - Dì Polly khẽ nói, tự hỏi sao mình vẫn chưa rời khỏi phòng để đi tìm chiếc khăn.

“Giờ thì cháu thực sự rất yêu căn phòng này, dì ạ, dù nó không có thảm hay rèm hay tranh treo tường như cháu hằng mong ước -” Nói đến đây Pollyanna im bặt, mặt ửng đỏ. Em chợt nhận ra mình vừa nhắc đến một chủ đề không thích hợp chút nào khi Dì Polly cắt ngang:

“Pollyanna, cháu nói lại ta nghe!”

“Không có gì đâu, thưa dì. Cháu không có ý nói như vậy.” Pollyanna chống chế yếu ớt.

“Nhưng cháu đã nói ra thành lời phải không?” - Dì Polly lạnh lùng đáp - “Cả hai chúng ta đều nghe rõ.”

“Thưa dì, trước khi đến đây cháu đã mong mỗi có thảm trải, rèm treo và những bức tranh tường trong phòng. Cháu đã nghĩ xem nên bày biện chúng ra sao...”

“Cháu đã tính cả chuyện bày biện rồi!” - Dì Polly đột ngột cắt ngang.

Khuôn mặt Pollyanna đỏ lựng hơn cả ban nãy. Cô bé thanh minh: “Cháu biết rằng mình không nên đòi hỏi nhiều như vậy. Chỉ là vì cháu đã mong mỗi có được chúng từ rất lâu rồi mà chưa từng được thỏa mong ước. Hai chiếc thảm trước kia cháu được nhận từ Hội truyền giáo, một chiếc loang lổ vết mực, chiếc còn lại thì thùng lỗ chỗ. Cháu cũng đã từng có hai bức tranh. Một bức đẹp hơn - tức là bức đã bị bán đi, bức còn lại thì bị rách. Vì cháu chưa từng có được những món đồ xinh đẹp bao giờ nên cháu đã mong chờ chúng xiết bao. Khi dì dẫn cháu qua hành lang, cháu đã thực sự háo hức khi nghĩ về căn phòng xinh đẹp sắp là của mình trong ít phút nữa. Nhưng Dì Polly, xin dì hãy tin là cháu chỉ nghĩ vậy trong vài phút ngắn ngủi thôi. Liền sau đó, cháu đã rất mừng vì tủ đồ không gấn gương, như vậy cháu sẽ khỏi phải nhìn khuôn mặt đầy tàn nhang của mình. Cũng chẳng có bức tranh nào sánh được với phong cảnh nhìn từ cửa sổ phòng cháu; và dì đối xử rất tốt với cháu nữa, nên...”

Gương mặt Dì Polly tái đi vì giận dữ. Dì bật dậy khỏi ghế, nói bằng giọng lạnh lùng và cương quyết:

“Đủ rồi, Pollyanna. Ta đã nghe đủ những gì cháu cần phải nói.”

Dứt lời, dì bước nhanh ra khỏi phòng, cứ thế đi một mạch xuống tầng một. Rồi chợt nhớ tới chiếc khăn len trắng, bà lại trở lên.

Ngày hôm ấy, Dì Polly bảo Nancy giọng dứt khoát:

“Nancy à, cô hãy chuyển đồ đạc của Pollyanna xuống căn phòng dưới tầng áp mái. Tôi quyết định cho cháu gái tôi ở căn phòng ấy.”

“Thưa bà, vâng ạ.” - Nancy nói to, rồi lẩm bẩm một mình - “Pollyanna ơi, cô sướng rồi nhé!”

Chỉ một phút sau, Nancy đã tới bên Pollyanna, cô vui sướng kêu lên: “Pollyanna ơi, cô biết gì chưa. Cô sắp được ngủ ở phòng thẳng dưới này luôn rồi. Tôi chuẩn bị chuyển đồ đạc của cô xuống đó đây.”

Gương mặt Pollyanna tái xanh. Em lắp bắp: “Thật không, chị Nancy?”

“Tôi biết thế nào cô cũng hỏi vậy mà. Cô còn chưa tin sao? Tôi sắp mang đồ đạc của cô xuống. Phải khẩn trương lên trước khi bà chủ đổi ý.” Nancy vui mừng đến líu cả lưỡi, tay ôm chầm lấy vừa lấy ra được khỏi tủ của Pollyanna.

Pollyanna còn không kịp nghe hết câu. Cô bé phi hai bậc một xuống phòng dì Polly, mở toang cửa ra vào, kéo ghế sang một bên: Pollyanna đã gặp được dì. Em vui sướng thốt lên: “Dì Polly, Dì Polly yêu quý, có thật không hả dì? Trời ơi, căn phòng đó có đủ mọi thứ - thảm trải này, rèm cửa này và hẳn ba bức tranh tường nữa. Và tất nhiên sống động nhất vẫn là bức tranh ngoài cửa sổ. Ôi, Dì Polly yêu quý.”

“Cháu thích căn phòng mới như vậy là tốt rồi. Ta hài lòng vì điều đó, Pollyanna. Song cháu phải có ý thức giữ gìn những thứ ấy nghe không? Bây giờ cháu kéo chiếc ghế kia về vị trí cũ. Và cháu vừa mở toang hai cánh cửa trong nửa phút vừa rồi đấy nhé.” - Dì Polly nghiêm khắc nhắc nhở cô cháu

gái hơi quá mức, bởi vì không hiểu sao, bà bỗng cảm thấy nước mắt trào dâng - điều mà hiếm khi bà trải qua.

Pollyanna kéo chiếc ghế về chỗ cũ, vui vẻ thú nhận:

“Vâng, thưa dì, cháu biết là mình đã mở cửa quá mạnh. Tại cháu vừa hay tin về căn phòng mới. Cháu đoán là dì cũng sẽ mở toang cửa nếu...” - Pollyanna đột nhiên ngừng lời, nhìn dì với đôi mắt ánh lên vẻ thích thú - “Mà dì đã bao giờ mở toang cửa chưa ạ?”

“Chưa, và sẽ không bao giờ!” - Dì Polly kinh hoàng nói.

“Sao vậy dì? Thật là tiếc!” Khuôn mặt cô bé đầy vẻ cảm thông chân thành với người dì của mình.

“Tiếc ư?” - Dì Polly lặp lại, càng thêm choáng váng.

“Vâng, dì không thấy sao. Nếu dì thích mở toang cửa thì tất nhiên dì đã làm rồi. Đẳng này dì lại chưa làm bao giờ, chứng tỏ dì chưa từng được thực sự vui sướng vì điều gì. Thật khó để giữ niềm vui cho riêng mình vào những lúc như vậy. Niềm vui của dì sẽ trào dâng, dì sẽ muốn nhảy múa và mở toang bất kì cánh cửa nào dì đi qua. Cháu thật tiếc vì dì chưa từng được vui như vậy.”

“Pollyanna!” - Người dì kinh ngạc thốt lên. Song, trả lời bà lại là một tiếng sập mạnh cửa từ gác mái vọng xuống. Pollyanna đã phi như bay lên để giúp Nancy chuyển đồ đạc. Ngồi một mình trong phòng khách, Dì Polly cảm thấy tâm trí mình xao động ghê gớm, song bà tự nhủ cô bé Pollyanna đã nhầm rồi, bà biết cảm giác vui sướng hơn tất cả mọi thứ ấy là thế nào chứ.

CHƯƠNG 11

JIMMY BEAN

Tháng Tám đã qua, nhưng những điều bất ngờ đã làm xáo trộn cuộc sống của bà Polly. Từ khi Pollyanna xuất hiện, Nancy đã chứng kiến sự đổi thay trong ngôi biệt thự cô. Giờ đây, thói quen mới của cô là trông chờ những đổi thay và bất ngờ thú vị ấy.

Đầu tiên là chuyện con mèo con. Một buổi chiều, Pollyanna chợt nghe tiếng mèo kêu thảm thiết dưới đường. Đợi mãi chẳng có ai đem mèo về, em liền chạy xuống bế ngay chú mèo lên nhà. Vừa vuốt bộ lông xơ xác của mèo con, Pollyanna vừa vui vẻ nói với dì: “May quá chẳng ai nhận con mèo con này dì ạ. Cháu lúc nào cũng muốn nuôi một bé mèo. Cháu yêu tụi nó vô cùng. Dì cũng vui khi có nó ở nhà đúng không dì?”

Nhìn bộ lông xám xơ xác, bẩn thỉu của con mèo, Dì Polly rùng mình sợ hãi. Vậy mà cháu gái bà lại ôm nó trong lòng, chẳng biết sợ là gì. Có bao giờ bà để ý đến mèo đâu dù chúng có sạch sẽ, xinh xắn thế nào đi chăng nữa. Đối với bà, chẳng có con mèo nào sạch sẽ cả. Bà kêu lên: “Pollyanna! Cháu rước con mèo bẩn thỉu này về làm gì. Ghê quá! Ghê lở khắp người. Chắc nhiều rận lắm!”

“Cháu cũng biết thế, nhưng trông nó tội nghiệp quá dì ạ. Nó đang run lên vì đói và sợ. Hình như nó vẫn chưa biết dì cháu mình sẽ chăm sóc nó hay sao ấy.” Pollyanna vừa van nài, vừa dịu dàng quan sát ánh mắt hoảng sợ của chú mèo.

“Không.” Bà Polly dứt khoát. “Chẳng ai thèm rước con mèo bản thủ này về đâu.”

Pollyanna lễ phép đáp lại: “Dì ạ, cháu đã nói với mọi người rằng nếu không tìm được chủ nhân chú mèo, dì cháu mình sẽ nuôi nó, cháu mong dì cho mèo con tội nghiệp ở lại nhà mình. Dì sẽ vui hơn khi trong nhà có thêm một chú mèo xinh xắn.”

Dì Polly hé môi như muốn nói nhưng lại thôi. Từ khi Pollyanna về, lúc nào bà cũng cảm thấy một cảm giác kì lạ khiến bà nhẫn nhịn chiều theo những đòi hỏi của cháu gái trong lời nói lẫn hành động. Bà phải khôi phục quyền uy để đưa cháu gái vào khuôn phép. Và điều đó cần phải thực hiện ngay!

Pollyanna nói với dì bằng tấm lòng biết ơn sâu sắc: “Cháu hiểu dì rất thương cháu nên mới đón cháu về. Dì là người thân duy nhất khi cha mẹ cháu đã đi xa. Bà Ford nhà hàng xóm hỏi cháu liệu dì có đồng ý nuôi mèo con không. Cháu trả lời rằng vì dì đã tốt bụng cứu mang cháu, dì sẽ không để con mèo con lang thang, đói khát ngoài đường. Nó cũng rất cần một tổ ấm mà không được dì ạ. Dì cháu mình cứu mang nó, dì nhé ! Cháu muốn làm bạn với mèo con.”

“Pollyanna, Pollyanna, dì không đồng ý.” - Dì Polly nói một cách cương quyết.

Nhưng Pollyanna đang trên đường chạy vào bếp mất rồi. Cô cuống quýt gọi:

“Chị Nancy ơi, nhìn này. Chú mèo con đáng yêu không? Từ giờ, em và nó sẽ cùng nhau lớn lên trong ngôi nhà này.”

Lúc đó ở phòng khách, Dì Polly vốn ghét cay ghét đắng lũ mèo, ngồi phịch xuống ghế, thất vọng thở dài. Bà cảm thấy có cảm đoán cô cháu gái

cũng vô ích.

Hôm sau, Pollyanna lại đem về một con chó hoang. Trông nó còn thê thảm hơn con mèo. Dì Polly chờ người nhìn con chó bắt thiêu. Và lại một lần nữa, bà rơi vào tình huống không thể chối từ. Pollyanna cầu xin bà cưu mang nó. Pollyanna đã quả quyết biến bà thành một vị thánh bảo trợ, một thiên thần đầy lòng nhân ái, sẵn sàng cứu giúp những sinh vật đáng thương, mặc dù sự thật thì bà ghét chó còn hơn cả mèo.

Chuyện đâu chỉ dừng ở đó. Chưa đầy một tuần sau, cháu gái dì lại dẫn về nhà một cậu bé ăn mặc rách rưới, người ngợm bắt thiêu, hôi hám, đầu tóc bù xù. Pollyanna đánh bạo khẩn cầu dì bảo vệ và chăm sóc cậu bé. Trước hành động tự do của cháu gái, Dì Polly nổi cơn thịnh nộ.

Chuyện xảy ra vào một sáng thứ Năm đẹp trời. Theo lệnh dì, Pollyanna đã đem thịt bê nấu đông tới nhà “bệnh nhân khó tính” của em. Giờ đây, bà Snow coi Pollyanna như người bạn nhỏ thân thiết, vắng cô bé, bà thấy buồn. Sau lần thăm hỏi thứ ba, tình bạn của họ càng thêm gắn bó. Pollyanna đã hướng dẫn bà những trò giải trí. Mới đầu, bà chơi chưa thạo, hay buồn phiền. Nhưng bằng những lời động viên khích lệ, Pollyanna đã xua tan nỗi u ám trong lòng bà Snow và bà đã vui hơn. Sáng nay, bà đón nhận món thịt bê nấu đông với tâm trạng vui vẻ khác thường. Bà nói với Pollyanna rằng bà đang nóng lòng muốn thưởng thức món ấy. Bà Snow không hề biết rằng, trước khi vào phòng bà, Pollyanna đã gặp Milly ngoài cửa. Milly kể với em: sáng nay, phu nhân ngài mục sư cũng gửi một tô thịt bê đầy ắp tới, nhưng bà Snow không động đến.

Pollyanna vừa đi vừa nghĩ chuyện Milly kể. Chợt em trong thấy một cậu bé ngồi ủ rũ trên bãi cỏ, đang uể oải đẩy một que củi nhỏ. Tiến lại gần cậu bé, Pollyanna dịu dàng lên tiếng: “Chào cậu.”

Cậu bé ngược nhìn người lạ rồi lại quay mặt đi.

Cậu lẩm bẩm: “Chào.”

Pollyanna bật cười nói: “Giả như bây giờ có món thịt bê nấu đông đặt ngay trước mặt, cậu cũng chẳng màng đến đâu nhỉ?”

Nghe câu ấy, cậu ngạc nhiên ngược nhìn Pollyanna chăm chú. Rồi ngay lập tức quay lại với con dao cùn mà cậu đang dùng để miệt mài đẽo gọt que củi.

Do dự một lúc, Pollyanna gieo người xuống thăm cỏ, sát kề cậu bé. Mặc dù quả quyết rằng mình thích chơi cùng các bà, các cô lớn tuổi và không màng việc không có bạn đồng lứa, đôi lúc, Pollyanna vẫn thầm mong có một người bạn. Thế nên, em quyết kết thân với cậu bé kì lạ kia.

“Tôi là Pollyanna Whittier.” - Em vui vẻ tự giới thiệu rồi hỏi cậu bé - “Tên bạn là gì?”

Cậu bé ngó ngoáy chân tay liên tục, quay về phía Pollyanna trả lời trống không: “Jimmy Bean.”

Trước thái độ khinh khỉnh của cậu, Pollyanna tảng lờ như không thấy. Em vui vẻ nói tiếp: “Cậu đã cho tớ biết tên, vậy là được rồi. Có những người không chịu nói tên mình với người lạ. Chúng mình làm quen với nhau nhé. Tớ đang sống cùng Dì Polly Harrington, dì ruột tớ. Còn cậu sống ở đâu?”

“Chẳng ở đâu cả.”

“Cậu nói gì vậy? Ai mà chẳng có một nơi để ở!”

“Hiện tại thì không. Tớ đang tìm nơi ở mới. Hỏi gì đó dẫn!”

“Bạn đã tìm ra chưa?”

“Chưa. Nếu tìm ra rồi thì tớ đã chẳng mất công đi tìm!”

Cậu nhìn Pollyanna vẻ khinh thường.

Pollyanna hơi nghiêng đầu, ngạc nhiên trước thái độ sỗ sàng của Jimmy. Cô bé không thích bị gọi là dở dẩn. Song, nghĩ rằng Jimmy có thể là người bạn duy nhất trạc tuổi mình xung quanh đây, em hỏi tiếp:

“Thế trước đây cậu sống ở đâu?”

“Cậu hỏi làm gì?” - Jimmy cúi kinh.

“Tớ muốn biết cậu rõ hơn. Nếu cậu chịu nói chuyện với tớ, tớ sẽ không cần phải hỏi nhiều đến thế.”

Jimmy hơi bối rối trước sự chân thật và nhiệt tình của người bạn mới. Gương mặt cậu giãn ra và cậu bắt đầu tâm sự: “Nếu cậu muốn biết đến thế, tớ sẽ kể cho cậu nghe đôi điều. Tớ là Jimmy Bean, sắp bước vào tuổi 11. Tớ đã ở trại trẻ mồ côi một năm rồi. Nhưng ở đó đông quá nên tớ không thích. Vả lại, người ta cũng chẳng quan tâm được hết nên tớ bỏ đi. Tớ rất buồn và đang lang thang tìm nơi trú ngụ, nhưng đến giờ vẫn chưa tìm được chốn nào ưng ý. Tớ muốn có một mái nhà, như bao người bình thường khác, có mẹ luôn chờ đón tớ về thay vì một bà giáo quản lý. Khi cậu có một mái ấm, cậu sẽ không bao giờ cảm thấy đơn độc. Song từ khi cha tớ mất, quanh tớ chẳng còn ai.” - Giọng cậu bé hơi thốn thức - “Tớ đã thử đến bốn gia đình, mong họ sẽ nhận nuôi tớ, tất nhiên tớ cũng làm việc để được ở lại, nhưng đều bị khước từ. Chuyện của tớ là vậy đấy!”

“Thật tệ quá!” - Pollyanna đồng tình - “Tớ cũng ở hoàn cảnh giống cậu: cha mẹ tớ đều đã qua đời. Nhưng tớ được Hội bảo trợ và dì quan tâm chăm sóc. Dì tớ thương tớ lắm.”

Pollyanna đột nhiên ngừng lời. Một ý nghĩ chợt lóe lên trong tâm trí làm em vui hẳn lên.

“Tớ đã tìm được nơi dừng chân cho cậu rồi!” - Pollyanna vui mừng nói - “Dì tớ sẽ nhận nuôi cậu. Nhất định dì tớ sẽ làm điều đó như dì đã cứu mang

tớ, mèo Fluffy và chó Buffy lang thang, đói khát. Dì tớ nhân hậu lắm. Về nhà tớ đi!”

Gương mặt Jimmy ngời sáng niềm hạnh phúc. Cậu vui sướng thốt lên: “Có thật là dì của bạn sẽ nhận tớ không? Tớ sẽ chăm chỉ làm việc. Tớ khỏe lắm đấy!” Vừa nói, Jimmy vừa giơ cánh tay khẳng khiu ra trước mặt cô bạn nhỏ.

Pollyanna nhắc lại: “Chắc chắn rồi. Ngoài người mẹ đã lên Thiên Đường của tớ ra thì Dì Polly là người phụ nữ tốt bụng nhất thế giới.” - Kéo tay Jimmy, em liền thoảng - “Nhà dì tớ rộng khiếp lên được ấy nhưng có thể ban đầu, bạn sẽ ngủ trong căn phòng gác mái. Hồi mới về, tớ đã ở đó, nhưng giờ căn phòng ấy đã có lưới che cửa, đỡ nóng hơn trước rồi. Lũ ruồi cũng không thể bay vào được nữa. Có thể dì tớ sẽ cho cậu mượn cả quyển sách về những chú ruồi nữa. Muốn thế cậu phải làm trái lời dì, để chúng bay vào phòng.” - Pollyanna quan sát khuôn mặt cậu bạn - “Cậu cũng có tàn nhang giống tớ, nên chẳng cần có gương trong phòng làm gì. Phong cảnh ngoài cửa sổ còn thơ mộng hơn bất kỳ bức tranh treo tường nào. Cậu sẽ thích căn phòng ấy cho mà xem!” - Pollyanna dừng lại lấy hơi.

“Tuyệt hảo!” Jimmy mở to mắt vẻ không hiểu lắm, nhưng đầy ngưỡng mộ: “Ôi trời, tớ chưa từng gặp ai nói chuyện được như cậu. Nhanh như gió vậy. Tớ chỉ kịp nghe mà nghe không thôi cũng hụt hơi.”

Nghe vậy, Pollyanna bật cười: “Vậy từ giờ trờ đi, chơi với tớ, cậu sẽ chẳng cần nói nữa chứ sao! Chúng mình về thôi.” Cô bé kéo tay Jimmy lần nữa.

Tới nhà, Pollyanna không do dự đưa Jimmy vào thẳng phòng khách gặp Dì Polly. Nhìn cậu bé bẩn thỉu, rách rưới, tóc tai bù xù, Dì Polly giận đến tái mặt.

“Dì ơi, dì xem cháu đưa ai về này! Dì sẽ lại giúp bạn ấy chứ? Lần này không phải là một chú cún hay mèo nữa, mà là hẳn một cậu bé thực thụ. Tuyệt quá phải không dì? Cậu ấy không ngại ở phòng gác mái đâu ạ. Cậu ấy cũng sẽ làm việc cật lực, song cháu nghĩ cậu ấy sẽ phải dành rất nhiều thời gian để chơi với cháu đấy ạ!”

Gương mặt Dì Polly hết tái lại đỏ khi nghe cháu gái cầu khẩn. Bà giận dữ hỏi:

“Thế này là sao Pollyanna? Cậu bé bẩn thỉu này ở đâu ra?”

Thấy thái độ giận dữ của chủ nhà, Jimmy vội lùi về phía cửa.

“Cháu quên chưa giới thiệu tên cậu ấy với dì. Nhưng dì ơi, không phải lúc mới về nhà mình, Fluffy và Buffy trông cũng bẩn thỉu thế này sao? Tắm nhiều là sẽ hết thôi. Ôi, cháu lại đăng trí nữa rồi. Tên cậu ấy là Jimmy Bean dì ạ.” Pollyanna cười lớn.

Dì Polly hỏi với giọng coi thường: “Cậu ta đang làm cái gì ở đây?”

Pollyanna tròn mắt nhìn dì, “Dì ơi, cháu mang cậu ấy về cho dì mà. Dì nhận nuôi cậu ấy nhé, như dì đã nhận nuôi Fluffy và Buffy ấy. Jimmy còn là một cậu bé thực thụ nữa nên tất nhiên phải hơn hẳn chó và mèo rồi. Cậu ấy cần một mái ấm đầy tình thương dì ạ.”

Dì Polly gieo người xuống ghế, đưa tay vuốt cổ họng khô rát. Một lần nữa, bà thấy quyền uy của mình bị đe dọa ngay trong chính ngôi nhà mà bà đã bao nhiêu năm làm chủ. Giọng kiên quyết, bà ngồi thẳng dậy, bảo cháu gái:

“Pollyanna, cháu lại làm một việc khiến dì bức mình. Mèo hoang và chó ghẻ chưa đủ rồi tẻ lăm hay sao mà cháu còn rước thêm về nhà cậu bé ăn mày kia nữa!”

Lòng Jimmy bỗng sôi lên giận dữ. Mắt cậu như tóe lửa, cầm rung bần bật. Chỉ sai hai bước, Jimmy đã đứng trước mặt Dì Polly. Không hề sợ hãi, cậu nói:

“Cháu không phải là thằng bé ăn mày thừa cô. Cháu chẳng cần cô quan tâm, giúp đỡ. Cháu có thể làm việc để kiếm nơi ăn chốn ở. Cháu sẽ không bao giờ bước chân vào ngôi biệt thự này nếu không phải vì nghe cháu gái cô nói rằng cô là người tốt bụng muốn cứu mang những đứa trẻ như cháu. Thôi, chào cô!”

Với vẻ kiêu hãnh, Jimmy quay gót rời phòng khách. Phẫn hận mà cậu bé nhỏ tuổi thể hiện, nếu ở trong một hoàn cảnh khác, hẳn đã không khiến cậu trông tội nghiệp đến thế.

Dì Polly cảm thấy mình đã cư xử rất tệ. Những lời quở mắng cháu gái của bà như xô nước lạnh dội vào lòng tự trọng của cậu bé Jimmy đáng thương. Tâm hồn bà cũng bị thương tổn nặng nề.

Pollyanna thất vọng kêu lên: “Dì ơi, sao dì lại để Jimmy đi thế? Cậu ấy biết nương tựa vào đâu? Cháu cứ ngỡ rằng dì sẽ rất vui khi Jimmy về nhà ta.” Dì Polly không trả lời. Những câu nói của Jimmy vẫn vang vọng bên tai làm bà đau đớn. Nhưng bà phải lấy lại sức mạnh và uy quyền bằng ý chí sắt đá. Sau cùng, bà bực mình bảo cháu gái:

“Pollyanna này, ta không cho phép cháu cứ dùng cụm từ ‘ngỡ rằng dì sẽ rất vui khi thế này, sẽ rất vui khi thế nọ’ thêm bất kỳ lần nào nữa. Nghe mãi điệp khúc ấy từ sáng tới tối, ta phát điên mất.”

Pollyanna ngạc nhiên tới mức cầm trề cả xuống. “Dì ơi, sao lại thế ạ? Cháu tưởng dì phải vui lắm khi thấy cháu...” Pollyanna vội đưa tay che miệng, rồi chạy vọt ra ngoài.

Pollyanna đã đuổi kịp Jimmy ở cuối con đường. Túm chặt tay Jimmy, em

nói: “Tớ thành thật xin lỗi cậu, Jimmy à.”

“Cậu có lỗi gì đâu. Tớ không trách cậu. Đừng nhận lỗi thay người khác!”

- Giọng Jimmy ủ rũ - “Chỉ cần cậu hiểu, tớ không phải kẻ ăn mày, thế là tốt rồi!”

“Cậu đừng trách dì tớ nhé. Lẽ ra tớ không nên đưa cậu về bất ngờ như thế. Mặc dù hơi khó tính, nhưng dì tớ tốt lắm. Tớ thật lòng muốn tìm một chỗ ở cho cậu.”

Nghe vậy, Jimmy nhún vai và quay đi. Cậu bực dọc nói: “Cậu không phải bận tâm chuyện ấy. Tự tớ sẽ tìm được chỗ ở.”

Pollyanna cau mày nghĩ ngợi hồi lâu. Đột nhiên, vẻ mặt em ngời sáng. Cô bé vui mừng bảo Jimmy: “Tớ có cách giúp cậu rồi. Chiều này Hội bảo trợ có một cuộc họp nhỏ. Dì tớ đã kể cho tớ thế. Tớ sẽ đưa trường hợp của cậu ra trước cuộc họp. Họ sẽ giúp cậu. Đó là cách cha tớ vẫn hay làm, khi ông muốn đề đạt điều gì đó, giúp người ngoại đạo hoặc mua tấm thảm mới chẳng hạn.”

“Tớ chẳng phải dân ngoại đạo cũng chẳng phải cái thảm. Mà rốt cuộc Hội bảo trợ này gồm những ai vậy?” - Jimmy nổi cáu.

“Bạn không biết họ sao? Mình nghĩ dù được nuôi lớn ở đâu thì ai cũng phải biết họ chứ!” Pollyanna ngạc nhiên nhìn cậu bé vẻ chê trách.

“Thôi, đừng nói về Hội bảo trợ nữa. Tớ chán lắm rồi.” Jimmy càu nhàu bỏ đi.

Pollyanna vội bước theo ngăn lại: “Cậu biết gì về Hội bảo trợ mà kêu chán? Đó là nơi hội tụ những phụ nữ có tấm lòng hảo tâm, họ may vá, quyên góp tiền và nấu ăn cho những người có hoàn cảnh khó khăn. Họ sống trong một cộng đồng đoàn kết thân ái. Dù chưa được gặp thành viên nào của Hội ở đây, nhưng tớ đoán chắc họ đều là người tốt.”

Jimmy bực mình kêu lên: “Thôi, đừng nói nữa. Đại gì tớ đến đây để người ta giễu cợt tớ là kẻ ăn mày!”

“Cậu có phải xuất đầu lộ diện đâu mà sợ. Chỉ mình tớ thôi. Tớ sẽ nói giúp cậu.”

“Thật à?”

“Đúng thế. Tớ sẽ kể với họ hoàn cảnh đáng thương của cậu. Nhất định họ sẽ đón nhận cậu.” Pollyanna nói một cách tin tưởng và đưa mắt nhìn Jimmy. Gương mặt cậu đã bớt căng thẳng. Cậu nhắc Pollyanna: “Cậu đừng quên bảo họ là tớ sẽ làm việc để được ở lại nữa nhé!”

“Tớ nhớ rồi! Mai tớ sẽ báo cho cậu biết.”

“Tớ sẽ gặp cậu ở đâu?”

“Đúng chỗ chúng ta gặp nhau hôm nay.”

“Được rồi. Tớ sẽ tới đó. Còn bây giờ tớ phải trở về trại mồ côi thôi, tớ chẳng còn nơi nào để đi nữa.” - Jimmy ngập ngừng một lúc rồi nói tiếp - “Sáng nay, tớ đã bỏ trại trẻ mồ côi, chắc người ta chưa phát hiện ra đâu. Làm sao họ quản nổi số lượng trẻ đông như vậy. Nên thiếu tớ họ cũng chẳng quan tâm.”

“Đừng quan tâm đến nơi đó nữa. Hội bảo trợ sẽ là mái ấm gia đình của cậu. Hẹn gặp cậu sáng mai. Tạm biệt.”

Pollyanna vui vẻ quay về.

Từ cửa sổ phòng khách, Dì Polly quan sát cháu gái và Jimmy cho tới lúc bóng dáng cậu bé khuất dần. Bên tai bà còn văng vẳng câu nói của Jimmy: “Cháu sẽ không bao giờ bước chân vào ngôi biệt thự này nếu không phải vì nghe cháu gái cô nói rằng cô là người tốt bụng muốn cứu mang những đứa trẻ như cháu.” Jimmy rất thất vọng khi thốt lên câu đó. Dì Polly thở dài, rồi

khởi khung cửa sổ. Rồi bà mệt mỗi bước lên cầu thang. Bà buồn rầu và cảm thấy như mình vừa đánh mất một báu vật vô giá.

CHƯƠNG 12

TRƯỚC CUỘC HỌP CỦA HỘI BẢO TRỢ

Tại trang trại Harrington, trước cuộc họp Hội bảo trợ, buổi trưa hôm ấy có vẻ rất yên ắng. Mọi nỗ lực bắt chuyện của Pollyanna đều bị Dì Polly khước từ. Hễ nhắc đến từ “vui lòng”, em lại bị bà yêu cầu ngừng lời, khiến khuôn mặt em ửng đỏ vì bứt rứt. Cảnh tượng ấy đã lặp lại bốn lần trong suốt bữa ăn hôm nay. Đến lần thứ năm, Dì Polly đành chịu thua cô cháu gái: “Thôi được, nếu cháu muốn đến thế thì cứ nói đi.” Khuôn mặt nín nhịn của Pollyanna rạng rỡ ngay tức khắc: “Ôi, cháu cảm ơn dì. Cháu đã chơi trò chơi này từ rất lâu rồi, nên việc kiêng kị từ ‘vui vẻ’ với cháu là không thể.”

“Cháu bảo sao?” Dì Polly ngạc nhiên.

“Cháu muốn nói tới trò chơi giải trí cha cháu đã hướng dẫn. Dì chơi cùng cháu nhé?” Polly chột đỏ bừng mặt khi nhận thấy mình lại làm dì khó chịu. Trước giờ việc nhắc đến cha em trước mặt dì là điều cấm kị.

Đáp lại em là sự im lặng kéo dài. Dì Polly cảm thấy mệt, cau mày đi lên phòng và đóng cửa lại.

Pollyanna tình cờ nghe được dì chuyện trò với phu nhân ngài mục sư qua điện thoại. Chiều nay, dì cáo lỗi không tới Hội bảo trợ được vì đau đầu. Pollyanna thấy vui khi được thoải mái trình bày hoàn cảnh của Jimmy trước cuộc họp. Cô bé không thể quên Dì Polly đã gọi Jimmy là cậu bé ăn mày. Pollyanna không muốn nghe câu nói ấy được nhắc lại một lần nữa.

Đúng 2 giờ chiều, Hội bảo trợ sẽ họp ở tiểu giáo đường gần nhà thờ lớn. Từ nhà tới đó chừng nửa dặm. Pollyanna sẽ tới tiểu giáo đường trước ba giờ chừng mười mười lăm phút. Kế hoạch của em đặt ra như vậy và quyết tâm thực hiện bằng được.

Pollyanna nhủ thầm: “Mình mong tất cả các thành viên đều có mặt ở cuộc họp. Mình sẽ đến lúc ba giờ để đảm bảo tất cả Hội viên đều đã có mặt, như vậy sẽ không bỏ sót cơ hội nào. Hi vọng, họ sẽ nhiệt tình giúp đỡ Jimmy. Họ thường họp khá lâu, chừng hai, ba giờ đồng hồ.”

Gần đến giờ, Pollyanna lặng lẽ rời khỏi nhà. Cô bé tới Hội bảo trợ với niềm tin vững chắc. Pollyanna vừa mở cửa bước vào tiền sảnh đã nghe tiếng cười nói náo nhiệt vọng ra từ phòng bên. Em biết mình đã đến muộn. Lường lự một lúc, Pollyanna mới đẩy cửa bước vào.

Tiếng chuyện trò đột nhiên lắng hẳn xuống làm Pollyanna cảm thấy lo ngại. Thời khắc quan trọng đã tới, song em lại thấy ngại ngùng đến kỳ lạ. Nhiều khuôn mặt xa lạ làm em không thật thoải mái.

Pollyanna lễ phép chào thật to: “Cháu chào các bác, các cô ạ. Cháu là Pollyanna Whittier. Có lẽ các bác, các cô đã biết đôi chút về cháu rồi.”

Không khí im lặng lan truyền khắp cuộc họp. Hầu như các thành viên đều biết chuyện cô bé lạ lùng này. Nhưng không ai nghĩ ra điều gì để đáp lời cô bé cả.

“Cháu mong các bác, các cô giúp cháu một việc, được không ạ?” Pollyanna lắp bắp. Em chợt nhận thấy mình đang sử dụng lối nói quen thuộc của cha.

Có tiếng sột soạt nhẹ, bà Ford thân tình hỏi Pollyanna:

“Cháu gái yêu quý, Dì Polly bảo cháu tới phải không?”

Pollyanna đỏ mặt đáp: “Thưa bác không ạ. Cháu tự quyết việc này. Trước đây, cháu đã sống ở Hội bảo trợ bác ạ. Cha cháu đã gửi cháu vào hội.”

Một thành viên nào đó cười nhạo một cách vô ý thức làm phu nhân ngài mục sư cau mày. Bà bảo Pollyanna: “Bác biết điều đó. Bây giờ, cháu nói ta nghe, cháu mong muốn Hội bảo trợ giúp cháu việc gì?”

Pollyanna thở dài nói: “Bác ạ, cháu mong các bác, các cô giúp đỡ Jimmy Bean. Hoàn cảnh cậu ấy cũng khổ lắm: cha mẹ đều mất cả, cậu ấy phải sống trong trại trẻ mồ côi. Nhưng trại này đông trẻ em quá nên Jimmy không có phòng bác ạ. Cậu ấy đã bỏ trại trẻ, lang thang tìm nơi nương tựa. Nhưng cậu ấy vẫn chưa tìm được chỗ nào. Jimmy mong được sống trong một mái ấm gia đình, mong có mẹ quan tâm, chăm sóc. Năm nay, cậu ấy bước sang tuổi 11. Cậu ấy dễ thương lắm ạ. Cháu nghĩ các bác, các cô sẽ rất thích Jimmy.”

“Hội bảo trợ chưa bao giờ tiếp nhận trường hợp như thế này.” Một giọng khó chịu vang lên phá tan sự im lặng của cuộc họp.

Pollyanna lướt nhìn các thành viên đang hướng ánh mắt lo ngại về phía mình. Em vội nói: “Thưa các bác, các cô, cháu còn quên một điều nữa. Jimmy thích làm việc lắm ạ.”

Sau những câu nói ấy, sự im lặng lại tiếp tục bao trùm. Pollyanna nhận thấy thái độ lạnh nhạt của nhiều người trong cuộc họp. Hai người đã đứng ra chất vấn cô bé, sau đó họ tranh luận khá gay gắt.

Nỗi lo của Pollyanna mỗi lúc một tăng. Lắng nghe mọi người bàn bạc một lúc, em đã hiểu. Không ai tán thành việc nhận nuôi Jimmy kể cả những hội viên chưa có con. Lời thuyết phục dè dặt của bà Ford - phu nhân ngài mục sư - cũng không thể lay chuyển được quan điểm của các hội viên.

Một cuộc tranh luận gay gắt đã bùng nổ trong buổi họp. Hội bảo trợ ở vùng này luôn dành khoản tiền không nhỏ tới những hoạt động cứu trợ ở

Hindu. Một vài người còn tuyên bố họ sẽ không chịu nổi sự xấu hổ nếu số tiền năm nay bị cắt giảm vì bất kỳ lý do gì.

Pollyanna không thể hiểu nổi những vấn đề này, như thể Hội bảo trợ chẳng hề quan tâm tiền quyên góp của họ được dùng vào việc gì mà chỉ cần biết nó chuyển đến đâu - và rõ là điều ấy chẳng phù hợp với tôn chỉ của Hội chút nào. Pollyanna thấy nhẹ nhõm hẳn khi được rời phòng họp. Không khí ngoài trời thật êm ả, trái ngược hoàn toàn với sự lộn xộn và khó chịu trong cuộc họp. Chỉ có điều cô bé vô cùng tiếc cho Jimmy. Ngày mai, em phải nói sao cho Jimmy biết về quyết định của Hội đây, khi Hội sẵn sàng quyên góp cho những cậu bé nào đó ở Ấn Độ mà không thể dành ra một khoản nuôi nấng một cậu bé cô cút sống ngay tại thị trấn này, chỉ vì việc đó chẳng mang lại chút danh tiếng nào. Ấy là những gì một hội viên dong dỏng cao, đeo kính vừa phát biểu trong cuộc họp.

Pollyanna buồn bã tự nhủ: “Tất nhiên là quyên góp tiền cứu giúp trẻ em cũng tốt thôi. Mình không hề muốn Hội ngưng gửi một khoản tiền đến đó. Nhưng họ cư xử như thể những cậu bé sống ngay tại đây chẳng đáng gì so với những cậu bé ở xa tít mù tắp vậy. Nuôi lớn một đứa trẻ chẳng phải tuyệt vời hơn rất nhiều việc kéo dài một bảng thành tích sao!”

CHƯƠNG 13

RỪNG PENDLETON

Khi cuộc họp kết thúc, Pollyanna không về nhà ngay mà đi về phía đồi Pendleton. Cô bé đã có một ngày vất vả, dù đáng lẽ phải là “ngày nghỉ” mới đúng vì hiếm hoi lắm em mới không có lớp học khâu vá và nấu nướng. Thế nên Pollyanna tin rằng chẳng gì có thể dễ chịu hơn bằng việc đi dạo trong rừng Pendleton tĩnh mịch, giữa bạt ngàn màu xanh mát mắt. Mặc dù nắng chiếu rọi xuống lưng, cô bé vẫn bước từng bước chậm rãi lên đồi.

Pollyanna tự nhủ: “Năm rưỡi mình mới phải về, nên chiều nay tha hồ dạo chơi trong rừng. Có phải leo đồi một chút cũng không sao. Cảnh vật nơi đây sao mà tươi đẹp quá!”

Khu rừng Pendleton bỗng có sức lôi cuốn Pollyanna hơn mọi khi. Nỗi buồn của cô bé sau cuộc họp cũng đã nguôi dần. Ngày mai, em sẽ có đủ dũng khí kể cho Jimmy nghe về câu chuyện hôm nay.

“Không biết Hội bảo trợ ồn ào ấy đã tới khu rừng này chưa nhỉ? Nếu tới rồi, nhất định họ sẽ thay đổi cách nghĩ và đón nhận Jimmy. Mình tin thế!” Pollyanna thở dài tự nhủ, mắt cô bé bỗng sáng lên trước ánh nắng rực rỡ tỏa xuống những ngọn cây. Bản thân em cũng không biết vì sao mình lại tin tưởng chắc chắn thế.

Đột nhiên, Pollyanna vánh tai lắng nghe. Xa xa, có tiếng chó sủa. Lúc sau, cô bé thấy một con chó đang lao về phía mình. Nó vừa chạy, vừa sủa vang.

“Chào em. Rất vui được gặp em ở đây.” Pollyanna vừa nói, vừa âu yếm vuốt bộ lông mượt của chú chó. Em đã nhìn thấy nó một lần. Đây là con chó của ông John Pendleton. Dõi mắt về phía đường mòn, Pollyanna đang chờ gặp ông đi tới. Nhưng năm phút trôi qua mà vẫn chẳng thấy bóng dáng ông đâu. Lúc bấy giờ, em mới quay về phía chú chó.

Chú ta vẫn sủa, tiếng nhỏ và đứt quãng như đang sợ hãi. Rồi nó chạy tới, chạy lui và lao xuống con dốc phía trước. Dường như nó đang cầu cứu Pollyanna. Cô bé rào bước chạy theo chú chó tới con đường trước mặt và cười bảo: “Đây không phải là đường về nhà đâu em ạ.”

Nhưng chú chó vẫn lao nhanh tới góc đường và sủa to hơn. Nhìn thân hình nhỏ bé đang run lên sợ hãi và ánh mắt cầu khẩn, Pollyanna đã hiểu. Chắc chắn nó đang gặp nạn. Cô bé tiếp tục chạy theo chú chó.

Gần tới lối rẽ, chú ta càng sủa to. Chẳng bao lâu, sự việc đã hiện ra trước mắt Pollyanna. Một người đàn ông đang nằm bất động cạnh khối đá lớn đổ xuống chân dốc, cách rìa đường vài mét.

Một cành cây gãy rơi trước mặt Pollyanna. Tiếng động ấy làm người đàn ông ngoái đầu lại. Pollyanna bật ra một tiếng kêu sợ hãi và chạy vội về phía ông. Em hoảng sợ kêu lên: “Ôi, bác bị thương ạ, bác Pendleton?”

Ông cúi kinh nói: “Hiển nhiên không phải ta ra đây nằm nghỉ trưa rồi! Cháu không tự nhìn được sao? Nhưng thôi, cháu cũng chẳng giúp gì được!”

Nghe ông nói vậy, Pollyanna thở hốt hên rồi trả lời một cách rành rọt: “Thưa bác, mặc dù cháu chưa thể giúp bác những việc lớn, nhưng cháu có thể giúp được những việc nhỏ. Đa số các thành viên Hội bảo trợ, trừ bà Rawson, đều nhận thấy cháu có khả năng nhìn nhận mọi vấn đề. Cháu thấy họ nói với nhau như vậy, nhưng chắc họ không biết là cháu nghe được đâu.”

Khóe môi ông Pendleton nhấc lên tạo thành nụ cười trên gương mặt căng

thằng: “Ta xin lỗi vì đã thiếu tin tưởng cháu. Cái chân làm bác không nghĩ được việc gì ra hồn nữa. Bây giờ cháu giúp ta một việc được không?” Với cử động khó khăn, ông rút tay vào túi quần và lôi ra chùm chìa khóa. Ông lấy ra một chiếc, đưa cho Pollyanna rồi bảo: “Cháu hãy đi thẳng theo con đường này, chừng 5 phút sẽ tới nhà ta. Dưới mái hiên có một cửa ra vào. Cháu dùng chìa này mở cửa vào phòng. Đi hết gian phòng lớn, qua đại sảnh, cháu sẽ tới một cánh cửa nữa. Cửa này không khóa, cháu chỉ cần đẩy nhẹ là vào được. Giữa phòng kê một cái bàn to. Trên bàn để một máy điện thoại. Cháu biết sử dụng điện thoại chứ?”

“Vâng ạ. Một lần cháu đã để ý dì cháu gọi điện bác ạ.”

“Chúng ta sẽ cùng nói về dì cháu sau nhé.” - Người đàn ông càu nhàu, cố gắng cử động. - “Cháu hãy tìm số điện thoại của bác sĩ Thomas Chilton trên tấm các đầu đó quanh đây - chắc là treo ở cái móc cạnh bàn. Cháu biết tấm các điện thoại phải không?”

“Ôi, vâng. Cháu thích những tấm các điện thoại của Dì Polly lắm. Trên đó nhiều khi có những cái tên rất kì quặc, và...”

“Cháu báo cho bác sĩ Chilton biết John Pendleton bị gãy chân, hiện đang nằm cạnh mỏm đá Đại Bàng trong rừng Pendleton. Nói với ông ấy mang theo cáng và hai người nữa. Ông ấy sẽ hiểu. Ông ấy biết con đường tắt tới đây.”

Pollyanna sợ hãi kêu lên: “Bác bị gãy chân ư? Ôi, khủng khiếp quá. Cháu thấy vui vì được giúp bác lúc này. Bác cứ yên tâm bác nhé.”

“Cảm ơn cháu.” Ông Pendleton thều thào trong cơn đau dữ dội. “Giờ thì mau đi đi.”

Pollyanna vội vàng rời khỏi chân núi. Trong lúc đi vội, em phải chú ý nhìn đường để khỏi vấp phải những hòn đá.

Chẳng bao lâu, ngôi nhà của ông Pendleton đã hiện ra trước mắt. Mặc dù Pollyanna đã trông thấy ngôi nhà này nhiều lần, nhưng khi tới gần, cô bé bỗng cảm thấy sợ hãi trước một khối đá xám khổng lồ, những hành lang có cột chống bằng đá và cổng vào đồ sộ. Ngập ngừng một lúc, em băng qua bãi cỏ khô úa, đi một vòng quanh nhà và dừng lại trước cổng dưới mái vòm. Pollyanna tra chìa khóa vào ổ và xoay một cách vất vả. Cô bé dùng sức đẩy, cánh cổng nặng nề từ từ dịch chuyển.

Pollyanna thở ra một hơi nhẹ nhõm khi mở xong cánh cổng. Ngập ngừng giây lát, em can đảm bước vào gian phòng đầu tiên. Pollyanna đưa mắt nhìn quanh phòng, căng mắt nhìn đại sảnh tối om. Cảnh vật ảm đạm của ngôi biệt thự làm em lo lắng. Ngoài ông chủ, trong nhà chẳng còn ai. Dân trong vùng còn đồn đại rằng ông Pendleton giấu một bộ xương khô đầu đó trong nhà. Mặc dù sợ hãi, Pollyanna vẫn quyết tâm giúp ông Pendleton trong lúc khó khăn.

Nhớ lời dặn, em chạy một mạch qua phòng lớn và mở cửa ra vào ở cuối phòng. Một căn phòng rộng hiện ra trước mặt Pollyanna, cũng ảm đạm như vòng ngoài. Qua cửa sổ hướng Tây, mặt trời chiếu xuống sàn một vệt nắng vàng rực, lấp lánh trên chiếc vĩ lò bằng đồng đã ngả màu thời gian đặt ở lò sưởi và chiếu vào chiếc điện thoại mạ kền trên bàn giấy giữa phòng. Pollyanna vội chạy tới bên bàn giấy.

Các điện thoại không treo trên móc mà nằm trên sàn. Pollyanna nhặt tất cả lên. Ngón tay trở run rẩy của cô bé rà xuống chữ “C” và thấy ngay số điện thoại của bác sĩ Chilton. Em quay số và chờ đợi. Một lúc sau, ở đầu dây bên kia vang lên giọng nói của bác sĩ Chilton. Pollyanna báo tin: “Thưa bác, bác Pendleton đang bị thương nặng ở chân. Mong bác cứu bác ấy.” Giọng cô bé run lên vì sợ hãi. Sau khi đã hỏi địa điểm cụ thể, bác sĩ trấn an Pollyanna

rồi gác máy. Cô bé cũng đặt ống nghe xuống và hít một hơi thật sâu.

Pollyanna liếc nhìn căn phòng bừa bộn và bẩn thỉu. Những tấm rèm đồ thảm, giá sách ộp tường bám đầy bụi; mặt sàn gỗ ngang những đồ vật, còn trên bàn lộn xộn giấy tờ. Cửa phòng nào cũng đóng kín mít (khiến Pollyanna lo sợ đâu đó sau một cánh cửa là bộ xương trắng hếu đang bị che giấu). Mọi nơi trong nhà đều bẩn. Pollyanna vội rút lui. Tới cánh cổng chạm trổ vẫn đang hé mở, cô bé chạy vội ra ngoài.

Chỉ một lúc sau, em đã quay lại mỏm đá Đại Bàng với ông Pendleton. Trông thấy Pollyanna, ông ngạc nhiên hỏi: “Cháu không vào được nhà ta hay sao mà quay lại đây nhanh thế?”

Pollyanna vui vẻ đáp lời: “Thưa bác, cháu đã vào và gọi điện báo tin cho bác sĩ Chilton biết rồi ạ. Bác ấy và hai người trong nhóm sẽ đem cáng và đồ cứu thương đến ngay. Bác sĩ bảo rằng đã biết bác ở đâu, nên cháu không chần chừ, chạy ngay ra đây với bác. Bác cứ yên tâm, bác nhé.”

“Cháu làm bác ngạc nhiên đấy.” - Ông mỉm cười. “Nếu ta là cháu, ta sẽ tìm đến những người bạn tính tình dễ chịu hơn.”

“Ý bác là... tính bác không dễ chịu?”

“Cháu thật là thẳng thắn đó. Ý ta đúng là vậy.”

Pollyanna mỉm cười: “Nhưng đó chỉ là bên ngoài thôi. Bên trong, bác đâu phải con người cáu kỉnh như vậy.”

“Đúng thế. Sao cháu biết?” Người đàn ông quay đầu về phía Pollyanna, ngạc nhiên hỏi.

“Có nhiều cách để biết lắm ạ. Ví dụ như cách bác đối xử với động vật,” - Pollyanna hướng mắt về phía những ngón tay dài và xương của ông Pendleton đang khẽ vuốt dọc theo cổ chú chó nhỏ. - “Đôi lúc, cháu thấy thật

kì lạ vì có vẻ như chó mèo lại hiểu con người hơn là đồng loại của họ hiểu nhau. Bác để cháu nâng đầu cho ạ.” Cô bé đột ngột ngừng lời.

Người đàn ông nhăn mặt vì đau trong lúc thay đổi tư thế. Cổ họng ông phát ra tiếng rên khe khẽ. Song, tựa đầu lên chân Pollyanna quả dễ chịu hơn nhiều so với việc ngả trên một hố đất trũng đầy sỏi đá. Ông thì thào: “Ta thấy đỡ hơn một chút rồi.” Rồi ông chìm vào im lặng. Pollyanna nhìn khuôn mặt ông, tự hỏi có phải ông đã ngủ mất rồi không. Đôi môi ông khép chặt như đang cố nén những tiếng kêu rên đau đớn. Trong lòng em trào dâng một tình thương vô bờ bến trước thân hình to lớn, bất động đang gặp nạn.

Tay phải của ông không cử động được, những ngón tay siết chặt lại. Còn bàn tay trái, ông đặt lên đầu chú chó. Cũng nằm bất động như chủ với vẻ chờ đợi, chú chó hướng ánh mắt về phía ông.

Thời gian chậm chạp trôi. Mặt trời đang lặn dần, bóng tối bắt đầu bao phủ khu rừng. Ngồi yên trong sự im lặng kéo dài, Pollyanna cảm thấy nóng ruột. Một chú chim nhỏ sà xuống ngay cạnh chỗ cô ngồi. Trên cành cây gần đó, một chú sóc đang thoăn thoắt chuyền cành. Với cặp mắt nhỏ tinh tường, nó đã phát hiện thấy con chó đang nằm bất động bên cạnh chủ.

Đột nhiên, chú chó dỏng tai nghe ngóng và sủa lên một tiếng thật to. Sau tiếng sủa, Pollyanna nghe thấy tiếng người nói phía xa. Chẳng mấy chốc, ba người đàn ông đã xuất hiện. Họ mang đồ cứu thương và một chiếc cáng.

Pollyanna nhận ngay ra bác sĩ Chilton. Ông dong dỏng cao, không để râu, đôi mắt sáng và hiền hậu. Trông thấy Pollyanna, ông nhẹ nhàng hỏi vui: “Tiểu thư bé nhỏ đang chơi trò làm y tá đấy ư?”

“Ôi, không ạ.” - Pollyanna mỉm cười. - “Cháu chỉ làm chỗ tựa cho bác Pendleton đỡ đau đầu thôi ạ. Cháu chẳng giúp được gì mấy cho bác ấy, nhưng cháu thấy vui vì đã có mặt đúng lúc ạ.”

“Ta cũng mừng vì có cháu ở đây với ông Pendleton.” Bác sĩ Chilton hài lòng nói, rồi dồn toàn bộ tập trung vào người bệnh.

CHƯƠNG 14

MÓN THỊT NẤU ĐÔNG

Sau tai nạn với ông John Pendleton, tối hôm ấy, Pollyanna muộn giờ cơm tối, nhưng cô bé không bị quở mắng vì Dì Polly vắng nhà.

Đón cô ở cửa, Nancy thở phào: “6 rưỡi rồi cô ạ. Thấy tiểu thư về tôi mừng quá! Có chuyện gì mà cô về muộn thế?”

“Em biết mình đã về muộn nhưng Dì Polly sẽ không phạt em đâu. Em vừa làm được một việc tốt chị Nancy ạ.”

“Dì cô chẳng có thời gian trách mắng cô đâu. Bà có việc phải vắng nhà ít hôm.” Nancy thông báo, vẻ hài lòng hết sức.

“Có việc ư?” - Pollyanna hốt hoảng - “Không phải vì em mà dì phải đi đấy chứ?” Vừa nói, em vừa nhớ lại những sự việc xảy ra sáng nay liên quan đến Jimmy Bean, đến những chú chó mèo hoang, đến từ cấm kị là “vui vẻ” và chủ đề không được chào đón về cha cô.

“Không. Em họ của bà ở Boston đột ngột qua đời nên bà phải đi gấp. Sau khi cô đến Hội bảo trợ, bà đã nhận được điện khẩn. Ba ngày nữa bà mới về. Tôi và cô chủ tha hồ được thoải mái. Chúng ta sẽ vừa trông nhà, vừa vui chơi thỏa thích. Thật sướng quá!”

Pollyanna trách: “Nhà có chuyện buồn mà chị lại thấy vui thế ư? Đám tang diễn ra khi nào hả chị Nancy?”

“Nhưng phải có việc này dì cô mới vắng nhà hai, ba ngày chứ.” - Ngừng một lúc, Nancy nghiêm nghị nói tiếp. - “Cô Pollyanna, tôi đâu có vui mừng

vì sự mất mát của người khác. Chẳng phải chính tiểu thư đã nói với tôi về trò chơi tìm kiếm niềm vui trong mọi hoàn cảnh sao?” Đôi mắt Nancy ngời lên rạng rỡ khi nói ra điều ấy.

Nhưng Pollyanna cau mày đáp lại, giọng không hào hứng: “Chị Nancy à, có những dịp chơi trò ấy không phù hợp chút nào. Đám tang là một trong những dịp như vậy.”

Nancy cười khúc khích, rồi lấy giọng nghiêm trang, cô nhận xét: “Chúng ta có thể thấy vui vì đó không phải là tang lễ của chính mình.”

Song Pollyanna chẳng để ý đến lời Nancy nói. Cô bé kể lại chuyện ông Pendleton gặp nạn. Cô hầu gái ngạc nhiên, chăm chú lắng nghe.

Chiều hôm sau, Pollyanna gặp lại Jimmy Bean như đã hẹn. Đó là một buổi chiều dịu nắng. Jimmy vô cùng thất vọng khi biết Hội bảo trợ đã từ chối cậu để cứu giúp những cậu bé ở Ấn Độ. Cậu thở dài bảo Pollyanna: “Lẽ tự nhiên thôi. Những thứ mới lạ luôn tốt đẹp hơn những thứ kẻ cận mà ta biết rõ. Giống như khoai tây ở nửa đĩa kia bao giờ cũng ngon lành hơn vậy. Giá có ai ở một phương trời nào đó cũng quan tâm đến tớ như vậy. Một ai đó từ Ấn Độ xa xôi chẳng hạn.”

Đột nhiên, Pollyanna vỗ tay kêu lên: “Jimmy, tớ có cách giúp cậu rồi. Tớ sẽ gửi thư tới Hội bảo trợ - nơi tớ ở trước kia. Mặc dù Hội bảo trợ này ở rất xa, nhưng ấm áp tình người. Dù không phải ở Ấn Độ, nhưng từ chỗ họ đến đây cũng là cả một quãng đường xa khủng khiếp lên được ấy!”

Gương mặt Jimmy vui hẳn lên. Cậu phấn chấn hỏi: “Cậu tin là họ sẽ đón nhận tớ chứ?”

“Đương nhiên rồi. Nếu muốn, họ có thể vờ như cậu là một chú bé nghèo khổ nào đó đến từ Ấn Độ, bởi từ đây đến chỗ họ đủ xa để dựng lên bất kỳ bằng thành tích nào. Tớ sẽ viết đầy đủ thông tin về cậu và gửi bà White. Mà

không, tớ sẽ gửi tới bà Jones. Gia đình bà White giàu nhất nhưng bà Jones mới là người hay chia sẻ nhất. Tớ đoán chắc các bà, các cô trong Hội sẽ nhận cậu về.”

“Đừng quên nói với họ là tớ sẽ làm việc để được ở lại nhé.” - Jimmy bổ sung - “Tớ không phải là kẻ ăn mày, kể cả khi vào Hội bảo trợ cũng vậy.” - Và rồi cậu thêm vào, giọng cương quyết - “Tốt hơn là tớ về trại trẻ mồ côi và chờ tin cậu.”

“Đương nhiên là thế.” Pollyanna tán thành rồi nói tiếp: “Có tin vui tớ sẽ báo cho cậu ngay. Chắc chắn họ sẽ nhận cậu. Cậu ở xa thế này cơ mà. Mà cậu có nghĩ là Dì Polly nhận nuôi mình vì từ nhà mình đến đây cũng xa lắc xa lơ như từ đây đến Ấn Độ không?”

“Cậu là cô gái lạ lùng nhất mà tớ biết.” Jimmy cười rồi quay về.

Một tuần đã trôi qua kể từ ngày ông Pendleton gặp nạn. Sáng hôm ấy, Pollyanna xin phép dì: “Dì ơi, dì cho cháu đem thịt bê nấu đông tới nhà một người thay cho nhà bác Snow được không ạ?”

“Cháu lạ thật! Cháu định đem cho ai?” Dì Polly hỏi với giọng không vui.

Pollyanna nhú mày lo ngại. Em vội nói tránh đi:

“Dì ơi, ‘lạ’ là khác thường phải không ạ?”

“Đúng rồi.”

“Ồ, cháu thấy vui khi cháu là người khác thường dì ạ. Ở Hội bảo trợ của cháu, bà White thường chê bà Rawson là tầm thường, kém cỏi. Hai bà ấy vốn không ưa nhau. Cha con cháu thường xuyên phải hòa giải những cuộc tranh cãi vã giữa hai người. Ý cháu là mọi người không ít lần gặp rắc rối vì hai bà ấy.” Pollyanna lúng búng, vội vàng sửa sai. Người cha quá cố đã dặn cô không được nói về những vụ tranh cãi trong nhà thờ, người dì lại chẳng

thích nghe chuyện cha cô. Kết quả là Pollyanna được một phen chặt vật tránh vỏ dừa lại gặp vỏ dừa^[1].

Nhưng Dì Polly khó chịu kêu lên vẻ mất kiên nhẫn: “Pollyanna, cháu không có chuyện gì khác ngoài chuyện Hội bảo trợ sao?”

“Thưa dì, vâng ạ. Hội bảo trợ đã nuôi nấng cháu.” Pollyanna mỉm cười hạnh phúc.

“Bây giờ cháu nói ta nghe, cháu định đem thịt bê nấu đông cho ai?” Dì Polly lạnh lùng ngắt lời.

“Thưa dì, cháu muốn đem tới cho một người. Bác ấy bị gãy chân, lại sống một mình ạ. Cháu thấy bác ấy đáng thương hơn bác Snow, vì bác Snow còn có con gái chăm sóc. Bác ấy đau lắm, không nằm nghỉ thoải mái như bác Snow đâu. Hơn nữa, bệnh tình của bác Snow còn kéo dài lâu, mình có thể mang thịt bê tới cho bác ấy vào những lần sau cũng không muộn mà dì.”

“Pollyanna, cháu đang nói về ai vậy?”

Pollyanna mở to mắt, nét mặt đã dịu bớt vẻ lo sợ. Cô bé vội nói:

“Cháu quên chưa kể chuyện này với dì. Chính hôm dì đi vắng, đang đi dạo trong rừng thì cháu thấy bác ấy gặp nạn; và cháu đã mở khóa nhà bác ấy rồi gọi điện thoại cho bác sĩ với mấy người đến giúp, xong cháu để bác ấy tựa đầu vào cháu và nằm nghỉ. Từ hôm đó đến giờ cháu không gặp bác ấy. Nhưng khi chị Nancy làm món thịt bê nấu đông tuần này cho bác Snow, cháu chợt nghĩ được mang món này cho bác ấy thì sẽ tốt biết bao. Như thế có được không Dì Polly?”

“Được rồi, được rồi. Cháu cho ta biết tên người ấy đã.” Dì Polly đồng ý, giọng thờ ơ.

“Thưa dì, bác ấy là John Pendleton.”

Dì Polly giật bản người nhắc lại: “John Pendleton?”

“Vâng ạ. Dì cũng biết bác ấy ạ?”

Thay cho câu trả lời, bà hỏi lại: “Cháu đã làm quen với ông ấy à?”

Pollyanna gật đầu nói: “Vâng ạ. Cháu gặp bác ấy trên đường và chủ động bắt chuyện. Hai bác cháu trò chuyện với nhau rất vui dì ạ. Bác ấy chỉ làm bộ cáu kỉnh bên ngoài thôi ạ. Cháu muốn đem món thịt đông tới mời bác ấy. Chị Nancy đã đặt tô thịt đông vào giỏ rồi. Xin phép dì cháu đi ạ.”

Dứt lời, Pollyanna vội rào bước. Nhưng mới tới giữa phòng khách, cô đã nghe thấy giọng Dì Polly vang lên rất nghiêm:

“Pollyanna, dừng lại! Ta không đồng ý để cháu đem thịt bê cho ông Pendleton đâu. Hãy mang tới cho bà Snow như thường lệ. Đó là mệnh lệnh, cháu hiểu chứ?”

Mặt Pollyanna xịu xuống. Cô vội giải thích: “Dì ơi, bác Snow còn ốm tiếp và mình mang thịt bê đến sau vẫn được mà, dì biết đấy. Còn bác Pendleton bị gãy chân cơ, gãy chân thì có bị mãi đâu. Bác ấy bị đau đã một tuần nay rồi.”

Dì Polly lạnh lùng nói: “Ta biết ông John Pendleton đang bị thương nặng, nhưng ta không muốn gửi thịt bê cho ông ấy.”

“Bác Pendleton luôn tỏ ra cáu kỉnh, nhưng chỉ là bên ngoài thôi ạ. Cháu biết dì không ưa bác Pendleton nên mới nói vậy. Nhưng cháu sẽ không nói là dì gửi biếu đâu. Món quà này là của cháu biếu bác ấy. Cháu thương bác ấy lắm.”

Dì Polly lại lắc đầu. Đột nhiên, bà dịu giọng, trong câu hỏi pha chút tò mò:

“Ông ấy có biết cháu là ai không, Pollyanna?”

“Cháu nghĩ là không dì ạ. Cháu đã nói cho bác ấy biết tên cháu, nhưng

chẳng bao giờ bác ấy gọi tên cháu cả.”

“Cháu có cho ông ấy biết địa chỉ nhà mình không?”

“Dạ, không ạ.”

Dì Polly im lặng quan sát vẻ mặt cô cháu gái nhưng dường như tâm trí bà đang hướng về một nơi khác. Thấy Pollyanna cứ thờ dãi thườn thượt, đứng không yên, bà buộc lòng phải đồng ý. Vẫn bằng giọng nhỏ nhẹ, tò mò mà người ta hiếm khi nghe được từ miệng bà, bà nói: “Được rồi, Pollyanna, cháu có thể đem thịt bê nấu đông cho ông Pendleton như một món quà của riêng cháu. Không được nhắc tới ta, nghe không?”

“Vâng ạ. Xin phép dì cháu đi ạ.” Pollyanna mừng rỡ tạm biệt dì, rồi chạy như bay ra khỏi phòng.

CHƯƠNG 15

BÁC SĨ CHILTON

Khi Pollyanna đến nhà ông John Pendleton lần thứ hai, bức tường xám không còn mang vẻ rầu rĩ như lần trước nữa. Tất cả các cánh cửa sổ đều rộng mở. Một người phụ nữ đứng tuổi đang phơi quần áo ở sân sau. Cỗ xe độc mã của bác sĩ đang đỗ trước cổng.

Pollyanna tới cổng bấm chuông. Ngón tay nhỏ bé của em bấm nút thuần thục hơn lần đầu.

Đang nằm trên bậc thềm, chú chó với vẻ thân quen, mừng rỡ lao xuống đón cô bé. Nhưng phải một lúc sau, một người phụ nữ mới ra mở cổng. Pollyanna tươi cười chào: “Cháu chào bác ạ. Cháu đem món thịt bê nấu đông tới nhà để bác Pendleton thưởng thức đây ạ.”

“Cảm ơn cháu.” Người phụ nữ vừa đưa tay đón tô thịt, vừa nói với giọng nhẹ nhàng: “Nhưng bác muốn biết ai đã gửi biếu ông chủ món này?”

Từ đại sảnh, bác sĩ Chilton đi ra đã nghe thấy câu hỏi của bà và nhận thấy vẻ buồn rầu trên khuôn mặt Pollyanna. Ông bước vội về phía cổng, vui mừng kêu lên: “Ồ, cháu gái, cháu đem thịt bê nấu đông tới đấy à? Hay quá! Cháu vào đây.”

“Vâng ạ.” Pollyanna vui vẻ trả lời.

Được sự đồng ý của bác sĩ, người phụ nữ đưa Pollyanna qua đại sảnh. Vẻ mặt bà không giấu nổi sự ngạc nhiên.

Đứng sau bác sĩ là một y tá trẻ. Anh mới về thực tập ở phòng khám của

bác sĩ. Anh thốt lên, giọng lo lắng: “Thưa bác sĩ, ngài Pendleton không muốn tiếp bất kỳ ai lúc này.”

“Ồ, tôi biết.” - Bác sĩ thừa nhận một cách điềm tĩnh. - “Tôi sẽ chịu trách nhiệm về vị khách nhỏ tuổi này.”

Ngừng một lát, ông nói: “Cậu băn khoăn về vị khách nhỏ tuổi đó phải không? Cô bé ấy có thể mang lại nhiều hơn những gì sáu lọ thuốc bổ trợ mỗi ngày làm cho bệnh nhân đấy. Nếu ai cũng đem niềm vui đến cho bệnh nhân như cô bé ấy thì hay biết bao! Đó là lí do vì sao tôi để cô bé vào thăm ông Pendleton.”

“Cô bé đó là ai vậy, thưa ông?”

Sau phút giây do dự, bác sĩ nói: “Cô ấy là cháu gái một người có tiếng nhất vùng này. Tên cô bé là Pollyanna Whittier. Dù không thể gọi là thân quen với Pollyanna, tôi đã được nghe nhiều bệnh nhân của mình kể về cô bé đặc biệt này.”

Anh y tá mỉm cười nói: “Thưa ông, tôi không biết cô bé ấy dùng phương thuốc thần diệu gì để làm dịu nỗi đau của người bệnh?”

“Giá mà tôi biết được. Cô bé có một niềm vui tuôn trào, không khi nào cạn về tất cả mọi việc trên đời. Những lời nói lạ lùng của cô bé cứ vang lên trong đầu tôi, trong đó tôi nghe văng vẳng câu hát ‘hãy vui cười lên’. Ước gì thế giới này có nhiều người như Pollyanna, lúc ấy những thầy thuốc như tôi và cậu chỉ còn cách đi bán ruy băng hay đào mương rãnh để kiếm sống thôi.” Nói đến đây, ông bật cười rồi thẳng cương, bước lên xe ngựa.

Pollyanna theo người phụ nữ tới phòng ông John Pendleton. Qua thư viện đại sảnh, cô bé nhận thấy một sự thay đổi lớn. Những giá sách được kê thẳng hàng sát tường, những tấm rèm cửa đỏ thắm vẫn như cũ, song đồ đạc ngổn ngang trên sàn đã được xếp đặt gọn gàng. Các điện thoại được đặt đúng chỗ

và chiếc vĩ lò bằng đồng đã được đánh sáng bóng. Tất cả các phòng đều được quét dọn, lau chùi sạch sẽ. Khác với hôm trước, một trong số những cánh cửa đầy bí ẩn của ngôi nhà đang mở sẵn. Người phụ nữ dẫn Pollyanna vào trong căn phòng ngủ bài trí sang trọng của ông Pendleton. Với giọng e ngại, người phụ nữ giúp việc kính cẩn nói: “Thưa ông, tôi đã đưa một vị khách nhỏ đến thăm ông. Bác sĩ đã cho phép cô ấy mang món thịt bê nấu đông vào phòng để ông thưởng thức. Xin phép ông.”

Người phụ nữ lui bước rời khỏi phòng. Chỉ còn một mình Pollyanna với người bệnh đang nằm trên giường. Thoáng nhìn, ông Pendleton chưa nhận ra cô bé này là ai. Ông bật mình lên tiếng: “Lại gần đây, cô bé! Đừng để tôi phải nói lần thứ hai.” Pollyanna bước tới gần ông.

“Ồ, cháu đấy ư?” Giọng ông như vỡ ra, song không niềm nở lắm - có lẽ vì ông vẫn còn đau.

Pollyanna mỉm cười trả lời: “Dạ, cháu đây thưa bác. Cháu rất vui khi được vào thăm bác. Lúc này, cháu đứng ngoài cổng, bác giúp việc đã nhận bưng giúp tô thịt bê nấu đông. Cháu chỉ sợ không được vào thăm bác. Nhưng bác sĩ Chilton đã xuất hiện kịp thời và cho phép cháu vào đây. Bác đã đỡ đau chưa ạ?”

Mặc dù môi hé mở nụ cười nhưng miệng ông chỉ bật ra tiếng “Hừm...”. Pollyanna nói tiếp: “Cháu đem món thịt bê nấu đông tới để bác dùng. Bác có thích không ạ?” Cô bé hỏi và chờ đợi một câu đáp lại của bệnh nhân.

“Bác chưa bao giờ nếm món thịt bê nấu đông.” Nụ cười vừa thoáng nở trên môi ông Pendleton bỗng nhanh chóng nhường chỗ cho vẻ cau có thường thấy.

Pollyanna thấy buồn khi nghe câu nói ấy. Nhưng chỉ một loáng sau, nét mặt em lại ngời sáng. Đặt tô thịt đông xuống ghế, em vui vẻ nói: “Nếu bác

chưa bao giờ được thưởng thức món thịt bê nấu đông thì làm sao bác biết mình có thích món đó hay không, đúng không ạ? Cháu mời bác nếm thử.”

“Được rồi, bác sẽ thưởng thức thịt bê nấu đông cháu đem tới. Nhưng hiện giờ, bác phải nằm yên trên giường. Không chừng bác sẽ phải nằm đây đến ngày tận thế mất.”

Pollyanna hoảng hốt kêu lên: “Không, bác ơi. Bác không thể nằm một chỗ đến ngày tận thế được. Chỉ khi nào thiên thần Gabriel thổi kèn trumpet, ngày tận thế mới đến. Kinh Thánh nói rằng ngày ấy có thể tới nhanh hơn bác cháu mình nghĩ. Không lẽ, ngày tận thế lại đến ngay lúc này. Làm sao lại đến nhanh thế được!”

Ông Pendleton bật cười to. Đang định vào phòng ông, anh ý tá vội rút lui một cách lặng lẽ khi nghe thấy tiếng cười sảng khoái của vị bệnh nhân cau có. Nom anh như một người thợ làm bánh đang hốt hoảng sập cửa lò lại để bảo vệ mẻ bánh nướng dở trước hơi lạnh bên ngoài chực luôn vào.

“Cháu gái đang nói những gì vậy?” Ông lại cười lớn.

Pollyanna vội trấn an: “Chân gãy có thể lành lại được, không như căn bệnh của bác Snow đâu bác ạ. Vậy nên bác không phải lo rằng sẽ phải nằm một chỗ đến ngày tận thế đâu ạ.”

“Ồ, bác biết điều đó.” Ông đáp lại, nụ cười đã tắt nhường chỗ cho khóe môi nghiêm nghị.

“Bác chỉ bị thương một bên chân thôi. Bác nên thấy vui vì bác không bị gãy cả hai chân, bác ạ!” Pollyanna vẫn hết sức nồng nhiệt với nhiệm vụ mà em tự giao cho mình: động viên tinh thần ông Pendleton.

“Đó đúng là điều may mắn cho bác. Theo cách nói của cháu, nếu bác là một con rết, bác sẽ bị rụng 50 cái chân mất.” Ông khịt mũi nhận xét.

Pollyanna thích thú với câu nói hài hước ấy. Cô bé thở thê: “Cháu cũng biết về loài rết ạ. Chúng có rất nhiều chân. Cũng may mà bác chỉ có hai chân...”

Ông Pendleton đột ngột ngắt lời: “Được rồi, được rồi, bác nên vui lên, vui vì mọi thứ, vui khi được nghỉ ngơi một thời gian dài, để mặc cho bác sĩ, y tá và người đàn bà kia muốn làm gì thì làm.” Giọng giễu cợt, cay đắng của ông như oán trách số phận.

“Bác không thích họ ư? Nhưng sẽ thế nào nếu không có họ?”

“Sẽ thế nào à?”

“Cháu nghĩ, khi ốm đau nặng thế này, bác cần có vài ba người giúp đỡ. Dù không thích, bác vẫn phải cần đến họ.”

“Ôi, giá như bác không gặp tai nạn thì hay biết mấy! Bác vui làm sao được khi phải nằm bẹp một chỗ thế này và để mặc người đàn bà khó tính kia làm đảo lộn mọi sinh hoạt của ngôi nhà. Bà ta gọi đó là ‘sự gọn gàng, ngăn nắp’. Lại còn anh y tá nữa, cũng hòa theo bà ta. Bác sĩ Chilton giao cho hai người này phục vụ bác. Và họ muốn được bác trả công hậu hĩnh.”

Khuôn mặt Pollyanna tỏ vẻ cảm thông: “Vâng, cháu hiểu ạ. Thật tệ khi phải tiêu xài nhiều tiền sau chừng ấy năm tiết kiệm.”

“Cháu nói sao?”

“Ý cháu là bác đã chi tiêu tiết kiệm. Những bữa ăn của bác cũng không cầu kì, chỉ có đậu hạt và cá viên. Đậu hạt rẻ hơn thịt gà những 60 xu, bác có thích ăn thịt gà không ạ?”

“Này cô bé, cháu đang nói gì vậy?”

Pollyanna mỉm cười trả lời: “Chị Nancy đã cho cháu biết công việc bác đang làm.”

“Nancy là ai mà lại biết công việc của bác?” Ông Pendleton ngạc nhiên hỏi.

“Chị ấy là giúp việc của Dì Polly cháu ạ.”

“Dì Polly!”

“Vâng ạ. Tên dì cháu là Polly Harrington. Cháu ở với dì bác ạ.”

Ông Pendleton thở gấp, nhắc lại: “Polly Harrington! Cháu ở với bà ấy ư?”

“Vâng ạ, cháu là cháu ruột của Dì Polly. Khi cha mẹ cháu qua đời, dì đã đón cháu về. Cháu coi dì như mẹ cháu ạ.”

Ngập ngừng một lúc, Pollyanna nói tiếp với giọng trầm lắng:

“Mẹ cháu là chị gái dì Polly. Cháu đã sống ở Hội bảo trợ một thời gian trước khi chuyển về với dì cháu.”

Ông Pendleton im lặng một lúc lâu. Pollyanna sợ hãi nhìn gương mặt tái nhợt của ông. Em ngập ngừng đứng dậy.

“Có lẽ đã đến lúc cháu phải về rồi ạ. Cháu hi vọng bác sẽ thích món thịt bê nấu đông.” Em nhẹ nhàng nói.

Ông Pendleton bất ngờ quay đầu lại và mở to mắt. Pollyanna nhận thấy một niềm khao khát mãnh liệt trong đôi mắt ấy. Cô bé vô cùng ngạc nhiên.

“Cháu là cháu gái bà Polly Harrington ư?” Ông nhẹ nhàng hỏi.

Đôi mắt đen của người đàn ông dừng lại trên gương mặt Pollyanna khá lâu. Với cảm giác mơ hồ, em khẽ nói:

“Bác biết dì cháu ạ?”

Ông Pendleton nở nụ cười bí hiểm. Do dự một lúc, ông nói: “Phải, bác biết dì cháu từ rất lâu rồi. Dì cháu gửi thịt bê nấu đông cho bác phải không?” Ông chậm rãi hỏi.

Pollyanna bối rối nhìn ông. Sau một lúc, em trả lời: “Dạ không, thưa

bác... à, mà đúng là dì cháu gửi. Nhưng dì cháu bắt cháu phải hứa không cho bác biết chuyện này. Vậy mà cháu...”

Ông Pendleton ngắt lời: “Bác hiểu rồi.” Sau đó, ông quay đầu nhìn cảnh vật ngoài trời qua khung cửa sổ. Pollyanna nhón chân rời khỏi phòng với tâm trạng vô cùng bối rối.

Nhìn xuống cổng, em thấy bác sĩ Chilton đang ngồi trong xe ngựa đợi mình. Còn anh y tá đứng trên cầu thang. Pollyanna vội chạy xuống. Trông thấy em, bác sĩ mỉm cười nói: “Lên xe đi, cô bé. Bác sẽ đưa cháu về. Xe chạy được một đoạn rồi bác mới bắt chợt nghĩ phải quay lại đón cháu. Bác cháu mình cùng về cho vui.”

“Cháu cảm ơn bác đã quan tâm đến cháu. Cháu rất thích đi xe ngựa bác ạ.” Pollyanna vui vẻ nói với bác sĩ.

Bác sĩ đỡ em lên xe. Ông gật đầu chào anh y tá rồi đánh xe về. Chạy một đoạn, ông mỉm cười hỏi: “Pollyanna, dường như có rất nhiều việc khiến cháu thích thú phải không?”

Pollyanna bật cười trả lời: “Cháu cũng không rõ bác ạ. Song cháu đoán cháu chỉ thích thú với những việc khiến cháu cảm thấy mình đang tận hưởng niềm vui của cuộc sống thôi. Còn những việc như khâu vá hay tập đọc thì chẳng vui chút nào.”

Bác sĩ Chilton lặng im. Pollyanna nói tiếp: “Bác ạ, có những việc cháu biết là tốt như: học đọc, học viết, tập khâu vá... nhưng cháu không thích nổi. Dì Polly bắt cháu học làm cháu không thoải mái chút nào.”

“Không thoải mái?” Bác sĩ sững sốt hỏi lại.

“Vâng ạ. Dì cháu bảo phải học thì mới tồn tại được.” Pollyanna thở dài nói.

Giờ đây, bác sĩ đã hiểu. Ông hỏi một cách lúng túng:

“Dì cháu bảo thế ư?”

“Thưa bác, vâng ạ. Nhưng cháu không nghĩ như vậy. Cháu không nghĩ rằng cần phải học mới biết sống. Cháu có thể đâu.”

Bác sĩ thở dài: “Bác e rằng đúng là một số người phải học mới biết sống thật, cháu gái ạ.” Ông nói, rồi im lặng hồi lâu. Pollyanna liếc nhìn khuôn mặt bác sĩ. Nom ông thật buồn. Em ước giá như mình có thể làm việc gì đó cho ông. Em rụt rè, khẽ nói:

“Bác sĩ Chilton, cháu nghĩ công việc của bác đã đem niềm vui đến cho bác. Bác là người thầy thuốc hết lòng vì bệnh nhân.”

“Vui ư?” Bác sĩ ngạc nhiên thốt lên: “Bác vui làm sao được khi thấy bệnh nhân của bác khổ sở vì bệnh tật mà có lúc bác phải bó tay?”

“Nhưng bác đang hàng ngày giúp đỡ họ mà, không phải vậy sao ạ? Cháu nghĩ bác phải vui chứ ạ.”

Đôi mắt ông nhòa lệ khi nghe câu nói ấy. Cho đến giờ, ông vẫn cô độc và chưa có nổi một ngôi nhà riêng. Ông chỉ có phòng khám bệnh hai buồng ở khu nhà trọ. Song điều đó không làm bác sĩ Chilton nản chí. Ông quyết tâm học hỏi để nâng cao tay nghề. Và ông nguyện gắn bó đời mình với công việc gian khổ, khó khăn này.

Nhìn ánh mắt sáng ngời của Pollyanna, bác sĩ Chilton cảm thấy như được Chúa hiển linh ban phước lành cho ông. Ánh mắt ấy như muốn nói: Dù công việc gian nan, vất vả đến đâu, ông cũng không bao giờ được từ bỏ. Ông chỉ có niềm hăng say học hỏi và yêu thương bệnh nhân hết lòng mà thôi.

“Cầu Chúa ban phước lành cho cháu, cháu gái ạ.” Bác sĩ nở nụ cười hiền dịu, nụ cười luôn làm an lòng các bệnh nhân của ông từ trước đến nay. “Có

lẽ, bác sĩ đôi lúc cũng cần một liều thuốc bổ như liều thuốc cháu vừa mang lại.”

Câu nói của ông làm Pollyanna vô cùng bối rối, không biết cô bé còn bối rối tới mức nào nếu không có một chú sóc tinh nghịch băng qua đường, thu hút sự chú ý của em. Chẳng bao lâu, chiếc xe ngựa đã dừng trước cổng nhà. Bác sĩ đỡ cô bé xuống xe, mỉm cười với Nancy lúc này đang quét dọn cổng và chào tạm biệt, rồi ông đánh xe về.

Qua mấy bậc lên thềm, Pollyanna phấn khởi nói với Nancy: “Em vừa trải qua những phút giây thú vị khi được đi cùng xe ngựa với bác sĩ Chilton chị Nancy ạ. Bác ấy là một người rất dễ mến. Trong lúc trò chuyện với bác ấy, em đã nói ‘Cháu nghĩ bác rất vui với công việc bác đang làm’.”

Nancy kêu lên: “Sao cô lại nói thế? Hàng ngày phải gặp người bệnh và cứu chữa cho họ là một công việc vô cùng vất vả, đôi khi còn xảy ra những điều tồi tệ nữa.” Gương mặt cô lộ vẻ hoài nghi.

Pollyanna cười nói: “Bác sĩ cũng trả lời em như thế. Nhưng dù vất vả đến mấy vẫn có thể tìm được niềm vui. Chị đoán xem đó là gì?”

Nancy nhăn trán suy tư hồi lâu. Càng ngày cô càng thạo trò chơi nhỏ của Pollyanna hơn. Những câu hỏi thú vị của cô bé đã lôi cuốn Nancy tự lúc nào không hay.

“Ồ, tôi đoán ra rồi. Bác sĩ có thể tìm thấy niềm vui trong điều trái ngược với niềm vui của bà Snow.”

“Điều trái ngược?” Pollyanna nhắc lại, vẻ ngạc nhiên.

“Vâng. Tiểu thư chẳng đã bảo bà Snow nên thấy vui vì tất cả mọi người khác đều không được như bà, luôn được nằm nghỉ ngơi trên giường còn gì.”

“Đúng là em đã nói vậy.”

“Vậy thì bác sĩ nên vui mừng vì ông không đau ốm, bệnh tật gì cả, không như những bệnh nhân ông chăm sóc hàng ngày.” Nancy trả lời, tin chắc mình đã tìm được đáp án đúng.

Song Pollyanna lại nhăn mặt. “Ồ, vâng... đó cũng là một cách nghĩ, song em không thích cách nghĩ ấy cho lắm. Bác sĩ cũng không thể vui được khi có nhiều người đau ốm như vậy. Chị chơi trò tìm niềm vui buồn cười quá, chị Nancy à.” Pollyanna thở dài khi quay lưng bước vào nhà.

Pollyanna gặp dì ở phòng khách. Dì Polly bất ngờ hỏi cháu gái:

“Người đàn ông lúc này là ai vậy, Pollyanna?”

“Thưa dì, đó là bác sĩ Chilton ạ.”

“Bác sĩ Chilton! Sao ông ấy lại tới đây?”

“Bác ấy đưa cháu về dì ạ. Dì ơi, cháu đã đến thăm bác Pendleton và gửi biếu bác ấy món thịt bê nấu đông.”

Dì Polly vội ngẩng đầu lên hỏi: “Cháu không nói ta gửi chứ?”

“Vâng ạ. Cháu đã bảo bác Pendleton rằng món thịt bê này không phải do dì Polly dặn cháu mang sang biếu bác đâu.”

Dì Polly bỗng đỏ mặt, tâm trạng vô cùng bối rối. Bà thốt lên:

“Cháu đã nói như vậy sao!”

Pollyanna kinh ngạc khi nghe thấy giọng nói như mất hồn của dì. Cô hoảng hốt kêu lên: “Chẳng phải dì dặn cháu như vậy sao ạ?”

Dì Polly thở dài bảo: “Đúng là ta nói như vậy, Pollyanna, rằng không phải ta gửi biếu, và ta đã nhắc cháu là tuyệt đối không được để ông ấy nghĩ rằng ta làm việc đó - chuyện này hoàn toàn khác với việc cháu nói thẳng tưng ra miệng rằng không phải ta gửi biếu. Thôi, cháu cắt mũ rồi thay đồ đi.” Bà buồn bực quay đi.

“Vâng ạ.”

Pollyanna rời khỏi phòng khách, không hiểu điều gì đã xảy ra với dì. Cô thở dài đi tới mặc áo và treo mũ lên móc.

“Trời ơi, mình chẳng thấy hai chuyện đó khác gì nhau cả.”

CHƯƠNG 16

BÔNG HỒNG ĐỎ VÀ CHIẾC KHĂN THÊU REN

Vào một ngày mưa, một tuần sau khi Pollyanna đến thăm ông Pendleton, Dì Polly nhận được thư mời họp của Hội bảo trợ. Cuộc họp tan lúc 3 giờ chiều. Dì Polly trở về với đôi má ửng hồng. Gió mạnh làm những chiếc cặp tăm trên tóc bà bị tuột mất. Chưa bao giờ Pollyanna thấy mái tóc của dì rối như vậy. Những lọn tóc quăn xõa xuống trán và hai bên tai.

“Dì ơi, cháu không ngờ dì cũng có chúng!” Cô vừa nhảy nhót quanh dì, vừa kêu lên một cách khoái chí.

“Ôi, cái con bé này, cháu nói gì thế?”

Mặc cho dì bực mình, Pollyanna vẫn nhảy nhót quanh dì, nói: “Giờ cháu mới biết dì có mái tóc quăn đẹp tuyệt thế!”

Dì Polly cũng bỏ mũ, cố vuốt lại mái tóc rối của mình cho thẳng.

“Dì ơi, dì đừng vuốt mạnh thế. Sẽ hỏng những lọn tóc quăn, đen tuyền của dì mất thôi. Tóc dì đang đẹp mà.” Pollyanna cầu khẩn.

“Chuyện vớ vẩn.” - Dì Polly bực bội đáp - “Nghe dì hỏi đây, Pollyanna. Tại sao hôm trước cháu lại đem chuyện thẳng bé lang thang đến nói với Hội bảo trợ?”

“Ồ, không đâu, mái tóc của dì không thể nào là chuyện vớ vẩn được.” Pollyanna, lúc này trong đầu chỉ có hình ảnh những lọn tóc xoăn của người dì, nài nỉ: “Giá dì biết trông dì xinh đẹp đến thế nào với những lọn tóc đó! Dì

oi, dì để cháu bới tóc và cài hoa cho dì, dì nhé, như cháu đã làm cho bác Snow. Kiểu tóc đó hợp với dì hơn cả với bác Snow đấy ạ!”

“Pollyanna!” Giọng Dì Polly đánh lại, như để khóa lấp cảm giác rộn ràng kỳ lạ trong lồng ngực. Lần cuối cùng có ai đó quan tâm đến chuyện trông bà như thế nào là bao giờ nhỉ? Lần cuối cùng có ai đó muốn ngắm nhìn vẻ đẹp của bà là bao giờ? “Pollyanna, hãy trả lời ta, tại sao cháu lại hành xử thiếu suy nghĩ như vậy ở buổi họp của Hội bảo trợ?”

“Thưa dì, nếu biết trước Hội muốn nhìn bản báo cáo thành tích dài ngoằng thay vì nuôi nấng Jimmy, thì ngay từ đầu cháu đã không đến và hành xử thiếu suy nghĩ như dì nói. Nhưng dì đừng lo, cháu đã viết thư cho Hội bảo trợ tại nơi cháu từng sống. Đối với họ, Jimmy là một cậu bé ở xa, hy vọng họ sẽ tiếp nhận cậu ấy, như Hội bảo trợ ở đây đang cứu giúp những cậu bé Ấn Độ vậy. Dì ơi, dì cũng đang nuôi nấng một đứa trẻ đến từ phương xa là cháu, dì nhỉ? Dì đồng ý để cháu bới tóc cho dì, dì nhé?”

Dì Polly đặt bàn tay lên cổ họng đang khô rát. Cảm giác bất lực lại xâm chiếm suy nghĩ của bà.

“Pollyanna, mọi người ở Hội bảo trợ đã kể hết lại cho ta. Cháu làm ta thật xấu hổ.”

Vừa kiễng chân nhảy múa, Pollyanna vừa cất giọng thỏ thẻ:

“Dì không nói cháu không được bới tóc cho dì, vậy là dì đồng ý rồi phải không ạ?” Pollyanna reo mừng như thể vừa thắng một giải thưởng nào đó. “Từ sau lần dì dặn dò cháu phải nói thế nào với ông Pendleton, cháu đã hiểu ý dì hơn rồi, dì thấy không? Dì chờ cháu vài phút nhé. Cháu đi tìm chiếc lược đã ạ.”

“Pollyanna, kìa Pollyanna!” Dì Polly kêu lên rồi đi theo cháu gái lên phòng trên. Vừa đi, bà vừa thờ hồn hển.

“Dì đã lên đây rồi!” - Pollyanna reo lên đón dì ở cửa phòng - “Xin mời dì vào và ngồi xuống ghế. Cháu rất vui khi được chải tóc cho dì.”

“Nhưng ta...” Dì Polly bỏ dở câu nói. Như bị thôi miên, bà ngồi xuống chiếc ghế trước bàn trang điểm.

Với niềm háo hức, Pollyanna nhẹ nhàng chải tóc cho dì. Em đưa ngón tay gỡ từng lọn tóc rối. Chẳng bao lâu, mái tóc rối của Dì Polly đã vào nếp. Pollyanna vui sướng kêu lên: “Ôi, tóc dì đẹp thật! Tóc dì dày hơn tóc bác Snow. Nhưng là dĩ nhiên, vì bác Snow không thể đi ra ngoài và gặp gỡ mọi người như dì, nên cũng chẳng cần nhiều tóc đến thế. Mọi người sẽ ngạc nhiên và thích thú lắm khi được chiêm ngưỡng mái tóc tuyệt đẹp dì đã cất giấu bao lâu nay.”

“Pollyanna, không hiểu vì sao ta lại đồng ý để cháu làm chuyện ngốc nghếch này cho ta!” Giọng nói bối rối của Dì Polly cất lên từ tấm màn tóc đang phủ trước mặt bà.

“Xin dì cứ tin tưởng vào tài lẻ này của cháu. Dì không vui khi được mọi người ngắm nhìn ư? Dì cũng thích những điều xinh đẹp mà phải không dì?”

“Nhưng...”

“Cháu thích chải tóc cho các bà ở Hội bảo trợ. Cháu đã từng chải tóc cho các bà ấy, nhưng không ai có mái tóc đẹp như dì cả. Dì ơi, cháu chợt nảy ra một ý hay. Đó là một bí mật, cháu sẽ không kể với dì vội đâu. Xin dì đợi cháu vài phút, cháu sẽ quay lại ngay. Dì phải hứa không được cử động, không được hé mắt nhìn!” Dứt lời, Pollyanna chạy biến ra khỏi phòng.

Dì Polly ngồi im và tự nhủ: Bà hoàn toàn có thể gỡ bỏ cái công trình kì quặc mà cô cháu gái sáng tạo trên đầu mình và chải lại kiểu tóc quen thuộc mọi khi. Còn về việc hé mắt nhìn, Pollyanna làm như thể bà là một đứa trẻ háo hức lắm vậy.

Ngẩng đầu lên, dì Polly bắt gặp chính ánh mắt kinh ngạc của mình trong gương. Đôi má bà ửng hồng. Mặc dù nét trẻ trung không còn, nhưng gương mặt bà đang rạng ngời một niềm vui. Ánh mắt ngời sáng của bà ngắm nhìn từng lọn tóc đen sẫm, vẫn ẩm hơi nước mưa, duyên dáng sau vành tai. Bối rối và bị lôi cuốn bởi hình ảnh của mình trong gương, Dì Polly quên băng ý định tự chải lại tóc. Bà nghe tiếng bước chân của con bé, và ngay sau đó, có ai bịt mắt bà từ phía sau.

“Pollyanna, Pollyanna, cháu làm gì thế?”

Pollyanna cười khúc khích: “Dì ơi, cháu bịt mắt dì bằng khăn mùi xoa để dì không hé mắt nhìn điều bí mật cháu sắp dành cho dì ngay bây giờ. Xin dì ngồi yên thêm một phút nữa thôi!”

“Pollyanna, tháo cái khăn ra ngay!” Dì Polly ra lệnh.

Rồi bất ngờ, bà giật bắn người khi dải khăn mềm mại chạm vào vai mình. Pollyanna mỉm cười vui sướng. Với những ngón tay còn đang run run, em phủ lên bờ vai dì chiếc khăn choàng ren đã hơi ngả màu, với những nếp rũ mềm mại ướp trọn mùi oải hương. Pollyanna đã thấy chiếc khăn này trong lúc Nancy thu dọn đồ trên gác mái. Em cho rằng không lý nào mà dì em, cũng như bà Snow lại không nên phục sức và khiến mình xinh đẹp hơn.

Pollyanna ngắm nhìn chiếc khăn được phủ duyên dáng trên mái tóc của dì và cảm thấy hài lòng, song vẫn cần một chi tiết cuối cùng. Cô đưa dì sang phòng khách. Trên giàn gỗ có một bông hồng đỏ nở muện nằm trong tầm với của Pollyanna.

“Cháu làm gì thế, Pollyanna? Cháu dẫn dì đi đâu vậy?” Vừa nói, Dì Polly vừa cố bước lùi lại.

“Cháu chỉ xin dì một phút nữa thôi mà.” Pollyanna vừa nói, vừa nhanh tay cài bông hồng đỏ lên lọn tóc vén trên tai trái Dì Polly. Pollyanna nóng

lòng tháo dải bịt mắt cho dì rồi tung nó lên. “Xong rồi dì ơi! Giờ thì cháu tin rằng dì sẽ mừng vì đã để cháu làm đẹp cho dì!”

Dì Polly ngậy người nhìn mái tóc của mình trong gương. Bỗng nhiên, bà bật ra một tiếng kêu nhỏ rồi vội trốn vào phòng riêng. Dõi theo ánh mắt khiếp đảm của dì, Pollyanna nhìn thấy qua khung cửa sổ phòng khách, bác sĩ Chilton đang vòng xe về phía cổng nhà mình. Cô bé ngó đầu qua khung cửa reo lên vui mừng:

“Bác Chilton ơi, cháu ở đây!”

Bác sĩ mỉm cười đáp lại: “Bác thấy cháu rồi. Cháu xuống ngay chứ?”

“Vâng ạ!”

Qua phòng dì, Pollyanna thấy khuôn mặt đỏ và ánh mắt giận dữ của dì. Bà đang gỡ từng chiếc cặp tăm trên khăn quàng thêu ren. Vừa gỡ, bà vừa bực mình nói: “Pollyanna, cái con bé to gan này! Bà vẽ đủ thứ trên người mình rồi để người khác nhìn thấy!”

Pollyanna buồn bã kêu lên: “Dì ơi, nhưng nhìn dì thế này rất đẹp mà!”

“Đẹp gì mà đẹp!” Dì Polly cất giọng mỉa mai, quăng chiếc khăn về một góc, rồi dùng cả hai bàn tay run rẩy, quyết tâm chiến với kiểu tóc mới.

“Dì ơi, cháu xin dì để nguyên mái tóc cháu đã chải cho dì.”

Dì Polly nắm chặt tóc và kéo về phía sau làm cho những lọn tóc quấn khốn khổ bị duỗi hết ra.

“Ôi, dì không tin cháu sao? Kiểu tóc này rất hợp với dì mà!” Vừa mếu máo, Pollyanna vừa lật đật chạy xuống cầu thang.

Bác sĩ Chilton đang đợi em trong xe ngựa. Khi em mở cổng, bác sĩ nói ngay: “Bác đã kê đơn cho bệnh nhân một liều thuốc bổ và giờ bác đi đón liều thuốc ấy đây. Cháu đi cùng bác chứ?”

“Bác muốn cháu đi cùng bác tới hiệu thuốc ạ? Cháu đi mua thuốc nhiều lần trước đây rồi nên cháu khá thạo bác ạ.”

Bác sĩ mỉm cười lắc đầu: “Bác không nói thế. Chiều nay, bác John Pendleton muốn gặp cháu. Cháu tới thăm bác ấy chứ? Bác sẽ đưa cháu đi. Tạnh mưa rồi.”

Pollyanna vui mừng nói: “Xin bác đợi cháu vài phút. Cháu lên xin phép dì cháu đã ạ.”

“Được rồi. Nói với dì cháu hãy yên tâm, bác sẽ đưa cháu về trước 6 giờ.”

Pollyanna chạy vội lên cầu thang với niềm vui tràn ngập. Mấy phút sau, cô bé đã có mặt ở dưới sân, tay cầm mũ. Gương mặt em thoáng buồn.

Khi hai bác cháu đã đi khá xa, bác sĩ Chilton mới hỏi: “Dì cháu không muốn cho cháu tới thăm bác Pendleton ư?”

Pollyanna thở dài: “Thưa bác, cháu e là ngược lại mới đúng. Dì muốn cháu đi thật mau.”

“Cháu nói sao?” Bác sĩ ngạc nhiên hỏi lại.

Pollyanna thở dài nói: “Vâng ạ. Bác biết không, Dì Polly bảo cháu: ‘Được, cứ đi đi, đi cho thật mau.’ Lẽ ra cháu nên đi từ lâu rồi mới phải. Cháu đoán dì không muốn thấy cháu trong nhà dì nữa.”

Mặc dù mỉm cười, nhưng ánh mắt bác sĩ rất nghiêm. Lặng im một lúc, ông nói với giọng ngập ngừng: “Chắc từ cửa sổ phòng khách, dì cháu đã trông thấy bác.”

Pollyanna hít một hơi thật sâu. Cô bé kể: “Bác ạ, cháu đã chải tóc cho dì và cài lên đó một bông hồng đỏ. Sau đó, cháu choàng chiếc khăn ren lên người dì nữa. Cháu thấy phục sức như thế trông thật đẹp, vậy mà dì cháu lại không thích. Bác có nghĩ vậy không?”

Bác sĩ không trả lời ngay. Khi lên tiếng, giọng ông trầm xuống. Pollyanna chỉ nghe được một câu: “Bác nghĩ dì cháu là một phụ nữ rất đẹp.”

“Cháu rất vui khi bác nghĩ như thế. Cháu sẽ chuyển tới dì lời nhận xét của bác.” Em nói với giọng mãn nguyện.

Nhưng bác sĩ Chilton hốt hoảng kêu lên:

“Pollyanna, bác không muốn cháu nói điều này với dì cháu.”

“Thưa bác, vì sao ạ?” Pollyanna ngạc nhiên hỏi.

“Dì cháu có thể sẽ không hài lòng đâu.”

Nghĩ một lúc, Pollyanna thở dài nói: “Cháu quên bằng mất là vừa trông thấy bác tới, dì cháu trốn luôn vào phòng. Dì cháu không muốn để ai thấy mình như vậy.”

Bác sĩ Chilton im lặng cho tới khi chiếc xe ngựa tới gần ngôi biệt thự đá đồ sộ. Đây là nhà ông Pendleton.

CHƯƠNG 17

“NHƯ MỘT CUỐN SÁCH”

Ông Pendleton chào đón Pollyanna với một nụ cười.

Vừa thấy Pollyanna, ông John Pendleton đã mỉm cười nói:

“Pollyanna đây à? Thứ lỗi cho bác đã làm phiền cháu. Cháu quả là một cô bé đầy lòng vị tha, nếu không cháu đã chẳng đến đây gặp ta lần nữa.”

“Sao bác lại nói thế ạ? Cháu rất vui khi được gặp bác. Chẳng có lí do gì khiến cháu không nên thấy như vậy cả.”

“Cháu biết không, bác cảm thấy vui khi trò chuyện cùng cháu. Vả lại cháu bác rất buồn. Bác vẫn nhớ hôm bác bị gãy chân ở bìa rừng, cháu đã nhiệt tình giúp bác như thế nào. Cháu còn đem món thịt bê nấu đông cho bác nữa. Vậy mà bác đã tỏ ra khó chịu và cư xử với cháu như một kẻ vô ơn, chưa cảm ơn cháu lấy một lần. Cháu tha lỗi cho bác nhé?”

Nghe những lời nói chân thành của ông, Pollyanna rất áy náy. Cô bé nhắc lại: “Bác ơi, nhưng cháu rất vui vì chuyện hôm đó mà. Ý cháu là cháu vui vì có mặt đúng lúc, chứ không phải vui vì bác bị ngã.”

Ông John mỉm cười bảo: “Bác hiểu mà. Không phải lúc nào cái lưỡi cũng theo kịp suy nghĩ trong đầu cháu, đúng thế không? Cảm ơn cháu đã giúp bác chiều hôm ấy. Cháu quả là một cô bé gan dạ. Không có cháu, bác chẳng biết nhờ cậy ai. Bác cũng cảm ơn cháu đã đem món thịt bê nấu đông cho bác.”

“Bác có thích món ấy không ạ?” Pollyanna hồi hộp hỏi.

“Rất thích. Nhưng bác đoán rằng hôm nay bác không còn được nhận món

ăn không-phải-do-Dì-Polly-gửi.” Ông nở nụ cười bí ẩn.

Gương mặt Pollyanna đỏ lên vì lo lắng. Ngập ngừng một lúc, em đáp: “Thưa bác, cháu không có ý khiếm nhã khi nói rằng Dì Polly không muốn biếu quà cho bác đâu.”

Ông John lặng im dõi ánh mắt chăm chăm về phía trước. Rồi ông cất tiếng thở dài và quay về phía Pollyanna. Giọng ông lại khó chịu như lần đầu gặp cô bé: “Chà, thế này không ổn chút nào! Cháu đến đây đâu phải để nhìn ông già này ngồi ủ rũ cả buổi. Pollyanna này, cháu ra phòng lớn lấy giúp bác chiếc hộp chạm trổ trên kệ dưới của tủ kính nhé. Nếu bà giúp việc không đảo lộn trật tự sắp xếp thì nó vẫn ở đấy. Chiếc hộp hơi nặng, nhưng bác nghĩ cháu cầm được.”

“Thưa bác, vâng ạ. Thực ra cháu rất khỏe đấy ạ.” Pollyanna vui vẻ đáp lời rồi chạy ngay sang phòng lớn. Một phút sau, cô bé quay về, tay cầm chiếc hộp.

Nửa giờ đồng hồ tiếp theo trôi qua thật tuyệt diệu. Pollyanna được ngắm nhìn những đồ vật kì lạ trong hộp. Đó là những thứ đồ quý hiếm ông John đã sưu tầm được trong những chuyến du ngoạn của mình. Dù đó là bộ cờ tướng Trung Hoa được chạm khắc tinh xảo hay một bức tượng thần nhỏ làm bằng cẩm thạch từ Ấn Độ, thì mỗi đồ vật đều gắn liền với một câu chuyện kỳ thú.

Sau khi nghe câu chuyện về bức tượng thờ, Pollyanna nói giọng buồn rầu: “Cháu đoán rằng cừu mang một cậu bé ở Ấn Độ, người luôn tin rằng thần linh ngự trị trong các bức tượng thì dễ dàng hơn là cừu mang Jimmy Bean, cậu ấy tin ở Chúa ngự trên trời cao. Cháu ước gì Hội bảo trợ đồng ý giúp đỡ cả Jimmy nữa.”

Ông John không để ý những lời Pollyanna nói. Ánh mắt ông chăm chăm hướng về phía trước. Dường như ông đang nghĩ ngợi điều gì. Một lát sau,

như bưng tỉnh, ông đưa tay cầm một vật lạ, rồi tiếp tục kể về nguồn gốc của nó.

Cuộc viếng thăm lần này quả thực rất vui. Pollyanna chợt nhận ra hai bác cháu không chỉ nói về những đồ sưu tập kỳ thú của bác John, mà còn chuyện trò về bản thân, về chị Nancy, Dì Polly, cả thời gian trước khi Pollyanna chuyển tới sống ở vùng này.

Khi Pollyanna chuẩn bị về, ông John, bằng một giọng dịu dàng Pollyanna chưa từng nghe thấy ở ông, dặn em:

“Cháu gái, mong cháu thường xuyên đến đây với bác. Cháu đồng ý không? Bác ở một mình, có cháu để bầu bạn thì thật vui.”

Ngập ngừng một lúc, ông nói tiếp: “Khi biết rõ về cháu, có lúc bác đã không muốn gặp cháu. Cháu làm bác nhớ lại một chuyện mà bác đã muốn quên. Bác tự nhủ sẽ không bao giờ gặp cháu nữa. Vì thế, mỗi lần bác sĩ Chilton hỏi bác có muốn gặp cháu không, bác đều trả lời là ‘không’. Nhưng rồi, dần dần, bác nhận ra bác thật sự muốn gặp cháu, bởi mỗi khi ở một mình, những ký ức mà bác muốn quên hiện về rõ nét hơn bao giờ hết, đeo bám bác. Mong cháu thường xuyên đến chơi với bác nhé!”

“Thưa bác, vâng ạ. Cháu rất vui khi được tới thăm bác.” Pollyanna xúc động trả lời, đôi mắt sáng long lanh nhìn khuôn mặt buồn bã của người đàn ông đang nằm trên giường với vẻ trù mến.

“Cảm ơn cháu.” Ông John nhỏ nhẹ nói.

Sau bữa tối, Pollyanna chuyện trò với Nancy ngoài hiên. Cô bé kể về chiếc hộp chạm trổ của ông John và những đồ vật kỳ lạ trong hộp. Nancy thờ dãi nói: “Tôi vẫn không thể tin được rằng ông John lại cho tiểu thư xem bộ sưu tập của ông, lại còn hào hứng kể cho cô nghe về chúng nữa! Ông ấy có tiếng là khó gần!”

Pollyanna nhẹ nhàng lên tiếng bảo vệ ông John: “Con người thực của bác John không khó gần vậy đâu, chị Nancy ạ. Không hiểu sao ai cũng nghĩ xấu về bác John như thế nhỉ! Nếu họ hiểu bác ấy, họ sẽ không còn nghĩ như vậy nữa đâu. Dì em cũng chẳng thích bác ấy chút nào. Dì không muốn gửi món thịt bê nấu đông cho bác ấy nữa và đã lo ghê lắm rằng bác ấy biết dì bảo em gửi.”

Nancy nhún vai nói: “Có thể dì cô giận ông John. Nhưng tôi không hiểu sao ông ấy lại muốn gặp cô. Có bao giờ ông ấy thích trò chuyện với trẻ con đâu. Mong tiểu thư thứ lỗi cho tôi khi nói như vậy.”

Pollyanna mỉm cười đáp lại: “Không phải lúc nào bác John cũng muốn gặp em đâu. Đã có lần bác John quyết định không bao giờ muốn thấy em lần nữa. Bác ấy cũng thừa nhận điều này. Bác bảo em đã làm bác nhớ lại một chuyện.”

“Chuyện gì thế cô?” Nancy háo hức hỏi.

“Bác ấy có nói cho em biết đâu. Đó là chuyện riêng của bác ấy.”

“Một điều bí mật thì đúng hơn. Tôi nghĩ đó là lí do ông John muốn gặp cô. Cô Pollyanna này, những cuốn sách tôi đã đọc như là: Bí mật của bà Maud, Người thừa kế mất tích, Mai danh ẩn tích, cả ba cuốn ấy đều nói về những bí mật ẩn giấu. Trời ơi! Bao lâu nay tôi đã ở ngay cạnh một quyển sách sống như vậy mà không hề hay biết. Tiểu thư kể cho tôi nghe những chuyện giữa cô và ông ấy đi, cô Pollyanna. Chẳng trách mà ông ấy quý mến cô đến vậy!”

“Thoạt đầu, bác John không quý em đến vậy đâu. Hôm đem thịt bê nấu đông đến biếu bác, em đã nói em là cháu gái của dì Polly Harrington và đã nhấn mạnh cho bác ấy biết rằng món thịt bê đó không phải do Dì Polly gửi.”

Nancy mừng rỡ reo lên: “Tôi đoán ra rồi cô ạ!” Tiến tới ngồi sát cạnh

Pollyanna, Nancy nói tiếp: “Ông John không muốn gặp cô khi biết cô là cháu gái bà chủ đúng không?”

“Đúng vậy.”

“Bà chủ không muốn đích thân gửi đồ ăn cho ông John, phải không cô?” Nancy háo hức.

“Dì em sẽ không làm vậy.”

“Cô đã nói với ông ấy rằng dì cô không gửi thịt bê nấu đông à?”

“Em đã nói thế.”

“Chắc ông ấy bối rối và hành xử kì lạ lắm khi phát hiện ra tiểu thư là cháu gái bà chủ, cô nhỉ?”

“Bác John cũng khá bối rối.” Pollyanna xác nhận với vẻ mặt dăm chiêu.

Nén tiếng thở dài, Nancy nói bằng giọng chắc nịch: “Tôi khẳng định với tiểu thư: ông John Pendleton đích thực là người yêu của bà Polly Harrington.”

Nancy trịnh trọng tuyên bố phát hiện mới của mình, không quên liếc nhìn phía sau xem bà chủ có đột ngột xuất hiện không.

“Bác John không thể là người yêu của dì em được, chị Nancy ạ. Dì em đâu có thích bác ấy.” Pollyanna phản đối.

“Dì cô không thích ông ấy vì hai người đang giận nhau.”

Thấy Pollyanna vẫn bán tín, bán nghi, Nancy quyết định nói cho em một chuyện: “Trước khi tiểu thư về ngôi nhà này, bác Tom đã kể cho tôi nghe chuyện tình của dì cô. Mới đầu, tôi không tin, vì tôi nghĩ một người khô khan, lạnh lùng như bà chủ làm gì có người yêu được. Nhưng bác Tom đã khẳng định với tôi điều ấy. Bác nói người yêu bà chủ cũng ở thị trấn này. Người đó chính là ông John Pendleton. Tiểu thư không thấy cuộc đời của

ông ấy bí ẩn hay sao? Ông ấy sống lặng lẽ trong một ngôi nhà lớn và chẳng bao giờ chuyện trò với hàng xóm. Khi biết cô là cháu gái bà chủ, ông John đã bối rối. Ông ấy cũng thừa nhận cô đã làm ông ấy nhớ lại chuyện xưa mà ông muốn quên. Dĩ cô cũng vậy, bà không muốn gửi thịt bê nấu đông cho ông ấy. Cô Pollyanna, tôi thấy chuyện này đã rất rõ ràng. Tiểu thư còn nghi ngờ gì nữa?”

Pollyanna tròn mắt, kinh ngạc thốt lên: “Vậy ư? Nếu đúng là hai người có tình cảm với nhau, chẳng phải họ nên làm lành sao? Song cả hai đều ở một mình suốt bao nhiêu năm qua. Em không nghĩ rằng họ từng yêu nhau đâu.”

“Khó lắm cô ạ. Cả hai người đều nóng tính nên chẳng ai chịu ai. Nhưng sẽ thật tài tình nếu cô có thể là chiếc cầu nối lại tình yêu của ông John với dì cô.” Nancy an ủi.

Pollyanna im lặng vào nhà với nét mặt đăm chiêu.

CHƯƠNG 18

LẶNG KÍNH

Những ngày tháng Tám ấm áp, Pollyanna thường tới ngôi biệt thự đồ sộ trên đồi Pendleton. Mặc dù ông John hay mời cô bé đến chơi và chuyện trò thân mật hơn, nhưng em vẫn cảm thấy những cuộc viếng thăm của mình chưa đem lại kết quả như mong muốn. Sự hiện diện của em hình như cũng chẳng làm ông vui lên là bao. Pollyanna cảm thấy vấy qua thái độ của ông.

Ông John cho em xem nhiều món đồ lý thú và xinh đẹp, nhưng ông vẫn tỏ vẻ buồn bực trông thấy vì phải nằm một chỗ và chịu sự sắp đặt của những thành viên “không mời mà đến” trong căn nhà. Mặc dù thích nghe Pollyanna trò chuyện, nhưng ánh mắt ông vẫn buồn. Gương mặt nhợt nhạt của ông luôn hướng về phía em, song Pollyanna nhận thấy dù có cố gắng đến đâu, em cũng không thể kéo ông ra khỏi tâm trạng u sầu. Đã hai lần Pollyanna gợi ý để ông John chơi trò chơi nhỏ mà em sắp xếp cho ông và Dì Polly, nhưng trong lúc quan sát Pollyanna, ông John cứ mãi nghĩ đâu đâu. Và mỗi lần có cơ hội, ông lại lảng sang chuyện khác.

Giờ đây, Pollyanna tin chắc một điều: ông John Pendleton là người yêu của Dì Polly. Với trái tim tràn ngập tình yêu thương, em mong ước mình sẽ là chiếc cầu nối lại hạnh phúc giữa hai người. Bác John đang cô đơn, dì em cũng vậy.

Song đạt được điều ấy bằng cách nào thì em chưa rõ. Pollyanna kể chuyện Dì Polly với ông Pendleton. Ông lắng nghe với thái độ lúc nhã nhặn, lúc lại cáu kỉnh. Song trên môi ông luôn là nụ cười tỏ ý hứng thú và quan

tâm. Mỗi lần Pollyanna kể cho dì nghe chuyện ông Pendleton, dì đều tỏ thái độ dừng dừng, lạnh nhạt. Bà thường tìm cách lảng tránh mỗi lần cháu gái nói chuyện về ông. Bà cũng không thích Pollyanna nhắc nhiều đến bác sĩ Chilton. Có thể ý nghĩ rằng mình bị người khác nhìn thấy với mái tóc cài hoa và quàng khăn ren vẫn quấy rầy bà chăng? Dù Pollyanna đã cố thanh minh chuyện hôm trước, nhưng dì em vẫn giữ định kiến về bác sĩ Chilton.

“Nếu đêm nay cơn sốt của cháu chưa dứt, ta sẽ mời bác sĩ.” Dì Polly bảo cháu gái.

“Thật chứ ạ? Vậy thì cháu cảm thấy mệt lắm dì ạ. Dì gửi thư mời bác sĩ Chilton đến khám cho cháu dì nhé?” Pollyanna nhanh nhẩu hướng ánh mắt cầu khẩn về phía dì.

“Ta sẽ không gửi thư cho bác sĩ Chilton vì ông ấy không phải là bác sĩ gia đình. Ta sẽ mời bác sĩ Warren.” Dì Polly nói với giọng dứt khoát.

Nghe thế, Pollyanna liền hết thấy mệt nên dì em không phải mời bác sĩ Warren nữa.

Tối hôm đó, Pollyanna nói với dì: “Cháu cũng thích được bác sĩ Warren khám bệnh dì ạ. Nhưng cháu sẽ vui hơn nếu người khám cho cháu là bác sĩ Chilton. Cháu sợ bác ấy sẽ buồn khi dì cháu mình không cần bác ấy. Dì cũng thấy bác sĩ Chilton không có tội tình gì chỉ vì bác ấy nhìn thấy cháu cài hoa và phủ khăn lên tóc dì.”

“Pollyanna, đừng nói nhiều về bác sĩ Chilton nữa. Ta không quan tâm đến việc ông ấy cảm thấy thế nào.” Dì Polly gắt lên.

Nhìn dì một lúc, Pollyanna buồn bã nói: “Cháu thích ngắm đôi má ửng hồng và cả mái tóc đẹp của dì nữa.”

Không để Pollyanna nói hết câu, dì bước nhanh xuống phòng lớn, khuất khỏi tầm mắt của cháu gái.

Một buổi sáng cuối tháng Tám, khi tới thăm ông John, Pollyanna thấy một dải ánh sáng rực rỡ màu xanh, vàng, đỏ, tím vắt ngang gối của ông John. Cô bé vỗ tay, reo lên: “Bác ơi, một dải cầu vồng xinh quá là xinh tới thăm bác kìa! Làm thế nào mà cầu vồng vào được đây hả bác?”

Ông John mỉm cười, song sáng nay trông ông có vẻ hơi mệt mỏi: “Bác đoán là cầu vồng đã vào nhà qua cạnh mái vát của nhiệt biểu kế treo trên cửa sổ, cháu ạ. Mặt trời chiếu sáng qua nhiệt biểu kế nên được như vậy.”

“Chỉ cần ánh nắng mặt trời thôi sao, tuyệt quá bác nhỉ! Nếu cháu có cái nhiệt biểu kế như của bác, cháu sẽ để nó cả ngày dưới ánh mặt trời.”

“Vậy thì cái nhiệt biểu kế của cháu sẽ cho ra nhiều điều thú vị lắm đấy! Nhưng để ngoài nắng cả ngày như vậy thì cháu làm sao biết được nhiệt độ là bao nhiêu, phải không?” Ông John cười bảo.

Bị lôi cuốn bởi những sắc màu trải dài trên gối của ông John, Pollyanna thở mạnh: “Cháu không quan tâm lắm đến điều ấy đâu ạ. Cháu đoán cũng chẳng ai bận quan tâm nhiệt độ là bao nhiêu một khi họ đã có hẳn một dải cầu vồng đẹp thế kia bên mình.”

Ông John bật cười. Ông quan sát vẻ mặt vui sướng của cô bạn nhỏ với một chút hiếu kỳ. Bỗng nhiên, một ý nghĩ đến với ông. Vừa lắc chuông, ông vừa gọi: “Nora, đem cho tôi cái chân nến bằng đồng trên bệ lò sưởi trong phòng vẽ vào đây.”

“Vâng, thưa ông.” Bà giúp việc nhỏ nhẹ trả lời với vẻ ngạc nhiên.

Một phút sau, bà đã quay lại, cầm một cái chân nến to. Ông Pendleton ra lệnh: “Cô đặt cây nến xuống đây rồi tới khung cửa sổ tháo rèm xuống. Buộc một sợi dây thật chắc qua hai bên trần song cửa.” Người phụ nữ vâng lệnh.

Sau khi bà ra khỏi phòng, ông John mới quay về phía Pollyanna. Nhận

thấy vẻ ngạc nhiên của cô bé, ông mỉm cười bảo:

“Pollyanna, cháu đem chân nến lên đây cho bác.”

Phải dùng cả hai tay, em mới nâng được cây nến to. Ông John gỡ từng tua trang trí khỏi chiếc chân nến, rồi xếp tất cả lên giường. Sau đó, ông bảo Pollyanna: “Cháu gái của bác, cháu hãy đem những tua trang trí này mắc vào sợi dây nhỏ mà cô Nora đã buộc trên trần song cửa. Cháu sẽ thấy bảy sắc cầu vồng lấp lánh dưới mặt trời.”

Điều kỳ diệu hiện ra ngay sau sợi tua thứ ba Pollyanna treo lên dây. Với những ngón tay run lên vì hồi hộp, Pollyanna chậm rãi xâu cho đến tận sợi tua cuối cùng. Sau khi làm xong, cô bé trở về chỗ ngồi cũ của mình. Trong giây lát, căn phòng biến thành thế giới thần tiên. Pollyanna bỗng kêu to kinh ngạc khi thấy căn phòng lấp lánh màu đỏ, xanh lá cây, vàng, tím, xanh lam,... những sắc màu rực rỡ đang nhảy múa trên tường, trên sàn nhà, trên đồ đạc và trên cả chiếc giường của người bệnh.

“Ôi, ôi, ôi, ôi, đẹp quá trời đất ời!” Pollyanna kinh ngạc thốt lên. Ngừng một lúc, em nói tiếp: “Cháu nghĩ mặt trời đang chơi đùa cùng bác cháu mình đấy bác ạ. Ước gì cháu có nhiều tua treo đẹp thế này để tặng dì cháu và những người cháu yêu mến. Nếu ngày nào cũng được thấy cầu vồng, dì cháu chắc sẽ vui đến độ phải đẩy toang cửa mất thôi!”

Ông Pendleton bật cười bảo: “Theo những gì bác nhớ về dì cháu thì bà ấy cần nhiều hơn là những tua treo để có thể vui đến độ đẩy toang cửa như cháu nói đấy! Nhưng ý cháu là thế nào hả cô bé?”

Pollyanna mở to mắt nhìn ông, không hiểu ông muốn nói điều gì, rồi thở dài bảo:

“Ôi, cháu lại quên mất là cháu chưa kể cho bác về trò chơi trốn tìm.”

“Cháu kể đi.”

Vậy là Pollyanna kể cho ông nghe về trò chơi trốn tìm, cả về những chiếc nạng thay cho cô búp bê. Vừa kể, Pollyanna vừa say mê ngắm nhìn những đốm nhỏ lấp lánh sắc màu của lăng kính đu đưa trên khung cửa dưới ánh nắng ấm áp.

“Câu chuyện là vậy bác ạ.” Pollyanna khẽ thở dài khi kết thúc. “Giờ bác đã hiểu tại sao cháu lại nói mặt trời cũng tham gia trò chơi chứ ạ?”

Giọng ông Pendleton khẽ vang lên phá tan sự im lặng: “Bác nghĩ cháu mới là lăng kính đẹp nhất.”

“Ồ, không đâu ạ, kể cả khi đứng dưới nắng cháu cũng đâu phát ra những màu sắc đẹp đến vậy!”

Cô bé ngạc nhiên khi thấy trong mắt ông, những giọt lệ ứa ra. Với giọng buồn rầu, em nói: “Bác ạ, mặt trời chỉ làm những nốt tàn nhang trên mặt cháu nổi rõ thêm mà thôi.”

Ông John bật cười. Pollyanna cảm thấy tiếng cười của ông giống như một tiếng nước nở.

CHƯƠNG 19

MỘT CHÚT BẤT NGỜ

Tháng Chín đến, Pollyanna bước vào năm học đầu tiên ở trường. Kết quả kỳ thi sơ khảo chứng tỏ em là một trong những học sinh nhiều triển vọng và sẽ sớm trở thành một thành viên đặc biệt của lớp học gồm những cô bé và cậu bé đồng trang lứa.

Trường học, thế nào đó, vẫn là một bất ngờ với Pollyanna, và tất nhiên, bản thân Pollyanna cũng mang đến những bất ngờ lớn không kém cho ngôi trường. Song, chẳng mấy chốc, hai bên đã tỏ ra vô cùng hòa hợp. Pollyanna lú lo khoe với dì rằng đến trường đúng là một cách tận hưởng cuộc sống, dù trước đó không lâu, cô bé còn rất e ngại với trải nghiệm mới mẻ này.

Mặc dù có nhiều bạn bè mới, nhưng Pollyanna vẫn không quên những người bạn cũ. Giờ đây, em chẳng có nhiều thời gian để gặp gỡ họ thường xuyên như trước, song Pollyanna luôn dành cho họ khoảng thời gian hợp lí trong tuần. Có lẽ ông John Pendleton là người buồn nhất khi vắng cô bạn nhỏ.

Vào một chiều thứ bảy, khi hai bác cháu đang ngồi trong thư viện, ông John nói với Pollyanna: “Pollyanna, cháu có muốn chuyển đến đây ở cùng với bác không? Dạo gần đây bác không thấy cháu đến chơi thường xuyên nữa.” Ông hỏi với giọng nôn nóng, mong chờ câu trả lời.

Pollyanna bật cười trước câu nói bông đùa của ông. Em thành thật đáp lời: “Cháu sợ đến nhiều sẽ làm bác mệt. Cháu nghĩ bác muốn được nghỉ ngơi

yên tĩnh một mình.”

Nghe vậy, ông John cau mày kêu lên: “Đó là trước khi bác biết đến trò chơi trốn tìm của cháu. Giờ đây, bác luôn mong có người bên cạnh trò chuyện và giúp đỡ mình. Thôi, đừng để ý những gì bác nói. Chân của bác cũng sắp lành rồi, bác sẽ sớm tự đi lại và chăm sóc bản thân được.”

Dứt lời, ông cầm chiếc nạng gỗ lên như để chứng minh cho lời vừa nói.

“Bác ơi, niềm vui thực sự phải đến từ bên trong, không phải chỉ nói là được ạ.”

“Đó cũng chính là lí do bác muốn cháu tới đây hướng dẫn bác. Cháu sẽ tới chứ?”

Nét mặt ông thực sự nghiêm túc khiến cho Pollyanna ngạc nhiên. Cô bé thốt lên: “Bác ơi, bác muốn cháu đến sống cùng bác thật sao?”

“Đúng thế, bác rất mong có cháu ở bên. Cháu tới đây giúp bác nhé?”

Pollyanna buồn bã trả lời: “Thưa bác, cháu không thể làm thế được. Cháu đang ở cùng dì cháu bác ạ.”

Một nét buồn thoáng qua gương mặt ông nhưng Pollyanna không nhận thấy. Ông hỏi về bức tức: “Có lẽ dì cháu sẽ đồng ý thôi. Nếu vậy, cháu sẽ đến chứ?”

Suy nghĩ một lúc, Pollyanna mới trả lời: “Dì Polly rất tốt với cháu. Dì đã đón cháu về khi cháu không còn nơi nương tựa nào và quan tâm, lo lắng cho cháu rất nhiều bác ạ.”

Dường như trong một thoáng, khuôn mặt ông bỗng thắt lại. Giọng ông trở nên trầm lắng và buồn bã: “Trước đây, bác đã yêu một người phụ nữ, yêu lắm, Pollyanna à. Bác đã vẽ nên được cả một bức tranh hạnh phúc khi bác và người ấy sống chung trong ngôi nhà này mãi mãi về sau.”

“Vâng, cháu có biết đôi chút bác ạ.” Pollyanna nói với giọng cảm thông.

“Nhưng bác đã không làm được điều ấy. Đừng hỏi bác vì sao. Kể từ đó, chồng đã xám im lìm của ngôi biệt thự rộng lớn này chỉ là nơi trú thân chứ không còn là tổ ấm nữa. Phải có bàn tay và trái tim của người phụ nữ, hay sự hiện diện tươi vui của một đứa trẻ mới có thể xây cất nên tổ ấm. Pollyanna, cả hai điều đó bác đều không có. Cháu sẽ chuyển đến sống trong ngôi nhà này chứ?”

Pollyanna đứng bật dậy khỏi ghế. Gương mặt em bừng sáng. Với tâm trạng hồi hộp, em hỏi: “Có nghĩa là bấy lâu nay, bác vẫn luôn mong ước có được cả đôi bàn tay và trái tim của người phụ nữ ấy ư?”

“Đúng vậy, cháu gái ạ.”

“Cháu rất vui khi bác nói thế. Vậy là giờ đây, bác sẽ có được tình yêu của cả hai người chúng cháu. Ngôi nhà này rồi sẽ là một tổ ấm ngập tràn yêu thương.”

“Có được tình yêu của cả hai người ư?” Ông Pendleton ngậy người nhắc lại.

Một thoáng lưỡng lự hiện trên khuôn mặt Pollyanna. Em nói: “Có thể lúc này dì cháu chưa ưng thuận, nhưng cháu tin dì cháu sẽ về bên bác nếu bác trò chuyện với dì giống như bác đã nói với cháu chiều nay. Cháu mong thời gian tới, dì cháu sẽ cùng đến đây với bác.”

Một sự hân hỉ hiện lên trong ánh mắt người đàn ông cô độc.

“Cô Polly sẽ tới đây ư?!” Ông kêu lên thảng thốt.

“Vâng ạ. Hay bác muốn đến ở nhà Dì Polly và cháu hơn?” Pollyanna nhìn ông với đôi mắt mở to ngạc nhiên. “Nhà cháu không đẹp bằng nhà bác nhưng khá là...”

“Pollyanna, cháu có biết mình đang nói gì không?” Ông nhỏ nhẹ hỏi.

“Cháu nghĩ là bác định nói đến ngôi nhà này.” Pollyanna không khỏi ngạc nhiên khi trả lời. “Đây chính là nơi bác muốn có được đôi bàn tay và trái tim của Dì Polly để gây dựng một mái ấm gia đình suốt cuộc đời, và...”

Một tiếng ú ớ bật ra từ cổ họng người đàn ông. Ông đưa tay lên như định nói điều gì, nhưng lại mệt nhọc buông tay xuống.

“Thưa ông, bác sĩ tới rồi ạ!” Giọng người giúp việc vang lên ở cửa ra vào. Pollyanna vội đứng lên.

Quay về phía cô bé, ông John nói với giọng luống cuống:

“Pollyanna, cuộc trò chuyện hôm nay chỉ bác cháu mình biết với nhau thôi nhé. Cháu đừng kể với dì, nghe không?” Giọng ông trầm xuống.

“Xin bác cứ yên tâm, cháu sẽ không nói chuyện này với dì đâu ạ.” Pollyanna tươi cười đáp lời ông, để lộ đôi lúm đồng tiền xinh xắn và không quên nói với qua vai khi ra về: “Cháu biết là bác muốn đích thân nói với dì hơn mà.”

Ông John Pendleton mệt mỏi buông mình xuống ghế.

“Có chuyện gì thế, thưa ông?” Vừa hỏi, bác sĩ vừa bắt mạch cho người bệnh. Ông thấy mạch của bệnh nhân đập nhanh hơn thường ngày.

Một nụ cười kỳ lạ hiện trên môi người bệnh.

“Chắc tôi dùng thuốc quá liều lượng.” Vừa nói, ông John vừa cười và nhận thấy ánh mắt bác sĩ đang dõi theo bóng dáng nhỏ của Pollyanna trên con đường.

CHƯƠNG 20

BẮT NGỒI LỚN HƠN

Sáng Chủ nhật nào, Pollyanna cũng tới nhà thờ dự lễ thánh. Buổi chiều, cô bé thường đi dạo cùng Nancy.

Chiều Chủ nhật ấy, lẽ ra đã như mọi khi nếu trên đường từ nhà thờ về, cô bé không gặp bác sĩ Chilton. Dừng xe ngựa, bác sĩ bảo: “Pollyanna ơi, cháu lên đây! Bác muốn nói chuyện với cháu một lát.” Khi Pollyanna đã ngồi trên xe, ông vào đề ngay: “Bác Pendleton gửi tới cháu một lời thỉnh cầu. Chiều nay bác ấy muốn gặp cháu để nói với cháu một việc quan trọng. Cháu sẽ tới chứ?”

Pollyanna vui vẻ nói: “Thưa bác, vâng ạ. Cháu biết bác Pendleton muốn nói chuyện gì rồi. Cháu sẽ tới ngay.”

Bác sĩ ngạc nhiên nói với em bằng giọng kiên quyết: “Bác không chắc liệu mình có nên để cháu đến nhà bác Pendleton không nữa. Nhìn cháu hôm nay có vẻ bồn chồn, không bình tâm như hôm qua.”

Pollyanna cười nói: “Ồ, không phải như bác nghĩ đâu ạ! Thực ra, cháu nghĩ Dì Polly mới là người sẽ thấy bồn chồn nhất!”

Bác sĩ giật mình kêu lên: “Dì cháu ư?!”

“Vâng ạ. Chắc bác chưa biết chuyện bác John với dì cháu. Hay lắm bác ạ. Bác John chỉ dặn không được nói cho dì cháu biết; nên cháu đoán kể với bác cũng không sao.” Pollyanna hào hứng, chồm tới chồm lui trên ghế.

“Không được nói cho bà Polly?”

“Vâng ạ. Bác ấy muốn được tự mình giải bày với dì cháu. Bác hiểu chứ ạ, như những người yêu nhau hay làm ấy!”

“Yêu nhau!” Bác sĩ kinh ngạc kêu to, làm con ngựa sợ hãi. Ông vội nắm chặt dây cương và giật mạnh.

Pollyanna vui vẻ xác nhận: “Dạ, đúng bác ạ. Nhưng đó mới chỉ là một phần của câu chuyện thôi. Chị Nancy đã kể cho cháu nghe chuyện này. Chị ấy nói là dạo trước, dì cháu đã từng yêu một người đàn ông, nhưng sau đó, hai người họ cãi vã. Ban đầu, chúng cháu không biết người đó là ai, nhưng giờ thì biết rồi. Chính là bác Pendleton.”

Tâm trạng căng thẳng của bác sĩ Chilton bỗng dịu bớt. Bàn tay cầm cương ngựa thả lỏng trên đùi, ông nói với giọng trầm lắng: “Ồ, vậy mà bác lại không biết.”

Hai bác cháu đã tới gần trang trại dòng họ Harrington. Ngồi không yên trên xe, Pollyanna vội vàng nói liên một hơi:

“Giờ đây, bác John Pendleton muốn cháu ở cùng bác ấy, nhưng làm sao cháu bỏ dì cháu được. Làm như vậy, cháu sẽ trở thành kẻ vô ơn. Dì cháu quan tâm, lo lắng cho cháu nhiều lắm bác ạ. Cháu thấy tình yêu giữa dì cháu và bác John đẹp như thế, vậy mà hai người giận nhau chỉ vì đôi chút hiểu lầm. Hiện giờ, bác John đang muốn làm lành với dì cháu nên cháu nghĩ mọi chuyện sẽ ổn thôi. Bác ấy nói với cháu, bác ấy cần trái tim người phụ nữ mà bác ấy đã yêu nhiều năm nay. Cháu rất vui vì điều đó bác ạ. Giờ đây, dì cháu cháu có thể sống cùng bác John dưới một mái nhà. Tất nhiên, Dì Polly vẫn chưa biết gì về kế hoạch này. Bác Pendleton và cháu vẫn chưa bàn bạc xong xuôi mọi thứ. Có lẽ chỉ chiều nay là xong thôi bác ạ!”

“Bác cũng nghĩ vậy. Chắc bác John đang rất nóng lòng muốn gặp cháu đấy, Pollyanna ạ.” Bác sĩ tán thành với một nụ cười tư lự trên môi.

Xe ngựa đã dừng bánh trước cửa nhà ông John Pendleton.

“Hình như Dì Polly đứng bên cửa sổ!” Pollyanna kêu lên, rồi chỉ một giây sau cô chữa lại: “Ồ, không phải - nhưng cháu tin là đã nhìn thấy dì!”

Bác sĩ đỡ Pollyanna xuống xe. Khi vào nhà, cô nhận thấy ông John đang đợi cô về rất sốt ruột. Ông hỏi ngay: “Pollyanna, suốt đêm qua bác suy nghĩ chuyện cháu dựa vào đâu mà khẳng định bác mong đợi tình yêu của dì cháu.”

“Bác nói với cháu trước đây bác đã yêu một người phụ nữ. Cháu tin đó là dì cháu.”

“Cháu nghĩ bác yêu dì cháu sao?” Ông hỏi với giọng sừng sốt làm Pollyanna trở mắt ngạc nhiên.

“Thưa bác, chị Nancy đã cho cháu biết điều đó.”

Ông Pendleton bật cười bảo: “Ra là thế! Nancy làm sao biết được chuyện của bác.”

“Hai người chưa từng yêu nhau ư?” Giọng Pollyanna bỗng tràn đầy thất vọng và sầu thảm.

“Chưa từng!”

“Không giống câu chuyện tình yêu trong sách ư bác?”

Ông Pendleton lặng im dõi ánh mắt đăm đăm ra ngoài cửa sổ.

“Ôi, vậy mà cháu đã hình dung ra cái kết không thể hoàn hảo hơn. Ba người chúng ta cùng chung sống dưới một mái nhà!” Pollyanna nói, giọng như sắp mếu.

“Vậy cháu sẽ không chuyển đến với bác nữa phải không?” Ông Pendleton hỏi mà không quay đầu lại.

“Không, thưa bác. Cháu là cháu của Dì Polly, cháu phải ở với dì ạ.”

“Và cháu còn là con của mẹ cháu nữa. Rất lâu về trước, bác đã mong nhận được tình yêu của mẹ cháu, được cầm tay mẹ cháu.”

“Bác yêu mẹ cháu ư?” Giọng Pollyanna như lạc đi.

“Đúng vậy. Bác không định nói chuyện này với cháu, nhưng bác nghĩ chuyện gì đến sẽ phải đến.”

Gương mặt ông tái nhợt, từng lời đều được cân nhắc đầy vất vả trước khi cất thành tiếng. Pollyanna nhìn ông với ánh mắt sợ hãi, môi em hé mở. Ông Pendleton nói tiếp: “Bác yêu mẹ cháu, nhưng mẹ cháu lại không yêu bác. Đến cái ngày mẹ cháu bỏ đi cùng với cha cháu, bác càng nhận rõ tình cảm mình dành cho bà ấy sâu đậm nhường nào. Chẳng biết bác đã đau khổ bao lâu, chỉ biết cả thế giới này bỗng nhiên trở nên tăm tối. Cũng từ đó, bác trở thành một người bần tính, khó gần, không đáng và không được ai yêu thương. Không ngờ, bác lại gặp được cháu. Cháu đã bước vào cuộc sống già nua, ảm đạm của bác như một lăng kính rực rỡ sắc màu. Tính cách hồn nhiên trong sáng của cháu đã kéo bác ra khỏi nỗi buồn và cũng vẽ lên đó những đường nét đỏ, tím, vàng tươi vui rực rỡ. Vậy mà đã có lúc bác không muốn nhìn thấy cháu chỉ vì bác sợ nhớ lại hình ảnh mẹ cháu hồi xưa. Nhưng giờ đây, bác mong gặp cháu thường xuyên. Vắng cháu, bác buồn lắm. Cháu hãy đến ở với bác.”

“Nhưng bác ơi, còn Dì Polly cháu?” Đôi mắt Pollyanna nhòa lệ khi nói câu ấy.

Ông Pendleton phác một cử chỉ sốt ruột. “Bác chỉ cần cháu tới đây với bác thôi. Cuộc sống của bác đã có được niềm vui từ khi cháu đến. Bác coi cháu như người bạn nhỏ thân yêu của bác, vì thế bác thấy rất ấm lòng. Cháu sẽ có được mọi điều cháu muốn. Hy vọng, tiền bạc của bác sẽ đem lại niềm vui cho cháu, cháu gái ạ.”

Pollyanna sững sốt khi nghe câu nói sau cùng của ông. Cô bé thốt lên: “Bác ơi, cháu xin bác dành tiền để cứu giúp những người đáng thương hơn là dành cho cháu.”

Gương mặt John Pendleton đỏ bừng lên. Ông muốn lên tiếng nhưng Pollyanna vẫn chưa nói hết ý mình: “Bác ơi, bác đâu cần đến cháu để cảm thấy vui vẻ ạ! Bác còn nhớ những tua trang trí bác tặng cháu và bà Snow, rồi đồng xu vàng bác tặng chị Nancy làm quà sinh nhật chứ?”

“Có, bác nhớ,” ông Pendleton ngắt lời. “Cháu không phải bận tâm đến điều đó. Những thứ bác có sẽ là của cháu. Bác đồng ý để cháu giúp đỡ những người đáng thương. Chỉ cần cháu thường xuyên đến với bác là bác thấy vui rồi.” Ông nhẹ nhàng nói.

“Nhưng cháu không thể bỏ Dì Polly mà đi như vậy. Dì ấy rất tốt với cháu.” Giọng Pollyanna rất lo lắng, em nhăn trán suy nghĩ.

Vẻ khó chịu lại xuất hiện trên khuôn mặt người đàn ông. Sự thiếu kiên nhẫn đã ngự trị trong bản tính của ông quá lâu và không chấp nhận bất cứ lời từ chối nào. Ông nói: “Dì cháu đâu cần cháu ở bên cạnh nhiều như ta cần đâu!”

“Sao bác lại nói thế ạ? Dì cháu vẫn vui khi có cháu ở bên mà.”

“Vui ư?” Ông Pendleton lớn tiếng cắt ngang. Ông đã mất hết kiên nhẫn. “Bà ấy chỉ làm tròn trách nhiệm của người dì ruột mà thôi. Biết nhau đã lâu, dù trong suốt thời gian mười lăm - hai mươi năm qua bác không thân thiết lắm với Dì Polly của cháu, nhưng bác chẳng lạ gì tính cách bà ấy! Dì cháu không phải người vui vẻ, dễ chịu đâu Pollyanna ạ. Dì cháu là một con người của trách nhiệm, nghĩa vụ, song tuyệt nhiên không biết cách để trở thành con người vui vẻ.”

Pollyanna thở dài đứng lên, đăm chiêu:

“Cháu sẽ hỏi ý dì cháu. Không phải là cháu không muốn ở đây với bác, nhưng...” Cô bé bỏ lửng câu nói bằng khoảng lặng im ngẩn. “Dù sao, cháu cũng thấy mừng vì chưa kể cho dì mọi chuyện. Nếu không, chắc dì cũng sẽ thất vọng lắm.”

“Đúng rồi, Pollyanna. Nếu ngay từ đầu cháu đừng nhắc đến chuyện này thì tốt hơn.”

“Không đâu bác ời, cháu chỉ kể nó với bác sĩ Chilton thôi, nhưng mà với bác sĩ thì không tính.”

“Cháu đã nói với bác với bác sĩ Chilton ư?” Ông sửng sốt kêu lên.

“Vâng ạ. Khi bác sĩ đến đón cháu tới đây.”

“Bác sĩ Chilton đã nói sao?” Ông nóng lòng hỏi.

Nghĩ ngợi một lúc, Pollyanna mới trả lời: “Bác ấy nói với cháu là bác ấy cũng đoán được bác muốn gặp cháu.”

“Vậ ư?!” Ông kêu lên, rồi bật cười.

Pollyanna không hiểu được tiếng cười kỳ lạ ấy.

CHƯƠNG 21

CÂU TRẢ LỜI

Sau khi từ biệt bác John Pendleton, Pollyanna rảo bước xuống đồi. Bầu trời tối sầm lại báo hiệu một cơn mưa giông đang tới gần. Theo sau tiếng chớp lóe là tiếng sấm rền vang. Đi được nửa đường, cô bé bỗng thấy Nancy đang rảo bước trên đường, tiến về phía mình. Tay Nancy giơ cao chiếc ô. Thế nhưng những đám mây đen đã chuyển hướng, bầu trời quang đãng trở lại. Nancy lên tiếng: “Mây đang xuôi về hướng Bắc, tôi nghĩ trời không mưa nhưng dì cô vẫn muốn tôi mang chiếc ô theo phòng bị. Bà chỉ lo cô ốm thôi.”

“Dì lo lắng cho em ư?” Pollyanna khẽ hỏi với vẻ lơ đãng. Ánh mắt em mãi dõi theo những đám mây đang đổi hướng.

Hít một hơi thật sâu, Nancy buồn bã nói: “Hình như tiểu thư không để tâm lời tôi nói. Bà chủ rất lo cho tiểu thư đấy ạ.”

“Ôi, em đâu muốn làm dì em lo lắng. Em thật có lỗi với dì quá!” Pollyanna nói với giọng hối hận, trong lòng nghĩ đến chuyện em sắp đem hỏi dì. “Dì là người có ý thức trách nhiệm cao, luôn làm tròn trọng trách của mình.” Pollyanna rụt rè nói, vô thức lặp lại những gì ông Pendleton nhận xét.

Nancy tủm tỉm thừa nhận: “Bà ấy đúng là con người của trách nhiệm. Nhưng từ khi cô tới, bà chủ đã có những thay đổi chưa từng xảy ra trước kia đấy cô ạ.”

Pollyanna nhúm mày lo lắng. Cô bé thở dài nói: “Em biết dì rất quan tâm đến em, nhưng em muốn hỏi chị một điều. Chị có nghĩ dì em sẽ buồn nếu em

xa dì không? Dì thật lòng muốn em ở đây với dì chứ?”

Nancy liếc nhìn vẻ mặt chăm chú của Pollyanna. Mặc dù đoán trước rằng một lúc nào đó, Pollyanna sẽ hỏi mình câu này, nhưng Nancy vẫn cảm thấy lo sợ. Cô luôn băn khoăn phải trả lời thế nào để không làm tổn thương tâm hồn người bạn bé nhỏ mà vẫn giữ được sự thành thực. Song hôm nay, Nancy đã có thể đưa ra câu trả lời thỏa đáng với một lương tâm thanh thản, bởi lẽ, việc bà Polly cử cô đi đón Pollyanna đã xác tín cho tất cả những hoài nghi bấy lâu nay rồi. Nancy tin mình có thể xoa dịu con tim khao khát tình yêu thương của cô bé tội nghiệp này. Nancy đáp lời Pollyanna, giọng như có chút oán trách: “Ôi, tiểu thư không hiểu những gì tôi vừa nói sao? Bà Polly có buồn khi phải xa cô không ư? Chắc hẳn dì cô sẽ rất buồn khi vắng cháu gái. Chẳng phải bà đã giục tôi mang ô đi đón cô khi nhìn thấy trời bắt đầu xám xịt đấy sao? Chẳng phải bà đã lệnh cho tôi chuyển hết đồ đạc của cô xuống tầng dưới để cô có được một căn phòng xinh đẹp như cô hằng mong ước đấy sao? Tiểu thư ơi, đúng là thời gian đầu dì cô có chút ít không ưa gì...” Nancy bật ho, kịp giữ lại những lời tiếp theo. Tiến gần về phía Pollyanna, cô nói tiếp: “Bình thường, bà chủ đâu để tôi đụng vào những đồ đạc đó. Giờ đây, mọi chuyện đã thay đổi. Tôi cảm nhận được rõ ràng. Cô đã xoa dịu và khiến bà chủ mở lòng mình. Cô thấy không, việc bà chủ nhận nuôi chó mèo hoang, rồi cả cái cách bà nói chuyện với tôi, còn nhiều lắm cô ơi. Vậy mà cô còn hỏi liệu bà có buồn nhớ khi cô không ở bên cạnh hay không nữa sao?”

Giọng nói chân thành và nồng nhiệt của Nancy đã làm khuôn mặt Pollyanna sáng bừng lên. Suýt chút nữa, Nancy đã để lộ một bí mật nguy hiểm. Pollyanna thốt lên: “Em rất vui khi nghe chị nói điều đó, chị Nancy ạ, Dì Polly muốn có em bên cạnh. Em sẽ luôn ở bên dì.”

Vừa bước lên cầu thang, Pollyanna vừa nghĩ: “Nếu giờ đây, mình buộc

phải xa dì, thì dì sẽ ra sao? Mình vẫn biết rằng mình chỉ muốn ở với dì thôi, nhưng lại chưa từng nhận ra mình cũng mong biết bao dì muốn có mình ở bên.” Pollyanna bỗng cảm thấy sợ khi phải nói với ông Pendleton quyết định của mình. Đó không phải là một điều dễ dàng vì em rất mến ông. Pollyanna cảm thấy có lỗi với ông nếu đưa ra lời từ chối. Ông đang buồn vì cảnh sống cô đơn. Pollyanna cũng buồn khi biết chuyện tình yêu giữa ông và mẹ em. Trong tưởng tượng của mình, em vẽ nên ngôi nhà to màu xám và ông chủ đáng thương; những căn phòng trống trải bừa bộn; các đồ vật vứt tứ tung trên bàn. Pollyanna muốn tìm giúp ông một người bạn để cuộc sống của ông bớt cô quạnh. Nghĩ đến đây, trái tim cô bé bỗng như muốn nhảy lên vì vui sướng. Cô chợt nhớ tới Jimmy Bean.

Với niềm vui tràn ngập, Pollyanna rảo bước lên đồi tới nhà bác John. Trong phòng sách mờ tối, ông John đang ngồi lặng lẽ, đôi tay gầy guộc đặt trên thành ghế. Chú chó nhỏ phủ phục dưới chân ông. Pollyanna bước đến bên ông và ngồi xuống.

“Cháu mang câu trả lời đến cho bác đấy à, Pollyanna?” Ông nhỏ nhẹ hỏi.

“Thưa bác, vâng ạ. Cháu nghĩ điều cháu sắp nói có thể làm bác rất vui.” Pollyanna lễ phép trả lời.

“Cháu đã quyết định sẽ ở đây với bác phải không?” Ông hỏi với nét mặt nghiêm trang.

“Thưa bác, không ạ, nhưng cháu...”

“Pollyanna, đừng nói ‘không’ với bác!” Ông thất vọng ngắt lời cô bạn nhỏ.

“Nhưng cháu buộc phải nói ạ. Dì Polly...”

“Bà ấy không đồng ý phải không?”

“Cháu...cháu chưa nói chuyện này với dì cháu bác ạ,” Pollyanna lắp bắp với giọng khô sở.

“Pollyanna!”

Cô bé nhìn ông rồi vội quay sang hướng khác. Chưa bao giờ em gặp ánh mắt đau buồn đến thế!

“Cháu chưa nói với dì ư?” Ông John buồn rầu hỏi.

“Cháu không thể nói được bác ạ. Cháu đã biết được câu trả lời mà không cần hỏi dì. Dì muốn có cháu ở bên, và cháu cũng muốn được sống cùng dì. Dì cháu thương yêu cháu như thế, làm sao cháu có thể bỏ đi.” Pollyanna thú nhận đầy can đảm. “Hơn nữa, Dì Polly giờ đây đang dần tìm được rất nhiều những niềm vui mới. Cháu... cháu không muốn xa dì lúc này!”

Căn phòng chỉ còn âm thanh lách tách của tiếng củi cháy trong lò sưởi. Một lúc sau, ông John mới lên tiếng: “Pollyanna à, bác biết cháu không thể bỏ dì đến sống với bác được. Bác không thỉnh cầu cháu điều đó nữa.” Mặc dù câu sau ông nói bằng giọng trầm lắng, song Pollyanna vẫn nghe thấy.

“Bác ơi, xin bác nghe cháu nói hết đã. Có một điều hoàn toàn nằm trong tầm tay bác và có thể mang lại niềm vui cho bác đấy ạ.” Cô bé nói với giọng tha thiết và cũng đầy hào hứng.

“Làm gì có điều nào như thế hả Pollyanna?”

“Thưa bác, có chứ ạ. Chẳng phải bác từng nói sự hiện diện của một người phụ nữ hay một đứa trẻ sẽ làm nên tổ ấm hay sao. Cháu đã tìm được một người bạn nhỏ sống cùng bác rồi ạ”

“Bác chỉ có cháu là bạn nhỏ mà thôi!” Ông bực mình nói.

“Cháu biết bác rất tốt. Nếu không, bác đã chẳng tặng cháu những cái tua rua lấp lánh, tặng chị Nancy đồng xu vàng, cả số tiền bác dành để làm từ

thiện nữa. Bác sẽ giúp đỡ những người đáng thương phải không ạ?”

“Pollyanna!” Ông John giận dữ thốt lên: “Bác đã nói với cháu rồi, không hơi đâu bác giúp đỡ người ngoài. Đừng bao giờ nói với bác chuyện đó nữa!”

Đưa tay chống cằm, ông sẵn sàng chờ đợi sự thất vọng của Pollyanna thể hiện bằng lời nói. Nhưng ông kinh ngạc nhận thấy niềm vui trong mắt cô bạn nhỏ.

“Ôi, cháu vui quá!” Pollyanna vỗ tay mừng rỡ. “Cháu cũng cảm thông với những người gặp hoàn cảnh khó khăn lắm ạ. Nhưng thật tuyệt làm sao, giờ thì bác có thể nhận nuôi Jimmy Bean, bác nhỉ. Dù sao thì ai cũng muốn giúp những cậu bé ở tận Ấn Độ xa xôi kia rồi! Bác đón cậu ấy về ở cùng, bác nhé?” Pollyanna nói với giọng tràn đầy hy vọng.

“Đón ai?”

“Bác đón Jimmy Bean về ở cùng cho đỡ buồn bác ạ. Cậu ấy dễ mến lắm. Cậu ấy sẽ cùng bác biến căn biệt thự này thành một tổ ấm thực sự. Cháu tin Jimmy sẽ rất vui khi được sống cùng bác. Hội bảo trợ nơi trước kia cháu ở đã từ chối Jimmy làm cậu ấy thất vọng lắm. Cháu mong bác dang tay đón cậu ấy.”

“Không thể được.” Ông John nói với giọng kiên quyết. “Pollyanna, cháu toàn nói chuyện vô lý!”

“Có nghĩa là bác sẽ không đón cậu ấy về ạ?”

“Đó chính xác là điều ta sẽ làm.”

“Bác sẽ cảm thấy bớt cô đơn khi bên bác có Jimmy. Cậu ấy dễ mến lắm bác ạ.” Giọng Pollyanna meo meo.

“Vậy cứ để ta sống trong cảnh cô đơn.” Ông nói dứt khoát.

“Lẽ nào bác chấp nhận sống cùng bộ xương khô hơn là Jimmy dễ mến?”

Pollyanna buồn bã hỏi không.

“Bộ xương khô?”

“Vâng ạ. Chị Nancy nói trong buồng bác có bộ xương khô^[2].”

Ông John ngửa đầu ra phía sau và cười rộ lên. Ông cười nhiều đến mức khiến Pollyanna khóc dở mếu dở vì lo lắng, không hiểu chuyện gì xảy ra. Nhận thấy sự căng thẳng trên nét mặt cô bé, ông vội ngồi thẳng người. Vẻ mặt ông lại trang nghiêm như trước. Ông dịu giọng bảo: “Cháu nói đúng, Pollyanna ạ. Sống với những bí mật như vậy chẳng thú vị gì. Nhưng đời người mấy ai muốn thay đổi cách sống. Người nào chẳng bám vào những bí mật của chính mình. Cháu có thể cho bác biết nhiều hơn về cậu bé này, được chứ?”

“Thưa bác, vâng ạ.” Nói rồi, Pollyanna bắt đầu kể chuyện Jimmy Bean cho ông nghe.

Giọng kể say sưa và chân thật của cô bé đã làm con tim ông rung động. Pollyanna cảm thấy yên lòng trước lời mời của ông dành cho mình và Jimmy tới chơi nhà vào chiều thứ bảy tới. Em nói trong niềm hân hoan: “Cháu rất vui vì Jimmy sẽ ở cùng bác. Cháu tin bác sẽ thích cậu ấy. Ôi, cháu sẽ thật hạnh phúc nếu Jimmy tìm được mái ấm của riêng mình.”

CHƯƠNG 22

CHUYỆN ẢNH HƯỞNG TỚI NHẬN THỨC CỦA MỤC SƯ

Vào buổi chiều Pollyanna chuyện trò với ông John Pendleton về Jimmy Bean, Mục sư Paul Ford đã vượt đồi tới khu rừng Pendleton. Ông hy vọng vẻ đẹp và sự yên tĩnh của khu rừng sẽ gột rửa những xáo động âm ỉ của các con chiên.

Năm qua, khu vực giáo xứ ông quản lí không còn yên ổn. Đôi khi, Mục sư cảm thấy mệt mỏi và bất lực. Những cuộc tranh cãi, nói xấu nhau nổ ra thường xuyên. Nhiều lần, Mục sư phải đứng ra hòa giải những vụ bê bối do thói đố kị giữa những người trong giáo khu gây nên. Ông đã khiển trách những người hay gièm pha gây mất đoàn kết. Trước những vấn đề tồi tệ, mục sư tha thiết khẩn cầu đức Chúa giúp ông. Đối mặt với những chuyện đau đầu, ông rất khổ tâm.

Hai trợ giáo đắc lực của Mục sư Ford đang bất hòa. Còn ba thành viên cốt cán của Hội bảo trợ đã phải đệ đơn xin rời tổ chức chỉ vì miệng lưỡi của những kẻ gièm pha đã thổi bùng lên một vụ tai tiếng lớn. Đội hợp xướng của nhà thờ tan đàn xẻ nghé chỉ vì một thành viên được phân bổ đoạn lĩnh xướng dài hơn người khác. Ngay cả cộng đồng công giáo Endeavour cũng xáo trộn bởi những lời phê phán không thương tiếc của hai giáo chức. Việc người quản lý giáo khu và hai thầy giảng từ chức tại trường học Chủ nhật như giọt nước làm tràn ly, buộc vị Mục sư phải cuốc bộ tới khu rừng để cầu nguyện

và tỉnh tâm.

Dưới những tán cây xanh, Mục sư Paul Ford quyết định phải đối mặt với mọi chuyện. Cơn khủng hoảng này buộc ông phải có những biện pháp cương quyết. Mục sư đang phải đương đầu với một sự thật không tốt đẹp gì. Đã có lúc ông hoang mang dao động. Tỉnh tâm lại, ông thấy mình cần phải có biện pháp xua tan những lời gièm pha, kích động và ngăn chặn không cho việc xấu lan tỏa. Biết rằng phải khẩn trương nhưng mục sư vẫn chưa tìm được giải pháp hữu hiệu. Nhiều công việc của nhà thờ bị ngừng trệ. Những buổi lễ Chủ nhật, những buổi cầu nguyện, những buổi tiệc trà của Hội truyền giáo và ngay cả các bữa tối tập thể cũng thưa khách dần. Một số giáo chức tận tâm vẫn ở lại giáo hội nhưng họ thường không tìm được tiếng nói chung trong mọi công việc của nhà thờ và phải luôn dè chừng những con mắt xét nét, những cái miệng luôn đưa chuyện xung quanh.

Là người thực hiện sứ mệnh cao cả của đức Chúa, Mục sư Paul Ford phải tìm cách đưa giáo xứ của mình ra khỏi sự bế tắc. Nhưng làm thế nào đây?

Mục sư chậm rãi lôi từ túi ra bản nháp bài thuyết giáo cho chiều Chủ nhật tới. Với vẻ mặt cứng rắn, khóe miệng nghiêm nghị, giọng nói đầy uy lực, vị mục sư đọc lớn những câu kinh mà ông cho rằng cần được truyền dạy tới giáo dân ngay lúc này.

“Khốn cho các người, hỡi những luật sĩ và biệt phái giả hình! Vì các người đóng cửa Nước trời không cho người ta vào, vì các người không vào, mà kẻ muốn vào các người cũng chẳng để cho vào.”

“Khốn cho các người, hỡi những luật sĩ và biệt phái giả hình! Vì các người đọc kinh cho dài để nuốt tài sản của các bà góa, bởi thế, các người sẽ chịu sự phán xét nặng hơn!”

Giữa rừng bạt ngàn, giọng Mục sư vang lên gay gắt khi ông đọc bản cáo

trạng. Những chú chim và sóc trên cây lặng im đầy vẻ kính cẩn. Được tiếp thêm sức mạnh từ những lời lẽ hùng hồn, Mục sư càng thêm vững lòng tin. Chủ nhật tới, bài thuyết giáo của ông sẽ một lần nữa vang lên giữa thánh đường tôn nghiêm.

Song những kẻ bị tố cáo ấy lại chính là đám con chiên trong giáo xứ. Lẽ nào ông nên thẳng tay trừng phạt họ? Bài thuyết giáo có cần phải gay gắt đến mức đó không? Mục sư tha thiết cầu xin đức Chúa dẫn đường chỉ lối để ông vượt qua khó khăn này. Liệu đây có phải là biện pháp đúng đắn mà ông đang tha thiết cầu mong không?

Ông gấp bản nháp lại và bỏ vào túi. Nén tiếng thở dài, ông gieo người xuống một gốc cây và úp mặt vào lòng bàn tay.

Trên đường từ nhà ông Pendleton về, Pollyanna đã trông thấy Mục sư. Cô bé chạy lại phía ông rồi hốt hoảng kêu lên:

“Bác Ford ơi, bác làm sao thế? Không phải là bác bị trật chân chứ ạ?”

Mục sư vội ngẩng lên. Ông cố nở nụ cười trả lời:

“Ồ, bác không sao. Bác chỉ ngồi nghỉ một lúc cho đỡ mệt cháu gái ạ.”

Pollyanna cúi xuống, khẽ thở dài thốt lên: “VẬY mà cháu cứ tưởng bác bị đau chân. Cháu đã bắt gặp bác Pendleton bị gãy chân ở khu rừng này. Bác ấy không ngồi được như bác đâu.”

“Bác không đau chân mà đau ở chỗ khác. Có lẽ bác sĩ cũng không chữa được.”

Mặc dù giọng Mục sư rất trầm nhưng Pollyanna vẫn nghe rõ. Một nét thay đổi lướt nhanh trên mặt em. Đôi mắt em ánh lên sự cảm thông thầm kín. Pollyanna nhẹ nhàng nói:

“Cháu hiểu được ý của bác. Chắc có điều gì làm bác phiền lòng lắm.

Trước đây cha cháu cũng thường phải suy nghĩ những chuyện khó xử trong giáo xứ. Cháu nghĩ các vị Mục sư đều trải qua sự bất bình khi gặp những điều không hay bác ạ. Vì trọng trách của họ rất lớn.”

Nghe vậy, Mục sư Paul Ford ngạc nhiên quay lại. Ông kêu lên:

“Cha cháu là mục sư à?”

“Vâng ạ. Cháu tưởng bác biết cha cháu. Mẹ cháu là chị gái dì Polly. Bác biết dì cháu chứ ạ?”

“Bác biết... cháu cũng thấy đấy, bác mới về đây, chưa có thời gian đi sâu tìm hiểu.”

“Vâng ạ.” Pollyanna mỉm cười nói.

Sự im lặng kéo dài. Dường như Mục sư Paul Ford đã quên khuấy cô bé. Ông lại lôi trong túi ra tập giấy nháp bày trước mặt nhưng không đọc chữ nào. Ông dăm dăm nhìn chiếc lá úa trên mặt đất cách chỗ ông ngồi không xa. Pollyanna vẫn nhìn Mục sư với ánh mắt thương cảm. Cô bé tha thiết muốn kéo ông ra khỏi dáng vẻ dăm chiêu, phiền muộn ấy. “Cháu thấy thời tiết hôm nay đẹp hơn hôm qua bác ạ.”

Niềm hi vọng của em vẫn lẳng chìm trong im lặng. Một lúc sau, Mục sư mới ngược nhìn Pollyanna và hỏi giọng ngờ ngác:

“Cháu nói sao cơ? À, đúng là tiết trời hôm nay đẹp thật!”

“Hôm nay không lạnh lắm bác nhỉ? Bác Pendleton đã đốt lò sưởi, nhưng chỉ là để ngắm ánh lửa thôi bác ạ. Cháu rất thích ngắm ánh lửa reo vui trong lò. Bác cũng thích phải không bác?”

Mặc cho Pollyanna chờ đợi, Mục sư vẫn im lặng theo đuổi ý nghĩ của mình.

“Thưa bác, sao bác lại trở thành Mục sư ạ?” Pollyanna tiếp tục cố gắng

bắt chuyện, lần này đổi sang chủ đề khác.

Mục sư ngược nhìn cô bé thật nhanh. Ông ngạc nhiên hỏi: “Cháu gái, sao cháu lại hỏi bác điều đó?”

“Bác thấy lạ ư? Vì việc gặp bác hôm nay khiến cháu nhớ cha cháu. Đôi lúc ông cũng có ánh nhìn như ánh nhìn của bác ban nãy.”

“Vậ à?” Vị Mục sư lịch thiệp đáp lời, ánh mắt vẫn hướng về chiếc lá khô trên mặt đất.

“Vâng ạ. Cháu thường hỏi cha cháu rằng người có thích công việc của một Mục sư không?”

Dưới bóng cây, khuôn mặt vị Mục sư thấp thoáng nụ cười buồn bã: “Cha cháu đã trả lời thế nào?”

“Cha cháu trả lời có, cha cũng hay nói rằng được vậy là nhờ có những ‘câu kinh tươi vui’.”

“Cháu nói sao?” Rời mắt khỏi chiếc lá khô, Mục sư ngạc nhiên nhìn gương mặt rạng rỡ của Pollyanna.

Pollyanna cười lớn: “Kinh Thánh không gọi như vậy đâu ạ, là cha cháu đã tự đặt cái tên đó cho những câu kinh bắt đầu bằng ‘Hãy vui mừng trong Chúa luôn luôn’, ‘Hãy mừng vui hoan ca’ và còn nhiều nữa. Có một lần cha cháu gặp chuyện phiền muộn, cha đã đếm cả thầy có tám trăm câu kinh tươi vui đấy bác ạ!”

“Tám trăm?!” Mục sư kêu lên sửng sốt.

“Vâng, thưa bác. Tám trăm câu kinh nhắc người ta hãy vui lên. Đó là lí do cha cháu gọi chúng như vậy.”

“Ồ!” Ông thốt lên rồi hướng cặp mắt chăm chú vào trang giấy ông đang cầm. Câu đầu tiên đập vào mắt ông: “Khốn cho các người, hỡi những luật sĩ

và biệt phái giả hình! Bất hạnh sẽ đến với các người.”

“VẬY là cha cháu đã chọn để thích những ‘câu kinh tươi vui’.” Mục sư khẽ nói.

“Vâng ạ.” Pollyanna hào hứng gật đầu, “Cha cháu bảo ngay lúc cha đếm chúng, mọi phiền muộn trong lòng ông đều nhẹ bớt. Bởi nếu Chúa đã nhắc với chúng ta tới tám trăm lần rằng hãy vui lên, thì hẳn Người thực sự muốn chúng ta làm thế. Cha cháu còn thấy hổ thẹn vì đã không làm theo ý Chúa thường xuyên hơn. Từ đó, những câu kinh tươi vui luôn là nguồn an ủi cho cha cháu, kể cả cái lần các bà trong Hội bảo trợ cãi nhau om s... - ý cháu là bất đồng ý kiến.” Pollyanna cuống cuống chữa lại. “Cha cháu đã chỉ cháu bày trò chơi với những cặp nặng gỗ, song chính ‘câu kinh tươi vui’ mới là khởi nguồn của trò chơi đấy bác ạ!”

“Cha con cháu chơi trò chơi gì vậy?” Mục sư ngạc nhiên hỏi.

“Trò chơi truy tìm niềm vui trong tất cả mọi điều cuộc sống đem đến cho ta, bác ạ. Lần đầu tiên cháu được cha chỉ cho cách chơi là với những chiếc nặng. Trò chơi này tuy khó, nhưng thú vị lắm.”

Pollyanna kể cho mục sư nghe về trò chơi nhỏ của mình. Ông chăm chú lắng nghe với ánh mắt dịu dàng, đầy xúc cảm.

Một lúc sau, hai bác cháu nắm tay nhau xuống đồi. Gương mặt Pollyanna ngời sáng. Cô bé muốn kể nhiều chuyện về cuộc sống của hai cha con nhưng thời gian không cho phép. Tới chân đồi, con đường chia đôi. Hai bác cháu mỗi người một ngã.

Tối hôm ấy, Mục sư Paul Ford đã ngồi suy nghĩ rất lâu trong phòng. Tập giấy ghi bài giảng của ông đang để trên bàn. Cây bút chì đã rời khỏi tay ông. Vài trang giấy trắng nằm hờ hững. Mục sư không còn để ý đến bài thuyết giáo mình đã viết. Tâm trí ông lúc này hiện rõ nét hình ảnh một vị Mục sư

nghèo, đơn độc ở một thị trấn nhỏ thuộc miền Tây - người phụng sự tận tụy của Chúa, người cầu kinh miệt mài đã thấu thị lời dạy của đấng toàn năng tới con người: hãy hướng tới ánh sáng và niềm vui.

Sau một lúc thả trôi tâm trí về miền Tây xa xôi, Mục sư thở dài quay về với thực tại. Ông xếp lại tờ nháp dưới tay mình rồi viết:

“Mathew 23:13 - 14 và 23,” mới viết đến đó, ông lại thấy nóng ruột đặt cây bút chì xuống và kéo cuốn tạp chí vợ ông để trên mặt bàn lại gần. Ánh mắt mệt mỏi của ông lơ đãng lướt sơ từ mục này sang mục khác rồi dừng lại trước một câu chuyện: “Một ngày, người cha nghe được đứa con trai từ chối đi nhặt củi giúp mẹ, ông liền gọi con ra và hỏi: ‘Tom, cha biết là con luôn vui lòng giúp đỡ mẹ một việc nhỏ như đi nhặt củi, phải không con trai ngoan?’ Đứa trẻ lập tức vâng lời. Sự thẳng thắn và chân thành trong kỳ vọng của người cha muốn con mình làm điều đúng đắn đã phát huy tác dụng. Giả sử người cha dùng những lời như: ‘Tom, sáng nay cha đã nghe thấy con trái lời mẹ. Thật xấu hổ khi có đứa con như mày! Giờ thì có đi lấy củi ngay không?’, Có lẽ cái gùi đựng củi vẫn sẽ còn nằm tro bụi ở đó.”

Ông Mục sư đọc lướt từng câu rồi dừng ở đoạn kế tiếp: “Người nào cũng cần sự động viên, cả mục sư cũng vậy. Thay vì nhắc đi nhắc lại thói xấu của ai đó, hãy khơi dậy những đức tính tốt đẹp của họ, để họ cảm thấy được khích lệ và tự sửa đổi mình. Hãy đẩy họ ra khỏi lối mòn của những thói xấu cố hữu. Ai cũng biết một tâm hồn hướng thiện và luôn đầy hi vọng sẽ có sức mạnh cảm hóa lớn đến thế nào. Đó là điều tốt đẹp lan truyền và có khả năng thay đổi cả một thị trấn. Con người luôn phát lộ những điều trong tâm can họ. Khi một người sống với tấm lòng rộng mở và chân thành quan tâm tới người khác, chẳng bao lâu sau, người hàng xóm cũng sẽ mở lòng với anh ta. Nhưng nếu người đó hay lớn tiếng rầy la và phán xét, những gì anh nhận lại

được sẽ chỉ là sự gièm pha từ người hàng xóm. Người ta rồi sẽ có được điều mà mình chủ tâm tìm kiếm: hãy để chúng luôn là những hạt giống tốt đẹp. Giống như người cha luôn tin cậu con trai Tom là đứa trẻ ngoan, biết thương cha mẹ!”

Mục sư hạ tờ báo xuống, ngồi chống cằm một lúc, rồi đứng lên đi đi lại lại trong phòng. Sau vài phút, ông lại thở dài và buông mình xuống ghế. Ông thì thầm cầu khẩn: “Xin đức Chúa mở lượng hải hà và cứu giúp kẻ tội lỗi của Người! Những con dân ở giáo xứ này, cũng như cậu bé Tom, cần một sự khích lệ chân thành. Con sẽ kiên nhẫn chỉ bảo, khích lệ họ làm tốt công việc của mình; để họ say mê, vui sướng với công việc đó và từ bỏ thói quen xấu dòm ngó cái guì chứa củi nhà hàng xóm!” Dứt lời, Mục sư cầm những tờ giấy ghi bài thuyết giáo của mình xé đi. Mặt ghế đầy giấy vụn với những hàng chữ: “Khốn cho các người, hỡi những luật sĩ và biệt phái giả hình! Bất hạnh sẽ đến với các người...” Bút chì của ông rơi xuống sàn, sau khi đã gạch một đường đứt khoát trên dòng chữ “Mathew 23:13, 14 và 23”.

Và như vậy, bài giảng của Mục sư Paul Ford vào Chủ nhật sau đó sẽ còn được nhắc lại nhiều lần trong giáo xứ, như một hồi kèn chạm tới những đức tính thuần khiết, thiện lương nhất luôn tồn tại bên trong mỗi người đàn ông, đàn bà, con trẻ có mặt ngày hôm đó nghe ông thuyết giáo. Người ta sẽ còn nhớ mãi những lời từ vị Mục sư, mà ông gọi đó là một trong tám trăm câu kinh tươi vui, ấm áp - như cái tên Pollyanna đã chỉ cho ông: “Hãy mừng vui nơi Chúa, hỡi người công bình! Hãy reo mừng hoan ca, hỡi người có lòng ngay thẳng!”

CHƯƠNG 23

TẠJ NẠN

Theo yêu cầu của bà Snow, Pollyanna đã tới nhà bác sĩ Chilton hỏi tên một loại thuốc cho bà và nhờ ông chỉ dẫn cách dùng. Chưa bao giờ cô bé có dịp tới nhà bác sĩ mà em yêu mến. Ngắm nhìn căn nhà nhỏ, Pollyanna phấn khích hỏi: “Nhà bác đây ư, thưa bác?”

Bác sĩ mỉm cười trả lời với giọng hơi buồn: “Phải rồi, cháu gái ạ. Bác nghĩ nên gọi nó là những căn phòng thì đúng hơn là một ngôi nhà.” Vừa nói, ông vừa ghi chép gì đó vào xấp giấy nhỏ đang cầm trên tay.

Ánh mắt Pollyanna ngời sáng, em gật đầu vẻ am hiểu rồi nói, giọng đầy xúc động: “Cháu biết ạ, cần có bàn tay và trái tim của một người phụ nữ hay tiếng cười của con trẻ để cùng chung sức xây dựng một tổ ấm gia đình.”

“Cháu nói sao?” Bác sĩ bất ngờ quay về phía cô bạn nhỏ.

“Bác Pendleton đã nói điều đó với cháu. Thưa bác, vì sao bác chưa tìm cho mình một bàn tay và trái tim dịu dàng của người phụ nữ? Hay bác đem cậu bé Jimmy Bean về cho vui cửa, vui nhà bác nhé, nếu bác Pendleton không thích cậu ấy?”

Bác sĩ Chilton bật cười, vẻ bối rối: “Bác Pendleton đã nói với cháu như vậy ư?”

“Vâng. Bác ấy nói rằng căn biệt thự của bác ấy chưa bao giờ là một tổ ấm. Bác Chilton, vậy còn bác thì sao ạ?”

“Bác ư? Ý cháu là...”

“Dạ, kiểm tìm mái ấm cho riêng mình. Ôi, cháu quên mất không kể lại với bác. Hóa ra Dì Polly không phải là người bác Pendleton yêu bấy lâu nay bác ạ. Hai dì cháu cháu sẽ không chuyển đi đâu hết. Cháu hi vọng bác chưa kể chuyện này với ai.”

“Cháu yên tâm, bác sẽ không nói với ai đâu.” Bác sĩ đáp lời với một âm sắc kì lạ trong giọng nói.

Pollyanna thở phào nhẹ nhõm khi trút được nỗi lo. Cô bé vui vẻ kêu lên: “Khuôn mặt bác Pendleton rất lạ khi biết bác đã nghe chuyện này từ cháu. Giờ thì cháu cảm thấy yên tâm rồi bác ạ.”

“Thật sao?” Bác sĩ Chilton hơi giật mình, khóe miệng ông khẽ giật.

“Bác ấy không muốn câu chuyện lan truyền vì đó không phải là sự thực. Bác sĩ ời, cháu thắc mắc rằng tại sao bác không tìm một người phụ nữ cho riêng mình?”

Với nét mặt trang nghiêm, bác sĩ nói: “Mong muốn ấy đâu dễ có được cháu ời.”

Pollyanna cau mày nghĩ ngợi. Em vẫn khẳng khẳng:

“Nhưng cháu nghĩ bác có thể đạt được mong muốn ấy?”

“Cảm ơn cháu,” bác sĩ bật cười nói; lông mày của ông nhướn lên. Ông nghiêm mặt nói tiếp: “Không phải ai cũng giữ được niềm tin như cháu đâu, Pollyanna.”

Nghe ông nói vậy, Pollyanna lại cau mày. Rồi với đôi mắt mở to, em hỏi: “Bác ời, vậy là bác cũng giống bác Pendleton, cũng từng đi tìm cho mình một mái ấm nhưng không thành sao?”

Bác sĩ bất ngờ đứng lên và nói với giọng dứt khoát:

“Pollyanna à, cháu đừng bao giờ nói đến điều đó nữa. Đừng để rắc rối của

bất cứ ai choán ngợp cái đầu nhỏ xinh xinh của cháu! Bây giờ, cháu cầm đơn thuốc này quay lại nhà bà Snow. Bác đã ghi cụ thể cách dùng, uống lúc nào và liều lượng ra sao. Cháu còn muốn hỏi bác điều gì nữa không?”

Pollyanna lễ phép trả lời: “Thưa bác, không ạ. Cháu cảm ơn bác. Xin phép bác cháu về ạ.” Ra đến hành lang, gương mặt cô bé bỗng bừng sáng, reo lên: “Bác ơi, may mà người đó không phải mẹ cháu, bác nhỉ?!”

Vào ngày cuối cùng của tháng Mười, một tai nạn bất ngờ xảy ra. Từ trường về nhà, Pollyanna do bước vội, đã không để ý một chiếc xe hơi đang lao tới. Mọi chuyện diễn ra vùn vện trong một tích tắc khiến không ai kịp chứng kiến điều xảy đến và lỗi do ai. Lúc 5 giờ chiều, cô bé được bế vào căn phòng nhỏ quen thuộc trong tình trạng bất tỉnh. Dì Polly đã đợi sẵn ở đó với gương mặt tái nhợt. Còn Nancy thì khóc nức nở. Pollyanna được những bàn tay nhẹ nhàng thay váy áo rồi đặt nằm lên giường. Vừa nhận được điện, bác sĩ Warren vội gọi xe đi ngay. Khi bác sĩ mang hộp đựng dụng cụ khám bệnh vào căn phòng tĩnh lặng, Nancy phải ra ngoài. Cô vừa nói, vừa khóc với già Tom trong vườn: “Bác ơi, bác có thấy khuôn mặt bà Polly lúc này không. Đó hoàn toàn không phải là khuôn mặt của một người dì chỉ đang lo hoàn thành trách nhiệm của mình. Một người dì như vậy sẽ không có bàn tay run lên từng hồi, ánh mắt như thể đang dùng toàn bộ ý chí ngăn chặn lưỡi hái của Thần Chết!”

“Cô bé bị thương nặng phải không?” Giọng ông cũng run lên.

“Vâng bác ạ. Tiểu thư nằm thẳng đuồn, mặt trắng bệch như người chết. Nhưng bà Polly bảo cô ấy không chết đâu ông ạ. Bà luôn canh chừng hơi thở và nhịp tim của cháu gái.”

Nét mặt già Tom rúm ró. Ông hỏi, giọng run rẩy: “Cháu cho bác biết chuyện gì xảy ra với cô bé ấy được không?”

“Pollyanna bị ô tô đâm vào bác ạ. Không hiểu sao chuyện rủi ro đó lại đến với cô bạn nhỏ dễ thương của cháu. Người lái xe gây tai nạn sao mà đáng ghét. Cháu luôn biết mình sẽ không bao giờ ưa nổi cái thứ máy móc bốc mùi khó người ấy mà!”

“Cô ấy bị thương ở đâu?”

“Cháu nghe bà Polly nói, trên đầu cô ấy có một vết thương nhỏ. Bà chủ bảo rằng điều đó không đáng ngại bằng việc tiểu thư có thể bị chấn thương mạnh.”

Một điều gì đó thoáng qua ánh mắt già Tom. Ông nói bằng giọng chắc chắn: “Ý cháu là cô bé bị nội thương? Quý tha ma bắt cái ô tô đó đi.”

“Mọi người đều rối trí, còn cháu thì rất hoảng sợ bác ạ. May mà cuối cùng bác sĩ cũng đến. Ôi, sao lúc này lại không có một chậu quần áo thật to nhỉ, chỉ có giặt giũ mới khiến cháu bình tĩnh lại được.” Vừa nói, Nancy vừa siết chặt đôi bàn tay một cách bất lực.

Mặc dù vết thương không nguy hiểm đến tính mạng Pollyanna, không có cái xương nào bị gãy, nhưng bác sĩ Warren vẫn rất lo lắng. Ông kê lắc đầu, rồi trao đổi riêng với Dì Polly. Sau khi bác sĩ đi ra, gương mặt Dì Polly tái nhợt. Bà cảm thấy lòng mình thêm trĩu nặng. Cháu gái bà vẫn đang chìm trong giấc ngủ, chưa biết khi nào mới tỉnh. Ngay đêm đó, một nữ y tá được điều đến để trông nom Pollyanna.

Nancy vừa rời khỏi phòng vừa thốn thức, bước vội xuống bếp.

Sáng hôm sau, Pollyanna mới hồi tỉnh. Mở mắt, cô bé nhận thấy mình đang nằm trên giường. Dì Polly đứng bên cạnh. Pollyanna hốt hoảng kêu lên: “Dì ơi, có chuyện gì thế ạ? Sáng rồi ư thưa dì? Cháu đã dậy muộn sao?” Em muốn nhồm dậy mà không nổi. “Dì ơi, cháu không nhắc người lên được.”

“Chưa thể bật dậy được đâu, cháu gái yêu quý ạ. Phải đợi một thời gian ngắn nữa.” Dì Polly nhẹ nhàng an ủi.

“Dì ơi, chuyện gì đã xảy ra với cháu thế ạ? Sao cháu không thể nhắc nổi người lên thế này hả dì?”

Trước câu hỏi của cháu gái, Dì Polly đưa mắt cầu cứu cô y tá trẻ đang đứng cạnh cửa sổ. Chỗ cô đứng không nằm ngoài tầm mắt của Pollyanna.

Cô y tá nhìn Dì Polly, gật đầu như muốn nói: “Xin bà cứ cho cô bé biết tình trạng sức khỏe hiện giờ của cô.”

Dì Polly hắng giọng, nuốt nước miếng rồi nhẹ nhàng nói:

“Tối hôm qua, một chiếc ô tô đã làm cháu bị thương. May mà không nghiêm trọng. Ta muốn cháu ngủ thêm chút nữa.”

“Dì ơi, cháu bị thương ư?Ồ, đúng rồi. Cháu nhớ mình đã chạy khá nhanh dì ạ.” Em đưa tay lên trán. “Vậy là đã có tai nạn sao? Cháu bị thương sao?”

“Hiện giờ, cháu đã qua cơn nguy kịch. Cháu chỉ cần nghỉ ngơi cho lại sức thôi.”

“Nhưng cháu cảm thấy đôi chân cháu không bình thường dì ạ. Chúng không còn cảm giác gì cả.”

Dì Polly lại đưa mắt cầu cứu cô y tá. Rồi bà lặng lẽ rời phòng. Cô y tá bước tới gần bệnh nhân, giọng vui vẻ:

“Cô trò chuyện cùng cháu nhé. Đây là khoảng thời gian thích hợp để cô cháu mình làm quen với nhau. Tên cô là Hunt. Cô tới giúp dì chăm sóc cháu. Bây giờ cháu chịu khó nuốt mấy viên thuốc nhỏ này cho cô nhé!”

Ánh mắt Pollyanna trong giây lát bỗng như của một con thú nhỏ giận dữ. Cô bé nói to:

“Cháu không uống thuốc đâu. Cháu muốn ngồi dậy. Sáng mai cháu đi học

được chưa ạ?”

Từ khung cửa sổ, nơi Dì Polly đang đứng, vang lên một tiếng khóc bị kìm nén.

“Sáng mai ư?” Cô y tá thốt lên rồi vui vẻ nói tiếp: “Cháu chưa thể tới lớp được Pollyanna à. Cháu phải chịu khó uống thuốc mới hết đau. Khi nào lành vết thương, cháu sẽ tiếp tục tới lớp học.”

Pollyanna vẫn còn do dự: “Nếu cô nói vậy thì cháu sẽ uống ạ. Nhưng sáng ngày kia cháu đi học được chưa ạ? Cô ơi, cháu sắp thi học kỳ rồi.”

Pollyanna kể về thầy cô và bạn bè cùng lớp, về chiếc xe ô tô, về việc đầu em đau nhức thế nào. Giọng cô bé nhỏ dần bởi tác động của những viên thuốc màu trắng. Rồi em chìm sâu vào giấc ngủ.

CHƯƠNG 24

JOHN PENDLETON

Pollyanna buộc phải nghỉ học, ngày hôm sau và cả những ngày sau đó. Cô y tá phải trả lời rất nhiều câu hỏi Pollyanna đặt ra vào những lúc hiếm hoi cô bé tỉnh dậy và lấy lại được ý thức, bởi bản thân cô bé cũng chưa nhận thức rõ những điều đã xảy ra với mình.

Sau một tuần, Pollyanna mới dứt cơn sốt. Cơn đau nhức cũng giảm bớt. Cô bé như người vừa mới tỉnh lại sau một giấc ngủ dài. Sau khi nghe mọi người kể lại những gì đã xảy ra, Pollyanna chỉ thở dài: “Dù sao, cháu cũng mừng vì chỉ bị thương, chứ không phải là ốm bệnh.”

“Cháu thấy mừng ư, Pollyanna?” Dì Polly ngạc nhiên hỏi khi đang ngồi bên cạnh cháu gái.

“Thưa dì, vâng ạ. Cháu thấy mình còn may mắn hơn bác Pendleton và bác Snow. Phải nằm một chỗ như bác Snow buồn lắm dì ạ. Cháu thà bị gãy chân như bác Pendleton, chân gãy thì còn có thể lành lại được.”

Dì Polly im lặng tới bên bàn trang điểm. Bà cầm từng thứ lên rồi lại đặt xuống với tâm trạng bối rối, khác hẳn với tính quyết đoán thường ngày của bà. Mặt bà nhợt nhạt, héo mòn.

Nằm trên giường, Pollyanna luôn phải chớp mắt bởi màu sắc lấp lánh trên trần nhà. (Màu sắc tới từ một chiếc lăng kính đặt ngay khung cửa sổ.) Cô bé vui vẻ nói với dì: “Cháu thấy mừng khi không mắc bệnh đậu mùa, ho gà hay viêm ruột thừa, hay sỏi. Những nốt đậu mùa trông còn khó coi hơn cả tàn

nhang. Bệnh ho gà thì phiền phức kinh khủng dì ạ, cháu bị rồi nên cháu biết rõ. Nếu cháu bị sởi, chắc dì không thể chăm sóc cháu được, vì bệnh sởi rất dễ lây. May mà cháu chỉ bị thương nhẹ ở đầu và chân thôi.”

“Cháu cảm thấy vui vì điều đó ư, cháu gái yêu quý của ta?” Dì Polly đưa tay lên cổ như vuốt nghẹn.

Pollyanna gật đầu thừa nhận: “Vâng ạ. Lúc ngắm bảy sắc cầu vồng trên trần kia, cháu thường liên tưởng tới nhiều điều tươi sáng. Biết cháu thích cầu vồng, bác Pendleton đã tặng cháu chiếc lăng kính đấy dì ạ. Thật mừng là cháu chưa nói ra một số điều. Dì ạ, không hiểu vì sao...”

“Pollyanna!”

Nghe tiếng dì, Pollyanna mỉm cười. Hường cặp mắt sáng ngời về phía dì, cô bé xúc động nói: “Dì ơi, từ lúc cháu bị thương, dì đã gọi cháu là ‘cháu gái yêu quý’. Cháu rất thích được gọi như thế, nhất là bởi những người thân trong nhà dì ạ. Mấy cô bác trong Hội bảo trợ cũng gọi cháu bằng bốn từ thân yêu ấy. Đó là cách gọi dễ thương, nhưng vì các bác ấy không phải người thân của cháu mà là dì cơ, nên nghe dì gọi như vậy, cháu thấy vui lắm. Cháu thật hạnh phúc khi có dì.”

Dì Polly im lặng đặt bàn tay lên cổ họng khô rát. Đôi mắt bà ngấn lệ. Bà vội bước ra phía cửa đúng lúc cô y tá đi vào.

Chiều hôm ấy, Nancy đã gặp già Tom ở chuồng ngựa. Ông đang cạo rửa mấy bộ yên cương. Ánh mắt rực sáng, cô hồn hển nói: “Bác Tom ơi, cháu đổ bác biết có chuyện gì vừa xảy ra. Cháu tin một ngàn năm sau bác cũng không thể đoán nổi.”

Già Tom đáp: “Bác cần gì phải đoán cho một người. Mười năm nữa chắc gì bác sống nổi, nói gì đến ngàn năm. Tốt nhất là cháu nói cho bác biết đi Nancy.”

“Đố bác biết ai đang nói chuyện với bà chủ trong phòng khách?”

“Bác làm sao biết được!” Già Tom trả lời, giọng chắc chắn.

“Bác biết người đó đấy, là ông John Pendleton.”

“Lẽ nào lại là ông ấy, cháu đang đùa bác đấy à?”

“Cháu không đùa, vì chính tay cháu đã mở cửa cho ông Pendleton. Ông ấy đi bằng nặng. Y tá và người phục vụ của ông ấy đang vui vẻ đợi ông ngoài cửa, cứ như thể ông Pendleton gần đỡ và cái kính chưa từng tồn tại vậy. Không thể tin nổi ông Pendleton lại đích thân tới gặp bà Polly!”

“Ông ấy có lí do để đến đây đấy, cháu gái ạ!” Giọng già Tom pha chút vẻ phản đối lời của Nancy.

“Cháu tưởng bác phải biết chứ. Bác rõ lí do đấy, phải không bác?”

“Làm sao bác biết được!”

“Cháu biết là bác rõ chuyện này mà. Vậy mà ban đầu, cháu cứ đoán già, đoán non, hóa ra là sai hết.”

Nancy nhìn vào nhà, rồi bước tới gần già Tom. Cô nói vừa đủ nghe: “Cháu nhớ có lần bác nói với cháu: bà Polly đã từng yêu một người đàn ông sống trong thị trấn này. Cháu cứ đoán hết người này, người nọ, cuối cùng đều trật cả.”

Già Tom quay lại với công việc, giọng thờ ơ: “Nancy à, tốt nhất là cháu nói thẳng điều cháu muốn nói với bác.”

Nancy cười: “Là thế này ạ, đã có lúc cháu nghĩ bà Polly và ông Pendleton từng yêu nhau.”

“Nhưng ông ấy đâu có yêu bà Polly.”

“Vâng, cháu biết. Ông Pendleton yêu mẹ của cô bé được Chúa ban phước lành. Và đó là điều lí giải vì sao ông ấy muốn cô bé...” Nancy ngừng lời khi

chợt nhớ lời hứa của mình với Pollyanna. Cô đã hứa không nói cho ai biết việc ông Pendleton muốn Pollyanna về sống cùng ông. “Cháu đã hỏi vài người và biết được rằng, bao năm nay, hai bên không qua lại với nhau, chỉ bởi vì hồi bà còn trẻ, đã có những tin đồn gán ghép bà với ông Pendleton. Từ đó, bà chủ đâm ra ghét ông ấy thậm tệ.”

“Phải rồi. Bà chủ cho rằng chỉ vì người cha của Pollyanna mà chị gái bà bỏ rơi ông Pendleton. Bà cảm thấy tội nghiệp cho ông, và tội cả cho mình giờ phải xa người chị gán bó từ thuở bé, nên đã cư xử quá mức. Thiên hạ nói rằng bà Polly đang theo đuôi ông Pendleton.”

“Bà Polly mà phải hạ mình theo đuổi bất kì người nào sao?” Nancy kêu lên.

“Miệng lưỡi của những kẻ ngồi lê đôi mách đã gây không ít phiền muộn cho bà chủ, dạo bấy giờ vẫn chỉ là một cô gái non trẻ. Cùng lúc ấy, chuyện tình cảm riêng tư của bà cũng gặp trục trặc. Bà dần trở nên khép kín, cả ngày không hé răng lấy nửa lời. Trái tim bà dường như đã cạn khô kể từ đó.”

“Thảo nào. Chiều nay, lúc ông Pendleton tới, bác không biết cháu đã ngạc nhiên đến thế nào đâu. Cháu mời ông ấy vào rồi chạy lên gác thông báo cho bà chủ.”

“Bà Polly nói sao?” Già Tom nín thở.

“Lúc đầu, bà lặng im như không nghe thấy gì. Cháu đang định nhắc lại, thì bà mới dịu giọng bảo cháu: ‘Cô nói với ông Pendleton rằng tôi sẽ xuống ngay’. Cháu chạy xuống thông báo với ông ấy rồi ra đây luôn.” Dứt lời, Nancy hướng ánh mắt về phía cửa.

“Hừm!” Già Tom hắng giọng rồi lại cúi xuống làm việc.

Trong phòng khách sang trọng ở trang trại Harrington, ông John Pendleton không phải đợi lâu. Tiếng chân bà Polly đã vang lên. Ông cố gắng

đứng dậy chào nhưng bà vội ngăn lại. Gương mặt bà đanh lại, lạnh lùng, xa cách. Bà không đưa tay ra bắt.

“Tôi tới thăm Pollyanna.” Ông đề cập ngay mục đích cuộc viếng thăm.

“Cảm ơn ông đã quan tâm đến cháu. Cháu đã qua cơn nguy kịch rồi.”

“Bà không thể cho tôi biết rõ hơn được ư?” Ông có vẻ mất bình tĩnh.

Cơn đau buồn bất ngờ lướt qua mặt người phụ nữ. Bà nói bằng giọng kìm nén: “Tôi chưa thể nói được tình trạng sức khỏe lúc này của cháu.”

“Bác sĩ chưa kết luận gì ư?”

“Bác sĩ Warren đã gửi thư cho một bác sĩ chuyên khoa ở New York. Họ đang gấp rút tổ chức một cuộc hội chẩn.”

“Pollyanna bị thương ở đâu?”

“Trên đầu có một vết trầy xước; vài vết bầm trên người. Nhưng nặng nhất là chấn thương ở cột sống. Nó làm cháu bị liệt đôi chân.”

Người đàn ông khẽ kêu lên. Lặng im một lúc, ông hỏi, giọng khản đặc: “Pollyanna phản ứng thế nào khi nghe tin ấy?”

“Cháu nó vẫn chưa hiểu rõ tình trạng của mình.”

“Cô bé phải biết mình bị thương ở đâu chứ!”

Bà Polly lại đưa tay lên cổ họng. Bà nói:

“Vâng, cháu chỉ hiểu đơn giản là mình bị gãy chân. Cháu còn cảm thấy vui khi biết thương tích của cháu giống của ông, rằng đôi chân gãy sẽ lành, may mắn hơn căn bệnh liệt giường của bà Snow.”

Đôi mắt người đàn ông nhòa lệ. Nhìn khuôn mặt rúm ró vì đau buồn của bà Polly, ông lại nhớ đến lời Pollyanna nói: “Cháu không thể bỏ đi đến sống với bác được, bác ạ.”

Ngay khi bình tĩnh lại, ông dịu giọng hỏi: “Bà Harrington này, bà có biết

rằng tôi đã nhiều lần thuyết phục Pollyanna chuyển đến sống với tôi nhưng không thành.”

“Pollyanna sống với ông ư?”

Ông Pendleton hơi rụt lại khi nghe giọng nói gay gắt của bà. Nhưng ông vẫn điềm tĩnh trả lời: “Vâng. Tôi muốn làm cha đỡ đầu Pollyanna một cách hợp pháp. Cô bé sẽ là người thừa kế sau khi tôi mất.”

Một cảm giác nhẹ nhõm kỳ lạ xâm chiếm tâm hồn bà. Một tương lai tươi sáng sẽ đến với cháu gái bà. Ở tuổi này, cô bé liệu đã nghĩ đến tiền tài, của cải và địa vị mà ông Pendleton có thể mang lại cho mình chưa?

Ông Pendleton nói tiếp: “Thực lòng, tôi rất yêu quý Pollyanna. Tôi làm thế này là nghĩ về tương lai của Pollyanna và cả về tình yêu tôi đã ấp ủ suốt 25 năm với mẹ cô bé. Giờ đây, Pollyanna sẽ được sống trong tình yêu thương đó.”

“Tình yêu!” Bà Polly thốt lên. Những hồi ức lại hiện về trong tâm trí bà. Bà nhớ đến lí do ban đầu buộc bà nhận nuôi cô bé. Bà nhớ về buổi sáng hôm ấy, Pollyanna đã nói: “Cháu thích những người thân trong gia đình gọi cháu bằng hai chữ ‘yêu quý’ dì ạ.” Đó là sự khát khao tình yêu thương của đứa trẻ mất cả cha lẫn mẹ. Pollyanna đã nhận được tình yêu thương vô bờ của ông Pendleton. Bà Polly nhận thức rõ điều ấy. Bà sẽ cảm thấy buồn khi vắng cháu gái. Bà chợt thấy lòng mình như trùng xuống khi hình dung những tháng ngày sắp tới sẽ ảm đạm đến thế nào khi vắng đi tiếng cười của Pollyanna. “Cháu tôi đã trả lời sao?”

Nghe giọng khàn khàn, cố giữ bình tĩnh của bà Polly, người đàn ông hiểu được tâm tư của bà. Ông mỉm cười, buồn bã trả lời: “Pollyanna không ở với tôi đâu.”

“Vì sao?”

“Pollyanna nói bà rất thương yêu và đối xử rất tốt với cô bé. Pollyanna sẽ sống bên bà không rời, cô bé nghĩ bà cũng muốn như vậy.” Ông ngừng lời, rồi duỗi thẳng chân đứng dậy.

Ông không nhìn bà Polly mà hướng về phía cửa ra vào. Nhưng ông chợt nghe tiếng chân bước lại gần. Đưa bàn tay run run về phía khách, bà Polly xúc động nói: “Khi nào bác sĩ chuyên khoa tới khám, tôi mới biết cụ thể bệnh tình của cháu. Mong ông chịu khó đợi tin. Cảm ơn ông đã quan tâm đến cháu. Tôi tin cháu sẽ vui lắm khi biết ông đến đây vì cháu.”

CHƯƠNG 25

ƯỚC MONG

Sau ngày ông Pendleton tới trang trại Harrington thăm Pollyanna, Dì Polly chuẩn bị đón bác sĩ chuyên khoa đến nhà điều trị chân cho cháu gái. Bà nhẹ nhàng bảo cháu: “Pollyanna yêu quý của dì, dì thấy đã đến lúc cháu cần được bác sĩ chuyên khoa tới chữa bệnh cùng với bác sĩ Warren. Hai bác sĩ sẽ giúp cháu sớm khỏi bệnh.”

Nét mặt Pollyanna rạng rỡ niềm vui: “Dì ơi, dì mời bác sĩ Chilton tới khám cho cháu nhé! Cháu quý bác ấy lắm dì ạ. Song cháu không dám nhắc tới tên bác ấy vì như vậy sẽ khiến dì nhớ lại cái hôm ở phòng khách bác ấy thấy dì.”

Gương mặt dì Polly hết đỏ lại tái khi nghe cái tên đó. Nhưng lúc này, bà cần phải bình tĩnh. Giọng bà nhẹ nhàng dứt khoát: “Dì không mời bác sĩ Chilton đâu, cháu gái yêu quý ạ. Một bác sĩ rất nổi tiếng từ New York sẽ tới thăm bệnh cho cháu. Đó là bác sĩ chuyên khoa điều trị chấn thương.”

Pollyanna xịu mặt, buồn bã nói: “Cháu không tin ông ấy hiểu biết nhiều bằng bác sĩ Chilton dì ạ.”

“Ông ấy còn giỏi hơn bác sĩ Chilton. Dì đảm bảo điều đó, cháu gái yêu quý ạ.”

“Cháu thấy bác sĩ Chilton đâu kém ai. Bác ấy đã chữa lành vết thương ở chân bác Pendleton dì ạ. Cháu rất mong được bác sĩ Chilton điều trị vết thương cho cháu. Xin dì đồng ý được không ạ?”

Dì Polly cảm thấy lo lắng trước lời cầu xin của cháu gái. Lặng im một lúc, với giọng nhỏ nhẹ nhưng cương quyết, bà nói: “Pollyanna ạ, dì luôn sẵn sàng làm mọi thứ cho cháu. Dì biết cháu rất quý bác sĩ Chilton. Nhưng dì cảm thấy không yên tâm khi để ông ấy điều trị cho cháu. Lí do ư, dì sẽ cho cháu biết sau. Sáng mai, bác sĩ chuyên khoa từ New York sẽ tới. Cháu chịu khó đợi nhé, cháu gái yêu quý.”

Pollyanna vẫn nhìn với ánh mắt thiếu tin tưởng. Em ngập ngừng: “Thưa dì, nếu dì quý trọng bác sĩ Chilton...”

“Cháu nói sao?” Dì Polly cất cao giọng. Đôi má bà bỗng nhiên đỏ bừng.

“Nếu dì quý trọng và tin tưởng bác sĩ Chilton, bác ấy sẽ đem đến cho dì điều mà dì tin tưởng. Còn cháu, cháu luôn yêu quý và tin tưởng bác ấy.” Pollyanna nói với tấm lòng thành kính.

Dì Polly vội đứng lên khi cô ý tá vào phòng như tìm được cứu cánh. Bà nói giọng kiên quyết:

“Pollyanna, việc này dì không thể chiều theo ý cháu được. Phải để dì quyết định. Dì đã thu xếp công việc ổn thỏa. Sáng mai, bác sĩ chuyên khoa từ New York sẽ tới.”

Thực tế đã không xảy ra như dự kiến của dì. Bất ngờ, Dì Polly nhận được điện. Bức điện thông báo bác sĩ chuyên khoa đột ngột ngã bệnh.

Pollyanna lại có cơ hội cầu xin dì mời bác sĩ Chilton tới khám cho mình. Dù biết việc chữa bệnh gấp gáp, nhưng Dì Polly vẫn lắc đầu, dứt khoát: “Không, cháu gái yêu quý ạ.” Dù rất thương Pollyanna, bà vẫn nhất định không mời bác sĩ Chilton; ngoài việc đó ra, bà sẵn sàng làm tất cả mọi điều để được thấy nụ cười bừng sáng trên khuôn mặt cháu gái. Quả thật, trong lúc chờ vị bác sĩ chuyên khoa từ New York kia, Dì Polly không ngừng vỗ về, an ủi và chiều lòng cháu gái.

Một buổi sáng, Nancy nói với già Tom: “Gần đây, cháu thấy bà chủ rất quan tâm đến cô Pollyanna, khác hẳn hồi cô ấy mới về. Bà đem cả mèo, cả chó vào phòng cho cô ấy vuốt ve, ôm ấp. Bà chỉ dành thời gian để chăm sóc mỗi cô chủ thôi bác ạ. Khi rảnh rỗi, bà lại di dời vị trí những lẵng kính trang trí trong phòng, để Pollyanna được thấy ‘cầu vồng nhảy múa’, như cách cô ấy vẫn gọi. Bà điều Timothy xuống nhà kính của ông Cobb để ngắt hoa tươi tới ba lần một ngày. Một chiều, cháu còn thấy cô y tá bôi tóc cho bà Polly. Pollyanna chẳng khác nào một ‘thiên thần nhỏ’, ngồi trên giường hướng dẫn cô y tá chải tóc cho dì, đôi mắt cô bé ngời sáng. Chiều lòng cháu gái, bà Polly cũng để kiểu tóc đó luôn bác ạ.”

Già Tom vừa khúc khích cười, vừa đưa ra nhận xét: “Bác thấy bà Polly thật đẹp khi để những lọn tóc quăn phủ xuống trán.”

“Cháu cũng thấy thế. Giờ đây, trông bà đã giống mọi phụ nữ bình thường trong thị trấn rồi!”

“Thôi nào, Nancy! Hãy coi chừng lời nói của mình. Cháu hẳn còn nhớ mình đã nói những gì khi bác kể cháu nghe trước đây bà Polly đẹp thế nào.”

Nancy nhún vai: “Cháu vẫn chẳng thấy bà ấy đẹp. Song, quả thật bà chủ bây giờ không còn là bà chủ mà cách đây ít lâu được Pollyanna bôi tóc, đính mớ ruy băng rườm rà và khoác chiếc áo móc cũ mềm nữa rồi.”

Già Tom gật đầu: “Bác luôn biết là bà Polly vẫn còn trẻ, rất trẻ là đằng khác.”

“Thôi được, cháu công nhận rằng từ khi Pollyanna đến, bà chủ đang dần lấy lại vẻ đẹp ngày xưa. Bác có thể cho cháu biết người yêu trước kia của bà chủ là ai không ạ? Cháu không thể nén cơn tò mò về danh tính người đàn ông bí ẩn này.”

Nét mặt già Tom bỗng trở nên bí hiểm. “VẬY Ạ? CHÀ, bác đoán là cháu sẽ

không kiếm thêm được thông tin gì từ bác đâu.”

“Bác nói cho cháu biết đi, bác Tom.” Nancy van nài. “Đâu có nhiều người biết rõ mọi chuyện như bác để cháu hỏi được đâu.”

“Có một người, nhưng bác e người đó cũng sẽ chẳng cho cháu biết điều gì đâu.” Già Tom cười, rồi bất ngờ nói: “Pollyanna có đỡ chút nào không?” Sự lo lắng hiện lên trong mắt già Tom.

Nét mặt Nancy trở nên nghiêm trang. Cô lắc đầu nói: “Cháu thấy cô ấy vẫn còn mệt bác ạ, lúc thì thiếp ngủ, lúc gượng chuyện trò đôi ba câu và luôn cố gắng thuyết phục bản thân phải tươi tỉnh như chưa có gì xảy ra, với những lí do như là hoàng hôn đẹp đến thế nào, mặt trăng dịu dàng tỏa sáng ra sao. Nhìn tiểu thư như vậy, cháu đau lòng lắm mà không biết phải làm gì để giúp.”

“Ồ, cô bé đang chơi trò chơi tìm niềm vui phải không? Chúa phù hộ cho trái tim nhỏ bé, ngọt ngào ấy!” Già Tom gật gù.

“Pollyanna có kể về trò chơi ấy với bác không?”

“Có chứ. Cô bé kể với bác từ khá lâu rồi.” Ngập ngừng một lúc, già Tom nói tiếp, môi ông hơi rung lên: “Một hôm, bác đang càu nhàu, giận dữ vì cái lưng còng vô dụng này thì Pollyanna chạy tới gần. Cháu biết cô bé đã nói gì không?”

“Cháu không biết ạ.”

“Pollyanna nói: ‘Ông nên thấy vui vì ông chẳng cần cúi rạp người mỗi khi nhổ cỏ nữa, chẳng nào thì ông cũng luôn còng như vậy rồi, nên thế là quá tiện!’.”

“Cháu không ngạc nhiên về cách nói ấy của Pollyanna đâu ạ. Tiểu thư sẽ luôn tìm ra góc nhìn lạc quan trong mọi chuyện. Hai bọn cháu đã cùng nhau

chơi ngay sau khi Pollyanna về đây, vì tiểu thư chẳng còn ai để chơi cùng, dù cô rất muốn rủ dì mình cùng tham gia. Cháu biết bác cũng sẽ ngạc nhiên như cháu mà, thử hình dung bà chủ tham dự trò chơi ấy mà xem.” Nancy cười, nói với già Tom.

“Bác chắc rằng từ khi Pollyanna về đây, bà chủ đã gặp vô số điều bất ngờ.” Ông nói, giọng điệu khôi phục lại vẻ từ tốn. “Và trò chơi này là một trong số đó.”

“Đó là khi xưa. Còn giờ đây, trò chơi của Pollyanna đã trở thành một phần tự nhiên, không thể thiếu trong cuộc sống của bà chủ.”

“Nhưng cô bé chưa từng chỉ cho dì biết trò chơi của mình phải không? Cô ấy đã chỉ cho tất cả mọi người quanh đây.”

“Cô ấy chưa nói bác ạ. Pollyanna đã kể với cháu về mối ác cảm của bà Polly với cha cô. Bà không muốn nghe cháu gái kể chuyện anh rể của mình chút nào; vì thế Pollyanna rất ngại nói với bà về trò chơi đó, bởi chính cha cô ấy là người dạy cho cô trò chơi này.”

Già Tom chậm rãi gật đầu: “Bác biết. Thời gian ấy, mọi người trong gia đình đều không đồng ý để Mục sư đưa cô Jennie đi. Nhưng cô Jennie rất yêu và sẵn lòng theo mục sư. Điều đó làm cô Polly lúc bấy giờ mới là một bé gái rất giận chị và ghét luôn anh rể. Polly luôn yêu quý Jennie. Thật đáng tiếc.” Ông thở dài rồi quay nhìn hướng khác.

“Đó là vòng quay cuộc đời, ông ạ.” Nancy cũng thở dài đáp lời ông rồi trở về bếp.

Suốt thời gian Pollyanna dưỡng bệnh, không ai cảm thấy vui vẻ thoải mái. Cô y tá cố mỉm cười, nhưng ánh mắt lại lo lắng. Bác sĩ sốt ruột vì bệnh nhân mãi vẫn chưa đỡ. Còn Dì Polly, kể cả với những lọn tóc được tạo kiểu mềm mại, với những dải đăng ten kiểu diềm trên cổ áo, cũng không thể che giấu

sự thật là càng ngày trông bà càng gầy và nhợt nhạt. Dì cho phép cháu gái được vuốt ve, ôm ấp chú mèo và chú chó. Pollyanna mãi mê ngắm lọ hoa rực rỡ, thưởng thức trái cây và món thạch em ưa thích. Em hân hoan đón nhận những bức thư thăm hỏi, động viên. Pollyanna cũng ngày một gầy và xanh xao. Nhìn đôi tay mềm yếu, Pollyanna càng thương đôi chân bất động. Đôi chân em đã từng tung tăng trên đường phố, vậy mà giờ phải nằm im lìm, buồn bã dưới lớp chăn.

Pollyanna trò chuyện với Nancy rất nhiều về những niềm vui em sẽ có khi nào đôi chân lành lặn. Em sẽ lại được tới lớp học, được thăm bác Pendleton và bác Snow, được đi xe ngựa cùng bác sĩ Chilton. Nancy biết Pollyanna vẫn còn phải đợi một thời gian dài nữa mới có thể có được những niềm vui ấy. Khi chỉ còn một mình, Nancy bật khóc vì thương “thiên thần nhỏ”.

CHƯƠNG 26

QUA CẢNH CỦA HÉ MỞ

Sau một tuần mong đợi, bác sĩ Mead đã tới. Ông là bác sĩ chuyên khoa có tiếng ở thành phố. Ông có dáng người dong dỏng cao, bờ vai rộng, đôi mắt xám nhân từ và nụ cười cởi mở. Pollyanna mến ông ngay. Em không ngại trò chuyện cùng ông: “Bác ời, cháu trông bác giống bác sĩ của cháu lắm.”

Nghe giọng nói vui vẻ và chân thật của bệnh nhân nhỏ tuổi, bác sĩ Mead thốt lên: “Bác sĩ của cháu?” Ông ngạc nhiên nhìn bác sĩ Warren đang nói chuyện với cô ý tá cách ông vài bước. Bác sĩ Warren có vóc dáng nhỏ, đôi mắt nâu và bộ râu tua tủa. Qua ánh mắt bác sĩ, Pollyanna như đọc được suy nghĩ của ông. Em mỉm cười nói: “Bác sĩ Warren không phải bác sĩ của cháu đâu bác ạ. Dì cháu mời ông ấy đến. Bác sĩ Chilton mới là bác sĩ của cháu.”

“Ra là vậy!” Bác sĩ Mead thốt lên với đôi chút lạ lùng. Ông đưa mắt nhìn Dì Polly chăm chú làm bà đỏ mặt. Bà vội quay đi.

Ngập ngừng một lúc, Pollyanna mới nói: “Thực lòng, cháu chỉ muốn bác sĩ Chilton tới khám và điều trị vết thương cho cháu thôi. Nhưng dì cháu không tin tưởng bác ấy. Dì cháu bảo bác hiểu biết nhiều hơn bác sĩ Chilton. Bác sẽ chữa lành vết thương ở chân cho cháu, phải không bác?”

Một điều gì đó thoáng qua gương mặt bác sĩ Mead. Ông nhẹ nhàng bảo Pollyanna: “Chỉ thời gian mới có thể trả lời được câu hỏi đó, cháu gái ạ.” Rồi với khuôn mặt nghiêm nghị, ông tiến về phía bác sĩ Warren vừa tới bên giường bệnh.

Sau này nghĩ lại, mọi người trong nhà đều đồng ý rằng do mèo Fluffy đã cào vuốt và cọ mũi vào cửa phòng Pollyanna khiến cánh cửa hé mở. Nếu cửa phòng đóng kín, tiếng Dì Polly đã không vọng đến tai cháu gái.

Hai bác sĩ, cô y tá và Dì Polly túc trực ở phòng ngoài. Còn trong phòng bệnh nhân, mèo Fluffy vừa chạy tới bên giường Pollyanna, vừa kêu “meo meo” nho nhỏ. Đúng lúc đó, Pollyanna nghe thấy ở phòng ngoài, Dì Polly kêu lên đau đớn: “Không thể như vậy được thưa bác sĩ! Lẽ nào cháu tôi sẽ phải nằm bất động một chỗ suốt đời?” Những câu nói ấy đã đến tai Pollyanna qua cánh cửa hé mở.

Sự việc bỗng trở nên rối loạn. Từ buồng ngủ vọng ra tiếng gọi sợ hãi của Pollyanna: “Dì ơi! Dì ơi!” Dì Polly thấy cửa buồng cháu hé mở, biết lời nói của mình đã lọt vào tai cháu, lần đầu tiên trong suốt cuộc đời mình, bà ngã xuống bất tỉnh.

Cô y tá hoảng hốt kêu lên: “Ôi, không! Cô bé đã nghe thấy hết rồi!” Cô chạy vội về phía cánh cửa đang hé mở. Hai bác sĩ ở lại bên Dì Polly. Bác sĩ Mead đã kịp đỡ bà khi bà té xỉu. Bác sĩ Warren đứng bên cạnh lúng túng không biết xử lý ra sao trước sự cố bất ngờ này. Chỉ khi cánh cửa phòng bệnh nhân đã được cô y tá khép lại, hai bác sĩ mới bàng hoàng nhìn nhau. Bấy giờ họ mới chợt nhớ ra, họ phải mau chóng làm cho người phụ nữ này tỉnh lại, bất kể điều gì chờ bà sau đó.

Trong buồng bệnh nhân, cô y tá thấy con mèo Fluffy đang kêu rừ...ừ...ừ... trên giường. Nó cố gắng lôi kéo sự chú ý của Pollyanna, nhưng vô ích. Gương mặt cô bé tái nhợt, ánh mắt như con thú hoang. Pollyanna van nài: “Cô Hunt ơi, xin cô cho cháu gặp dì cháu. Cháu muốn hỏi dì cháu một điều.”

Cô y tá đóng cửa rồi bước nhanh về phía giường bệnh nhân. Khuôn mặt cô cũng tái nhợt. Cô bình tĩnh nói với Pollyanna: “Dì cháu chưa thể vào với

cháu ngay được, cháu gái ạ. Chút nữa, dì cháu sẽ vào. Có điều gì thế? Cháu có thể cho cô biết được không?”

Pollyanna buồn bã trả lời: “Cháu muốn hỏi dì về những điều dì vừa nói với hai vị bác sĩ. Cô cũng nghe thấy những lời dì cháu nói phải không ạ? Cháu cần dì cháu nói rằng đó chỉ là nhầm lẫn thôi, rằng điều đó không phải là sự thật!”

Cô y tá không thể tìm ra câu trả lời thỏa đáng. Thấy vậy, nét sợ hãi càng hiện rõ trên mặt Pollyanna: “Đúng rồi! Cô đã nghe những lời dì cháu nói. Cháu không thể đi lại được nữa sao hả cô ơ? Vậy điều dì cháu nói là thật sao?”

Cô y tá nói, giọng xúc động: “Không, đôi khi bác sĩ cũng nhầm lẫn, cháu gái à.”

“Dì cháu nói vị bác sĩ ấy học rộng hiểu nhiều, sao có thể nhầm được? Bác ấy phải giỏi chuyên môn lắm chứ!”

“Bác sĩ ấy cũng là con người, mà con người thì không tránh khỏi việc mắc sai lầm cháu ạ. Cháu đừng nghĩ ngợi nhiều đến vấn đề đó nữa. Hãy nghe lời cô và cố ngủ đi một lúc.”

Pollyanna vung mạnh cánh tay rồi nức nở thốt lên: “Cháu không thể không nghĩ về điều ấy, nhất là lúc này. Cô Hunt ơ, cháu biết làm sao để được tới lớp học, được tới thăm bác Pendleton và bác Snow bây giờ?” Cô bé nín thở vài giây rồi nức nở to hơn. Rồi đột nhiên, Pollyanna ngừng khóc và ngược nhìn cô y tá. Ánh mắt cô hiện lên nỗi kinh hoàng: “Cô Hunt ơ, nếu cháu không đi lại được thì làm sao cháu có thể cảm thấy vui thú với cái gì nữa đây?”

Lúc này, cô Hunt chỉ muốn dỗ bệnh nhân. Dù đang rất lo lắng và đau lòng với cảnh tượng trước mắt, đôi tay cô vẫn không quên nhiệm vụ. Cầm viên

thuốc, cô nhẹ nhàng nói: “Cháu gái, nếu cháu chịu khó uống thuốc, đôi chân cháu mới mau khỏi. Cô tin cháu sẽ đi lại bình thường như trước. Xòe tay ra, cô đưa thuốc cho nào. Không phải lúc nào mọi chuyện cũng tồi tệ như ta lo sợ đâu.”

Pollyanna vâng lời đón lấy viên thuốc và bỏ vào miệng, uống từng ngụm nước trong chiếc cốc cô Hunt cầm.

“Cha cháu cũng từng nói những điều tương tự về việc phải phòng bị cho những điều tồi tệ luôn có khả năng xảy đến bất ngờ. Nhưng cha chưa bao giờ phải nghe người ta nói rằng mình sẽ không đi lại được. Trong trường hợp này thì còn biết làm gì đây?” Pollyanna ngáp ngừng, chớp hàng mi giấu đầy nước mắt.

Cô Hunt lặng im. Biết nói sao đây khi bản thân cô cũng không tin rằng bất kỳ lời an ủi nào có thể xoa dịu tâm hồn cô bé tội nghiệp.

CHƯƠNG 27

HAI LẦN ĐẾN THĂM

Nancy được bà chủ cử đi báo tin tới ông John Pendleton về kết luận cuối cùng của bác sĩ Mead bởi lúc này, bà không còn đủ sức lực để đích thân tới gặp hay viết thư báo tin cho ông.

Nếu vì lí do khác, hẳn Nancy đã cảm thấy vô cùng vui sướng và phấn khích khi có dịp hiếm hoi được vào trong căn nhà bí ẩn nhất thị trấn. Song Nancy chỉ thấy lòng mình trĩu nặng; cô chẳng màng ngó ngàng gì đến ngôi nhà mà cứ đứng yên một chỗ chờ ông Pendleton xuống.

“Thưa ông, cháu là Nancy. Bà chủ bảo cháu tới để thông báo bệnh tình của cô Pollyanna cho ông được biết.” Nancy như hiểu được ánh mắt ngạc nhiên của ông, cô kính cẩn tự giới thiệu.

“Cô bé đỡ đau chưa?”

Mặc dù ông hỏi cộc lốc nhưng Nancy vẫn hiểu được sự lo lắng ẩn sau câu hỏi ấy.

“Thưa ông Pendleton, cô ấy chẳng đỡ chút nào.” Nancy nghẹn ngào.

“Cô nói thế nghĩa là...” Ông ngập ngừng nhìn Nancy đang cúi đầu lo lắng một cách khổ sở, không biết nên giải thích mọi chuyện ra sao.

“Thưa ông, đúng thế ạ. Bác sĩ đã kết luận: cô ấy vĩnh viễn không thể đi lại được.”

Sự im lặng bao trùm phòng khách. Một lúc sau, ông Pendleton mới cất giọng run run vỡ òa: “Ôi, bé con đáng thương!”

Nancy nhìn ông nhưng đôi mắt cô vội sợ hãi sụp xuống. Đâu rồi cái vẻ nghiêm nghị, khó tính, cái giận thường thấy nơi ông. Trước mặt cô giờ đây là hình ảnh một người đàn ông đã luống tuổi đang run lên từng hồi vì đau xót. Ngừng vài phút, ông Pendleton lại cất giọng run run: “Sao số phận lại ác nghiệt với Pollyanna thế! Chẳng lẽ cô bé không bao giờ còn được tung tăng chạy nhảy nữa hay sao? Ôi, cô bé tội nghiệp của tôi.”

Không khí im lặng lại bao trùm căn phòng. Rồi bất ngờ ông hỏi: “Hiện giờ cô bé có biết tình trạng của mình không?”

Nancy nghẹn ngào trong nước mắt: “Cô ấy biết ông ạ. Giờ đây, tình hình càng trở nên khó khăn hơn cho mọi người và cho cả cô chủ. Và đó là điều khiến bà chủ và cháu không an lòng. Chỉ tại con mèo chết tiệt, không biết cô ấy lòi từ đâu về! Xin ông thứ lỗi cho cháu. Tại con mèo vào làm cánh cửa hé mở nên cô Pollyanna mới nghe được những lời bác sĩ nói với dì cô. Cô ấy buồn lắm ông ạ.”

“Ôi, cô bé tội nghiệp của tôi!” Người đàn ông thở dài nhắc lại.

“Nếu ông nhìn thấy cô ấy bây giờ chắc ông sẽ buồn lắm.” Nancy xúc động nói: “Từ sau hôm cô Pollyanna biết tin, cháu mới gặp cô chủ có hai lần; và lần nào cũng bị nỗi đau buồn xâm chiếm khiến cháu không dám nhìn cô lâu. Điều đó đến với cô quá đột ngột làm cô bị sốc. Lúc nào cô cũng nghĩ về đôi chân bất động và những niềm vui đã mất ông ạ. Có lẽ ông chưa biết trò chơi của cô ấy...” Nancy ngừng lời, lòng tràn ngập thương khổ.

“Ồ, tôi biết. Cô bé đã kể cho tôi nghe.” Ông nói bằng giọng chắc chắn.

“Ông biết rồi ư? Cô Pollyanna chia sẻ về trò chơi với mọi người quanh cô. Nhưng giờ, chính cô lại không thể chơi trò chơi ấy nữa rồi. Cô chủ không thể tìm được mặt vui vẻ, tươi sáng nào của việc phải nằm một chỗ như vậy cả.”

“Sao mà lạc quan được trong tình cảnh ấy!” Người đàn ông đáp lời, gần như gắt gỏng.

Nancy lúng túng: “Cháu cũng nghĩ giống ông. Song, không thể để mặc cô chủ như vậy. Nên cháu đã tìm mọi cách để khiến cô chủ nhớ lại việc cô từng chỉ cho mọi người về trò chơi của mình.”

“Để làm gì?” Giọng ông Pendleton bắt đầu trở nên sốt ruột.

“Cháu chỉ muốn nhắc lại cho cô Pollyanna về việc bà Snow đã chơi trò chơi nhỏ ấy như thế nào. Song cô chủ chỉ khóc và nói rằng: ‘Thật dễ dàng để khuyên nhủ người đau bệnh hãy vui vẻ lên, cho đến khi chính ta cũng lâm vào hoàn cảnh như họ và phải tự vực bản thân dậy.’ Cô Pollyanna luôn tự nhủ phải vui lên vì ít ra người gặp tai nạn là cô chứ không phải những người cô yêu quý. Song những lời ấy dường như không thể át đi tiếng nói luôn vang vọng trong lòng tiểu thư, rằng từ nay, cô sẽ không bao giờ có thể đi lại được nữa.”

Ông Pendleton im lặng đưa bàn tay che mắt. Với giọng buồn buồn, Nancy nói tiếp: “Cháu nhắc lại cho cô Pollyanna nhớ, chính cô đã nói trò chơi càng khó thì càng thú vị. Nhưng lần này, dường như việc tìm kiếm một đáp án vui vẻ là điều vô vọng. Thôi, chào ông, cháu phải về bây giờ ạ.”

Ra tới cửa, Nancy rụt rè hỏi: “Thưa ông, ông có gặp lại Jimmy Bean không ạ?”

“Hãy nói với Pollyanna rằng tôi chưa gặp cậu bé ấy.” Người đàn ông quan sát Nancy một lúc rồi thốt lên: “Có chuyện gì sao?”

“Thưa ông, cô Pollyanna cảm thấy buồn vì giờ đây cô ấy không thể đưa Jimmy tới gặp ông một lần nữa. Jimmy đã khiến ông không hài lòng ở lần gặp đầu tiên, tiểu thư lo rằng ông sẽ không cần ‘tiếng cười con trẻ’ của cậu bé. Cháu cũng không hiểu rõ ý của cô chủ, thưa ông.”

“Tôi biết cô bé muốn gì.”

“Cháu cũng nghĩ ông biết điều ấy. Cô Pollyanna muốn đưa Jimmy tới gặp ông lần này chỉ để chứng minh: cậu bé là người có thể mang ‘tiếng cười con trẻ’ tới căn nhà của ông. Nhưng cô Pollyanna không thể làm được việc đó nữa rồi. Chỉ tại cái ô tô chết tiệt ấy! Xin ông thứ lỗi cho cháu. Cháu chào ông.” Nancy chạy vội ra khỏi phòng khách.

Chẳng bao lâu cả thị trấn Beldingsville đều biết tin: bác sĩ nổi tiếng từ New York tới đã phải bó tay. Bác sĩ khẳng định Pollyanna sẽ vĩnh viễn không thể đi lại được. Chưa bao giờ thị trấn nhỏ lại xôn xao như thế. Cư dân trong thị trấn đều biết tới cô bé nhỏ nhắn có mái tóc sáng màu, với những đốm tàn nhang trên gương mặt luôn rạng rỡ nụ cười. Hầu như ai cũng biết trò chơi của Pollyanna. Nhưng giờ đây họ không còn được nghe giọng nói vui vẻ, dễ thương cất lên trên đường phố nữa, họ sẽ không còn được nhìn thấy đôi môi luôn nở nụ cười mỗi khi gặp nhau trên đường. Không ai có thể ngờ được vụ tai nạn ác nghiệt như vậy lại xảy đến cho một cô bé như Pollyanna.

Khắp mọi phòng khách, nhà bếp và sân sau, các bà các cô đều trò chuyện về Pollyanna và rơi lệ. Còn ở những góc phố hay cửa hàng, cửa hiệu, giới mày râu cũng xôn xao bàn tán và có người còn khóc thầm lặng lẽ. Mọi người càng thương cô bé tội nghiệp hơn sau khi nghe Nancy kể rằng, điều làm Pollyanna đau buồn nhất giờ đây là việc cô bé không thể tìm được niềm vui trong bất kỳ điều gì nữa.

Thông tin lan tới trường học làm thầy cô và bạn bè vô cùng lo lắng. Dì Polly không khỏi ngạc nhiên vì rất nhiều cuộc gọi, từ những người quen biết cho đến những người khách lạ. Cháu gái bà cũng không thể biết hết số người gọi điện và gửi thư.

Ai vào thăm Pollyanna cũng nói chuyện với cô bé dăm mười phút. Một số

người lúng túng đứng trên bậc thềm, mân mê chiếc mũ hoặc túi đồ. Người tặng sách, người tặng hoa hay một vài món ăn ngon. Một số người òa khóc ngay giữa phòng. Một số khác thì quay đi nuốt nước mắt. Mọi người đều lo lắng và ái ngại cho em. Tương lai của Pollyanna sẽ ra sao với đôi chân tật nguyền? Ai đến thăm cũng để lại những lời nhắn nhủ tới Pollyanna. Từng câu chữ ấy cứ trở đi trở lại trong tâm trí Dì Polly, khiến bà quyết định phải tìm hiểu rõ ngọn ngành mọi chuyện.

Đầu tiên là từ ông Pendleton. Hôm ấy, ông tới thăm Pollyanna. Lần này ông không cần đôi nạng. Ông nói với giọng gay gắt: “Tôi cũng bị sốc khi biết về chấn thương của Pollyanna. Chẳng lẽ một bác sĩ nổi tiếng như thế lại bó tay?”

Bà Polly phác một cử chỉ thất vọng rồi nói: “Bác sĩ Mead đã cố hết sức cứu đôi chân cháu mà không được. Ông ấy đã dùng liệu pháp tối ưu để điều trị và kê đơn thuốc hỗ trợ. Còn bác sĩ Warren phụ giúp thêm. Nhưng mọi cố gắng đều vô ích.”

John Pendleton đột ngột đứng dậy. Gương mặt ông tái nhợt. Dì Polly hiểu ngay lí do ông không nán lại lâu khi có bà. Ra đến cửa, ông John quay lại nói:

“Tôi có lời nhắn tới Pollyanna. Xin bà hãy nói với cô bé là tôi đã gặp Jimmy Bean. Tôi sẽ nhận nuôi cậu bé. Tôi nghĩ Pollyanna sẽ rất vui khi biết tin này.”

“Ông sẽ nhận nuôi Jimmy Bean ư?!” Dì Polly kinh ngạc thốt lên.

Người đàn ông ngẩng cao cổ, rồi khẳng định bằng giọng chắc chắn: “Vâng. Tôi nghĩ Pollyanna sẽ vui vì điều đó. Mong bà hãy cho cô bé biết.”

“Vâng, tôi sẽ nói với cháu.” Bà Polly đáp ứng.

“Cảm ơn bà.” Người đàn ông cúi đầu chào rồi ra về.

Dì Polly sừng sốt đứng lặng giữa phòng khách, cặp mắt mở to dõi theo bóng ông Pendleton. Bà vẫn không tin điều mình vừa nghe là sự thật. John Pendleton giàu nứt đố đổ vách, sống độc thân, bao lâu nay, tính cách khó gần, nổi tiếng hà tiện và ích kỷ lẽ nào lại nhận một đứa trẻ lang thang làm con nuôi?

Với vẻ mặt ngạc nhiên, bà Polly lên gác tới phòng cháu gái, nhẹ nhàng mở lời: “Pollyanna này, dì có tin mới cho cháu đây. Bác John Pendleton vừa ở nhà mình về. Bác ấy muốn dì nói với cháu: bác ấy đã quyết định nhận nuôi Jimmy Bean. Bác John tin cháu sẽ vui khi biết tin này.”

Gương mặt đăm chiêu của Pollyanna chợt bừng sáng. Cô bé thốt lên: “Vâng, cháu vui lắm dì ạ. Cháu muốn tìm cho Jimmy một mái ấm tình thương. Vậy là giờ đây cháu đã được thỏa nguyện. Cháu cảm thấy mừng cho bác Pendleton vì bác ấy sẽ không còn cô đơn nữa. Giờ thì tổ ấm của bác ấy đã vang lên ‘tiếng cười con trẻ’ rồi!”

“Cháu nói sao?”

Pollyanna thực sự bối rối trước câu hỏi của dì. Em chưa nói với dì về chuyện ông Pendleton muốn em làm con nuôi của ông. Em đã từ chối vì không thể xa người dì yêu quý và cũng không muốn nói cho dì biết rằng em từng có ý định ấy.

Pollyanna vội nói: “Dì ơi, có lần bác Pendleton nói với cháu: chỉ có trái tim người phụ nữ và sự hiện diện của tiếng cười con trẻ mới tạo nên tổ ấm gia đình. Từ nay bác ấy sẽ có cậu con nuôi bên cạnh. Cháu tin bác ấy sẽ vui lắm.”

“Dì hiểu rồi.” Dì Polly nhẹ nhàng nói. Đúng vậy, Dì Polly đã hiểu tất cả, kể cả gánh nặng đè lên vai cháu gái mình khi ông Pendleton ngỏ ý muốn Pollyanna mang lại “tiếng cười con trẻ” trong tổ ấm mà ông luôn thầm khao

khát.

“Dì hiểu rồi.” Bà nhắc lại, đôi mắt nhòa lệ.

Sợ dì hỏi thêm về bác John và việc nhận con nuôi, Pollyanna vội chuyển hướng: “Dì ạ, bác sĩ Chilton cũng nói: chỉ có trái tim người phụ nữ và sự hiện diện của con trẻ mới tạo nên tổ ấm gia đình.”

Bà Polly giật mình quay lại.

“Bác sĩ Chilton nói thế ư?”

“Vâng ạ. Bác ấy nói nơi nhà bác ấy sống chẳng phải là nhà mà chỉ là những căn phòng rời rạc.”

Bà Polly lặng im hướng ánh mắt ra ngoài cửa sổ. Pollyanna nói tiếp:

“VẬY là cháu hỏi bác Chilton, sao bác ấy chưa lập gia đình và xây cất tổ ấm, nếu bác muốn vậy.”

“Pollyanna!” Dì Polly kêu lên. Đôi má bà chợt ửng hồng.

“Cháu đã hỏi bác Chilton điều đó. Trông bác ấy thật âu sầu, tội nghiệp dì ạ.”

“Ông ấy trả lời thế nào?” Dì Polly hỏi sốt sắng, mặc cho tiếng nói bên trong khuyên bà không nên hỏi.

“Bác ấy im lặng một lúc rồi hạ thấp giọng bảo cháu rằng để nắm giữ một điều như vậy, người ta cần nhiều hơn là mong muốn đơn thuần.”

Dì Polly lại hướng ánh mắt ra cửa sổ. Má bà vẫn ửng đỏ.

Pollyanna thở dài: “Mặc dù nói vậy nhưng bác ấy vẫn luôn thầm mong một gia đình của riêng mình, dì ạ.”

“Sao cháu biết?”

“Thưa dì, vì có một lần, cháu còn nghe bác Chilton nói bác ấy sẵn sàng đánh đổi tất cả để có được trái tim của một người phụ nữ duy nhất. Dì ơi, thế

là thế nào? Dì đi đâu vậy dì?”

Dì Polly vội đứng dậy và bước lại gần khung cửa sổ. Bà nói: “Không có chuyện gì đâu cháu ạ. Dì chỉ muốn đổi vị trí lắng kính thôi.” Mặt bà bỗng đỏ bừng.

CHƯƠNG 28

NHỮNG VỊ KHÁCH ĐẾN THĂM

Không lâu, sau lần thứ hai gặp ông John Pendleton, một buổi chiều, Milly Snow đã tới thăm Pollyanna. Chưa bao giờ cô đặt chân đến trang trại Harrington, vì thế khi bà chủ xuất hiện, cô đỏ mặt và nhìn bà hết sức bối rối.

“Thưa bác, cháu... cháu tới thăm cô bé.” Milly lắp bắp.

“Cảm ơn cháu. Em nó vẫn chưa đỡ chút nào. Mẹ cháu khỏe không?” Bà Polly hỏi với giọng mệt mỏi.

Giọng hớn hển cô đáp: “Thưa bác mẹ cháu vẫn khỏe ạ. Nghe tin Pollyanna phải nằm liệt một chỗ, mẹ con cháu vô cùng hoảng hốt. Nghĩ mà thương cô bé bác ạ. Vậy là giờ đây cô ấy không thể tham gia vào các cuộc chơi nữa rồi. Đó là trò chơi cô bé đã kiên trì hướng dẫn mẹ cháu. Nhờ có trò chơi ấy, mẹ cháu đã thoát khỏi tâm trạng buồn chán, thất vọng. Pollyanna thực sự là vị cứu tinh của mẹ con cháu bác ạ. Xin bác nói điều ấy với Pollyanna giúp cháu. Cháu nghĩ cô bé sẽ vui.” Milly ngừng lời, lúng túng thấy rõ. Dường như cô đang đợi ý bà Polly.

Mặc dù Dì Polly ngồi nghe với thái độ lịch thiệp nhưng ánh mắt bà lại như của một người không hiểu quá nửa những gì đang diễn ra: một tràng dài những từ ngữ lộn xộn không ra đầu ra cuối. Trước giờ, Milly Snow là một cô gái “kỳ quặc” trong mắt người dân thị trấn, song lần này, bà không cắt nghĩa được những gì cô nói về cháu gái mình.

Im lặng chừng vài phút, Bà Polly dịu giọng hỏi: “Milly à, cháu nói mẹ

cháu vui vì trò chơi Pollyanna đã hướng dẫn ư? Và cháu tin rằng Pollyanna sẽ vui khi biết điều ấy? Ta không hiểu rõ điều cháu muốn ta nhắn lại cho Pollyanna.”

“Thưa bác, cháu tin cô bé sẽ vui khi biết điều cô bé làm có ý nghĩa thế nào với mẹ con cháu.” Milly luống cuống trả lời: “Tất nhiên, Pollyanna cũng đã đến nhà cháu, nhưng cô bé không thể rõ mẹ cháu đang dần dần thay đổi nhiều đến thế nào. Mẹ cháu phấn khởi và lạc quan hơn trước bác ạ. Cháu cũng đang luyện tập trò chơi ấy.”

Dì Polly cau mày. Bà muốn Milly nói rõ về trò chơi nhưng điều đó dường như rất khó. Bởi lẽ Milly tiếp tục liến thoắng: “Bác chưa biết ngày trước mẹ cháu khó tính thế nào đâu. Mẹ cháu chỉ muốn mọi việc theo ý mình và luôn khó chịu với tất cả mọi điều người khác làm cho bà. Cũng chẳng trách được khi mẹ cháu ở trong hoàn cảnh như vậy. Nhưng giờ đây, mọi thứ đã thay đổi rồi bác ạ. Mẹ đồng ý để cháu kéo rèm cửa sổ lên, mẹ quan tâm săn sóc bản thân, đến phục sức, bộ áo ngủ... Mẹ bắt đầu đan lát những chiếc địu và chăn cho em bé để mang bày bán ở hội chợ hay tặng cho bệnh viện. Mẹ cháu làm những việc ấy với một niềm say mê thực sự. Tâm trạng của bà đã vui vẻ, thoải mái lên rất nhiều. Tất cả là nhờ có Pollyanna bác ạ. Cô bé đã nói với mẹ cháu: Dù không đi lại được, nhưng mẹ cháu vẫn nên mừng vì bà còn đôi tay lành lặn kia mà. Câu nói ấy đã làm mẹ cháu phải suy nghĩ: ‘Vì sao mình không làm một việc gì đó bằng đôi tay bình thường khỏe mạnh của mình?’ Và mẹ cháu đã chọn công việc đan len. Căn phòng của mẹ cháu giờ đây ngập tràn ánh sáng với lăng kính treo trên cửa sổ và những tấm vải đỏ, xanh, vàng để may quần áo. Pollyanna đã tặng mẹ cháu lăng kính ấy bác ạ. Bác sẽ cảm thấy thoải mái khi đến thăm mẹ cháu bây giờ. Ngày trước mỗi lần vào phòng mẹ cháu, cháu rất sợ vì căn phòng tối mò và ảm đạm. Mẹ cháu nằm quay mặt

vào tường với tâm trạng u uất. Còn bây giờ đã khác. Tất cả là nhờ có Pollyanna. Cháu nghĩ Pollyanna sẽ vui khi biết điều đó vì cô ấy quý mẹ con cháu lắm, cũng như mẹ con cháu quý cô ấy bác ạ. Mong bác nói với cô ấy giúp cháu.” Milly thở dài lấy hơi sau một hồi nói không ngừng nghỉ, rồi vội đứng lên.

“Được, bác sẽ chuyển lời.” Dì Polly khẽ nói trong lúc bà còn chưa biết phải sắp xếp ý bài diễn thuyết đặc biệt này thế nào tới Pollyanna.

Hai lần tới thăm của ông John Pendleton và của Milly Snow là hai cột mốc khởi đầu cho những cuộc thăm hỏi khác sau đó. Dì Polly luôn nhận được những lời nhắn nhủ thăm hỏi động viên cháu gái. Những lời nhắn nhủ ấy luôn làm bà khó xử.

Một buổi sáng, bà Widow Benton đã tới thăm Pollyanna. Mặc dù Dì Polly chưa gặp người phụ nữ này bao giờ nhưng dì lại biết khá rõ về bà. Bà được cả thị trấn biết đến với biệt danh người phụ nữ buồn rầu nhỏ bé. Người ta luôn thấy bà vận trang phục màu đen, nhưng riêng sáng nay bà thắt nơ xanh nhạt trên cổ áo. Đôi mắt bà nhòa lệ. Bà nói về nỗi buồn và sự kinh hoàng khi nghe tin vụ tai nạn xảy ra với Pollyanna. Rồi bà rụt rè yêu cầu được vào gặp cô bé. Dì Polly lắc đầu:

“Thưa bà, Pollyanna chưa thể gặp ai lúc này được. Mong bà hiểu cho.”

Bà Benton lau nước mắt, đứng lên và quay bước. Nhưng khi đã ra tới cửa phòng, bà vội quay người lại. Nhìn Dì Polly, bà lập bập yêu cầu: “Cô Harrington này, cô chuyển tới Pollyanna những lời tôi muốn nói được không?”

“Được chứ, thưa bà. Tôi luôn sẵn lòng làm điều ấy.”

Ngập ngừng một lúc, bà Benton mới nói: “Mong cô nói với Pollyanna là tôi đã tới thăm và cài chiếc nơ xanh nhạt trên cổ áo.” Vừa nói, bà vừa đưa tay

chạm vào chiếc nơ. Nhận thấy sự ngạc nhiên trong ánh mắt Dì Polly, bà vội giải thích:

“Con bé đã phải cố gắng thuyết phục tôi cài chiếc nơ này trong một thời gian dài, vì vậy tôi nghĩ con bé sẽ vui khi biết tôi thích nó. Pollyanna nói rằng Freddy sẽ rất vui khi nhìn thấy tôi cài chiếc nơ này. Freddy là tất cả những gì tôi có...” Bà lắc đầu và quay mặt đi. Một lúc sau bà hạ thấp giọng: “Chỉ cần cô nói với Pollyanna như vậy, con bé sẽ hiểu.” Cửa ra vào khép lại sau lưng bà.

Ngày hôm ấy còn có một quả phụ đến thăm Pollyanna. Dì Polly đoán vậy dựa trên phục trang của vị khách. Bà không biết gì về người phụ nữ này. Bà tự hỏi làm thế nào cháu gái mình lại quen biết bà khách này. Người phụ nữ tự xưng là Tarbell.

Bà khách chủ động mở lời: “Với bà đương nhiên tôi là khách lạ, nhưng tôi không xa lạ với Pollyanna. Hè vừa rồi tôi ở khách sạn. Để giữ gìn sức khỏe, sáng nào tôi cũng đi bộ. Cũng từ những cuộc đi bộ tôi đã làm quen với cháu gái bà. Cô bé thật đáng yêu! Tôi sẽ nói để bà hiểu vì sao tôi lại yêu mến Pollyanna. Gương mặt ngời sáng và tính cách hồn nhiên của cô bé đã làm tôi nhớ đến con gái bé bỏng tội nghiệp đã khuất của tôi. Nghe tin Pollyanna gặp nạn, tôi đã bị sốc mạnh. Cô bé sẽ phải nằm bất động một chỗ mãi hay sao? Tôi nghe nói cô bé đang vô cùng sầu não. Tôi vội tới gặp bà và thăm cô bé. Ôi, cô bé tội nghiệp của tôi!”

“Bà thật tốt bụng, thưa bà.” Dì Polly khẽ nói.

“Cảm ơn bà, bà chủ mến khách.” Sau câu nói ấy, giọng vị khách bỗng trở nên ngần ngại: “Tôi có vài điều muốn nói với cô ấy, mong bà chuyển lời giúp tôi.”

“Tôi sẵn lòng làm việc đó, thưa bà.”

“Xin bà nói với cô ấy, cô Tarbell giờ đây đã vui hơn trước nhiều. Tôi biết điều tôi vừa nói có thể khiến bà thấy kì lạ. Nhưng xin bà thứ lỗi, tôi không thể nói một cách chi tiết được.” Nét buồn lại thoáng hiện trên gương mặt người phụ nữ. Đôi mắt bà tắt ánh tươi vui.

“Tôi thấy mình cần phải cho Pollyanna biết điều này. Cô ấy sẽ hiểu. Xin bà thứ lỗi nếu cuộc viếng thăm bất ngờ của tôi đã khiến bà phật ý.” Bà khẩn cầu rồi tạm biệt Dì Polly.

Với tâm trạng bối rối, Dì Polly vội lên gác tới phòng cháu gái.

“Pollyanna này, cháu quen biết cô Tarbell ư?”

“Thưa dì vâng ạ. Cháu thương cô ấy lắm. Sức khỏe của cô Tarbell không được tốt, cô ấy rất hay buồn rầu. Cô Tarbell nghỉ ở khách sạn và thường đi bộ mỗi ngày. Hai cô cháu cháu hay đi bộ cùng nhau dì ạ. Nhưng giờ thì cháu không thể đi bộ cùng cô ấy nữa rồi!” Giọng Pollyanna nghẹn ngào, hai giọt lệ lăn dài trên má em.

Dì Polly vội hắng giọng trấn an: “Cô Tarbell vừa ở nhà mình về, cháu gái yêu quý ạ. Cô ấy muốn dì nói với cháu: giờ đây cô ấy đã vui hơn trước nhiều. Nhưng cô ấy không nói rõ điều gì làm cô ấy vui.”

Pollyanna vỗ tay khe khẽ và thốt lên: “Cô ấy đã nói thế ư, thưa dì? Ôi, cháu vui quá dì ạ!”

“Nhưng điều gì đã làm cô ấy vui?”

“Cô Tarbell muốn nói về một trò chơi dì ạ. Đó là trò chơi...” Pollyanna vội im bặt và đưa bàn tay che miệng.

“Trò chơi gì vậy?”

“Xin dì thứ lỗi cho cháu, cháu không thể nói với dì về trò chơi ấy được. Nếu cháu nói cho dì nghe, cháu sẽ phải kể hết những chuyện thầm kín khác

mất!”

Dì Polly muốn hỏi kỳ được nhưng nỗi lo sợ hiện trên nét mặt cháu gái đã chặn lại những câu hỏi của bà.

Chẳng bao lâu, một cuộc thăm hỏi đáng chú ý đã diễn ra. Đó là cuộc viếng thăm của một phụ nữ trẻ có đôi má hồng một cách bất thường và mái tóc vàng mà nhìn qua đã biết đó không phải màu tóc tự nhiên. Cô đi giày cao gót và đeo đồ trang sức rẻ tiền. Dì Polly không lạ gì người phụ nữ này vì cả thị trấn đang xôn xao bàn tán. Những chuyện không hay về cô đã để lại trong lòng bà một ấn tượng xấu. Vì thế khi thấy cô tới cổng, bà đã không kìm được nỗi ngạc nhiên tột độ.

Dì Polly không đưa tay ra bắt. Bà lùi ra xa khi vị khách bước vào nhà. Đôi mắt vị khách ngầu đỏ như thể cô vừa khóc một trận rất lớn, nhưng cô vẫn xin được gặp Pollyanna. Ánh mắt người phụ nữ trẻ có chút gì đó ương ngạnh. Dì Polly kiên quyết không đồng ý nhưng ánh mắt cầu xin của người phụ nữ đã làm bà ngã lòng. Bà dịu giọng nói với khách gắng đợi một thời gian, lúc này chưa ai được gặp Pollyanna, ngoài bà.

Do dự một lúc, người phụ nữ nói rõ ràng, mạch lạc, cái cằm nghiêng nghiêng như thách thức:

“Tên tôi là Payson, chồng tôi là Tom Payson. Chắc bà đã nghe người ta nói nhiều về tôi lắm nhỉ! Ý tôi là những công dân thuộc tầng lớp của bà, song những lời đồn đại ấy không hoàn toàn là sự thực. Dù sao, hôm nay tôi tới đây để thăm Pollyanna. Nghe tin cô bé gặp nạn, tôi đã rất buồn. Ước gì tôi có thể tặng cô bé đôi chân lành lặn của mình. Nếu đôi chân này là của cô bé, dù chỉ trong một giờ thôi, cô bé cũng có thể tạo ra nhiều điều vui vẻ có ích hơn tôi trong vòng trăm năm nữa. Thôi, bà đừng để ý đến lời tôi nói. Không phải lúc nào người đủ đầy cũng biết cách sử dụng thứ mình có đâu.”

Vị khách ngừng lời và hắng giọng. Nhưng khi tiếp tục câu chuyện, giọng cô vẫn khản: “Tôi đã gặp và chuyện trò với Pollyanna, những câu chuyện tưởng chừng không dứt. Hai cô cháu tôi thường hay đi dạo cùng nhau. Cô bé hay đi qua đường đồi Pendleton, nơi chúng tôi sinh sống. Thi thoảng, cô bé vào nhà tôi chơi, trò chuyện vui đùa cùng các con tôi. Dường như cô bé thích điều này và yêu mến gia đình nhỏ của tôi. Tôi nghĩ cô bé không hề để ý đến lí do vì sao những người thuộc tầng lớp của bà trong thị trấn này chưa từng một lần qua lại với tầng lớp của chúng tôi. Nếu họ làm vậy, biết đâu những người như chúng tôi sẽ không đông đến thế!” Trong giọng nói của cô có chút gì đó cay đắng. “Cô bé vô tư và chân thành quan tâm tới chúng tôi, khiến chúng tôi cảm động lắm. Tất nhiên, việc đến thăm không ảnh hưởng gì đến cô bé cả. Tôi mong sao cô bé sẽ không biết những điều không cần phải biết. Năm nay quả là một năm khó khăn, chúng tôi đang phải đối mặt với sự rạn nứt trong quan hệ vợ chồng và đang nghĩ tới cuộc ly hôn. Nhưng tôi chưa biết phải nói với các con thế nào khi hai đứa còn nhỏ. Rồi đây chúng sẽ ra sao? Đang lúc còn cân nhắc chuyện gia đình thì thông tin về vụ tai nạn ập tới. Sau đó chúng tôi được biết tin Pollyanna không thể đi lại được. Tôi nhớ lại thời gian cô bé thường hay lui tới gia đình tôi và chơi đùa cùng bọn trẻ. Cô ngồi ở ngưỡng cửa và kể những câu chuyện vui cho chúng tôi nghe. Dường như Pollyanna luôn có thể mỉm cười trong bất cứ hoàn cảnh nào. Rồi đến một ngày, con bé đã kể về một trò chơi làm em nó vui. Chắc bà cũng biết trò chơi đó. Cô bé đã cố thuyết phục chúng tôi chơi bằng được.

Giờ đây Pollyanna đang buồn khổ về đôi chân tật nguyền vì cô bé sẽ không bao giờ chơi được trò chơi đó nữa. Chẳng thể nào vui khi phải nằm một chỗ. Nhưng tôi mong cô bé cùng chia vui với gia đình chúng tôi vì vợ chồng tôi đã quyết định hàn gắn lại tình yêu. Và gia đình tôi đang cùng chơi

trò chơi cô bé đã hướng dẫn. Khi biết những điều này cô bé sẽ cảm thấy vui hơn, vì trước kia, có đôi lúc, những lời chúng tôi nói trước mặt nhau khiến cô bé không khỏi suy nghĩ và ái ngại thay. Tôi tin chắc như vậy thưa bà. Tôi không dám khẳng định trò chơi của Pollyanna có phép màu, nhưng có lẽ nó sẽ là chiếc cầu nối lại tình yêu của vợ chồng tôi. Chúng tôi đang cố gắng vì cô bé tội nghiệp. Xin bà nói với Pollyanna giúp tôi những điều ấy.”

“Vâng, tôi sẽ nói với cháu.” Dì Polly hứa với giọng mệt mỏi. Rồi như có động lực thôi thúc, bà bước tới bắt tay vị khách. Bà nói bằng giọng chân thành: “Cảm ơn bà đã tới thăm cháu, thưa bà Payson.”

Thái độ thách thức của vị khách bỗng tan biến. Môi cô run lên bởi một cảm xúc bất ngờ lạ lùng đang trào dâng. Cô khẽ nói một điều gì đó rồi nắm lấy bàn tay bà Polly. Nhìn bà vài giây, cô vội bỏ đi.

Sau khi đóng cửa ra vào, dì Polly bất ngờ gọi to: “Nancy!” Giọng bà đánh và sắc. Những cuộc thăm hỏi cháu gái làm bà bối rối, nhất là cuộc viếng thăm của bà Payson. Nó làm bà thực sự căng thẳng. Nancy không lạ gì giọng nói giận dữ, lạnh lùng của bà chủ. Cô bước vội từ bếp ra, lễ phép mở lời: “Dạ, thưa bà.”

“Hãy nói cho tôi biết trò chơi cả thị trấn này đều nhắc đến. Nó có liên quan gì đến cháu gái tôi? Tại sao từ Milly Snow đến bà Tom Payson đều muốn tôi nói với cháu gái rằng họ thích trò chơi đó? Nó là trò chơi gì vậy? Quá nửa số người ở thị trấn, người thì chấm dứt được những xung đột vợ chồng, người thì yêu thích những điều trước đây họ ghét, người thì bỗng dựng cột nơ xanh. Tất cả đều nói rằng đó là nhờ Pollyanna. Đã có lần tôi hỏi cháu tôi về trò chơi ấy nhưng thấy cô bé lo lắng, tôi lại thôi. Không nên bắt buộc cô bé nói về trò chơi trong lúc này. Nhưng tôi tin chắc một điều : Pollyanna đã nói với cô về trò chơi đó. Hãy nói tôi nghe!”

Giọng nói thôi thúc của bà chủ làm Nancy mất hết can đảm. Nước mắt cô trào ra. Cô nói: “Từ tháng Sáu khi chuyển về đây, cô Pollyanna đã đem niềm vui tới cho người dân thị trấn này vui bằng trò chơi của cô ấy. Giờ đây họ mang tới tặng cô Pollyanna những gì cô chủ tặng họ thừa bà.”

“Trò chơi gì mà vui?”

“Dạ, đó chính là mục đích của trò chơi, cứ vui thôi ạ!”

Dì Polly nóng ruột quát to và giậm chân. “Cô cũng trả lời y như họ sao, Nancy?”

Nancy ngẩng đầu lên nhìn vào mắt bà chủ và chậm rãi kể lại câu chuyện.

“Thưa bà, cháu xin nói. Mọi chuyện bắt đầu từ việc chơi với cây nạng mà cha của Pollyanna đã chỉ dẫn cho cô bé chơi. Pollyanna nhận được đôi nạng để trong thùng đồ của Hội truyền giáo thay vì con búp bê mà cô đã xiết bao mong muốn. Như bao em gái nhỏ, cô mong ước một con búp bê và cô đã khóc. Thấy con gái khóc, cha cô đã nói với cô rằng: ‘Nếu con chịu khó tìm kiếm, trong tất cả mọi chuyện luôn có điều khiến con có thể mỉm cười. Kể cả những chiếc nạng này cũng vậy’.”

“Vui với những chiếc nạng ư?” Dì Polly thốt lên, giọng bà nghen lại. Nghĩ về đôi chân bất động của cháu gái, nước mắt bà trào ra.

“Vâng ạ. Lúc đầu, cháu cũng sững sốt như bà vậy. Tiểu thư nói rằng cô cũng ngạc nhiên lắm, song cha cô giải thích: ‘Pollyanna, con hãy vui mừng vì ít ra con không cần dùng đến những chiếc nạng này’.”

“Ồ, vậy ư?” Dì Polly thốt lên.

“Từ đó, hai cha con cô Pollyanna thường xuyên cùng nhau chơi trò chơi nhỏ ấy, tìm kiếm niềm vui trong tất cả mọi điều cuộc sống mang lại cho họ. Đó chính là trò chơi của cô Pollyanna, thưa bà. Cô chủ gọi đó là trò ‘Hãy vui

lên' và trò chơi ấy đã theo cô chủ suốt từ bấy đến giờ.”

“Nhưng trò chơi ấy chơi thế nào?” Bà Polly ngập ngừng hỏi.

“Bà sẽ thích thú lắm khi biết về luật chơi. Cô Pollyanna cũng từng về nhà cháu chơi hai lần, mẹ và các em cháu cũng thích trò chơi của tiểu thư lắm. Cô chủ giúp cháu thấy vui vẻ, thoải mái hơn về rất nhiều việc, như cái tên Nancy mà cháu luôn ghét chằng hạn, cô chủ bảo cháu nên thấy vui vì ít ra không bị đặt cái tên như Hephzibah. Trước đây cháu không thích ngày thứ Hai nhưng cô ấy đã làm cho cháu vui thích.” Nancy nói với niềm háo hức thấy rõ.

“Thích ngày thứ Hai ư?”

Nancy bật cười trước sự ngạc nhiên của bà chủ. Cô giải thích: “Cháu biết là nghe rất điên khùng. Cô Pollyanna nhận thấy cháu ghét cay ghét đắng những buổi sáng thứ Hai, vì thế một hôm cô ấy lại gần và bảo cháu: ‘Nancy thân mến, em nghĩ sáng thứ Hai là buổi sáng chị nên cảm thấy vui nhất mới phải. Thử nghĩ mà xem, vì còn cả tuần nữa mới đến sáng thứ Hai kế tiếp cơ mà!’ Từ đó, sáng thứ Hai nào, cháu cũng nghĩ về điều tiểu thư nói và không khỏi bật cười.”

“Vì sao Pollyanna không nói với tôi về trò chơi này trong khi cả thị trấn dường như ai cũng biết?” Dì Polly gặng hỏi.

Ngập ngừng một lúc, Nancy mới nói: “Xin bà thứ lỗi cho cháu khi cháu nói ra điều này. Cô Pollyanna không kể chuyện trò chơi ấy với bà vì trò chơi đó cha cô đã hướng dẫn cô chơi. Cô ấy biết bà có định kiến với cha cô nên đã tránh chuyện đó, thưa bà.”

Bà Polly mím chặt môi. Nancy nói tiếp, giọng hơi run: “Thưa bà, bà là người đầu tiên cô chủ muốn kể về trò chơi. Do tiểu thư không có ai để chia sẻ trò chơi thú vị đó nên cháu đã chơi cùng tiểu thư.”

“VẬY còn những người khác? Làm thế nào họ biết về nó?” Bà Polly kêu lên với giọng bức dọc.

“Ồ, khắp nơi trong thị trấn cháu nghe mọi người bàn tán về trò chơi. Tiểu thư cũng kể cho cháu nhiều về mọi người. Họ luôn hào hứng kể lại cho cháu nghe về trò chơi ấy. Thừa bà, niềm vui một khi đã được gieo hạt thì sẽ nảy nở mãi. Cháu nghĩ, tự bản thân nụ cười hồn nhiên, trong sáng và chân thật của cô Pollyanna đã đủ để lôi cuốn mọi người cùng tham gia vào trò chơi ấy rồi! Nghe tin cô bị chấn thương, mọi người ai cũng cảm thấy thương xót. Nhất là khi họ biết cô bé buồn vì từ giờ không còn có thể vô tư vui cười được nữa. Họ động viên cô bằng cách đến thăm và chuyển tin vui tới cô ấy thông qua bà, rằng họ đã vui cười nhiều thế nào nhờ trò chơi ấy, rằng tiểu thư nên phấn chấn lên vì giờ đây, họ đang làm điều mà tiểu thư mong muốn: tất cả mọi người cùng vui vẻ bên nhau.”

“ĐƯỢC lắm, giờ thì tôi biết một người sẽ sẵn sàng chơi trò chơi ấy ngay lúc này đây.” Bà chủ ngắt lời Nancy rồi nhanh chóng rời nhà bếp.

Nancy đứng ngây người nhìn bà với ánh mắt hết sức ngạc nhiên. Cô lẩm bẩm: “Giờ thì dẫu bà chủ có làm gì đi chăng nữa, mình cũng không thấy quá khó tin như khi xưa nữa, thật vậy!”

Dì Polly vào phòng cháu gái. Cô y tá ra ngoài để hai dì cháu trò chuyện. Cố lấy giọng bình thản, bà thông báo: “Cháu gái thân yêu, cháu lại có thêm một vị khách đến thăm nữa đấy. Cháu có nhớ cô Payson không?”

“Cô Payson ư thưa dì? Cháu nhớ rồi. Nhà cô ấy nằm trên đường đến nhà bác Pendleton. Cô ấy có hai con, một bé trai và một bé gái. Bé gái mới lên ba, xinh lắm dì ạ. Còn bé trai sắp tròn 5 tuổi. Cháu thấy vợ chồng cô ấy rất tốt, song dường như họ không nhận thấy điều đó ở người bạn đời của mình. Họ hay to tiếng với nhau dì ạ. Gia đình nhỏ của cô Payson cũng nghèo,

không có nổi thùng đồ như...” Pollyanna vội ngừng lời, vẻ lo sợ xuất hiện trên nét mặt. Dì Polly nhận thấy điều đó.

Một lúc sau, cô mới lấy lại can đảm để tiếp tục câu chuyện. Cô bé vội nói:

“Đôi lúc cháu thấy cô Payson ăn mặc thật đẹp. Cô ấy có những chiếc nhẫn đính kim cương, hồng ngọc và ngọc lục bảo. Cô ấy cất giữ chúng rất cẩn thận. Nhưng có một chiếc nhẫn cô ấy lại muốn vứt đi ư. Cô Payson đang muốn ly dị chồng. Dì ơi, ly dị là thế nào ạ? Dù không hiểu nhưng cháu nghĩ từ ấy chẳng hay ho gì, vì cô Payson trông rất buồn mỗi lần nhắc tới nó. Cô ấy bảo cháu, nếu cô ly dị, vợ chồng cô sẽ xa nhau. Chú Payson sẽ rời xa ngôi nhà hai vợ chồng đã từng chung sống. Các con của cô chú ấy cũng sẽ bị chia cách. Nhưng vì sao họ phải ly hôn khi đã có với nhau nhiều kỷ niệm đẹp như vậy? Cháu thấy thật khó hiểu ư. Cháu thì nghĩ, dù họ có bao nhiêu chiếc nhẫn đi chẳng nữa, họ vẫn nên giữ chiếc nhẫn ấy lại. Mà ly dị là thế nào hả Dì Polly?”

“Vợ chồng cô Payson sẽ không xa nhau đâu cháu ạ.” Dì Polly vội trấn an cháu gái, cố ý không nghe thấy câu hỏi của cô bé. “Họ sẽ tiếp tục sống cùng nhau trong căn nhà đó.”

“Ôi, cháu vui quá ư. Vậy là cô chú ấy vẫn ở ngôi nhà xưa, cháu lại được tới thăm cô chú và các em rồi.” Ngừng một lúc, giọng Pollyanna chợt òa vỡ nước nở: “Dì ơi, nhưng cháu làm sao tới thăm cô chú ấy được. Đôi chân cháu giờ đây làm sao còn có thể cử động được nữa. Cháu sẽ không còn được đến thăm bác Pendleton nữa rồi.”

“Thôi nào, cháu có thể đến thăm bác ấy bằng xe ngựa, phải không?” Dì Polly trấn an: “Giờ hãy nghe dì nói! Cô Payson muốn dì thông báo với cháu, vợ chồng cô ấy sẽ gắn bó bên nhau. Cả gia đình họ lại cùng chơi trò chơi cháu đã hướng dẫn.”

Pollyanna nhoẻn miệng cười trong lúc đôi mắt nhòa lệ, thốt lên với giọng xúc động: “Cô Payson sẽ không ly dị chồng nữa ư, thưa dì?”

“Đúng vậy, cô ấy hy vọng cháu sẽ vui khi biết điều này. Gia đình họ lại cùng chơi trò chơi của cháu.”

Pollyanna ngược nhìn dì thật nhanh rồi hỏi: “Dì ơi, dì biết trò chơi của cháu ư?”

“Phải rồi, cháu gái ạ. Nancy đã nói cho dì biết. Quả là một trò chơi thú vị. Từ giờ, dì cháu mình cùng chơi nhé, cháu thấy sao?” Dì Polly cố gắng giữ giọng thân thiện, vui vẻ.

“Thực ư, thưa dì? Cháu vui lắm dì ạ. Từ lâu cháu vẫn mong dì chơi trò chơi cùng cháu. Dì vẫn luôn là người cháu mong mỗi được chia sẻ về trò chơi nhất!”

Dì Polly nín thở. Niềm xúc động trào dâng khiến bà không còn giữ được sự bình tĩnh thường thấy trong giọng nói. Bà nói: “Cháu gái yêu quý, hầu như cả thị trấn này đều đang chơi trò chơi cháu đã hướng dẫn họ. Ngay cả ngài Mục sư cũng thích chơi. Sáng nay dì đã gặp ông Ford trên đường vào làng. Ông ấy nhắn dì nói với cháu, ông sẽ tới thăm cháu và sẽ kể cho cháu nghe việc ông đã không ngừng mỉm cười kể từ lúc cháu nói cho ông ấy biết về tám trăm ‘câu kinh tươi vui’. Cháu thấy đấy, chưa bao giờ cả thị trấn cùng nhau chơi một trò chơi, ai nấy đều vui vẻ, hạnh phúc hơn, tất cả là nhờ một cô gái nhỏ bé luôn tươi cười. Mọi người ai cũng hướng về cháu, chỉ mong cháu được vui.”

Pollyanna vỗ tay thốt lên: “Cháu vui quá dì ơi!” Khuôn mặt cô bé như bừng sáng: “Ôi dì ơi, cháu vừa chợt nghĩ ra, cháu nên cảm thấy vui mừng, vì nhờ có đôi chân này mà cháu mới có thể làm được tất cả những điều đó cho mọi người!”

CHƯƠNG 29

QUA CỬA SỔ RỘNG MỞ

Ngày mùa đông đối với Pollyanna không hề ngắn. Đôi khi thời tiết lạnh làm đôi chân em đau nhức tưởng không sao chịu nổi. Nhưng dù đau đớn em vẫn giữ được nét mặt tươi vui chào đón những điều xảy đến hàng ngày. Dì Polly cũng dần bị cuốn vào trò chơi của cô cháu gái. Dần dần bà đã tìm thấy nhiều điều thú vị từ trò chơi này. Dì Polly kể cho cháu gái nghe về chuyện hai đứa trẻ lang thang trong cơn bão tuyết đã may mắn bắt gặp một cánh cửa bị gió thổi tung, chúng đã nhanh trí dựng cánh cửa lên để che chắn gió bão. Song chúng cứ kháo nhau, không hiểu chủ nhân căn nhà sống như thế nào khi không có cửa. Bà còn kể câu chuyện về một cụ bà cao tuổi đã móm mém, chỉ còn hai chiếc răng nhưng vẫn hài lòng vui vẻ nói: “Ôn trời, hai cái răng của tôi còn nhai được.”

Noi gương bà Snow, Pollyanna học đan lát, may vá. Những mảnh vải rực rỡ sắc màu trải dài trên tấm ga giường trắng tinh đã giúp cô bé may được thật nhiều những món đồ xinh xắn. Em cảm thấy vui khi đôi tay mình vẫn còn có ích. Người dân trong thị trấn vẫn tới thăm Pollyanna thường xuyên, với những ai không vào thăm thì đều để lại những lời nhắn nhủ đầy trù mến và những câu chuyện thú vị bên ngoài, điều mà Pollyanna rất thích lắng nghe.

Dì Polly đã đồng ý để ông John Pendleton và cậu bé Jimmy Bean vào thăm Pollyanna. Những người chưa được vào thăm đều gửi tới những lời động viên, khích lệ chân tình. Họ cũng không quên gửi tới cô bé những thông tin mới vì họ biết em khát khao những tin tức đó.

Ông John nói về sự thay đổi tính cách của Jimmy Bean cho Pollyanna nghe. Nhờ sự quan tâm, bảo ban của ông, Jimmy đã ngoan hơn trước. Cậu đã vâng lời cha nuôi và hoàn thành tốt những công việc được giao. Còn Jimmy kể cho em nghe về ngôi nhà sang trọng - nơi cậu đang ở, kể về những người thân của cha nuôi. Ông John và Jimmy Bean - một già, một trẻ - đều bày tỏ lòng cảm ơn tới cô bé.

“Dì ơi, thấy mọi người như vậy, cháu vui lắm. Dù sao thì chân cháu cũng đã từng đi lại được, nếu không, giờ đây cháu đã chẳng được nhìn những gương mặt rạng rỡ ấy.”

Mùa đông băng giá đã trôi qua. Mùa xuân ấm áp đang đánh thức những chồi non lộc biếc. Những người thường xuyên quan tâm đến sức khỏe của Pollyanna đều cảm thấy lo lắng. Dường như phương pháp chữa trị của bác sĩ Mead không đem lại kết quả và điều ông lo sợ nhất sẽ sớm thành hiện thực: Pollyanna sẽ không bao giờ đi lại được nữa.

Khá nhiều người ở thị trấn Beldingsville đã dành cho Pollyanna sự quan tâm đặc biệt. Trong số những người ấy có một bác sĩ mà tên ông không xa lạ với bạn đọc. Những thông tin về việc chữa trị đôi chân của Pollyanna đã làm ông không yên lòng: lúc bồn chồn, lo lắng, lúc bức tức. Vị bác sĩ khả kính bị giày vò giữa nỗi thất vọng tràn trề vì không được trực tiếp điều trị cho Pollyanna, và quyết tâm muốn giúp đỡ cô bé tội nghiệp. Nhưng khi biết kết luận của bác sĩ Mead, ông đã có một quyết định dứt khoát: cần phải khám lại đôi chân cho cô bé. Nhưng bác sĩ Chilton vẫn cần một người bạn thân làm cầu nối để ông tới thăm bệnh cho Pollyanna. Một sáng thứ Bảy, John Pendleton ngạc nhiên khi khách tới thăm là bác sĩ Thomas Chilton. Bác sĩ mở lời: “Chào cậu, mình tới thăm cậu và có chút việc nhờ cậu đây. Cậu là người duy nhất biết rõ quan hệ giữa mình và cô Polly Harrington. Mong cậu

nói chuyện với cô ấy để cô ấy đồng ý cho mình tới thăm bệnh cho Pollyanna.”

Ông John Pendleton bất ngờ bởi đã hơn mười lăm, mười sáu năm nay, câu chuyện giữa bà Polly Harrington và bác sĩ Chilton chưa bao giờ được nhắc lại, nay vị bác sĩ lại đột ngột đến nhờ vả ông.

“Được rồi, mình sẽ giúp cậu.” Ông nhận lời, cố gắng thể hiện sự quan tâm lo lắng tới bạn, nhưng cũng kín đáo không để lộ rằng ông đang rất thắc mắc với hành động của bác sĩ Chilton. Song vị bác sĩ dường như đang dồn hết tâm trí vào kế hoạch của mình nên không nhận ra điều đó trên nét mặt. Thực lòng ông Pendleton rất quý trọng và cảm thông với nỗi buồn của bạn lúc này.

“Pendleton à, mình muốn gặp Pollyanna. Mình muốn chữa trị đôi chân cho cô bé.” Bác sĩ nói, giọng kiên quyết.

“Cậu chắc là việc ấy khả thi không?”

“Nếu cô ấy không đồng ý, mình không thể làm được Pendleton ạ. Mình đã không quay lại ngôi nhà ấy 15 năm rồi. Cô ấy từng bảo rằng chỉ khi nào cô ấy mời mình quay về ngôi nhà đó, cũng có nghĩa bọn mình sẽ cùng nhau chung sống, khi đó, mình mới được phép vào. Nhưng đó là chuyện sẽ không bao giờ xảy ra!”

“Cậu cứ vậy mà đến không được sao?”

Bác sĩ cau mày đáp lại: “Không. Dân gian có câu: ‘ăn có mời, làm có khiến’. Mình cũng có thể diện của mình.”

“Cậu không thể nuốt cái thể diện ấy vào trong một lần này sao? Cậu thà chịu bị giày vò bởi lo lắng như vậy?”

“Mình đang nói đến thể diện của một bác sĩ! Một bác sĩ không thể bỗng dưng can dự vào chuyện chữa trị của một bệnh nhân nếu không được phép.

Mình không thể vô cớ đến và nói hãy để tôi chữa cho cô bé được. Còn cái thể diện mà cậu đang nhắc đến, nó không can dự gì đến cô bé Pollyanna hết. Hơn nữa, dù mình có quỳ gối từ đây tới nhà cô ấy, chuyện cũng sẽ chẳng khác đi.”

“Cậu và Polly cãi nhau chuyện gì vậy?”

Vấy mạnh tay tỏ vẻ sốt ruột, bác sĩ Chilton vội đứng lên đi đi lại lại trong phòng. Ông giận dữ nói: “Bọn mình toàn cãi nhau những chuyện không đâu ấy mà. Kích cỡ mặt trăng hay độ nông sâu của sông như bất kỳ cặp đôi đang yêu nào! Nhưng hậu quả từ những cuộc tranh cãi đó thật nặng nề, chúng đeo bám mình mãi. Nhưng đối với cháu gái cô ấy, mình phải đem cái tâm trong sáng của thầy thuốc để cứu đôi chân cháu. Vì thế mình phải tới gặp Polly để bàn chuyện này. Mình sẽ không bị day dứt lương tâm Pendleton ạ. Với khả năng của mình, mình tin Pollyanna sẽ đi lại được. Đây là vấn đề liên quan đến cả tương lai của cô bé!”

Bác sĩ nói câu ấy bằng giọng đầy tin tưởng và xúc động. Ông đưa tay mở cửa sổ gần chỗ bạn mình ngồi mà không hay biết ngoài vườn, khuất dưới bậu cửa sổ, cậu bé Jimmy Bean đang nhố cỏ dại giữa những luống hoa đã tình cờ nghe thấy toàn bộ câu chuyện. Đôi mắt cậu mở to kinh ngạc khi nghe giọng cha nuôi thốt lên: “Pollyanna sẽ đi lại được ư? Cậu nói cụ thể cho mình nghe xem nào!”

“Mình có thể chữa khỏi đôi chân cho cô bé. Trường hợp của cô bé rất giống trường hợp của một bệnh nhân được điều trị bởi người bạn học cùng khóa với mình. Cậu ấy đã dành nhiều công sức nghiên cứu trường hợp đặc biệt ấy. Bọn mình vẫn giữ liên lạc bấy lâu nay, và chính mình cũng có nghiên cứu. Nhưng mình phải gặp được cô bé!”

John Pendleton ngồi thẳng người trên ghế.

“Cậu có thể biết tình trạng của cô bé thông qua bác sĩ Warren được chứ?” Ông lo ngại hỏi bạn.

Bác sĩ Chilton lắc đầu nói: “Mình e câu trả lời là không. Trước khi chữa trị đôi chân cho Pollyanna, cậu ta muốn tham khảo ý kiến mình nhưng Polly dứt khoát không đồng ý. Warren muốn tôn trọng ý nguyện của người nhà bệnh nhân, dù cậu ấy biết mình rất muốn gặp Pollyanna. Đạo gần đây, một số bệnh nhân của cậu ấy đến khám ở chỗ mình nên mình càng bận rộn. Cậu cố giúp mình để mình gặp được cô bé. Hãy nghĩ đến điều mình có thể làm được cho Pollyanna!”

“Nếu như hy vọng cuối cùng này cũng bị dập tắt thì tội cho Pollyanna quá.”

“Mình biết làm sao để được điều trị cho cô bé đây, khi Polly chắc chắn sẽ không đồng ý?”

“Phải có ai đó thuyết phục Polly để cô ấy mời cậu về khám cho cô bé.”

“Nhưng ai mới làm được điều ấy? Và bằng cách nào?”

“Cái đó thì mình chưa nghĩ ra.”

“Sẽ chẳng ai có thể thuyết phục nổi Polly. Mình biết con người Polly kiêu hãnh đến thế nào. Sau những gì đã nói với mình mười mấy năm về trước, việc cô ấy xuống nước mở lời là điều không tưởng. Trong ngôi nhà ấy có một đứa trẻ với nguy cơ sẽ phải chịu khổ cực suốt đời, còn mình thì đang nắm giữ một cơ hội chữa lành cho cô bé. Ấy vậy mà chỉ vì những khái niệm trừu tượng hết sức vô nghĩa như lòng kiêu hãnh hay quy ước nghề nghiệp mà...” Bác sĩ Chilton chột ngừng lời, đôi bàn tay thọc sâu vào túi. Ông đi đi lại lại trong phòng, vẻ tức giận.

“Nhưng nếu Polly hiểu được mọi chuyện, ắt hẳn cô ấy sẽ đồng ý.” John

Pendleton thuyết phục bạn.

“Nhưng ai mới có thể khiến Polly hiểu được đây?” Bác sĩ gắt lên, tưởng đang cáu giận với chính mình.

“Mình không biết, mình cũng không biết nữa!” Hai vai trùng xuống, ông Pendleton lăm bắm vẻ day dứt khôn nguôi.

Ngoài cửa sổ, Jimmy Bean vội đứng lên và thở gấp. Cậu ngạc nhiên vì câu chuyện vô tình nghe được. Cậu nhanh chóng rời khỏi vườn, vừa đi vừa vui mừng lăm bắm: “Mình hiểu câu chuyện giữa cha nuôi mình và bác sĩ rồi. Mình sẽ là người thực hiện điều đó.” Jimmy rón rén vòng qua góc nhà, rồi bằng toàn bộ sức lực, cậu chạy như bay xuống đồi Pendleton.

CHƯƠNG 30

JIMMY VÀO CUỘC

“Thưa bà, Jimmy Bean vừa tới ạ. Cậu ấy muốn gặp bà.” Nancy đứng ở cửa, báo với bà chủ.

“Gặp tôi ư?” Dì Polly ngạc nhiên thốt lên: “Tôi tưởng cậu ta muốn gặp Pollyanna chứ! Cậu ta có thể trò chuyện với Pollyanna dăm mười phút.”

“Thưa bà, cháu cũng đã nói với Jimmy như thế, nhưng cậu ấy cứ khẳng khẳng muốn gặp bà.”

“Được rồi, tôi xuống ngay đây.” Bà Polly chậm rãi đứng dậy khỏi ghế.

Bà thấy Jimmy đang đợi mình ở phòng khách. Mặt cậu ửng đỏ, đôi mắt to tròn thành thực, dường như sắp bày tỏ điều gì quan trọng lắm. Cậu nói ngay: “Thưa... thưa bác, những điều cháu sắp nói đây có thể sẽ rất kinh khủng và khiến bác không muốn nghe, nhưng cháu vẫn phải nói vì lợi ích của Pollyanna. Vì bạn ấy, dù có phải bước trên than hồng, hay... hay là đứng trước bác thế này, cháu cũng làm. Nếu bác là cháu, bác cũng sẽ làm như vậy khi biết Pollyanna vẫn còn cơ hội đi lại được như trước! Vì thế, cháu mới vội tới gặp bác để nói rằng, nếu chỉ vì những thứ trừu tượng vợ vẫn như lòng kiêu hãnh hay quy... ờ... quy ước gì đó, thì đôi chân của Pollyanna còn đáng giá hơn gấp nhiều lần ạ, nếu bác hiểu điều ấy, bác sẽ mời bác sĩ Chilton đến khám...”

“Cháu bảo sao?” Nét mặt dì Polly chuyển từ kinh ngạc sang phần nộ.

Nhìn vẻ mặt giận dữ của bà, Jimmy thất vọng nói: “Cháu nghĩ bác sĩ

Chilton có thể chữa lành đôi chân cho Pollyanna, ngờ đâu chuyện đó lại làm bác bực mình như vậy.”

“Jimmy, từ đâu cháu lại có ý nghĩ ấy? Cháu kể đầu đuôi cho ta nghe, ta chưa hiểu rõ đầu đuôi câu chuyện.”

Trước lời yêu cầu của Dì Polly, Jimmy đã kể lại sự việc một cách rõ ràng mạch lạc:

“Hôm nay, bác sĩ Chilton tới thăm cha nuôi cháu. Hai người đã chuyện trò ở phòng đọc sách trong khi cửa sổ vẫn để mở. Ngoài cửa sổ là vườn hoa. Bác vẫn nghe cháu nói, phải không ạ?”

“Ta vẫn đang nghe.” Giọng Dì Polly có phần mệt mỏi.

“Trong khi đang nhổ cỏ dại mọc len lỏi giữa các luống hoa, cháu đã nghe được cuộc trò chuyện giữa bác sĩ Chilton và cha cháu.”

“Jimmy, sao cháu lại nghe lỏm chuyện của người lớn?”

“Cháu không lén lút nghe lỏm đâu bác ạ. Cháu chỉ vô tình nghe được trong lúc đang làm việc thôi.” Jimmy vừa nói, vừa hất mạnh đầu phản đối. “Cháu cảm thấy vui vì đã tình cờ nghe được câu chuyện. Cháu xin nhấn mạnh để bác rõ: Bác sĩ Chilton có khả năng giúp Pollyanna đi lại được.”

“Cháu nói sao?” Dì Polly cúi người về phía trước. Bà bắt đầu quan tâm đến những lời Jimmy nói.

“Thưa bác, bác sĩ Chilton quen biết một vị bác sĩ có thể chữa trị đôi chân cho Pollyanna. Song, trước tiên, bác sĩ Chilton cần tận mắt xem xét bệnh tình của bạn ấy đã. Bác ấy nóng lòng muốn gặp Pollyanna nhưng chỉ lo bác không đồng ý. Bác ấy nói với cha cháu như vậy bác ạ.”

Mặt Dì Polly đỏ bừng. Bà nói đứt quãng: “Đương nhiên là ta... ta... không đồng ý. Ta có biết chuyện ấy đâu.” Bà xiết chặt những ngón tay một cách bất

lực.

Jimmy nói, giọng hăm hở: “Đó là lí do cháu tới đây thông báo để bác được biết. Bác sĩ Chilton và cha cháu đã nhắc đến những lí do khiến bác không muốn mời bác ấy tới chữa trị đôi chân cho Pollyanna. Nhưng cháu chưa thật hiểu. Bác đã nói như vậy với bác sĩ Warren ở thành phố và mời ông đến điều trị. Vì lòng tự trọng, bác sĩ Chilton sẽ không đến nếu bác chưa đồng ý. Bác sĩ và cha cháu đang mong một người có thể làm bác thay đổi ý kiến. Lúc đó cháu đã nhủ thầm: “Mình sẽ gặp bác Polly và cố nói sao để bác ấy đồng ý mời bác sĩ Chilton tới khám và chữa bệnh cho Pollyanna.” Vậy là cháu tới gặp bác. Bác có hiểu ý cháu không ạ?”

“Ta hiểu, nhưng Jimmy này, ta muốn cháu nói cụ thể hơn về vị bác sĩ mà bác Chilton đã quen biết. Họ thuộc chuyên khoa nào? Liệu bác có tin tưởng họ được không? Họ sẽ giúp Pollyanna đi lại được bình thường sao?” Dì Polly bồn chồn, giọng như cầu khẩn.

“Cháu không biết bác ạ. Bác sĩ Chilton không nói cụ thể. Vị bác sĩ ấy đã từng chữa khỏi cho một trường hợp rất giống với Pollyanna. Bác Chilton dường như rất tin tưởng vào tay nghề của vị bác sĩ ấy. Bác đồng ý để bác sĩ Chilton tới điều trị đôi chân cho Pollyanna bác nhé? Giờ thì bác đã hiểu mọi chuyện rồi mà, phải không ạ?”

Dì Polly đưa mắt nhìn khắp phòng. Dường như mọi sức lực đang rời bà mà đi. Jimmy lo lắng quan sát bà. Cậu tưởng chừng như bà sắp khóc đến nơi. Nhưng bà không khóc. Bà nói, giọng đứt quãng: “Được... ta đồng ý... để bác sĩ Chilton... tới chữa trị đôi chân cho Pollyanna. Jimmy, hãy mau thông báo lại cho bác sĩ Chilton. Ta phải lên lầu bàn bạc với bác sĩ Warren.”

Gặp bà ở sảnh, bác sĩ Warren ngạc nhiên nhận thấy vẻ bối rối hiện trên mặt dì Polly. Bà thở không ra hơi: “Thưa bác sĩ, đã có lần bác sĩ muốn tham

khảo ý kiến bác sĩ Chilton qua điện thoại, nhưng tôi không đồng ý. Nay tôi đã nghĩ lại và rất mong bác sĩ gọi điện gặp bác sĩ Chilton. Bác sĩ sẽ gọi cho ông ấy ngay bây giờ chứ?”

CHƯƠNG 31

NGƯỜI BÁC MỚI

Một buổi sáng, bác sĩ Warren tới thăm bệnh nhân nhỏ tuổi. Cùng đi với bác sĩ là một người đàn ông dong dong cao, đôi vai rộng. Khi hai người vào phòng, họ thấy Pollyanna đang mãi nhìn những vệt nắng rực rỡ nhảy múa trên trần. Nghe có tiếng người vào, cô bé quay ra reo lên vui sướng: “A, bác sĩ Chilton! Bác sĩ Chilton! Cháu rất vui khi được gặp bác.” Nghe giọng cháu gái, mắt Dì Polly nhòa lệ. Đột nhiên Pollyanna ngập ngừng: “Nhưng bác ơi, dì cháu đâu muốn...”

Dì Polly vội tiến lên phía trước. Bà nói, giọng nhẹ nhàng có phần bối rối:

“Cháu gái thân yêu, dì đã... đề nghị bác sĩ Chilton tới khám cho cháu vào sáng nay cùng với bác sĩ Warren.”

“Có thật là dì đã đề nghị bác ấy tới khám cho cháu?” Pollyanna khẽ nói, giọng mẫn nguyện.

“Đúng vậy, cháu gái ạ, đó là...” Bà ngừng lời, chợt nhận ra ý nghĩa những lời mình vừa nói. Bà đã kịp nhìn thấy tia sáng ngời của niềm hạnh phúc, xen lẫn nỗi hàm ơn chân thành vừa ánh lên trong mắt bác sĩ Chilton. Không thể nhầm được. Bà vội quay bước rời khỏi phòng, đôi má ửng hồng.

Bác sĩ Warren đang trò chuyện với cô y tá ngay bên khung cửa sổ. Đưa hai tay về phía Pollyanna, bác sĩ Chilton nói, giọng run lên vì xúc động: “Cháu gái yêu quý, hôm nay cháu đã làm được một việc rất đáng để vui mừng đấy.”

Chập tối Dì Polly nhẹ bước vào phòng cháu gái. Dáng vẻ dì ngập ngừng khác hẳn mọi khi. Cô y tá đang dùng bữa tối trong bếp. Căn phòng tĩnh lặng lắng nghe cuộc chuyện trò riêng tư của hai dì cháu. Dì Polly bảo cháu, giọng âu yếm: “Pollyanna thân yêu, không lâu nữa dì sẽ đón bác sĩ Chilton về chữa bệnh cho cháu. Cháu sẽ có một người bác mới trong gia đình. Tất cả là nhờ có cháu đấy! Pollyanna ơi, dì vui quá, hạnh phúc quá!”

Pollyanna vỗ tay sung sướng, song cô sức nhớ ra: “Dì ơi, dì là người phụ nữ bác ấy mong muốn từ lâu phải không ạ? Đúng là dì rồi! Thảo nào bác Chilton bảo cháu là hôm nay cháu đã làm được một việc rất đáng để vui mừng. Ôi, cháu vui quá dì ạ. Cháu vui tới nỗi chẳng màng đến đôi chân này nữa dì ơi.”

Nén niềm hạnh phúc trào dâng, Dì Polly ngập ngừng nói: “Có lẽ... cũng tới lúc rồi cháu ạ...” Dì Polly không đủ sức nói lên niềm hy vọng lớn bác sĩ Chilton đã đặt vào trái tim mình. Song bà chắc chắn những điều mình sắp nói đây đã đủ để khiến cô cháu gái thấy vui: “Pollyanna à, tuần tới cháu phải xa dì một thời gian. Cháu sẽ đáp xe lửa tới phòng khám của một bác sĩ. Nơi đó cách nhà mình rất xa. Cháu sẽ gặp những người mắc bệnh giống như cháu. Họ cũng phải ăn ngủ ngay tại viện để chữa bệnh. Vị bác sĩ ấy là bạn tốt của bác sĩ Chilton. Lần này, chúng ta hãy cùng hy vọng vào điều tốt nhất.”

CHƯƠNG 32

THƯ CỦA POLLYANNA

Kính gửi dì Polly và ông Tom,

Cháu đi được rồi! Cháu đã có thể đi được rồi! Hôm nay cháu đã bước được sáu bước từ giường tới cửa sổ. Đôi chân cháu đang dần hồi phục dì ạ. Cảm giác đi lại được trên đôi chân của chính mình thích lắm dì ạ!

Các bác sĩ đứng chung quanh mỉm cười khích lệ cháu, còn các cô y tá reo lên mừng rỡ, có người còn sụt sùi khóc. Một bệnh nhân ở phòng bên đã đi lại được từ tuần trước lén nhìn cháu qua cánh cửa hé mở. Một bà bệnh nhân nữa đang hy vọng tháng sau có thể đi lại được. Bà này cũng được các bác sĩ mời tới dự liên hoan chung vui cùng cháu. Bà nằm trên giường bệnh, vỗ tay chúc mừng cháu. Ngay cả chị Black Tilly, người cọ rửa sàn cũng nhìn qua cửa sổ mái hiên và thốt lên: “Em bé đáng yêu của chị!” rồi bỗng khóc òa lên. Cháu mến chị ấy lắm dì ạ.

Cháu thì chẳng hiểu sao mọi người cứ khóc suốt vậy. Lúc này, cháu chỉ muốn reo lên vì vui sướng. Ôi, thật tuyệt diệu! Rồi đây, cháu sẽ được đi lại, được chạy nhảy như xưa. Dù có ở bệnh viện ngót mười tháng trời cũng có sao đâu, dì nhỉ, vì cháu sắp bình phục rồi. Hơn thế nữa, cháu cũng chẳng bỏ lỡ đám cưới của người thân yêu nhất với cháu trên đời cơ mà. Dì cùng bác Chilton đã đến tận đây tổ chức đám cưới để cháu có thể nhìn thấy hai người. Dì của cháu luôn nghĩ ra những điều tuyệt vời nhất!

Các bác sĩ nói không lâu nữa cháu sẽ được về với dì. Ngày mai cháu sẽ

cố đi tám bước. Cháu vui đến nỗi ước gì có thể đi bộ một mạch từ đây về nhà ấy chứ! Không cần phải đi xe lửa nữa, tự đi lại trên đôi chân của mình thú vị hơn nhiều dì ạ. Giá mà dì biết được lúc này cháu đang vui thế nào. Giờ nghĩ lại về vụ tai nạn, cháu lại thấy mừng. Người ta nào biết được sự quý giá của đôi chân cho tới khi mất chúng.

Dì cho cháu gửi tới các bác, các cô và Nancy muôn vàn tình yêu thương triu mến.

Pollyanna

[1] Nguyên tác: “between Seylla and Charybdis” - thành ngữ bắt nguồn từ một tích trong thần thoại Hy Lạp, ý chỉ sự chọn lựa giữa hai hoàn cảnh khó khăn như nhau.

[2] A skeleton in the closet (thành ngữ): bộ xương trong tủ, ý chỉ bí mật được giấu kín. Ở đây, Pollyanna hiểu theo nghĩa đen, rằng ông Pendleton cất giấu một bộ xương thật trong nhà.

MỤC LỤC

Giới thiệu đôi nét về tác giả và tác phẩm

Tóm tắt nội dung

CHƯƠNG 1 DÌ POLLY

CHƯƠNG 2 GIÀ TOM VÀ NANCY

CHƯƠNG 3 POLLYANNA

CHƯƠNG 4 TRONG CĂN PHÒNG GÁC MÁI

CHƯƠNG 5 TRÒ CHƠI

CHƯƠNG 6 TRÁCH NHIỆM CỦA DÌ

CHƯƠNG 7 HÌNH PHẠT

CHƯƠNG 8 POLLYANNA THĂM BỆNH NHÂN

CHƯƠNG 9 TIẾP TỤC CÂU CHUYỆN VỀ NGƯỜI ĐÀN ÔNG KỲ
LẠ

CHƯƠNG 10 ĐIỀU BẤT NGỜ DÀNH CHO BÀ SNOW

CHƯƠNG 11 JIMMY BEAN

CHƯƠNG 12 TRƯỚC CUỘC HỌP CỦA HỘI BẢO TRỢ

CHƯƠNG 13 RỪNG PENDLETON

CHƯƠNG 14 MÓN THỊT NẤU ĐÔNG

CHƯƠNG 15 BÁC SĨ CHILTON

CHƯƠNG 16 BÔNG HỒNG ĐỎ VÀ CHIẾC KHĂN THÊU REN

CHƯƠNG 17 “NHƯ MỘT CUỐN SÁCH”

CHƯƠNG 18 LĂNG KÍNH

CHƯƠNG 19 MỘT CHÚT BẤT NGỜ

CHƯƠNG 20 BẤT NGỜ LỚN HƠN

CHƯƠNG 21 CÂU TRẢ LỜI

CHƯƠNG 22 CHUYỆN ẢNH HƯỞNG TỚI NHẬN THỨC CỦA

MỤC SƯ

CHƯƠNG 23 TAI NẠN

CHƯƠNG 24 JOHN PENDLETON

CHƯƠNG 25 ƯỚC MONG

CHƯƠNG 26 QUA CÁNH CỬA HÉ MỞ

CHƯƠNG 27 HAI LẦN ĐẾN THĂM

CHƯƠNG 28 NHỮNG VỊ KHÁCH ĐẾN THĂM

CHƯƠNG 29 QUA CỬA SỔ RỘNG MỞ

CHƯƠNG 30 JIMMY VÀO CUỘC

CHƯƠNG 31 NGƯỜI BÁC MỐI

CHƯƠNG 32 THƯ CỦA POLLYANNA